

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG
(1954 - 2012)



**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG
(1954 - 2012)**

**ĐẢNG ỦY XÃ TÂN HƯƠNG
KÍNH TẶNG**

THÁI NGUYỄN - 2014



Đình Phù Hương - Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh
(xếp hạng năm 2007)



Cột đá hậu cung chùa Đồi Cao

LỜI NÓI ĐẦU

Cùng với lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, vùng đất Tân Hương là nơi ghi dấu nhiều chiến công trong quá trình đánh giặc, giữ làng; bên cạnh những tinh hoa văn hóa truyền thống luôn được lưu truyền, tôn tạo và gìn giữ. Với đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, anh dũng, gan dạ trong chiến đấu, người dân Tân Hương đã để lại cho hậu thế những trang sử vẻ vang, những tấm gương bất khuất, để thế hệ trẻ hôm nay tiếp bước truyền thống ấy xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Mỗi thắng lợi của Đảng bộ và nhân dân Tân Hương giành được là kết quả từ sự phấn đấu hi sinh của những lớp người đi trước, trong đó có cả những đảng viên và quần chúng nhân dân, để làm cuộc cách mạng lật đổ chế độ đế quốc phong kiến, xóa bỏ đói nghèo, xây dựng cuộc sống mới.

Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương ý thức rất rõ về tầm quan trọng của việc giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, nhằm tổng kết những kinh nghiệm thực tiễn cho các thế hệ hôm nay và mai sau. Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28 tháng 8 năm 2002 của Ban Bí thư

Trung ương Đảng khóa IX về việc “Tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”; thể theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã ra Nghị quyết số 55-NQ/ĐU ngày 17 tháng 12 năm 2012 về việc lãnh đạo, sưu tầm, biên soạn và phát hành cuốn **Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hương (1954 - 2012)** nhằm ghi lại những trang sử vẻ vang của quê hương để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã có nhận thức đầy đủ và sâu sắc về lịch sử quê nhà, đồng thời giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Hơn nữa, cuốn sách còn thể hiện sự kính trọng, lòng biết ơn sâu sắc của thế hệ hôm nay đối với sự cống hiến to lớn của những thế hệ người con quê hương đã anh dũng chiến đấu và hi sinh, cũng như sự đóng góp công sức của các cán bộ, đảng viên đã từng nắm giữ cương vị chủ chốt lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội... của Đảng và Nhà nước.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ gian khổ, những đảng viên, du kích và nhân dân Tân Hương đã gan góc bám đất, bám làng chiến đấu. Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, Tân Hương nhanh chóng hòa mình cùng các phong trào thi đua vừa sản xuất,

vừa chiến đấu, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Chặng đường sau những năm đổi mới của Đảng bộ và nhân dân Tân Hương là khoảng thời gian quan trọng đánh dấu sự chuyển mình của quê hương trên nhiều bình diện kinh tế, văn hóa, xã hội. Sự phát triển mạnh mẽ của quê hương hôm nay là sự cố gắng, nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân Tân Hương, trong đó có sự kế thừa và phát huy truyền thống xây dựng và bảo vệ quê hương từ những lớp người đi trước.

Cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hương (1954 - 2012) phản ánh chân thực và khách quan sự ra đời và quá trình đấu tranh cách mạng anh dũng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã trong suốt chiều dài lịch sử. Cuốn sách hoàn thành là sự cố gắng nỗ lực của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân Hương, các nhân chứng lịch sử qua các thời kỳ, Ban nghiên cứu - biên soạn, cũng như sự tham gia nhiệt tình cung cấp thông tin - tư liệu của các đồng chí đảng viên cao tuổi. Do cuốn sách đề cập đến không gian và thời gian khá rộng lớn, các sự kiện lịch sử rất phong phú nên không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương mong nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí và bạn đọc gần xa để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phổ Yên, Ban nghiên cứu - biên soạn của Công ty Cổ phần Văn hóa và Truyền thông Đông Sơn, các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Hương trong công tác phối hợp để hoàn thành cuốn sách.

TM. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG
BÍ THƯ

Đặng Đình Sáng

CHƯƠNG I

KHÁI QUÁT VỀ ĐỊA DƯ HÀNH CHÍNH VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA XÃ TÂN HƯƠNG

I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Tân Hương là 1 trong 18 xã, thị trấn của huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Xã nằm ở phía nam của huyện, cách trung tâm thị trấn Ba Hàng 3,6 km và cách trung tâm tỉnh Thái Nguyên 27,6 km. Xã có vị trí phía bắc giáp xã Đồng Tiến; phía nam giáp xã Đông Cao và Trung Thành; phía đông giáp xã Tiên Phong; phía tây giáp xã Nam Tiến.

Thuộc vùng trung du miền núi phía Bắc, địa hình xã Tân Hương tương đối bằng phẳng và thấp dần theo hướng từ bắc xuống nam. Theo thống kê năm 2010, tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 926,79 ha. Trong đó, đất sản xuất nông nghiệp 584,57 ha (chiếm 63,07%); đất lâm nghiệp 8,99 ha (chiếm 0,9%); đất ở 105,79 ha (chiếm 11,4%), đất chuyên dùng 155,19 ha (chiếm 16,7%) và khoảng 20 mẫu đất T602 (đất chưa sử dụng). Tận dụng lợi thế về tài nguyên đất đai, Tân Hương đã mở rộng phát triển nền nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp trồng lúa nước tại địa phương.

Xã Tân Hương có hệ thống đường giao thông tương đối thuận lợi. Tuyến đường Quốc lộ 3 bắt nguồn từ cầu Đuống (Hà Nội) đến cửa khẩu Tà Lùng (Cao Bằng) chạy qua địa bàn xã - đây là tuyến đường giao thông quan trọng, giúp cho việc giao thương kinh tế, văn hóa giữa Hà Nội và các tỉnh Đông Bắc Bộ. Tuyến đường sắt Hà - Thái chạy qua địa phận xã dài 5 km. Ngoài ra, xã có hệ thống đường liên xã, liên thôn với tổng chiều dài 75,9 km, thuận lợi cho việc đi lại, giao lưu kinh tế với các xã trong và ngoài huyện.

Khí hậu ở Tân Hương mang đặc trưng của khí hậu nhiệt đới nóng ẩm, gió mùa, phân hai mùa nóng, lạnh rõ rệt. Mùa hè nóng ẩm, mưa nhiều, mùa khô lạnh và mưa ít, nhiệt độ trung bình năm khoảng 26°C . Vào mùa hè, thời tiết nắng nóng thường kèm theo mưa dông, những tháng 7, 8, 9 có nền nhiệt cao nhất trong năm, có khi lên tới 38°C , lượng mưa lớn nhất vào tháng 8, 9 với lượng mưa trung bình từ 1.800 - 2.500 mm. Mùa đông, thời tiết lạnh, nhiệt độ thấp dưới 20°C (nền nhiệt thấp nhất từ $10 - 13^{\circ}\text{C}$), kéo dài từ tháng 12 năm trước đến tháng 2 năm sau, thời gian này thường xuất hiện thời tiết mưa phùn, ẩm nồm. Thời tiết đa dạng, đan xen các mùa trong năm, tạo điều kiện cho xã lập kế hoạch sản xuất theo mùa vụ, phát triển nhiều loại cây trồng khác nhau.

Là địa bàn thuộc vùng trung du, bán sơn địa, nhân dân Tân Hương đã cải tạo nhiều hồ, đập, suối để phục vụ nước tưới cho sản xuất nông nghiệp của xã. Trong đó, lượng nước lớn nhất được lấy từ Hồ Núi Cốc theo dòng chảy của sông Công. Với lưu lượng lớn, dòng chảy đã cung cấp nguồn nước dồi dào cho hầu như toàn bộ cánh đồng của các địa phương thuộc phía nam tỉnh Thái Nguyên. Xã Tân Hương có 2 nhánh Kênh Tây và Kênh Giữa của Hồ Núi Cốc chảy qua cung cấp đầy đủ nước tưới cho bà con sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Kênh Tây chảy qua thôn Trinh Nữ; Kênh Giữa chảy dọc từ đầu đến cuối xã. Ngoài ra, xã còn có nhiều ao, hồ, đập chứa nước tự nhiên và nhân tạo với tổng diện tích lên tới 16 ha.

Điều kiện tự nhiên thuận lợi là cơ sở để nhân dân trong xã tìm ra những loại hình kinh tế phù hợp, thúc đẩy các hoạt động kinh tế phát triển, nhất là trồng trọt và chăn nuôi, biến nông nghiệp trở thành thế mạnh của địa phương. Nhờ vậy, nhiều năm liền xã Tân Hương luôn dẫn đầu toàn huyện trong phong trào thi đua sản xuất, đặc biệt là trong trồng trọt. Đồng thời, tuyến giao thông Quốc lộ 3 chạy qua địa bàn xã cũng góp phần không nhỏ để nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ từng bước phát triển, làm đa dạng hóa ngành nghề tại địa phương. Trong thời kỳ phát triển kinh tế theo hướng hội nhập, những thuận lợi trên là tiền đề để xã khai thác hiệu quả những

thế mạnh đang có, tranh thủ nguồn lực bên ngoài để phát triển toàn diện kinh tế - xã hội địa phương.

II. Vài nét về truyền thống lịch sử - văn hóa

1. Lịch sử hình thành làng xã và dân cư

Hiện nay không có văn bản, tài liệu nào ghi lại chính xác thời gian cư dân đến sinh sống tại xã Tân Hương nhưng theo những dấu tích của các di tích đình chùa lịch sử tại địa phương cho thấy, cách đây khoảng 600 năm (khoảng thế kỷ XV), cư dân ở nhiều vùng miền đã di cư đến đây khai hoang, lập nghiệp.

Lúc đầu, cư dân đến khai phá vùng đất Tân Hương còn thưa thớt, việc sinh hoạt và sản xuất còn mang tính tự cư. Nhưng khi cư dân đến mỗi lúc một đông hơn, xóm làng cũng bắt đầu hình thành; lúc đầu chỉ có vài mái nhà lác đác ở những khu đất trống, bằng phẳng; sau đó xóm làng dần đông đúc, lớp lớp những ngôi nhà mới mọc lên, quần tụ thành 4 thôn với 23 xóm dân cư như ngày nay.

Trước Cách mạng tháng Tám, Tân Hương là một bộ phận thuộc tổng Tiểu Lễ, huyện Tiên Phúc, phủ Bắc Hà, đạo Kinh Bắc. Năm 1887, tổng Tiểu Lễ được cắt từ huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang về huyện Phổ Yên, gồm 5 xã: Đông Cao, Tiểu Lễ, Văn Phú, Tảo Dịch và Tử Thù. Thời kỳ này, Phù Hương, Trinh Nữ, Phúc Doan, Tân Thịnh là các thôn của xã Tân Hương ngày nay.

Cách mạng tháng Tám thành công, thực hiện quyết định của Quốc hội và Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa về xóa bỏ cấp tổng, thành lập đơn vị hành chính cấp xã (gồm những xã cũ trước đây) và đổi tên phủ thành huyện. Do đó, 5 xã: Đông Cao, Tiểu Lễ, Vân Phú, Tảo Định, Tử Thủ thống nhất thành xã Tân Tiến, sau này sáp nhập thêm ấp Con Rùa, ấp Phong Niên và ấp Trường Thọ, thuộc huyện Phổ Yên. Tháng 3 năm 1954, xã Tân Hương được chia tách khỏi xã Tân Tiến gồm 4 thôn: Phù Hương, Trinh Nữ, Phúc Duyên, Tân Thịnh và 2 ấp Phong Niên, Trường Thọ. Thôn Phù Hương gồm: xóm Thịnh, xóm Kết, xóm Đình, xóm Tân Trung, xóm Cầu; thôn Trinh Nữ gồm: xóm Quang Vinh, xóm Vàng, xóm Trung; thôn Phúc Duyên gồm: xóm Đông, xóm Bắc, xóm Nam; thôn Tân Thịnh gồm: xóm Đình, xóm Sứ. Khi hợp tác xã nông nghiệp được thành lập (từ năm 1960 - 1999), xóm đổi thành các đội sản xuất, xã Tân Hương có 22 đội sản xuất trực tiếp do hợp tác xã đảm nhiệm. Đến năm 2000, được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên và để phù hợp với tình hình sản xuất mới trong xã, từ 4 thôn và 2 ấp, xã chia thành 23 xóm nhỏ. Thôn Phù Hương gồm: xóm Tân Long 1, xóm Tân Long 2, xóm Tân Long 3, xóm Hương Đình 1, xóm Hương Đình 2, xóm Cầu, xóm Cầu Tiến, xóm Hương Sơn, xóm Tân Trung, xóm Hương Thịnh; thôn Trinh Nữ gồm: xóm Quang Vinh, xóm Vàng, xóm Trung, xóm Trại; thôn Duyên Bắc gồm:

xóm Đông, xóm Nam, xóm Bắc, xóm Thành Lập, xóm Phong Niên; thôn Tân Thịnh gồm: xóm Đình, xóm Sứ, xóm Ao Đình, xóm Trường Thọ.

Thôn Phù Hương: Nằm ở phía tây xã Tân Hương, trước Cách mạng tháng Tám, Phù Hương thuộc xã Đông Cao, tổng Tiểu Lễ. Sau khi có chủ trương xóa bỏ cấp tổng, thành lập cấp xã của Chính phủ, Phù Hương là một thôn thuộc xã Tân Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tháng 3 năm 1954, sau khi tách xã, Phù Hương thuộc xã Tân Hương, huyện Phổ Yên. Tính đến năm 2000, thôn Phù Hương gồm có 10 xóm nhỏ, với nhiều dòng họ sinh sống, trong đó đông nhất là dòng họ Nguyễn (đến từ Thanh Hóa vào thế kỷ XVI). Đến nay, dân cư sinh sống tại thôn Phù Hương ngày càng đông đúc, các dòng họ đoàn kết, quyết tâm xây dựng thôn quê giàu đẹp.

Thôn Trinh Nữ: Nằm ở phía tây nam xã Tân Hương, trong thôn có nhiều dòng họ sinh sống như: Nguyễn, Đồng, Trần... Cùng với lịch sử thay đổi địa giới hành chính của xã, trước năm 1945, Trinh Nữ là 1 trong 4 làng của xã Đông Cao và đến năm 1945, sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, đây là làng thuộc đơn vị hành chính của xã Tân Tiến. Để thuận lợi cho công cuộc cải cách ruộng đất, đầu năm 1954, xã Tân Hương được tách khỏi xã Tân Tiến, Trinh Nữ là một bộ phận của xã Tân Hương. Để phù hợp với điều kiện sản xuất của từng thôn trong xã, vào năm 2000, khi các đội sản

xuất được chuyển đổi thành xóm thì thôn Trinh Nữ gồm có 4 xóm nhỏ.

Thôn Tân Thịnh: Trước Cách mạng tháng Tám là nhất xã nhất thôn với tên Tử Thù. Và sau này, Tử Thù hợp nhất với ấp Trường Thọ thành thôn Tân Thịnh ngày nay. Sau Cách mạng tháng Tám, Tân Thịnh được chuyển về xã Tân Tiến cho đến đầu năm 1954, khi chia tách xã, Tân Thịnh là thôn thuộc địa giới hành chính của xã Tân Hương. Trong những năm thành lập hợp tác xã, các đội sản xuất được thành lập, thôn có 2 đội sản xuất là xóm Đình và xóm Sứ. Đến năm 2000, thôn tiếp tục được chia nhỏ thành 5 xóm là: Đình, Sứ, Phong Niên, Ao Đình, Trường Thọ. Trong quá trình thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhân dân thôn Tân Thịnh đã đạt được nhiều thành công trong phát triển kinh tế - xã hội góp phần cùng xã Tân Hương hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Thôn Duyên Bắc: Trước năm 1955, thôn có tên là Phúc Duyên (Phúc Doan). Theo hồ sơ di tích đình Phúc Duyên, thời thuộc Minh là đất thuộc phủ Bắc Giang. Vào thời vua Lê Thánh Tông (1460 - 1497), Phúc Duyên thuộc xã Tiểu Lễ, tổng Tiểu Lễ, huyện Tiên Phúc. Đến năm 1887, Phúc Duyên cùng với tổng Tiểu Lễ cắt về huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Sau Cách mạng tháng Tám, Phúc Duyên là thôn thuộc xã Tân Tiến, đến đầu năm 1954 thuộc xã Tân Hương. Sau cải cách ruộng đất, thôn Phúc Duyên đổi tên thành Duyên Bắc.

Thôn có họ Hoàng, họ Trần, họ Ngô, họ Nguyễn... cùng nhau sinh sống, an cư lạc nghiệp từ lâu đời. Cũng như các thôn khác trong xã, năm 2000, để phù hợp với tình hình sản xuất mới, thôn Duyên Bắc được chia thành nhiều xóm nhỏ từ các đội sản xuất, gồm 4 xóm: xóm Đông, xóm Nam, xóm Bắc, xóm Thành Lập. Tiếp tục phát huy truyền thống cần cù lao động, sáng tạo, người dân trong thôn quyết tâm đổi mới nông thôn, tạo diện mạo mới cho quê hương.

Trong suốt quá trình đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giữ đất, giữ làng, nhân dân Tân Hương đã hun đúc nên tinh thần yêu quê hương, đất nước, gan dạ, kiên cường, bất khuất đứng lên bảo vệ bờ cõi. Ngày nay, để bảo vệ hòa bình và độc lập dân tộc, nhân dân Tân Hương luôn phát huy truyền thống ấy, cùng với đức tính cần cù lao động, cư dân nơi đây đã từng bước thoát khỏi đói nghèo, vươn lên làm giàu.

Quá trình di cư tự do của những cư dân mong muốn đi khai phá vùng đất mới đã hình thành nên sự quần tụ dân cư đông đúc ở nhiều nơi, trong đó có xã Tân Hương ngày nay. Đó là một quá trình lịch sử lâu dài và với điều kiện thiên thời địa lợi, mảnh đất Tân Hương đã nhanh chóng được cư dân tìm đến. Khoảng đầu thế kỷ XV, một bộ phận dân cư nhỏ của dòng họ Nguyễn ở Thanh Hóa tiến theo phía bắc đến khu vực Tân Hương, bắt đầu công cuộc khai phá vùng đất mới. Lúc đầu, cư dân sống rải rác ở những khu đất bằng phẳng,

tạo thành từng cụm dân cư nhỏ có khoảng 8 - 10 gia đình cùng nhau sinh sống. Cuộc sống của họ chủ yếu làm nghề cấy lúa nước và trồng khoai lang.

Đến đầu thế kỷ XIX, thực hiện chính sách khai hoang của nhà Nguyễn, cư dân ở các tỉnh Hà Nam, Hưng Yên, Bắc Ninh đồng loạt đến Tân Hương sinh cư, lập nghiệp. Sự di cư này đã làm thay đổi đáng kể cuộc sống của người dân nơi đây, bên cạnh nghề trồng lúa nước là chủ đạo, những nghề mới như: làm xay⁽¹⁾, làm bún, buôn bán đã xuất hiện tại địa phương. Ngoài họ Nguyễn, những dòng họ mới như: họ Hoàng, họ Trần, họ Ngô, họ Đồng, họ Vũ, họ Hà, họ Đặng... lần lượt xuất hiện tại Tân Hương. Qua quá trình sinh sống trên cùng một mảnh đất, cùng nhau chế ngự thiên nhiên, chống giặc ngoại xâm, giữ đất, giữ làng đã gắn kết tinh thần, tình cảm của những người dân nơi đây, tạo nên tính cố kết cộng đồng sâu sắc. Sau hàng trăm năm khai hoang mở đất lập làng, họ đã tạo dựng nên những điểm quần cư gọi là xóm làng đầu tiên và phát triển đông đúc như ngày nay.

Cư dân sinh sống ở Tân Hương chủ yếu là người Kinh (người Việt). Họ sống tập trung ở những vùng đất cao, tương đối bằng phẳng thành những xóm nhỏ, để tiện cho quá trình khai hoang mở rộng đất. Qua quá trình khai hoang lâu dài, đến nay xã Tân Hương đã có 584,57 ha diện tích đất canh tác, chủ yếu trồng lúa

⁽¹⁾ Làm hàng xáo - xay xát gạo.

nước và hoa màu. Đồng ruộng thường xuyên được cải tạo để sản xuất nông nghiệp, từ đó xã mở rộng phát triển các ngành nghề thủ công nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.

Trải qua quá trình chinh phục thiên nhiên, đấu tranh chống giặc ngoại xâm nhân dân Tân Hương với tinh thần kiên trung, bất khuất đã quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách để nắm bắt tình hình mới, đổi mới tư duy, xây dựng phát triển kinh tế - xã hội qua các thời kỳ, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

2. Thiết chế văn hóa và phong tục tín ngưỡng

Sự hội tụ cư dân của nhiều vùng miền khác nhau khiến quê hương Tân Hương có một đời sống văn hóa đa dạng, qua đó nhiều nét lịch sử văn hóa, phong tục, tập quán truyền thống được lưu truyền, thể hiện trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Tục thờ cúng tổ tiên: Gắn với đạo lý truyền thống của dân tộc, phong tục thờ cúng tổ tiên được coi trọng. Đây là truyền thống vốn có của dân tộc ta từ xa xưa và được duy trì, phát triển cho đến ngày nay. Ý thức được điều đó, nhân dân Tân Hương luôn duy trì và phát huy những nét đẹp, truyền thống của dân tộc, vì vậy gia đình nào cũng đặt bàn thờ ở nơi trang trọng nhất trong nhà để thờ cúng tổ tiên. Vào những ngày lễ, tết, mừng Một, hôm Rằm... các gia đình đều sắp sửa lễ để thắp hương, khấn vái, thể hiện sự thành tâm, tôn kính đối với thế hệ đi trước.

Tục hôn nhân: Như nhiều vùng quê khác, từ xa xưa, nhân dân Tân Hương đặc biệt coi trọng những lễ tiết trong hôn nhân. Trước đây, tục hôn nhân dưới chế độ thực dân và phong kiến tay sai thường rất nặng nề áp đặt như: “*cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy*” và “*phải môn đăng hộ đối*”. Khi có việc cưới xin thường phải tổ chức rất linh đình, mời đông đủ họ hàng, xóm giềng gần xa. Nhà trai là bên xem xét, định đoạt ngày lành, tháng tốt đưa đón dâu; nhà gái đưa ra nhiều thủ tục thách cưới rườm rà. Nhưng theo thời gian, đặc biệt từ khi thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, nhiều thủ tục, hủ tục lạc hậu đã được bớt bỏ nhưng vẫn thể hiện được sự trang trọng và đầy đủ.

Tục tang ma: Người dân Tân Hương từ xưa đến nay luôn coi trọng tình máu mủ, huyết thống, vì vậy khi có người chết, gia đình tổ chức tang lễ trang nghiêm thể hiện sự tôn kính, đau xót của người còn sống đối với người đã khuất. Khi có người mất, gia đình thông báo tang sự đến trưởng giáp, trưởng giáp tiếp tục báo với toàn thể bà con và phân công công việc cho những trai đinh để chuẩn bị chu đáo hậu sự. Việc khâm liệm, nhập quan, phát tang, đưa tang được tiến hành cẩn thận theo sự chỉ đạo của thầy cúng khi đã định giờ lành, ngày lành. Trong thời gian phát tang còn tổ chức lễ phát quan, có kèn trống khi viếng và con cháu khóc thể hiện sự tiếc thương, đau xót. Sau lễ tang là đến tục lệ “*Tuần đầu*”, “*49 ngày*” và “*100 ngày*” được duy trì cho đến ngày nay.

Tục khao vọng: Đây là tập tục có từ lâu đời, được duy trì ở hầu hết tất cả làng xã Việt Nam trước đây, trong đó có Tân Hương. Khi trong làng có người đỗ đạt khoa cử phải tổ chức lễ lạt, nấu xôi, mổ lợn khao bà con xóm giềng. Có nơi, người đỗ đạt phải thực hiện đầy đủ nếu không sẽ không được công nhận chức tước, địa vị. Vì vậy, nhiều người phải bán ruộng đất, của cải để hoàn thành tục lệ này. Ngày nay, khi xã hội có nhiều thay đổi, nhiều tập tục được cải tiến, thậm chí là xóa bỏ cho phù hợp với tình hình mới nên tục lệ này có những thay đổi phù hợp với nếp sống mới.

Cùng với những tập tục lâu đời, khi người dân đến vùng đất Tân Hương định cư và ổn định cuộc sống lâu dài, nhiều nét đẹp truyền thống văn hóa dần được hình thành. Nhiều ngôi chùa, mái đình được xây dựng thờ các danh tướng và thành hoàng làng, đáp ứng nhu cầu về mặt tâm linh cũng như làm phong phú đời sống tinh thần của cộng đồng dân cư.

Chùa Đồi Cao: Chùa được xây dựng từ thời Hậu Lê, thuộc “*Bắc Hà phủ, Tiên Phúc huyện, Tiểu Lễ xã*”. Đến thế kỷ XIX, chùa được xây dựng hoàn thiện thành một khu quần thể di tích mang đậm dấu ấn lịch sử, văn hóa tín ngưỡng của nhân dân. Hiện nay, chùa còn lưu giữ 7 bức tượng cổ và 4 lăng cụ Tổ có giá trị lớn về mặt tâm linh. Trước cửa chùa có khắc hai câu đối:

“Thiên lý quang minh đức độ thiên

Địa linh cao tự truyền hậu thế”

Trong những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, chùa Đồi Cao là nơi nghĩa quân Thái Nguyên trú ẩn để tránh sự đàn áp của quân đội Pháp (năm 1917). Tháng 6 năm 1945, để chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám, bà Nguyễn Thị Thuận - cán bộ xứ ủy Bắc Kỳ thay mặt cho Trung ương Đảng tổ chức mít tinh tại chân chùa nhằm kêu gọi và tập hợp nhân dân phát động Tổng khởi nghĩa. Chùa cũng là nơi chứng kiến sự ra đời của chi bộ Đảng xã Tân Tiến năm 1947, là nơi dạy học và xóa nạn mù chữ cho nhân dân, nơi huấn luyện dân quân du kích phục vụ cho cuộc kháng chiến trường kỳ. Năm 1949 nhiều hộ gia đình di tản đã đến đây. Năm 1950, thành lập Hội mẹ chiến sĩ đón thương binh - bộ binh về làng; năm 1952, đội du kích của xã cũng thành lập tại đây. Trong kháng chiến chống Mỹ, chùa là nơi đặt tổng đài thông tin của Bộ Quốc phòng, nơi trực chiến phòng không bắn máy bay Mỹ của dân quân địa phương bảo vệ cầu Đa Phúc, khu gang thép Thái Nguyên.

Chùa kiến trúc theo kiểu chữ Đinh, gồm 5 gian Tiền đường và 3 gian Thượng điện, xây theo lối “chồng diêm” 2 tầng, 8 mái, gồm có khu nhà thờ Tổ, thờ Mẫu, nhà thờ Bác Hồ nằm gọn trong khuôn viên khép kín, hài hòa. Trong chùa có gác chuông treo một quả chuông lớn bằng đồng nặng khoảng 100 kg.

Với những đóng góp to lớn, chùa Đồi Cao vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa năm 2004.

Chùa Đồi Cao là niềm tự hào của nhân dân xã Tân Hương nói riêng cũng như toàn huyện Phổ Yên nói chung. Chùa đã được tái tạo, tu sửa vào các năm 1733 (đời vua Lê Thuần Tông), 1856 (năm Tự Đức thứ 9), năm 2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên cho phép trùng tu, tôn tạo lại với quy mô lớn. Hiện nay, chùa vẫn duy trì cúng bái vào ngày Vọng và ngày Sóc (mùng Một, hôm Rằm) hàng tháng. Lễ hội chính của chùa được tổ chức ngày 14, 15 tháng Giêng (âm lịch) với lễ *"Thiên quan tích phúc"* - cầu trời ban phúc lành, thu hút đông đảo nhân dân với quan niệm *"Lễ Phật quanh năm không bằng rằm tháng Giêng"*. Ngoài ra, hàng năm chùa còn tổ chức lễ vào hè (ngày 24 tháng 4), lễ ra hè (ngày 20 đến 21 tháng 7). Đặc biệt, ngày 24 tháng 11 là lễ giỗ Tổ, với phần Lễ tổ chức dâng hương lễ Phật, cầu phúc, cầu yên, cầu mùa. Phần Hội có nhiều trò chơi dân gian như: đấu vật, cờ tướng, chọi gà, kéo co... thu hút đông đảo nhân dân địa phương và khách thập phương về dự lễ hội.

Đình Phù Hương: Theo tư liệu hiện còn được lưu giữ, đình Phù Hương được xây dựng vào khoảng đầu thế kỷ XIX, thời Nguyễn Ánh, niên hiệu Gia Long (1802 - 1820), thờ đức Thánh Tam Giang. Đình trước đây thuộc xóm Hương Đình, xã Tiểu Lễ, tổng Tiểu Lễ,

huyện Tiên Phúc, phủ Bắc Hà, đạo Kinh Bắc; nay là xóm Hương Đình, thôn Phù Hương, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Đình được xây dựng trên diện tích 320 m², đặt theo hướng đông nam, có kiến trúc hình chữ Đinh hay hình chuỗi vồ, theo lối “con chồng, kẻ chuyền”, gồm có nhà tiền đường, hậu cung và cổng đình.

Đình Phù Hương là nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử lớn của xã: Tháng 1 năm 1944, đình là nơi thành lập đội tự vệ du kích đầu tiên của xã Tân Hương, do đồng chí Hoàng Quốc Việt chỉ đạo; năm 1946, đình là nơi tổ chức các lớp học bình dân học vụ; là nơi đồng chí Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt và nhiều cán bộ cách mạng ẩn náu và hoạt động; trong kháng chiến chống Pháp, đình là nơi đóng quân của bộ đội, chiến sĩ thuộc Sư đoàn 312 và là nơi chứa vũ khí, đạn dược, lương thực phục vụ cho kháng chiến. Kháng chiến thắng lợi, đình là nơi hội họp, sinh hoạt Đảng, chính quyền, nơi tín ngưỡng tâm linh, thờ cúng của nhân dân trong và ngoài xã.

Kể từ khi xây dựng, đình Phù Hương đóng vai trò quan trọng đối với đời sống tâm linh, sinh hoạt ở địa phương, vì vậy, chính quyền và nhân dân xã Tân Hương luôn có ý thức gìn giữ, bảo tồn và tu tạo đình vào những năm 1979 và 2006. Đồng thời, nhằm lưu giữ bản sắc văn hóa, nhiều lễ hội được tổ chức hàng năm tại đình Phù Hương. Lễ hội Khai xuân được tổ chức vào ngày 5, 6 tháng Giêng (âm lịch), dân làng dâng hương cúng

Thành hoàng làng và làm lễ dâng hương tể ở Nghè. Hội còn tổ chức nhiều trò chơi như: tổ tôm, cờ tướng, chọi gà, neo cầu, đốt pháo, đu tre, đấu vật...; Lễ vào hạ được tổ chức vào ngày mồng 10 tháng 4 (âm lịch), là kỵ nhật Thành hoàng (ngày giỗ) và là lễ cầu cho mưa thuận, gió hòa, quốc thái dân an; Lễ hội mùa được tổ chức vào ngày 10 tháng 10 (âm lịch) để mừng thắng lợi của một năm gieo trồng, vừa làm lễ Thần Nông sau vụ cấy để vụ sau gặp nhiều thuận lợi. Vào ngày này, dân làng rước chức sắc từ làng, cúng Thánh Mẫu tại Nghè rồi trở về cúng tế Thành hoàng tại đình. Sau phần lễ, trong ngày hội, các trò chơi như: tổ tôm, cờ tướng, đấu vật... được tổ chức sôi nổi. Đặc biệt, vào đêm giao thừa, nhân dân trong thôn còn làm lễ đón năm mới với xôi, gà và nhiều món ăn truyền thống, cầu mong cho một năm mới nhà cửa yên bình, cây cối tốt tươi. Với những giá trị lịch sử văn hóa có ý nghĩa lớn đối với quê hương, đình Phù Hương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa năm 2007.

Đình Phúc Duyên: Được xây dựng vào thế kỷ XIX, thờ tướng Dương Tự Minh và Đức thánh Tam Giang tại thôn Phúc Duyên, xã Tân Hương, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (trước thuộc xã Tiểu Lễ, tổng Tiểu Lễ, huyện Tiên Phúc, phủ Bắc Hà, đạo Kinh Bắc). Đình được xây dựng theo lối kiến trúc kiểu chữ Đinh, gồm nhà tiền đường có 3 gian, 2 dĩ (2 gian bên cạnh), hậu

cung có 2 gian. Thượng cung đình nằm ở gian giữa, là nơi thờ Thành hoàng làng Dương Tự Minh và Đức thánh Tam Giang. Trong Cách mạng tháng Tám, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã chỉ đạo nhiều cuộc họp cho các đoàn cách mạng tại đình. Năm 1946, đình là điểm bầu cử Hội đồng nhân dân xã Tân Hương, là nơi mở lớp bình dân học vụ và chứa vũ khí, lương thực trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trong thời bình, đình Phúc Duyên là nơi sinh hoạt của các đoàn thể, nơi vui chơi của các thanh, thiếu niên trong thôn. Nhân dân thôn Duyên Bắc, chính quyền xã Tân Hương và các vùng lân cận đã đóng góp nhiều tiền của và công sức để tu tạo lại đình vào năm 1992 và 2001. Năm 2006, đình Phúc Duyên được Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa.

Hàng năm, Đình Phúc Duyên tổ chức 3 kỳ lễ hội: Lễ hội Khai xuân tổ chức ngày 5, 6 tháng Giêng (âm lịch); Lễ vào hạ tổ chức ngày 10 tháng Tư (âm lịch); Lễ hội mùa tổ chức từ ngày 10 - 12 tháng Mười (âm lịch). Ngoài phần lễ, phần hội cũng được tổ chức với nhiều trò chơi như: tổ tôm, cờ tướng, đấu vật, đánh đu...

Ngoài ra, ở Tân Hương còn nhiều di tích mang đậm dấu ấn tâm linh đối với nhân dân như: đình Trinh Nữ (đang trong quá trình khôi phục, xây dựng lại), khu di tích đình, chùa Tân Thịnh...

III. Khái quát tình hình xã Tân Hương trước năm 1954

1. Tình hình chính trị, kinh tế - xã hội

Trước năm 1954, xã Tân Hương ngày nay là một bộ phận của xã Tân Tiến. Trong giai đoạn thực dân Pháp đô hộ và phong kiến tay sai thống trị, nhân dân Tân Hương phải sống trong cảnh cơ cực, lầm than, cực khổ trăm bề.

Về chính trị: Thực hiện chính sách “Dùng người Việt trị người Việt”, thực dân Pháp dung túng giai cấp địa chủ và bộ máy quan lại ở địa phương nhằm tăng cường áp bức, bóc lột nhân dân lao động. Chúng thiết lập bộ máy cai trị ở tất cả các cấp cơ sở. Đứng đầu tổng là chánh tổng (sau gọi là cai tổng) và phó chánh tổng, trong khi đó ở làng, xã có lý trưởng, phó lý, tiên chỉ, thứ chỉ, xã đoàn, thư ký, hộ lại, thủ quỹ... do giai cấp địa chủ thay nhau nắm giữ hoặc do cha truyền con nối, đa số làm theo sự chỉ đạo của thực dân Pháp để bóc lột, hạch sách nhân dân.

Thông qua bộ máy cai trị quan liêu, tham nhũng, chính quyền thực dân phong kiến thi hành các chính sách áp bức, bóc lột hà khắc, khiến đời sống nhân dân tổng Tiểu Lễ cơ cực, tăm tối. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Pháp, bộ máy quan lại địa phương dùng nhiều thủ đoạn đối phó với nhân dân. Từ cấp tỉnh (tuần phủ) đến bọn lý trưởng, phó lý, địa chủ phong kiến, cường hào

ở địa phương thi nhau đè nén, hà hiếp, bóc lột dân lành, đẩy nhân dân vào con đường bần cùng hóa. Chúng nắm giữ quyền hành từ hành pháp đến tư pháp, từ kinh tế, chính trị, xã hội đến quân sự, trong khi người nông dân không có quyền tự do, dân chủ, không có quyền lợi về chính trị. Các cuộc đấu tranh phản kháng của nhân dân đều bị chúng dập tắt bằng nhiều hình thức. Chính sách của thực dân phong kiến áp dụng tại các làng xã Việt Nam nói chung và ở Tiểu Lễ nói riêng làm cho mâu thuẫn xã hội, mâu thuẫn dân tộc ngày càng sâu sắc. Trước sự áp bức, bóc lột của thực dân phong kiến, nhân dân đã tổ chức các phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp, chống chế độ phong kiến, song phong trào chưa đủ mạnh để lật đổ được chế độ cai trị do chúng dựng lên.

Đầu thế kỷ XX, thực dân Pháp thi hành chính sách "*Cải lương hương chính*" ở các làng xã nhằm tăng cường sự thống trị của chúng. Các xã, thôn thành lập Hội đồng kỳ mục, Hội đồng kỳ dịch, Hội đồng kỳ lão... để lừa bịp những người nhẹ dạ cả tin, hướng con đường yêu nước, cách mạng của ta theo con đường cải lương do chúng đặt ra, đồng thời ru ngủ một bộ phận quần chúng nhân dân đi theo và tự nguyện làm việc cho chúng, đảm bảo sự thống trị lâu dài của chúng ở Việt Nam.

Thực hiện thành công những chính sách về chính trị chính là cơ sở cho thực dân Pháp mặc sức vơ vét, khai thác triệt để tiềm năng kinh tế và tài nguyên thiên nhiên, làm giàu cho chính quốc.

Về *kinh tế*: Mục đích của việc mở rộng mạng lưới thuộc địa là khai thác tài nguyên ở các nước thuộc địa để làm giàu cho chính quốc, vì vậy, cùng với thực hiện những chính sách về chính trị, thực dân Pháp đưa ra nhiều chính sách đẩy mạnh bóc lột về kinh tế.

Để bóc lột nhân dân lao động triệt để, thực dân và phong kiến đã đặt ra hàng loạt các loại thuế khóa nặng nề. Trong đó, điển hình nhất là thuế thân (hay còn gọi là thuế đing) - thuế đánh thẳng vào con người. Ngoài thuế thân, nhân dân Tiểu Lẽ phải đóng nhiều loại sưu thuế khác cho cường hào, địa chủ như: thuế điền thổ, địa tô. Vì vậy, người nông dân bị bóc lột thậm tệ về sức lao động, họ lam lũ cày cấy quanh năm nhưng tình trạng thiếu lương thực diễn ra thường xuyên, nhiều gia đình phải đi vay thóc nặng lãi của địa chủ để chống đói. Với những thủ đoạn bóc lột tàn ác, dã man, bọn cường hào, địa chủ giàu lên nhanh chóng với hàng trăm mẫu ruộng mà người dân lao động phải đi cày thuê, cấy rẽ.

Về *văn hóa - xã hội*: Không chỉ bị kìm kẹp về chính trị, áp bức về kinh tế, người dân Tiểu Lẽ còn bị chính quyền thực dân phong kiến đầu độc về văn hóa. Thực dân Pháp tự xưng là kẻ đi khai hóa văn minh, là mẫu quốc nhưng trong thực tế, chúng thi hành chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị. Chúng không hề quan tâm tới việc phát triển giáo dục, y tế và không thực hiện những văn hóa được gọi là “văn minh” mà chúng rêu rao.

Khi đến Tiểu Lễ, với những chính sách mới mà chúng thi hành, trường học của địa phương không được mở rộng, ngược lại còn bị thu hẹp khiến tỉ lệ người mù chữ ngày càng gia tăng.

Mặt khác, để mị hóa nhân dân, chính quyền thực dân phong kiến không ngừng tuyên truyền những hủ tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan vào từng làng xã. Các tệ nạn xã hội như: cờ bạc, rượu chè, mua quan, bán tước... không bị nghiêm cấm mà được tổ chức công khai. Hầu như ở làng nào cũng có bàn đèn thuốc phiện, nhân dân được khuyến khích uống rượu nhưng bị cấm nấu rượu để tiêu thụ rượu của chúng. Ngoài ra, những hủ tục trong ma chay, cưới xin, tế lễ, phe giáp... được phổ biến rộng rãi. Tất cả đều đè nặng lên vai người lao động nghèo khổ. Nhiều gia đình túng thiếu, ăn không đủ no nhưng vẫn phải lo xôi thịt để trả lệ làng.

Nhân dân không được chăm lo về sức khỏe. Xã không có cơ sở y tế để khám chữa bệnh. Khi bị ốm đau, bệnh tật, người dân chủ yếu sử dụng những phương pháp chữa trị dân gian hoặc nhờ đến thầy lang, thầy cúng. Hàng năm, nhiều dịch bệnh xuất hiện và lây lan như: sốt xuất huyết, tiêu chảy, thương hàn... đe dọa đến tính mạng của người dân.

Đời sống nhân dân dưới chế độ thực dân phong kiến rất cơ cực, chịu sự hà hiếp của nhiều tầng lớp. Sống dưới xã hội ấy, nhân dân Tiểu Lễ bị thực dân Pháp và

tay sai coi là những dân đen, thấp cổ bé họng, bị bóc lột sức lao động làm giàu cho chúng.

2. Nhân dân Tân Hương trong công cuộc đấu tranh giành chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược

Khi đặt chân đến Thái Nguyên, thực dân Pháp xây dựng các đồn binh dày đặc. Phía đông huyện có các đồn: đồn Hà Châu, đồn Gô (xã Đông Cao), đồn Trinh Nữ (xã Tân Hương), đồn Sơn Cốt (xã Đắc Sơn). Binh lính Pháp ở các đồn binh thường xuyên cướp bóc lương thực của nhân dân quanh vùng, khiến nhân dân căm phẫn vô cùng. Trước tình hình đó, ở Tân Tiến dần thành lập nghĩa quân được nhân dân nuôi giấu. Nghĩa quân đóng ở xóm Nứa (nay là xóm Quang Vinh, thôn Trinh Nữ) nhằm chống việc cướp phá của đồn binh Trinh Nữ. Tuy nhiên, sau đó Pháp điều quân ở đồn Hà Châu sang đàn áp, nghĩa quân hoạt động yếu dần.

Sau đó, ở Thái Nguyên xuất hiện tên chủ Be (con của một võ quan Pháp) chiếm đất lập đồn điền Chã. Tại xã Tân Hương: thôn Trinh Nữ, hắn chiếm gần 200 mẫu đất ven đường đường số 3 để trồng cà phê, lập trại bò khoảng 300 con lớn nhỏ để lấy phân bón cà phê. Những vạt ruộng xen kẽ chúng trồng cỏ để nuôi bò; thôn Phúc Duyên bị chúng chiếm 140/190 mẫu đất để chiêu dân lập ấp; thôn Phù Hương cũng bị hắn lấn ruộng đất lập các ấp lẻ cho người địa phương như tổng đoàn Xí, Cầu Tiến, Cầu Chùa.

Trong đồn điền, chúng lập ban quản trị giúp việc, gồm một số lính bảo vệ đồn điền và nhà bò, đồn đốc thóc tô, có nhà giam tá điền thiếu tô và nợ lãi. Ở các ấp, chúng lập trưởng ấp hay lý trưởng ấp. Ở đây, chủ Be kinh doanh theo hai hình thức: đòi bãi trồng cà phê thuê nhân công rẻ mạt và ruộng nương phát canh thu tô. Dưới chế độ cai trị của thực dân Pháp, nhân dân Tân Hương phải chịu các khoản thuế khóa nặng nề qua hình thức phát canh thu tô, chúng đã bóc lột sức lao động của người lao động, đẩy nhân dân vào con đường bần cùng hóa.

Tháng 9 năm 1940, phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, nhân dân Tân Hương cũng như nhân dân cả nước chịu cảnh *"một cổ hai tròng"*.

Sau Hội nghị Trung ương Đảng.(tháng 11 năm 1939), một số cán bộ về Tân Hương gây dựng cơ sở. Nhân dân Tân Hương tham gia tích cực vào phong trào cách mạng những năm 1939 - 1945. Đến hết tháng 4 năm 1945, tất cả các thôn trong xã đã thành lập được tổ chức Ủy ban dân tộc giải phóng. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban dân tộc giải phóng, tháng 4 năm 1945, nhân dân tiến hành phá 3 nhà bò của chủ điền Chã. Tự vệ các thôn Phù Lôi, Vân Trai, Nam Đô phối hợp phá nhà bò Trinh Nữ. Sau khi phá các nhà bò, chủ đồn điền Chã phải bỏ chạy. Nhân dân Tân Hương cũng hưởng ứng nhiệt tình phong trào chống nộp thuế cho Nhật, đạt kết quả bước đầu. Trong khí thế của cao trào và

những thất bại liên tiếp của Nhật tại thế chiến lần thứ hai, nhân dân tổng Tiểu Lễ cùng với nhân dân huyện Phổ Yên đấu tranh mạnh mẽ chống lại ách áp bức của thực dân, phong kiến, phát xít, góp phần cùng huyện Phổ Yên và toàn tỉnh Thái Nguyên giành chính quyền thành công trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Ngay sau khi cách mạng thành công, chính quyền và nhân dân xã Tân Tiến ra đời đã thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về khắc phục khó khăn, tập trung toàn tâm, toàn lực “*diệt giặc đói*”, “*diệt giặc dốt*” và chống thù trong giặc ngoài, bước đầu đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận về ngăn chặn nạn đói đang có nguy cơ bùng phát, nạn mù chữ được cải thiện, cũng như công tác chuẩn bị cho kháng chiến chống cuộc xâm lược lần thứ hai của thực dân Pháp được thực hiện tốt. Cuộc vận động “*Tuần lễ vàng*” được đông đảo nhân dân Tân Hương ủng hộ, trong đó nhà ông Vọng (ấp Trường Thọ, Tân Hương) ủng hộ 17 đôi khuyên, 1 bộ xà tích bạc, toàn xã thu được nhiều vàng, bạc đóng góp cho Chính phủ.

Ngày 26 tháng 3 năm 1947, Hội nghị trụ bị thành lập chi bộ được triệu tập tại nhà anh Nguyễn Quang Ngoạn (thôn Phù Hương). Đêm 31 tháng 3 năm 1947, chi bộ dự bị Đảng xã Tân Tiến được thành lập với 14 đảng viên dự bị. Sau 4 tháng thử thách, trong 2 ngày 26 và 27 tháng 7 năm 1947, chi bộ Đảng xã Tân Tiến

gồm 10 đảng viên chính thức (4 đảng viên còn lại tiếp tục rèn luyện để chính thức đứng trong hàng ngũ Đảng) ra đời tại nhà ông Ngô Văn Đăng (thôn Vân Trai xã Tân Phú ngày nay) do đồng chí Ngô Thượng Sơn làm Bí thư. Chi bộ Đảng ra đời đánh dấu bước chuyển lớn về nhận thức cũng như cách thức đấu tranh của nhân dân toàn xã, nhân dân Tân Hương đoàn kết một lòng cùng xã Tân Tiến và huyện Phổ Yên chống thực dân Pháp xâm lược. Thực hiện phương châm *"Toàn dân, toàn diện và tự lực cánh sinh"*, xã Tân Hương (nằm trong xã Tân Tiến cũ) đã xây dựng làng chiến đấu, thực hiện triệt để phương châm *"mỗi làng xóm là một pháo đài, mỗi người dân là một chiến sĩ"*. Trong thời kỳ kháng chiến, mặc dù địa bàn xã Tân Hương ngày nay là vùng tự do nhưng xã cũng bị ảnh hưởng lớn bởi những đợt rút quân của Pháp. Năm 1947, khi rút quân từ Đại Từ về Đắc Sơn, quân Pháp đã tràn vào thôn Phù Hương đốt phá nhà cửa, trâu bò và bắn chết 1 dân thường. Đầu năm 1950, đội du kích xã Tân Tiến được thành lập do ông Nguyễn Văn Gia (thôn Phù Hương), ông Sửu (ấp Con Rùa), ông Kỷ (thôn Cẩm La) làm chỉ huy để đối phó với địch. Trong năm 1950, thực dân Pháp rút quân qua địa bàn xã và đốt cháy 10 ngôi nhà, bắt bớ 2 dân thường. Trước những đợt cướp phá của địch, năm 1952, đội du kích Bạch đầu quân địa phương ra đời, phối hợp với nhân dân ngăn chặn địch bắt bớ dân thường và cướp phá lương thực. Cùng với cả nước, quân và dân xã Tân Hương đã góp sức làm nên chiến

thắng lịch sử Điện Biên Phủ lấy lòng năm châu, bảo vệ độc lập cho quê hương, đất nước. Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, đã có 104 người con xã Tân Hương tham gia quân đội, trong đó 20 chiến sĩ đã anh dũng hi sinh được công nhận là liệt sĩ.

Cùng với cả nước, nhân dân Tân Hương đã thành công trong khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám; xây dựng và củng cố chính quyền mới; chuẩn bị và tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Tiếp tục phát huy tinh thần đó, toàn xã quyết tâm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội theo chủ trương của Đảng, Nhà nước trong giai đoạn cách mạng mới.

CHƯƠNG II

NHÂN DÂN TÂN HƯƠNG TẬP TRUNG KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1954 - 1965)

I. Tân Hương khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (1954 - 1960)

1. Chi bộ Đảng xã Tân Hương lãnh đạo khôi phục kinh tế, tiến hành cải cách ruộng đất (1954 - 1957)

Năm 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết đã chấm dứt ách đô hộ hàng trăm năm của thực dân Pháp trên đất nước ta. Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, Pháp buộc phải thừa nhận chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và ngừng bắn, rút khỏi miền Bắc; song nước ta bị chia tách thành hai miền, lấy ranh giới là vĩ tuyến 17. Từ đây, đất nước bước sang một giai đoạn mới - giai đoạn thực hiện song song nhiệm vụ cách mạng ở cả 2 miền: miền Bắc tiến hành khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội; miền Nam tiếp tục đấu tranh thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất đất nước.

Trong giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), tuy là vùng tự do nhưng Tân Hương cũng

bị ảnh hưởng không nhỏ bởi chiến tranh. Đời sống sản xuất của nhân dân lao động chậm lại, những kết quả đạt được trong sản xuất phần lớn đóng góp cho cuộc kháng chiến, vì vậy, cuộc sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, yếu kém. Song không vì thế mà nhân dân nản lòng, trong điều kiện đất nước hòa bình, nhân dân Tân Hương càng tin tưởng hơn vào con đường cách mạng của Đảng và Bác Hồ, tập trung hàn gắn vết thương chiến tranh, ổn định tình hình địa phương.

Về *chính trị*: Hòa bình được lập lại, song tình hình trong nước vẫn còn nhiều bất ổn, an ninh trật tự bị đe dọa, thực dân Pháp, đế quốc Mỹ tìm cách móc nối với bọn phản động nhằm phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Với những chiêu bài mị dân “*Chúa đã vào Nam*”, “*Chính phủ Việt Minh cấm đạo*” để xúi giục đồng bào giáo dân di cư vào Nam. Mặc dù Tân Hương là xã không có đồng bào công giáo sinh sống nhưng những chiêu bài ấy cũng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và gây tâm trạng bất an, dao động trong quần chúng nhân dân. Không những vậy, chúng còn cài gián điệp, biệt kích tra tấn, sát hại những chiến sĩ đã từng tham gia chiến đấu của ta. Cán bộ Việt Minh, cán bộ chính quyền và cán bộ đảng viên bị bọn phản cách mạng bôi nhọ, đả kích, hòng làm giảm uy tín của Đảng, Chính phủ trong lòng nhân dân.

Về kinh tế: Kết thúc chiến tranh, tổng diện tích đất canh tác của xã Tân Hương là 380 ha, nhân dân trong xã đã tận dụng tối đa diện tích đó để tiến hành canh tác. Tuy nhiên, do trình độ, tập quán canh tác còn nhiều hạn chế, nhân dân canh tác hoàn toàn phụ thuộc vào tự nhiên nên năng suất rất thấp. Mặt khác, hệ thống thủy lợi chưa được khai thông nên tình trạng thiếu nước trong sản xuất kéo dài, ảnh hưởng đến mùa vụ, năng suất và sản lượng.

Tháng 3 năm 1954, thực hiện quyết định về việc chia cắt địa giới hành chính của một số xã để phù hợp với thời kỳ cách mạng mới, nhất là tạo điều kiện thuận lợi cho cải cách ruộng đất, xã Tân Tiến được chia tách thành 3 xã gồm: Tân Hương, Tân Phú, Tân Tiến (xã Tân Tiến sau này đổi tên thành xã Đông Cao). Xã Tân Hương sau khi được chia tách gồm có 4 thôn: Phù Hương, Tân Thịnh, Trinh Nữ, Phúc Duyên (bao gồm 12 xóm nhỏ). Ngay sau khi tách xã, chính quyền mới được thành lập do ông Bá Văn Trắc làm Chủ tịch Ủy ban hành chính. Về công tác Đảng, khi tách xã, Tân Hương có 16 đảng viên, để đảm bảo ổn định hệ thống chính trị cho xã, Huyện ủy đã quyết định thành lập ngay chi bộ xã Tân Hương và chỉ định đồng chí Nguyễn Xuân Tấn làm Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Hến làm Phó Bí thư. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng và chính quyền mới, nhân dân Tân Hương tập trung khắc phục khó khăn trước mắt về kinh tế - xã hội cũng như chuẩn bị tốt

nhất cho công cuộc giảm tô và cải cách ruộng đất do Trung ương Đảng phát động.

Xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện ngay, chi bộ Đảng xã Tân Hương tập trung khắc phục khó khăn về lương thực. Từ cuối năm 1954, toàn xã tập trung thực hiện phong trào do Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên phát động *"Thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói"* với những nội dung chủ yếu như: khai hoang mở rộng diện tích, tăng cường trồng cây lương thực để cứu đói, tu sửa, đắp mới bờ bao, phục hồi hệ thống thủy lợi.

Cuối năm 1954, Ban Chi ủy huy động một lực lượng lớn dân công trong xã đào đắp, tạo nên những con rãnh nhỏ để dẫn nước vào đồng ruộng, tập trung chủ yếu ở những cánh đồng lớn ở thôn Phù Hương, Phúc Duyên và Tân Thịnh, bước đầu đã dẫn nước vào một số khu ruộng.

Cùng với làm thủy lợi, Tân Hương cũng tập trung khôi phục lại hệ thống đường giao thông đang gây khó khăn đến việc đi lại và sản xuất của nhân dân. Năm 1954, xã huy động vài trăm dân công tham gia đắp đường, phá bỏ, san bằng những thành lũy được đắp từ phong trào tiêu thổ kháng chiến và rào làng kháng chiến. Vì vậy con đường từ khu trung tâm xã ở thôn Phù Hương dần được khai thông, thuận tiện cho việc đi lại của nhân dân trong xã và một số xã lân cận; đặc biệt đây là con đường nối với thị trấn Ba Hàng nên

có ý nghĩa quan trọng đối với sản xuất và phát triển kinh tế của toàn xã. Ngoài ra, những tuyến đường liên thôn cũng được bắt tay vào tu sửa và san phẳng để nhân dân đi lại dễ dàng hơn. Đến năm 1957, nhiều tuyến đường trọng yếu của xã đã được khai thông và sửa chữa, nhân dân rất vui mừng, phấn khởi.

Tập trung cao hơn vào nhiệm vụ ổn định lương thực và ổn định sản xuất, chi bộ Tân Hương đưa ra nhiều biện pháp như: mở rộng diện tích bằng cách tiến hành phục hóa số diện tích bỏ hoang, khuyến khích nhân dân trồng các loại cây lương thực ngắn ngày. Nhân dân Tân Hương tiến hành cải tạo những khu ruộng, bãi đất đang bị bỏ hoang bằng cách tập trung cuộc ải, đợi nước mưa để đổ ải. Khu vực nào có thể dẫn nước vào để tiến hành gieo cấy thì trồng lúa, khu vực không thể dẫn nước vào sẽ trồng một số cây hoa màu ngắn ngày. Bên cạnh trồng lúa, nhân dân còn trồng thêm hàng chục mẫu ngô, khoai lang, sắn... để chống đói vào mùa giáp hạt. Năm 1955, mặc dù bị ảnh hưởng bởi thời tiết xấu (hạn hán kéo dài) và sâu bệnh phá hoại nhưng sản lượng thóc của xã vẫn đạt 1 - 1,1 tấn. Trong khi đó, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên phát động toàn tỉnh thực hiện phong trào như: thực hiện tiết kiệm, không dùng lương thực để nấu rượu, làm bánh kẹo... công tác thu mua, phân phối, hỗ trợ lương thực cho những nơi khó khăn, mất mùa được kịp thời, nhờ đó nạn đói được ngăn chặn, không có khả năng bùng phát thành vấn nạn.

Nhìn chung, trong 2 năm 1956 - 1957, nhân dân toàn xã thi đua phục hóa, mở rộng diện tích, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, đưa diện tích đất canh tác lên tới 410 ha (tăng 30 ha so với năm 1954). Đồng thời, các biện pháp kỹ thuật như: cày sâu, bừa kỹ, cấy dày, đắp bờ giữ nước, làm cỏ sục bùn được áp dụng và tiếp tục được phổ biến rộng rãi nên năng suất lúa ngày càng được nâng cao. Năm 1957, sản lượng lương thực toàn xã đạt 500 tấn, diện tích cấy lúa là 410 ha, tổng sản lượng đạt 410 tấn. Với sản lượng lương thực không ngừng tăng trong 3 năm đầu hàn gắn vết thương chiến tranh, nhân dân xã Tân Hương thoát khỏi nạn đói đe dọa, bước đầu ổn định sản xuất.

Về chính trị: Để ngăn chặn bọn phản động cường ép đồng bào giáo dân di cư vào Nam, từ cuối năm 1954, Tỉnh ủy Thái Nguyên mở nhiều lớp tuyên truyền, bồi dưỡng, học tập chủ trương, chính sách đoàn kết dân tộc, chính sách tôn giáo của Đảng và Chính phủ cho cán bộ, đảng viên. Từ đó, chính quyền và Ban Chi ủy xã tuyên truyền, giải thích đường lối, vạch rõ âm mưu thâm độc của kẻ thù và có nhiều biện pháp về tăng gia sản xuất để nhân dân yên tâm ở lại quê hương làm ăn, sinh sống. Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh cũng giao cho lực lượng công an điều tra, bắt và đưa ra xét xử nhiều đối tượng gián điệp phản động. Nhờ vậy, hiện tượng kích động, bôi nhọ chính quyền không còn. Với những việc làm thiết thực để ổn định tình hình ở địa phương, cán bộ chính quyền xã đã củng cố

lòng tin đối với nhân dân, uy tín của đảng viên ngày càng cao.

Đối với công tác văn hóa - xã hội: Do điều kiện, chiến tranh, một số giá trị văn hóa - xã hội có biểu hiện đi xuống, trong điều kiện hòa bình được sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính tỉnh, xã Tân Hương đưa ra nhiều biện pháp để ngăn chặn sự lan truyền của những hủ tục lạc hậu trong cưới xin, ma chay, mê tín dị đoan ở các lễ hội tại địa phương. Các hoạt động giáo dục được khôi phục, kịp thời xóa nạn mù chữ cho người dân và nâng cao trình độ văn hóa cho một số bộ phận cán bộ, đảng viên, phong trào bổ túc văn hóa được mở rộng. Thời gian này, xã tiếp nhận thêm giáo viên của huyện phân bổ về nên tình hình giáo dục được cải thiện hơn rất nhiều so với thời kỳ kháng chiến. Chi ủy cũng quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe cho người dân, xã thành lập ban y tế với nhiều hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người dân. Ban y tế chủ yếu tuyên truyền phổ biến các biện pháp phòng chống dịch bệnh như: đau mắt hột, sốt xuất huyết, bệnh đường ruột... và tổ chức nhiều cuộc vận động vệ sinh như "*sạch làng tốt ruộng*" sâu rộng trong toàn dân. Đặc biệt, sản phụ và trẻ sơ sinh cũng được quan tâm chăm sóc hơn. Với sự hoạt động tích cực của Ban y tế xã, nhân dân bắt đầu biết cách phòng chống dịch bệnh và kiểm soát được tình hình khi có dịch bệnh phát sinh.

Công tác thông tin tuyên truyền cũng được chính quyền xã quan tâm. Sau một thời gian dài phải đứng lên đấu tranh chống giặc ngoại xâm, nay đã được sống trong hòa bình, tự do nhân dân vô cùng vui mừng, phấn khởi bước vào thời kỳ mới. Để cổ vũ và tạo không khí hòa bình vui tươi, hầu hết các thôn, các tổ, đội thông tin lưu động tại các thôn, xóm được củng cố. Đội thông tin xã Tân Hương gồm 5 người tiếp tục duy trì hoạt động, hàng ngày, hàng tuần theo dõi, tổng hợp phổ biến cho nhân dân tình hình thời sự, kinh tế, văn hóa - xã hội, thế giới và trong nước, phổ biến chính sách mới của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân.

Sau chiến tranh, mặc dù còn nhiều khó khăn cần khắc phục, song nhân dân Tân Hương luôn chấp hành thực hiện chủ trương mới của Đảng và Nhà nước, đưa ra nhiều biện pháp phù hợp với thực tiễn của địa phương, dần từng bước ổn định kinh tế, khắc phục những khó khăn trước mắt. Vì vậy, sau 3 năm (1954 - 1957) kinh tế dần đi vào ổn định, văn hóa - xã hội phát triển, đời sống nhân dân có những thay đổi đáng kể, đó chính là bước đệm, là tiền đề để Tân Hương cùng miền Bắc tiến hành thực hiện cải cách ruộng đất theo chủ trương chung của Đảng.

Có ruộng đất để canh tác là ước mơ bấy lâu nay của người nông dân, chính vì vậy, khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Nguyễn Ái Quốc đã coi khẩu hiệu "*Người cày có ruộng*" là một nhiệm vụ trọng tâm cùng

với đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong suốt quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, các nhà yêu nước luôn chú ý đến vấn đề ruộng đất cho dân nghèo cày cấy song chưa được thực hiện. Chỉ sau khi giành được chính quyền, ngày 1 tháng 7 năm 1949, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ban hành Sắc lệnh 78 về việc tạm cấp ruộng đất của thực dân Pháp, của bọn Việt gian phản động, ruộng vắng chủ, ruộng công, ruộng nửa công cho nông dân không có đất hoặc thiếu đất. Ngay sau đó, ngày 14 tháng 7 năm 1949, Chính phủ tiếp tục ban hành Sắc lệnh về giảm tô, quy định giảm 25% mức địa tô so với trước Cách mạng tháng Tám, xóa bỏ các địa tô cũ, bãi bỏ chế độ quá điền cho nhân dân lao động.

Ngày 25 tháng 5 năm 1950, Chính phủ tiếp tục ban hành Sắc lệnh giảm tức, xóa bỏ tất cả các khoản nợ mà nông dân vay của địa chủ từ trước Cách mạng tháng Tám, đồng thời địa chủ phải giảm lãi suất đối với các khoản nợ mới. Những sắc lệnh, chính sách mới được ban hành tuy chưa được thực hiện nghiêm túc, nhân dân vẫn chịu nhiều thiệt thòi trong lao động, sản xuất với sưu cao, thuế nặng song đã tạo được tâm lý tin tưởng, hứng khởi trong nhân dân, làm cho họ hăng hái đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược và giải phóng quê hương.

Tháng 2 năm 1951, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II cũng đã đưa ra chủ trương về nhiệm vụ cơ bản hiện

nay của cách mạng nước ta là: “đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược giành độc lập, thống nhất thực sự cho dân tộc, xóa bỏ những chế độ phong kiến và nửa phong kiến làm cho ‘Người cày có ruộng’ phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁾.

Quyết tâm giảm tô, triệt để thoái tô và cải cách ruộng đất, năm 1952, Ủy ban cải cách ruộng đất Trung ương đã tiến hành thực hiện thí điểm giảm tô tại hai xã Dân Chủ và Đồng Bẩm (huyện Đồng Hỷ). Cuối năm 1953, Ủy ban cải cách ruộng đất Trung ương cũng chỉ đạo thực hiện thí điểm cải cách ruộng đất tại 6 xã của huyện Đại Từ giành được thắng lợi, tạo tiền đề cho toàn tỉnh thực hiện cải cách ruộng đất đợt II. Nhận được chỉ thị từ cấp trên, Huyện ủy Phổ Yên lãnh đạo toàn huyện thực hiện giảm tô vào cuối năm 1953 và cải cách ruộng đất lần 2 vào cuối năm 1954. Tháng 12 năm 1953, Tân Hương thực hiện giảm tô, thoái tô đã bước đầu phân định thành phần giai cấp trên cơ sở phát động nông dân đấu tranh thực hiện thoái tô, thoái tức đối với địa chủ không thực hiện nghiêm sắc lệnh giảm tô, giảm tức của Chính phủ, kiện toàn các tổ chức cơ sở ở nông thôn. Giảm tô thắng lợi, nhân dân vui mừng phấn khởi, càng hăng hái đóng góp cho kháng chiến và góp một phần nhỏ đối với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ - kết thúc 9 năm kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện lịch sử Đảng tháng 2 năm 1951*, tr. 117 - 118.

Ngày 1 tháng 4 năm 1954, chi bộ Đảng xã Tân Hương tiến hành Đại hội lần thứ nhất tại xóm Kết. Đại hội bàn về nội dung chuẩn bị tiến hành cải cách ruộng đất, đồng thời ổn định tình hình nhân dân khi quê hương được tự do và vận động nhân dân tham gia sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến trong giai đoạn nước rút. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Xuân Tân làm Bí thư.

Sau thắng lợi của đợt giảm tô, cuối năm 1954, thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ và Đảng bộ cấp trên, Tân Hương tiến hành cải cách ruộng đất. Tháng 10 năm 1954, huyện Phổ Yên cử đoàn cải cách về xã Tân Hương gồm 11 đồng chí do đồng chí Trần Văn Tường làm trưởng đoàn.

Ngay sau khi đoàn cải cách về, xã Tân Hương đã tiến hành phát động cuộc học tập sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Bằng phương pháp *“thăm nghèo, hỏi khổ”*, *“bắt rễ, xâu chuỗi”* và *“thiết lập thành phần cốt cán, chủ chốt”*, đoàn cải cách đã đến từng xóm, thậm chí từng hộ gia đình để phổ biến cách thức, tuyên truyền chủ trương, đường lối cải cách ruộng đất. Trong đó, tầng lớp bần, cố nông kết hợp với trung nông đóng vai trò quan trọng trong việc vạch rõ thủ đoạn làm giàu của giai cấp địa chủ.

Với đường lối *“Dựa hẳn vào bần cố nông, đoàn kết chặt chẽ trung nông, liên hiệp với phú nông, tiêu diệt chế độ bóc lột phong kiến của giai cấp địa chủ từng bước có phân biệt”*, khi về địa phương, đội cải cách là

lực lượng chính chỉ đạo các hoạt động ở địa phương. Lúc này, chi bộ Đảng và bộ máy chính quyền địa phương bị vô hiệu hóa hoàn toàn. Những cán bộ chủ chốt của địa phương trước đây dần bị thay thế, hoặc chỉ được giao làm những công việc nhỏ hoặc không được giao nhiệm vụ. Cũng trong đợt cải cách, đội cũng xây dựng đội ngũ cốt cán mới (chủ yếu là tầng lớp bần cố nông) bằng cách mở các lớp học cảm tình Đảng, kết nạp thêm 12 đảng viên mới⁽¹⁾, đưa họ trở thành những cán bộ chủ chốt, giao nhiệm vụ tổ chức đấu tố cho họ. Đoàn cải cách tổ chức quy thành phần theo quy định những người bóc lột từ 3 nhân công trở lên sẽ bị quy là địa chủ, những người bóc lột 2 nhân công bị quy là phú nông. Đồng thời, đoàn còn dựa trên tiêu chuẩn và chỉ tiêu phân định 5% địa chủ ở nông thôn nên nhiều địa chủ, phú nông bị quy kết sai, nhiều cán bộ, đảng viên cũng bị cho tạm dừng giữ chức vụ để những đảng viên mới và cán bộ cốt cán lên nắm giữ vị trí chủ chốt như đồng chí Nguyễn Xuân Tần, Nguyễn Văn Gia, Nguyễn Trọng Phán.

Đến tháng 2 năm 1955, kết thúc đợt cải cách ruộng đất, cả xã Tân Hương đã quy 12 địa chủ gồm 10 địa chủ thường và 2 địa chủ cường hào cùng 15 phú nông (trong đó thôn Phù Hương có 6 địa chủ thường, 1 địa

⁽¹⁾ Gồm: Trần Văn Vấn (tức Cố), Nguyễn Văn Kim, Nguyễn Thị Nhiên, Vũ Quang Viễn, Hoàng Văn Vy, Nguyễn Văn Môn, Nguyễn Thị Teo, Nguyễn Văn Quyển, Đồng Văn Thanh, Bá Văn Trắc, Trần Văn Tuệ, Nguyễn Văn Tập.

chủ cường hào và 4 phú nông; thôn Trinh Nữ có 2 địa chủ và 2 phú nông; thôn Tân Thịnh có 1 địa chủ thường, 1 địa chủ cường hào và 4 phú nông; thôn Phúc Duyên có 1 địa chủ và 5 phú nông). Cuộc cải cách đã thu được nhiều nhà ở, ruộng đất, trâu bò... chia cho dân nghèo. Cả xã thu được 13 ngôi nhà ngói đem chia cho 18 hộ (thôn Phù Hương có 8 ngôi nhà, chia cho 12 hộ; thôn Tân Thịnh có 2 ngôi nhà, chia cho 2 hộ; thôn Trinh Nữ có 2 ngôi nhà, chia cho 2 hộ; thôn Phúc Duyên có 1 ngôi nhà, chia cho 2 hộ). Xã trưng thu, trưng mua được 30 mẫu ruộng, sau đó cũng được chia cho nông dân không có ruộng hoặc thiếu ruộng cày cấy.

Cải cách ruộng đất kết thúc, nông dân nông thôn Việt Nam nói chung và xã Tân Hương nói riêng rất vui mừng phấn khởi vì được cấy cày trên chính mảnh ruộng của mình, chính thức được làm chủ đất đai. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, đội cải cách xã Tân Hương mắc phải một số sai lầm, khuyết điểm nghiêm trọng gây tổn thất lớn cho nhân dân và hạn chế những thành quả của cải cách ruộng đất. Những sai lầm là do đội cải cách không dựa vào tổ chức Đảng, chính quyền ở địa phương, không nghiên cứu kỹ thực tế tình hình biến chuyển ruộng đất ở các làng xã từ sau Cách mạng tháng Tám, làm cho nông thôn gặp rất nhiều rắc rối, tình hình mất ổn định, mất đoàn kết lên cao hơn bao giờ hết, tình trạng nghi ngờ, đổ kị lẫn nhau diễn ra tràn lan.

Trước những khó khăn đó, Đảng ta đã chỉ ra những sai lầm trong cuộc cải cách và yêu cầu tất cả các địa phương tiến hành sửa sai ngay sau đó. Hội nghị lần thứ 10 (mở rộng) của Trung ương Đảng (ngày 25 tháng 8 đến ngày 5 tháng 10 năm 1956) và thư kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 18 tháng 8 năm 1956) đã nêu rõ nội dung kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, phát huy những thắng lợi và thành quả đã đạt được, đoàn kết nội bộ, đoàn kết nhân dân, ổn định nông thôn, tạo tinh thần phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất, hoàn thành tốt công tác cải cách ruộng đất. Tháng 11 năm 1956, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đưa ra chỉ thị *"Phải coi công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là nhiệm vụ trung tâm, đột xuất trong thời gian trước mắt"*. Mặc dù huyện Phổ Yên đang trong giai đoạn chuyển giao địa giới hành chính từ tỉnh Vĩnh Phúc về tỉnh Thái Nguyên, song lãnh đạo huyện đã sớm ổn định tình hình và cử các đoàn sửa sai xuống các địa phương để kịp thời sửa sai theo chủ trương của Trung ương Đảng.

Tháng 12 năm 1956, đoàn sửa sai gồm 4 người do đồng chí Lê Đình Phụng làm trưởng đoàn về Tân Hương, với tinh thần *"Kiên quyết, khẩn trương, thận trọng, đi từng bước vững chắc"*, đoàn sửa sai chủ trương dựa hẳn vào chi bộ Đảng và chính quyền xã sửa chữa những sai lầm trong đợt cải cách ruộng đất, tạo sự đoàn kết nội bộ, đoàn kết nông thôn, tạo không

khí vui vẻ, phấn khởi, tin cậy, tránh gây tình hình căng thẳng, nặng nề. Đồng thời, đoàn sửa sai đã vận động, động viên nhân dân tham gia học tập và thực hiện chính sách sửa sai nhanh chóng, do vậy công tác sửa sai ở Tân Hương diễn ra nhanh chóng, thuận lợi. Ngay sau khi tiến hành sửa sai, những đảng viên bị quy sai được phục hồi đảng tịch và chức vụ cũ, đồng chí Nguyễn Xuân Tần làm Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Gia làm Chủ tịch Ủy ban hành chính, đồng chí Nguyễn Trọng Phán bị quy sai là tay sai của địa chủ được phục hồi đảng tịch và trả lại ruộng đất, nhà cửa. Từ đây, chi bộ và chính quyền hoạt động có nền nếp, hiệu quả hơn, phối hợp với đoàn sửa sai tổ chức cho nhân dân học tập, xem xét kỹ và sửa lại thành phần địa chủ cho 7 gia đình, cả xã còn 2 địa chủ cường hào và 3 địa chủ thường, hạ thành phần phú nông xuống trung nông cho 11 gia đình (cả xã chỉ còn 4 phú nông).

Sau khi hạ thành phần và khôi phục chức vụ cho những người bị quy sai, đoàn sửa sai kết hợp với lãnh đạo xã Tân Hương tiến hành việc đền bù tài sản (nhà cửa, ruộng đất, trâu bò, nông cụ sản xuất). Tuy nhiên, đây là một khâu rất khó khăn, do những tài sản này đã bị phân tán ngay trong quá trình thực hiện cải cách (mua, bán, chuyển, nhượng qua tay người khác; người được chia không còn khả năng hoặc không muốn trả lại; một số gia đình bị quy sai lợi dụng chính sách sửa sai đòi lại cả số tài sản không trong diện sửa sai).

Song, đoàn sửa sai đã dựa vào cán bộ chủ chốt trong xã nhanh chóng khắc phục những khó khăn chung, việc đền bù tài sản được đưa ra bàn bạc dân chủ nên được giải quyết thỏa đáng cho những hộ bị quy sai và đảm bảo quyền lợi cho bà con nông dân. Qua đợt sửa sai, xã tiến hành đo đạc lại ruộng đất, phân chia đều theo nhân khẩu (theo mức 3 sào/khẩu). Việc chia lại đất đai cho người dân đã đảm bảo đúng quyền lợi cho nhân dân và coi đây là căn cứ để xây dựng kế hoạch sản xuất của toàn xã sau này. Tháng 10 năm 1957, công tác sửa sai ở Tân Hương hoàn thành. Tình hình nông thôn dần ổn định, tạo khí thế đoàn kết, vui vẻ trong nhân dân, lòng tin của nhân dân đối với Đảng được khôi phục, tình cảm xóm làng, gia đình được hàn gắn, những bất ổn trong trật tự an ninh giảm hẳn. Trong xã không còn tình trạng nghi ngờ, đổ kỵ lẫn nhau, khí thế thi đua mới trên tất cả các lĩnh vực mở ra trên quê hương Tân Hương.

Trong 3 năm (1954 - 1957), Tân Hương đã hoàn thành nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế - xã hội, đồng thời hoàn thành thắng lợi công cuộc cải cách ruộng đất, lần đầu tiên người lao động được làm chủ, cày cấy trên chính ruộng đất của mình, không khí vui tươi, yên bình hiện hữu trên quê hương. Những thành quả ấy là cơ sở thực tiễn để nhân dân Tân Hương tập trung xây dựng và phát triển kinh tế địa phương trong những năm tiếp theo.

2. Nhân dân Tân Hương trong phong trào xây dựng hợp tác xã (1958 - 1960)

Sau năm 1954, song song với thực hiện hàn gắn vết thương chiến tranh và công cuộc giảm tô, cải cách ruộng đất, Đảng đưa ra chủ trương cần nhanh chóng đưa miền Bắc vào con đường làm ăn tập thể, tiến tới xây dựng hợp tác hóa, đi lên chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ chế độ người bóc lột người.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương và sự chỉ đạo của Đảng bộ cấp trên, xã Tân Hương chuẩn bị những bước quan trọng đưa nhân dân đi vào con đường làm ăn tập thể. Tháng 4 năm 1956, chi bộ Tân Hương tiến hành Đại hội lần thứ II tại xóm Kết. Đại hội đưa ra phương hướng cụ thể cho địa phương thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng phong trào làm ăn tập thể, mà trước hết là xây dựng các tổ đổi công ở các thôn, xóm. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Xuân Tân giữ chức Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Gia - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Quán triệt chủ trương của chi bộ, tổ đổi công được xây dựng, gồm 8 - 10 người tình nguyện tham gia và mỗi tổ bầu ra một tổ trưởng để lên kế hoạch và đốc thúc cá nhân làm việc. Tháng 3 năm 1956, xã Tân Hương xây dựng tổ đổi công đầu tiên tại xóm Kết do ông Nguyễn Văn Nhận làm Tổ trưởng. Với mục tiêu các thành viên hỗ trợ lẫn nhau vào mỗi vụ cày cấy, gặt hái, đồng thời giữa các tổ đổi công còn giúp đỡ nhau khi

mùa vụ đến rộ. Tổ đổi công có nhiều trâu, bò cũng tham gia hỗ trợ các tổ có ít hoặc không có trâu, bò trong việc cày kéo. Với việc hoạt động tốt đem lại hiệu quả thiết thực cho bà con nông dân, ngày càng có nhiều tổ đổi công được xây dựng. Tham gia tổ đổi công bà con nông dân có điều kiện phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết khắc phục những hậu quả do thiên tai, giúp nhau gieo cấy đúng thời vụ, chăm bón kịp thời, thu hoạch nhanh gọn. Do vậy, chỉ trong 3 năm (1956 - 1958), toàn xã đã mở rộng xây dựng được 11 tổ đổi công, phong trào hoạt động rất sôi nổi và cho thấy hiệu quả rõ rệt. Nhiều tổ đổi công hoạt động tốt, có thành tích nổi bật như: tổ đổi công ở xóm Kết (sau này là xóm Tân Long) do ông Nguyễn Văn Nhận làm Tổ trưởng được lên tỉnh báo cáo về thành tích điển hình trong phong trào; tổ đổi công xóm Tân Trung do ông Nguyễn Văn Thìn làm Tổ trưởng được bầu làm chiến sĩ thi đua và được lên tỉnh báo cáo về phương pháp xây dựng tổ đổi công hiệu quả.

Tân Hương thuộc vùng trung du miền núi, nhân dân sinh sống chủ yếu bằng sản xuất nông nghiệp, cuộc sống vốn rất khó khăn chủ yếu với mô hình làm ăn manh mún, nhỏ lẻ theo cá nhân hoặc hộ gia đình. Việc thực hiện đưa phương thức làm ăn tập thể phát triển ở địa phương chắc chắn gặp rất nhiều khó khăn, song với sự kiên trì vận động và có những chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng bộ cấp trên, đặc biệt của chi bộ xã, nhân dân đã từng bước nhận thấy hiệu quả của phương thức này. Thành công của việc xây dựng tổ đổi

công trong những năm 1956 - 1958 chính là minh chứng cho sự phát triển nhanh chóng của phong trào làm ăn tập thể ở Tân Hương.

Hội nghị Trung ương lần thứ 14 (khóa II) năm 1958 đã đề ra nhiệm vụ trong 3 năm tiếp theo của miền Bắc (1958 - 1960) là *"Chúng ta phải lấy hợp tác hóa nông nghiệp là khâu chính để thúc đẩy toàn bộ công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa"*⁽¹⁾.

Trước những điều kiện thuận lợi có được, việc tiến lên xây dựng hợp tác xã nông nghiệp là nhu cầu tất yếu. Tháng 10 năm 1957, chi bộ Tân Hương tổ chức Đại hội lần thứ III tại xóm Kết. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Xuân Tần giữ chức Bí thư chi bộ. Tiếp đó, tháng 10 năm 1958, Đại hội chi bộ lần thứ IV đã diễn ra. Đại hội đã thống nhất quyết định thành lập hợp tác xã nông nghiệp ở Tân Hương ngay trong năm 1958, đồng thời đưa ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho toàn xã. Đồng chí Nguyễn Xuân Tần tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Gia - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Với những thành công của huyện trong việc xây dựng hợp tác xã thí điểm Thanh Hoa (xã Trung Thành), hợp tác xã Quán Vã (thị trấn Ba Hàng), cán bộ xã Tân Hương đã nhiều lần được tham dự các buổi

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 19, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2001.

học tập, bồi dưỡng về cách thức xây dựng hợp tác xã và được trực tiếp đến Thanh Hoa, Quán Vã học tập kinh nghiệm nên việc triển khai xây dựng hợp tác xã nông nghiệp tại xã được tiến hành nhanh chóng. Để tạo bước đi vững chắc, tháng 12 năm 1958, Tân Hương quyết định xây dựng hợp tác xã thí điểm tại xóm Kết (sau là xóm Tân Long) ở thôn Phù Hương - nơi có tổ đổi công đầu tiên, hoạt động thường xuyên làm hợp tác xã thí điểm của xã, đến năm 1959, hợp tác xã thu hút 48/60 hộ tham gia, với 160 nhân khẩu, 60 mẫu ruộng đất và 42 con trâu, bò, do ông Nguyễn Văn Lịch làm Chủ nhiệm. Do vẫn quen với cách thức làm ăn nhỏ lẻ nên việc vận động nhân dân vào hợp tác xã ở Tân Hương lúc đầu gặp rất nhiều khó khăn. Người nông dân chưa hiểu rõ về hiệu quả của phương thức làm ăn tập thể nên còn băn khoăn, chưa muốn đăng ký tham gia. Đối với những hộ đã đồng ý tham gia thì còn hoang mang dao động, lo lắng và có ý định bỏ cuộc. Với phương châm không ép buộc mà vận động nhân dân tự nguyện vào hợp tác xã nên trước thực tế đang diễn ra tại địa phương, Ban Chi ủy phối hợp với chính quyền cử cán bộ (Bí thư và Phó Bí thư) đến từng xóm và từng hộ giải thích rõ và sâu hơn về lối làm ăn tập thể, đồng thời vận động nhân dân trong xã tiếp tục đăng ký gia nhập. Cuối năm 1959, sau khi tổng kết đợt thí điểm, toàn bộ 100% số hộ ở xóm Tân Long đã đăng ký tham gia vào hợp tác xã.

Cuộc vận động quần chúng vào hợp tác xã được tiến hành theo 3 bước:

Bước 1: Tuyên truyền giáo dục, phát động nâng cao nhận thức tư tưởng cho quần chúng để họ hiểu lợi ích và tự giác tham gia vào con đường làm ăn tập thể.

Bước 2: Tiến hành quy hoạch, hạ thành phần, giải quyết ruộng đất, trâu, bò của phú nông (bước này đã được tiến hành trong quá trình sửa sai cải cách ruộng đất nhưng cần tiếp tục làm để phân định rõ hơn các vấn đề đất đai cho nhân dân yên tâm sản xuất theo quy định của Chính phủ).

Bước 3: Xây dựng nội quy và học tập Điều lệ hợp tác xã để nông dân hiểu, chấp hành. Tiến hành bầu Ban quản trị.

Năm 1959, sau khi hợp tác Tân Long dần đi vào ổn định và bước đầu hoạt động có hiệu quả, Đại hội xã viên toàn xóm Tân Long được tiến hành lần đầu tiên, mở ra nhiều triển vọng mới cho quá trình xây dựng hợp tác xã nông nghiệp tại địa phương. Đại hội đã một lần nữa đưa chủ trương, đường lối của Đảng đến với nhân dân, giúp nhân dân biết thêm nhiều lợi ích khi tham gia vào hợp tác xã. Đại hội đã tín nhiệm và bầu ông Nguyễn Văn Lịch làm Chủ nhiệm hợp tác xã Tân Long.

Trước những chuyển biến mới về công cuộc xây dựng hợp tác xã tại địa phương, Chi bộ đã tổ chức Đại hội lần thứ V (tháng 11 năm 1959) và lần thứ VI (tháng 11 năm 1960) tại xóm Tân Long. Tại các kỳ Đại hội, các đại biểu đã tổng kết những kết quả đạt được trong việc thực hiện chủ trương xây dựng hợp tác xã nông nghiệp

tại địa phương, đồng thời lên kế hoạch phát triển sản xuất và nâng cao toàn diện các lĩnh vực như: giáo dục, y tế, văn hóa, đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự xã hội trong những năm tới. Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Xuân Tần làm Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Gia - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Từ đó, số lượng người dân trong xã tự nguyện đăng ký tham gia vào hợp tác xã ngày càng lớn. Đến năm 1960, hầu như ở mỗi xóm đều đã thành lập được hợp tác xã nông nghiệp.

Ở thôn Phù Hương, ngoài hợp tác xã Tân Long đã thành lập thêm 3 hợp tác xã: hợp tác xã Hương Đình do ông Nguyễn Trọng Phán làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Cầu Tiến do ông Nguyễn Văn Định làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Tân Trung do ông Nguyễn Văn Môn làm Chủ nhiệm. Thôn Duyên Bắc xây dựng hợp tác xã Duyên Bắc do ông Nguyễn Đình Cúc làm Chủ nhiệm. Thôn Tân Thịnh xây dựng hợp tác xã Tân Thịnh do ông Hoàng Văn Vy làm Chủ nhiệm. Thôn Trinh Nữ thành lập hợp tác xã Trinh Nữ do ông Đồng Văn Vy làm Chủ nhiệm. Tại Trường Thọ cũng thành lập hợp tác xã Trường Thọ (Trường Thọ là xóm mới) do ông Nguyễn Văn Phước làm Chủ nhiệm.

Cùng với hợp tác xã nông nghiệp, cuối năm 1958, ở Tân Hương tiếp tục xây dựng thành công hợp tác xã mua bán do ông Nguyễn Quang Khải làm Chủ nhiệm và hợp tác xã tín dụng do ông Bá Văn Trắc làm Chủ nhiệm.

Hợp tác xã mua bán ra đời đã thu hút được 100% hộ xã viên tham gia đóng góp với mức 3 đồng/hộ; hợp tác xã tín dụng cũng đã bước đầu tận dụng được nguồn vốn rảnh rỗi của các hộ xã viên tham gia mua cổ phiếu (2 đồng/cổ phiếu) để các hộ có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ lần thứ V và VI, đồng thời với việc tập trung vận động nhân dân tham gia vào hợp tác xã nông nghiệp, Tân Hương cũng làm tốt nhiệm vụ phát triển sản xuất, ổn định kinh tế và nâng cao dân trí, văn hóa, giáo dục tại địa phương.

Về phát triển sản xuất: khi hợp tác xã Tân Long đi vào hoạt động ổn định, toàn bộ tư liệu sản xuất gồm ruộng đất, trâu bò, công cụ sản xuất của các hộ được đưa vào dùng chung. Lúc đầu theo cơ chế ruộng đất, trâu bò của nhà nào nhà ấy dùng, các xã viên giúp đỡ lẫn nhau khi mùa vụ đến. Tuy nhiên, biện pháp này chưa đem lại hiệu quả sản xuất như dự kiến ban đầu, nên lãnh đạo xã Tân Hương đã họp trên cơ sở đề xuất, đóng góp ý kiến để tìm ra giải pháp mới - đưa tư liệu sản xuất vào tập thể, đem lại hiệu quả cao hơn.

Mặt khác, để sản xuất nông nghiệp đạt kết quả tốt, trước hết, Ban quản trị hợp tác xã huy động bà con xã viên tập trung mở mang hệ thống thủy lợi, đề phòng hạn hán úng lụt vào mùa khô và mùa mưa. Hàng tháng, xã huy động hàng chục dân công kết hợp với xã viên tiến hành nạo vét nhiều kênh mương, đồng thời đào

mới thêm nhiều con mương, con cừ để dẫn nước vào các cánh đồng. Đặc biệt, năm 1960, bà con xã viên hợp tác xã Tân Long dành hàng chục ngày công ngày đêm đào đắp đập lớn Đồng Chùa (thôn Phù Hương), đập chứa một lượng nước lớn phục vụ cho khoảng 50 mẫu ruộng bậc thang - trước đây chỉ cấy 1 vụ chiêm nay cấy được 2 vụ, nâng số lượng ruộng cấy được 2 vụ cao hơn nhiều so với giai đoạn tiến hành cải cách ruộng đất.

Những năm 1958 - 1960 là giai đoạn cả xã tập trung vào phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, tình hình nông thôn nói chung còn chưa được ổn định, phương thức làm ăn mới chưa thể áp dụng ngay nên năng suất lao động thấp, sản lượng lương thực không cao. Những cánh đồng của xã chủ yếu cấy một vụ lúa, vụ còn lại chủ yếu trồng ngô, khoai lang, lạc... Vì vậy, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, chưa được cải thiện. Năm 1958, tổng sản lượng lương thực toàn xã đạt 600 tấn (riêng sản lượng lúa đạt 500 tấn), đến năm 1960, khi hệ thống thủy lợi được mở mang thêm một bước, sản lượng lương thực cả xã cao hơn hẳn. Chăn nuôi được chú trọng phát triển với chăn nuôi trâu, bò và chăn nuôi lợn. Chăn nuôi không chỉ với mục đích đảm bảo sức kéo cho sản xuất và nguồn thực phẩm đóng góp cho Nhà nước mà còn đảm bảo cung cấp lượng phân bón đáng kể cho ruộng đồng. Nhận thấy tác dụng lớn của phân chuồng đối với nông nghiệp, Ban Chi ủy và chính quyền Tân Hương yêu cầu các hợp tác xã và các hộ gia đình phải làm chuồng trại

cho trâu, bò và nuôi lợn thay vì phương thức chăn nuôi thả rông như trước đây.

Các hoạt động văn hóa - xã hội có những bước tiến mới. Đối với giáo dục, trường cấp I Tân Hương thu hút ngày càng đông học sinh tham gia học tập, số lượng học sinh và giáo viên ngày càng tăng. Ngoài các lớp học chính khóa, các lớp bổ túc văn hóa tiếp tục được mở rộng nhằm nâng cao trình độ văn hóa cho cán bộ địa phương cũng như xóa nạn mù chữ cho toàn nhân dân trong xã. Năm 1958, Tân Hương được Nha Bình dân học vụ tỉnh Thái Nguyên công nhận là một trong những xã đầu tiên hoàn thành xóa nạn mù chữ. Y tế tiếp tục quan tâm đến công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân, nhiều phương pháp phòng chống dịch bệnh được phổ biến rộng rãi, cho thấy hiệu quả bước đầu. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức thường xuyên, chủ yếu là các buổi biểu diễn của những đội văn nghệ trong xã với nhiều vở diễn ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước, cũng như động viên tinh thần hăng say lao động của nhân dân toàn xã.

Trong 3 năm (1958 - 1960), với quyết tâm xây dựng thành công hợp tác xã nông nghiệp, cấp ủy Đảng cùng chính quyền xã Tân Hương bằng nhiều biện pháp đã tuyên truyền, phổ biến vận động thành công nhân dân tham gia vào phương thức làm ăn mới. Cùng với đó, hoạt động sản xuất và công tác văn hóa - xã hội của xã cũng được quan tâm phát triển, đạt được kết quả bước

đầu. Những thành tích đó là tiền đề cơ bản để xã triển khai những hoạt động kinh tế trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo.

II. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)

Phương thức làm ăn tập thể được thiết lập ở các địa phương đã làm cho tinh thần thi đua trong lao động sản xuất lên cao, tạo khí thế sôi nổi trên khắp miền Bắc. Nhân dân vui mừng, phấn khởi, tình nguyện tham gia vào các hợp tác xã ngày càng đông, hiệu quả lao động không ngừng tăng lên. Trước sự phát triển chung của phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp trên toàn miền Bắc, Đảng và Nhà nước tiếp tục đưa ra chủ trương mới nhằm đẩy mạnh phát triển mạnh hơn nữa lối làm ăn tập thể. Tháng 9 năm 1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Tại Đại hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Đây là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà”*⁽¹⁾. Đại hội xác định nhiệm vụ chung của toàn thể nhân dân trong giai đoạn cách mạng này là *“đưa miền Bắc từ nền kinh tế chủ yếu dựa trên sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất thành nền kinh tế xã hội chủ nghĩa dựa trên sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể, từ chế độ sản xuất nhỏ tiến lên chế độ sản xuất lớn xã hội chủ*

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, tập X, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 1996, tr. 174.

nghĩa, từ nền kinh tế phân tán lạc hậu trở thành một nền kinh tế cân đối và hiện đại"⁽¹⁾.

Tháng 3 năm 1961, Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ VI đã ra Nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội cho 5 năm (1961 - 1965), trong đó nhấn mạnh: *"Hai nhiệm vụ phát triển công nghiệp và củng cố, phát triển phong trào hợp tác xã nông nghiệp là hai nhiệm vụ trung tâm, gắn chặt với nhau, thúc đẩy nhau phát triển, nhằm dần dần bảo đảm được những nhu cầu chính về lương thực, thực phẩm..."*⁽²⁾.

Nhằm đưa đường lối chung của Trung ương Đảng và Đảng bộ cấp trên sát với thực tế của địa phương, Tân Hương tổ chức Đại hội chi bộ lần thứ VII (tháng 11 năm 1961) tại xóm Tân Long. Đại hội quán triệt sâu sắc tinh thần thực hiện tốt kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bằng những nhiệm vụ, kế hoạch phấn đấu cụ thể, với nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh các hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp, từ đó thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội phát triển. Đồng chí Nguyễn Xuân Tần tiếp tục giữ chức Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Gia - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

⁽¹⁾ *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập III, Nxb. Giáo dục, 2007, tr. 155.

⁽²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, tập I (1936 - 1965), 2003, tr. 350.

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội, chi bộ Đảng Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất một cách toàn diện. Trước hết, xã tập trung củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, để từng bước đưa hợp tác phát triển lên quy mô thôn và liên thôn theo chủ trương chung của cấp trên. Hợp tác xã ở các xóm đã được thành lập đi vào hoạt động, song các hoạt động diễn ra nhỏ lẻ, chưa có quy mô lớn. Vì vậy, vấn đề đưa hợp tác xã phát triển lên một bước mới là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này.

Từ khi đập Đồng Chùa được đắp đã làm cho hiệu quả sản xuất tăng hơn trước, trên cơ sở đó, xã Tân Hương tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào làm thủy lợi. Năm 1962, một lực lượng lớn xã viên trong xã tập trung đào thêm đập Đồng Am ở Phù Hương. Đập Đồng Am là một đập lớn với sức chứa 50 mấu, cung cấp nước cho 300 mấu ruộng trước đây chỉ cấy được một vụ hè thu nay đã cấy được cả vụ chiêm xuân, góp phần làm tăng diện tích gieo cấy cũng như sản lượng lương thực cho toàn xã. Phát huy sức mạnh tập thể, toàn bộ xã viên và nhân dân trong xã tập trung khai thông, nạo vét lại mương máng, kênh cừ dẫn nước vào đồng ruộng theo từng quý. Nhiều con mương được đào mới để dẫn nước từ đập Đồng Am, Đồng Chùa đến các cánh đồng, nhiều cánh đồng trước đây chỉ cấy một vụ nay đã cấy được 2 vụ, nhân dân vui mừng vì năng suất lao động ngày càng cao.

Để tiếp tục mở rộng diện tích canh tác và chuẩn bị tốt cho việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, chi bộ xã Tân Hương yêu cầu tất cả các ban ngành, đoàn thể đóng góp sức người, sức của để hoàn thành các công trình thủy lợi phục vụ cho nông nghiệp toàn xã. Thực hiện chủ trương của chi bộ xã, nhân dân Tân Hương không quản khó khăn, ngày đêm đào đắp hàng trăm mét khối đất, tiếp tục đắp 5 đập gồm: đập Đồng Thuyền (thôn Trinh Nữ), Cầu Xỉ, Đồng Dinh (thôn Tân Thịnh), đập Đồng Sáng, Đồng Huân (thôn Duyên Bắc). Đồng thời, để đảm bảo nước tưới cho những chân ruộng cao không thể làm nương dẫn nước lên, chỉ gieo cấy được khi có mưa, cuối năm 1964 đầu năm 1965, hợp tác xã Tân Hương sử dụng 3 máy bơm nước Trần Hưng Đạo có tính cơ động cao tại các đập lớn để phục vụ cho sản xuất.

Cùng với hoàn thiện các công trình thủy lợi, phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp là điều kiện cơ bản để toàn xã Tân Hương phát triển mạnh sản xuất nông nghiệp trong giai đoạn này. Đến năm 1961, 11 hợp tác xã ở các xóm bắt đầu đi vào hoạt động ổn định, song do các hợp tác còn nhỏ lẻ nên hoạt động còn yếu, chưa phát huy được sức mạnh của phương thức làm ăn tập thể. Do chưa cho thấy hiệu quả thiết thực nên cuối năm 1961, nhiều hộ xã viên viết đơn xin ra khỏi hợp tác xã quay lại với con đường làm ăn cá thể. Tình hình này được coi là “điểm nóng” tại Đại hội chi bộ xã Tân Hương lần thứ VIII (năm 1962). Đại hội chủ

yếu bản về phương pháp, cách thức để hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả hơn, đồng thời đưa ra chủ trương vận động nhân dân tiếp tục ở lại hợp tác xã, đối với những hộ viết đơn xin rút khỏi hợp tác xã sẽ phải có những biện pháp riêng nhằm sớm ổn định tình hình. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 3 ủy viên, đồng chí Nguyễn Xuân Tần được bầu giữ chức Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Gia - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Hợp tác xã hoạt động chưa thật sự hiệu quả bởi ngay trong quá trình vận động xây dựng hợp tác xã, địa phương đã vi phạm 3 nguyên tắc: tự nguyện; quản lý dân chủ; cùng có lợi. Để đạt được mục tiêu đề ra, cuộc vận động xây dựng hợp tác xã nhiều khi mang tính gò ép, nhiều gia đình không muốn hoặc chưa muốn vào hợp tác xã thường bị gây khó dễ, bị phân biệt đối xử trong các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương. Trong khi đó, phần lớn đội ngũ cán bộ, đảng viên tuy nhiệt tình, hăng hái nhưng trình độ văn hóa chưa cao nên khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật và kiến thức quản lý hạn chế dẫn đến tình trạng lúng túng trong việc hoạch định ra phương hướng sản xuất và quản lý kinh tế. Mặt khác, còn do mặt bằng dân trí thấp, tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân không cao. Hiện tượng *"rong công, phóng điểm"* diễn ra triền miên dẫn đến tình trạng làm ẩu, làm dối, không quan tâm đến hiệu quả sản xuất. Các biện pháp kỹ thuật như *"cày sâu, bừa kỹ"*, *"làm cỏ sục bùn"* không được xã

viên thực hiện hoặc thực hiện nửa vời nên năng suất và sản lượng lúa rất thấp. Tình trạng này đã gây sự chán nản đối với xã viên, làm cho hiện tượng xin rút khỏi hợp tác xã, gây mất ổn định ngày càng cao.

Trước thực trạng chung, huyện Phổ Yên đã yêu cầu tất cả các địa phương ổn định tình hình của hợp tác xã và trực tiếp đưa cán bộ xuống các địa phương chỉ đạo thực hiện chủ trương của Huyện ủy. Phong trào hợp tác xã ở Tân Hương phát triển nhanh nhưng dần bộc lộ nhiều yếu điểm, cho thấy sự thiếu bền vững trong cả cách thức quản lý và hoạt động sản xuất. Vì vậy, bước sang năm 1962, Ban Chi ủy và lãnh đạo chính quyền phối hợp với Ban quản trị hợp tác xã ở các xóm tiến hành vận động bà con tiếp tục tham gia và quay trở lại hợp tác xã. Đối với những hộ vẫn cố tình xin ra, hợp tác xã phân ruộng cho các hộ đó ở những nơi xa, có nhiều khó khăn đối với sản xuất nên nhiều gia đình đã thay đổi ý định, đồng ý ở lại hợp tác xã yên tâm sản xuất. Với biện pháp khắc phục khó khăn nhanh gọn, cách thức quản lý mới, cán bộ, đảng viên kiên trì tuyên truyền, vận động nhân dân, lúc đầu, nhân dân còn thiếu tin tưởng, nghi ngờ, song với quyết tâm và sự tin tưởng vào con đường đúng đắn của Đảng, cán bộ, đảng viên xã Tân Hương đã thành công bước đầu. Nhiều hộ nông dân tiếp tục đăng ký tham gia vào hợp tác xã, những hộ có ý định xin ra cũng đồng ý ở lại, các hợp tác xã đi vào ổn định.

Sau khi ổn định nhân sự trong hợp tác xã, các phong trào ở Tân Hương phát triển nhanh chóng, đạt được nhiều thành tựu mới. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Tân Hương sớm tiến hành hợp nhất hợp tác xã lên quy mô thôn và liên thôn. Căn cứ vào quá trình phát triển, chất lượng của phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, năm 1962, chi bộ Đảng lãnh đạo hợp nhất 4 hợp tác nhỏ ở Phù Hương (gồm: Hương Đình, Tân Long, Tân Trung, Cầu Tiến) lên hợp tác quy mô thôn. Hợp tác xã Phù Hương gồm 250 hộ với 1.428 nhân khẩu và 388 mẫu ruộng đất, do ông Nguyễn Văn Lịch làm Chủ nhiệm, ông Nguyễn Văn Tể làm Phó Chủ nhiệm phụ trách kế hoạch, ông Nguyễn Văn Cầu làm Phó Chủ nhiệm phụ trách ngành nghề, ông Nguyễn Văn Trưởng làm kế toán.

Hợp tác xã Phù Hương hợp nhất với số lượng lao động, ruộng đất lớn, tập trung nên các kế hoạch và quy mô sản xuất được vận hành thuận lợi hơn. Ban quản trị hợp tác xã tuy phải gánh vác trọng trách và nhiệm vụ lớn hơn song đã có nhiều cố gắng và quản lý đạt hiệu quả cao. Ruộng đất bà con xã viên tập trung hơn, tạo điều kiện cho xã áp dụng những biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, vì vậy năng suất lao động tăng lên rõ rệt.

Trong 10 năm hoạt động độc lập (1954 - 1963), chi bộ Tân Hương luôn bám sát chủ trương, nghị quyết của cấp trên, vai trò của đảng viên ngày càng được nâng cao. Đồng thời, số lượng đảng viên không ngừng lớn mạnh

theo từng năm. Vì vậy, tại Đại hội chi bộ lần thứ IX diễn ra vào tháng 9 năm 1963, Huyện ủy Phổ Yên đã đồng ý thành lập Đảng bộ hai cấp tại xã Tân Hương. Đây là kỳ Đại hội Đảng bộ đầu tiên của xã. Đại hội tiến hành bầu 7 đồng chí vào Ban Chấp hành. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Gia được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn YẾN - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính và đồng chí Nguyễn Văn Lịch - Ủy viên kiêm phụ trách hợp tác xã nông nghiệp. Đảng bộ xã Tân Hương gồm 52 đảng viên sinh hoạt ở 3 chi bộ (chi bộ Phù Hương gồm 24 đảng viên; chi bộ Trinh Nữ gồm 11 đảng viên; chi bộ Duyên Bắc - Tân Thịnh gồm 17 đảng viên).

Đảng bộ Tân Hương đã ra đời đánh dấu bước ngoặt về mặt tổ chức của cơ sở Đảng tại địa phương. Từ đây, các ban ngành, đoàn thể trong hệ thống chính quyền trực tiếp lĩnh hội các chủ trương, chính sách của Đảng bộ cấp trên, đảm bảo quá trình thực hiện được chặt chẽ và đầy đủ.

Trước những thắng lợi mới mà hợp tác xã thôn Phù Hương đạt được, Tân Hương tiếp tục chủ trương hợp nhất hợp tác xã lên quy mô thôn đối với các thôn còn lại, sau đó tiến dần lên quy mô liên thôn. Đầu năm 1964, hợp tác xã xóm Trường Thọ và hợp tác xã xóm Tân Thịnh hợp nhất thành hợp tác xã Trường Thịnh, do ông Nguyễn Văn Sùng làm Chủ nhiệm, ông Nguyễn Văn Tạo

làm kế toán. Đến tháng 4 năm 1965, hợp tác xã Duyên Bắc và hợp tác xã Trường Thịnh hợp nhất thành hợp tác xã Phúc Thịnh, do ông Hoàng Văn Cử làm Chủ nhiệm, ông Nguyễn Văn Tạo làm kế toán. Hợp tác xã Phúc Thịnh với sự tham gia của 100% hộ đã có nhiều đóng góp tích cực cho việc triển khai các hoạt động sản xuất của toàn xã.

Tính đến năm 1965, các hợp tác xã nhỏ đã được hợp nhất, sáp nhập vào các hợp tác xã lớn, cả xã còn 3 hợp tác xã: Phù Hương, Phúc Thịnh, Trinh Nữ hoạt động. Sự hợp nhất thành công các hợp tác xã nhỏ lên quy mô thôn có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với sản xuất mà còn đối với đời sống tinh thần của người dân xã Tân Hương. Nhân dân vui mừng, phấn khởi, yên tâm sản xuất khi thấy hiệu quả lao động ngày càng cao, tinh thần đoàn kết của nhân dân giữa các thôn ngày càng gắn bó, bền chặt qua việc các hợp tác xã giúp đỡ nhau vào các mùa vụ cấy hái.

Cùng với ổn định phong trào hợp tác xã, Đảng ủy và chính quyền Tân Hương lãnh đạo nhân dân tích cực tham gia phát triển sản xuất toàn diện, hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Từ khi hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn, phương thức làm ăn cũng có nhiều thay đổi. Huyện ủy Phổ Yên cũng đã đẩy mạnh công tác chỉ đạo các địa phương thực hiện tốt các phong trào, đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao. Thực hiện cuộc vận động của Đảng bộ huyện,

Đảng bộ quán triệt cho các xã viên thực hiện tốt 4 nội dung: quản lý sản xuất, cải tiến quản lý lao động, cải tiến quản lý tài vụ, sửa đổi lề lối làm việc nhằm thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ. Năm 1964, hợp tác xã thôn Phù Hương rồi lần lượt các hợp tác xã Phúc Thịnh, Trinh Nữ tiến hành xây dựng và chỉ đạo thực hiện theo chương trình “*ba quản*” (gồm: quản lý lao động và đất đai; quản lý sản xuất; quản lý tài vụ) và “*ba khoán*” (gồm: khoán diện tích; khoán công và chi phí; khoán năng suất và sản lượng). Việc đưa “*ba khoán, ba quản*” vào sản xuất đã làm cho hiệu quả lao động tăng lên rõ rệt.

Đáp ứng nhu cầu về phơi khô và nơi chứa lương thực ngày càng lớn của các hợp tác xã quy mô thôn, chi bộ và chính quyền đã lãnh đạo các hợp tác xã xây dựng 17⁽¹⁾ nhà kho và sân phơi mới, giúp cho việc bảo quản và cất giữ lương thực được tốt hơn.

Đặc biệt, xã luôn được sự quan tâm sâu sát của lãnh đạo cấp trên trong ổn định và phát triển sản xuất giai đoạn 1961 - 1965. Ngay sau khi tiến hành thực hiện “*Ba khoán*”, “*Ba quản*”, Ban Nông nghiệp Trung ương, tỉnh Thái Nguyên và huyện Phổ Yên hàng năm đã cử 10 - 15 cán bộ về địa phương, trực tiếp phổ biến kỹ thuật, phương pháp và chỉ đạo sản xuất. Trong đó có

(1) Đây là nhà kho của các đội sản xuất. Trong đó: Ở Phù Hương và Phúc Thịnh, mỗi hợp tác xã có 6 nhà kho, 6 sân phơi; thôn Trinh Nữ có 5 nhà kho, 5 sân phơi.

những đồng chí cán bộ chủ chốt như: đồng chí Lê Phương (Ban Nông nghiệp Trung ương), đồng chí Lê Hoàng (Bí thư Tỉnh ủy), các đồng chí Nguyễn Văn Mục, đồng chí Chất (cán bộ Huyện ủy). Vì vậy, những chủ trương, đường lối, chính sách mới của cấp trên được địa phương nắm bắt nhanh chóng và thực hiện có hiệu quả, do đó kết quả sản xuất đạt được rất cao. Xã được cấp trên khen thưởng nhiều lần.

Mặt khác, giai đoạn này xã cũng áp dụng những biện pháp kỹ thuật cơ bản nhằm tăng năng suất cây trồng, vật nuôi. Trong đó các biện pháp như cày sâu, bừa kỹ, làm nhỏ đất được áp dụng trên diện rộng. Công tác làm phân bón được xã đặc biệt quan tâm. Lượng phân bón hóa học mua được ở huyện quá ít, chưa đủ phục vụ cho trồng trọt, trong khi nhân dân chưa biết cách bón phân hóa học nên năng suất cây trồng không được đảm bảo. Trước thực trạng đó, các hợp tác xã phát động phong trào làm phân bón và được đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia. Tầng lớp thanh niên luôn đi đầu trong phong trào làm phân xanh. Đoàn xã phát động lực lượng thanh niên cùng với bà con xã viên vào rừng cắt lá về làm phân xanh. Bên cạnh làm phân xanh, các xã viên còn thi đua dùng bùn ao làm phân bón. Hàng trăm tấn bùn tươi được phơi khô, đập nhỏ dùng để bón ruộng. Đồng thời, để làm tốt phong trào "*Sạch làng tốt ruộng*", số lượng rác thải có thể dùng làm phân bón được nhân dân cả xã gom thu lại bán cho hợp tác xã,

góp phần tăng lượng phân bón cho đồng ruộng. Song song với đó, cán bộ xã còn trực tiếp xuống các hợp tác xã và các cánh đồng hướng dẫn bà con cách sử dụng phân bón. Nhờ thực hiện tốt công tác làm phân bón và bón phân hợp lý mà những cánh đồng lúa và hoa màu ở Tân Hương luôn xanh tốt và đạt năng suất cao.

Các biện pháp kỹ thuật như: hồ phân rể mạ trước khi cấy, làm cỏ bằng cào cải tiến, làm sạch hạt sau khi thu hoạch bằng trục lăn đã được địa phương áp dụng. Các đội kỹ thuật của xã còn nghiên cứu và tìm những giống cây trồng mới thích hợp với điều kiện ở địa phương, năng suất cao đưa vào gieo cấy thay thế cho những giống lúa cũ, năng suất thấp. Năm 1962, Tân Hương đưa một số giống lúa mới như: Mộc Tuyền, Bao Thai hồng... thay cho giống lúa Tám quất cũ.

Các biện pháp kỹ thuật và giống lúa mới được áp dụng đã làm cho năng suất lúa, sản lượng bình quân trên đầu người tăng cao. Trước đây, trong 2 năm (1961 - 1962), năng suất của xã mới chỉ đạt 1,1 - 1,2 tấn/ha thì đến năm 1963, khi đưa giống lúa mới vào cấy đại trà và diện tích gieo cấy được mở rộng, năng suất lúa đạt 2,1 tấn/ha. Khi hệ thống thủy lợi được mở mang, biện pháp kỹ thuật được áp dụng triệt để, đặc biệt là hợp tác xã đi vào hoạt động ổn định nên năng suất lúa và hoa màu đều tăng. Tổng sản lượng lương thực của xã năm 1965 đạt 900 tấn. Nhân dân vui mừng, phấn khởi,

xã Tân Hương hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước, với mức đóng góp 150 tấn.

Song song với phát triển trồng trọt, xã chú trọng phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản. Với mục tiêu chính là làm nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước và nâng cao chất lượng bữa ăn, Đảng bộ phát động nhân dân tận dụng triệt để thức ăn từ trồng trọt như: rau, bèo, cỏ... để mở rộng chăn nuôi. Để có đủ sức kéo phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, số lượng trâu, bò của xã ngày càng tăng. Năm 1961, tổng số lượng trâu, bò của cả xã là 400 con, đến năm 1965, số lượng đã lên tới 470 con. Lúc đầu, việc chăn nuôi nhỏ lẻ, chủ yếu theo hộ gia đình nhưng sau khi hợp tác xã được hợp nhất lên quy mô lớn hơn, trâu, bò bắt đầu được đưa vào chăn nuôi tập trung, giao cho xã viên chăm sóc. Đồng thời, hợp tác xã còn dành một số diện tích để trồng cỏ cho trâu, bò, đảm bảo chăn nuôi có hiệu quả. Chăn nuôi lợn cũng được tăng về số lượng và chất lượng. Lúc này, lợn được chăn nuôi theo hộ xã viên và tập thể với 2.000 con. Chăn nuôi lợn bắt đầu đi vào hoạt động tập trung khi trại chăn nuôi lợn được xây dựng năm 1963 tại thôn Phù Hương và năm 1965 tại thôn Tân Thịnh. Không những vậy, xã còn cử cán bộ đi học tập cách thức chăn nuôi lợn ở những xã có thành tích điển hình, do đó, đàn lợn ngày càng phát triển mạnh.

Bên cạnh đó, số lượng đàn gà, đàn vịt của xã cũng ngày càng tăng. Chăn nuôi gia cầm vừa để lấy thịt và

lấy trứng, chủ yếu nâng cao chất lượng bữa ăn cho các gia đình. Sau khi các đập lớn như: Đồng Am, Đồng Chùa, Đồng Xi... được đắp, xã đã tận dụng diện tích mặt nước để nuôi cá. Năm 1965, xã đã thu được hàng tấn cá nước ngọt.

Hợp tác xã hoạt động ổn định, các đội thủy lợi, đội trồng cây và các đội ngành nghề khác cũng phát huy được tiềm lực và có những bước đi mới góp phần phát triển kinh tế địa phương. Đội thủy lợi với nhiệm vụ trọng tâm làm giao thông thủy lợi đã đắp nên nhiều con đập, nhiều bờ mương và làm mới nhiều con đường làm cho cánh đồng tươi tốt, nhân dân đi lại dễ dàng hơn. Trong khi đó, năm 1964, đội trồng cây của xã đã làm trại ươm cây tại thôn Phù Hương, tiến hành trồng cây ở khu vực đồi núi như: núi Da, núi Cửa, núi Chùa, núi Sum, Do Lâm... Sau một thời gian ngắn, đội đã trồng được 200 ha và nhận được bằng khen của Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc trao tặng.

Tiểu thủ công nghiệp: Hợp tác xã nông nghiệp được mở rộng đã ổn định tình hình sản xuất ở địa phương, trong đó các ngành nghề truyền thống ở địa phương tiếp tục đẩy mạnh phát triển. Nghề làm nôi đất ở Phúc Duyên là một trong những nghề lâu đời nhất ở Tân Hương, trong giai đoạn này xã tiến hành mở rộng ra một số thôn khác như: Tân Thịnh, Duyên Bắc, Phù Hương với lực lượng lao động chính là bà con xã viên. Năm 1960, chủ lò nôi đất Đình Văn Ngộ ở thôn Phúc Duyên đã

được Ty Công nghiệp tỉnh hợp doanh mở xí nghiệp gồm ở Cầu Rộc, Đông Cao. Đồng thời, xã cũng mở rộng thêm một số nghề mới do hợp tác xã trực tiếp phụ trách như: sản xuất gạch, may mặc, vận tải, mộc, rèn, ương cá giống nhân tạo... Đặc biệt, năm 1962, Tân Hương thành lập đội thợ nề gồm 10 người, phụ trách xây dựng những công trình từ cấp 4 trở xuống, đội thợ nề Tân Hương được hợp tác xã trực tiếp quản lý theo cách “*mua công điếm*”.

Luôn coi phát triển kinh tế làm nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, song lãnh đạo xã Tân Hương luôn quan tâm đến các mặt đời sống văn hóa - xã hội.

Giáo dục luôn được coi là vấn đề cốt lõi đối với sự phát triển của quê hương, vì vậy, Tân Hương chú trọng đầu tư, ủng hộ cả về vật chất lẫn tinh thần cho công tác giáo dục của xã. Thực hiện phong trào thi đua “*dạy tốt, học tốt*”, giáo viên, học sinh trường cấp I xã Tân Hương do thầy Nguyễn Văn Thỉ làm Hiệu trưởng luôn tích cực giảng dạy, học tập, đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng là một hiện tượng phổ biến trong những năm của thập niên trước thì từ những năm học 1961 - 1965 đã giảm hẳn. Được sự hỗ trợ của Đảng ủy và chính quyền, thầy, cô giáo đến từng thôn, xóm vận động gia đình cho con em trong độ tuổi đến trường. Do vậy, số lớp học ngày càng tăng qua các năm, chất lượng giảng dạy ngày càng được

nâng cao, tỉ lệ học sinh lên lớp tăng đều qua mỗi đợt tổng kết năm học.

Khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh đánh phá miền Bắc, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập thời chiến, Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện Phổ Yên quyết định chuyển học sinh cấp II đang theo học tại trường Lê Hồng Phong về các xã. Do đó, tháng 9 năm 1965, trường cấp II xã Tân Hương được thành lập tại thôn Phù Hương. Khi mới thành lập, trường có 6 giáo viên và 148 học sinh, với hai lớp 5, một lớp 6 và một lớp 7, do thầy Nguyễn Quang Khiêm làm Hiệu trưởng. Trường cấp II được thành lập là một sự cố gắng lớn của chính quyền và có ý nghĩa quan trọng đối với giáo dục của xã. Từ đây, con em xã Tân Hương không phải đi học cấp II ở xa như: trường Hoàng Đàm (xã Nam Tiến) hay trường Lê Hồng Phong mà sau khi tốt nghiệp cấp I đã được học tập ngay tại xã. Đồng thời, trường cấp II xã Tân Hương cũng đã thu hút nhiều học sinh ở các xã lân cận tham gia học tập. Các lớp mẫu giáo, nhà trẻ cũng được mở cho các em nhỏ đến học tập và vui chơi. Bên cạnh những lớp học chính khóa, từ năm 1961, Đảng bộ xã Tân Hương tiếp tục mở thêm các lớp bổ túc văn hóa, đảm bảo mục tiêu xóa mù chữ và nâng cao trình độ văn hóa cho cán bộ, đảng viên.

Y tế luôn làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh và khám chữa bệnh cho nhân dân. Phương châm "*phòng bệnh hơn chữa bệnh*" luôn được

thực hiện nghiêm túc để ngăn chặn dịch bệnh lây lan ngay từ đầu. Trước những yêu cầu mới về công tác phòng và chữa bệnh, năm 1964, trạm xá xã Tân Hương được thành lập tại thôn Phù Hương, do ông Nguyễn Văn Dẻo làm Trạm trưởng, bà Nguyễn Thị Thọ làm trạm phó. Trạm xá ra đời không chỉ đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho bà con mà còn hỗ trợ cho các đoàn y tế của huyện đến địa phương tiến hành tiêm chủng phòng một số bệnh cho trẻ em, đồng thời phát động nhân dân làm tốt phong trào vệ sinh đường làng, ngõ xóm theo phương châm "*sạch làng tốt ruộng*". Phong trào đào giếng khơi, xây bể nước, xây nhà tắm và làm hố xí 2 ngăn được nhân dân trong xã hưởng ứng nhiệt tình.

Công tác thông tin tuyên truyền ngày càng đóng vai trò lớn đối với đời sống tinh thần của nhân dân trong thời kỳ cách mạng mới. Những thông tin truyền thanh mang tính chất thời sự cũng như phản ánh tình hình sản xuất của các hợp tác xã được hệ thống truyền thanh của xã cập nhật thường xuyên. Trong đó, quan trọng nhất là những đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước đã nhanh chóng đến được với người dân Tân Hương. Mặt khác, đội văn hóa, văn nghệ ở các thôn biểu diễn nhiều vở kịch, vở chèo ca ngợi quê hương, đất nước, ca ngợi những tấm gương chiến sĩ đấu tranh anh dũng, những cá nhân lao động sản xuất giỏi, nhằm cổ vũ tinh thần lao động của nhân dân.

Song song với phát triển kinh tế - xã hội, công tác củng cố chính quyền, giữ vững an ninh - quốc phòng được lãnh đạo xã Tân Hương quan tâm thực hiện. Đảng ủy, chính quyền xã Tân Hương coi việc củng cố hệ thống chính trị là công tác thiết yếu bằng cách thiết lập lại cách thức tổ chức phù hợp với từng thời kỳ cách mạng, qua đó góp phần ổn định đời sống nhân dân từ cơ sở. Vì vậy, hệ thống chính quyền xã ngày càng phát huy tính đổi mới, tính thống nhất và tính dân chủ. Trong giai đoạn 1961 - 1965, xã Tân Hương đã tiến hành 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân vào những năm 1962, 1964, ông Trần Văn Yến được bầu làm Thư ký Hội đồng. Toàn xã bước đầu làm quen với việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội theo kế hoạch và tăng cường công tác an ninh - quốc phòng.

Trước những diễn biến mới đối với cách mạng đang diễn ra tại miền Nam, Đảng ta nhận định, đế quốc Mỹ có thể tiến hành mở rộng chiến tranh ra miền Bắc bất cứ lúc nào, yêu cầu quân và dân toàn miền Bắc phải luôn cảnh giác và đẩy mạnh công tác huấn luyện quốc phòng cho quần chúng nhân dân. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện đội Phổ Yên, xã đội Tân Hương mở nhiều lớp bồi dưỡng, hướng dẫn tập luyện cho đội dân quân, du kích trong xã. Dưới sự hướng dẫn của Huyện đội và phối hợp cùng các xã lân cận, lực lượng dân quân và du kích xã Tân Hương đã được tham gia nhiều buổi hướng dẫn bắn đạn thật ngay tại địa phương. Điều này cho thấy nhân dân huyện Phổ Yên nói chung và

xã Tân Hương nói riêng luôn cảnh giác cao độ với kẻ thù, vừa cho thấy công tác xây dựng, củng cố an ninh - quốc phòng đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương được thực hiện tốt.

Giương cao khẩu hiệu *"Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt"*, các phong trào thi đua lập thành tích xây dựng quê hương và chi viện cho miền Nam được đông đảo nhân dân tham gia. Toàn thể nhân dân xã Tân Hương thi đua lập thành tích trong lao động sản xuất, vừa đảm bảo lương thực cho địa phương, vừa đóng góp của cải cho tiền tuyến ác liệt, trong đó phong trào phụ nữ *"Ba đảm đang"* đóng góp đáng kể cho sản xuất của xã. Để tăng cường sức người cho tiền tuyến miền Nam, Tân Hương phát động các phong trào *"Ba sẵn sàng"*, *"Thanh niên tòng quân chống Mỹ"* được đông đảo lực lượng thanh niên đăng ký tình nguyện lên đường chiến đấu. Từ năm 1961 - 1965, nhân dân Tân Hương tổ chức tiễn 250 thanh niên lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, đồng thời xã cũng là nơi tập trung giao quân của toàn huyện Phổ Yên.

Song song với chú trọng phát triển kinh tế ở địa phương, Tân Hương luôn coi công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ cấp thiết và cấp bách. Sau 9 năm thành lập chi bộ (1954 - 1962), Tân Hương đã tổ chức 9 kỳ Đại hội. Đó là Đại hội của những mục tiêu phát triển kinh tế, ổn định đời sống cho nhân dân và giữ vững trật tự an ninh - quốc phòng. Khoảng thời gian gần 10 năm ấy,

lớp lớp cán bộ, đảng viên đã không ngừng phấn đấu, rèn luyện giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, kiên định đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin, từng bước đưa Tân Hương thoát khỏi những khó khăn trong từng thời kỳ.

Đại hội lần thứ IX (tháng 9 năm 1963) là kỳ Đại hội đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của chi bộ Đảng xã Tân Hương, với 52 đảng viên, được sự đồng ý của cấp trên, Đảng bộ xã Tân Hương ra đời. Đứng trên một cương vị mới đòi hỏi tinh thần trách nhiệm cao hơn, cán bộ, đảng viên trong xã càng nỗ lực để hoàn thành công việc cấp trên giao phó trên con đường xây dựng và phát triển quê hương.

Cuối năm 1964, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X được tổ chức. Đại hội tập trung vào công tác chuẩn bị chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ trong thời gian tới, đồng thời nhấn mạnh cần tiếp tục đẩy mạnh sản xuất tại địa phương. Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Văn Gia tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Yên - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Thời gian thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), với sự nỗ lực cố gắng, cán bộ đảng viên và nhân dân xã Tân Hương đã tạo ra sự thay đổi lớn trên quê hương. Sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao với nhiều công trình thủy lợi được hoàn thành và đưa vào sử dụng, nhiều giống lúa mới được đưa vào gieo cấy, chăn nuôi phát triển đảm bảo sức kéo cho cày

cây và đóng góp nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện: nhiều hộ đã xây dựng nhà ngói, đào giếng khơi, làm chuồng trại, nhà vệ sinh; nhiều hủ tục lạc hậu bị đẩy lùi và xóa bỏ, các tệ nạn như rượu chè, trộm cắp, mê tín dị đoan ít xảy ra. Những thành quả đó không chỉ góp phần dần ổn định tình hình lương thực và đời sống cho nhân dân trong xã mà còn tạo thêm niềm tin tưởng của nhân dân đối với Đảng bộ và chính quyền địa phương.

Trong khi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất đang đi vào giai đoạn cuối với những kết quả đáng khích lệ thì ngày 5 tháng 8 năm 1964, lấy cớ dựng lên “*Sự kiện Vịnh Bắc Bộ*”, đế quốc Mỹ chính thức mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất. Trong hoàn cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Tân Hương cùng nhân dân toàn miền Bắc quyết tâm cao độ, thực hiện tốt chủ trương vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam.



Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã



Trường Mầm non xã Tân Hương



Trường Tiểu học xã Tân Hương



Trường Trung học cơ sở xã Tân Hương



Nghĩa trang liệt sĩ xã



Trạm y tế xã



Điểm Bưu điện văn hóa xã



Trạm điện Sông Công trên địa bàn xã



Phong trào làm bèo hoa dâu, phân xanh, vừa lao động sản xuất vừa chiến đấu những năm 60 thế kỷ XX



Phong trào làm thủy lợi năm 1969 - 1970



Lễ ra quân xuống đồng năm 1969 - 1970



Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Hai



Một góc làng quê Tân Hương thời kỳ đổi mới



Mô hình phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn xã



Lễ đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ



Lực lượng dân quân xã Tân Hương thực hiện kế hoạch
huấn luyện quân sự năm 2012

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ TÂN HƯƠNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN MIỀN NAM ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965 - 1975)

I. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965 - 1972)

1. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965 - 1968)

Những thắng lợi liên tiếp của quân dân ta tại chiến trường miền Nam đã gây nên sức ép lớn cho đế quốc Mỹ. Nhằm gây thanh thế và ngăn chặn sự chi viện của hậu phương miền Bắc, đế quốc Mỹ đã dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ” huy động hàng trăm máy bay phản lực và tàu chiến ném bom, bắn phá miền Bắc. Chiến tranh phá hoại bắt đầu, nhân dân Tân Hương cùng nhân dân miền Bắc trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) tổ chức Hội nghị lần thứ 11 (từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 3 năm 1965) và lần thứ 12 (tháng 12 năm 1965) quyết định phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trên cả nước và đề ra đường lối

kháng chiến trong giai đoạn mới. Trong đó, Nghị quyết lần thứ 12 nhấn mạnh: *“Nhiệm vụ cấp bách của cách mạng miền Bắc là kịp thời chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng. Trong việc chuyển hướng này, phải làm cho miền Bắc có đủ sức mạnh nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ miền Bắc, chống lại các cuộc ném bom bắn phá và phong tỏa của địch, sẵn sàng đối phó với tình hình mở rộng chiến tranh ở bất cứ mức độ nào, hết lòng và hết sức chi viện cho cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam ruột thịt, đồng thời đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội miền Bắc”*⁽¹⁾.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 11 và 12, Đảng bộ huyện Phổ Yên lãnh đạo nhân dân nhanh chóng chuyển hướng hoạt động kinh tế - xã hội, quân sự từ thời bình sang thời chiến, với phương châm vừa sản xuất, vừa chiến đấu, xây dựng hậu phương vững mạnh trong điều kiện hết sức khó khăn.

Tháng 10 năm 1965, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XI được tổ chức tại xóm Tân Long. Đại hội quán triệt nội dung chính là lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt phương châm vừa sản xuất, vừa chiến đấu, thực hiện nghĩa vụ chi viện cho tiền tuyến miền Nam nhằm đánh bại các kế hoạch chiến tranh của đế quốc Mỹ. Đại hội

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 36, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2004, tr. 391.

bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Nguyễn Văn Gia giữ chức Bí thư, đồng chí Trần Văn Yến - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính và các ủy viên: Nguyễn Văn Lịch, Nguyễn Trọng Phán, Đồng Văn Thi.

Leo thang chiến tranh ra miền Bắc, Mỹ tăng cường bắn phá khắp nơi, từ thành thị đến nông thôn. Đối phó với tình hình đó, Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Phổ Yên đã trực tiếp lãnh đạo các địa phương thực hiện tốt các biện pháp chống địch bắn phá. Quán triệt Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương, tổ chức thực hiện nhiều biện pháp phòng chống địch trong bất cứ hoàn cảnh nào. Khí thế xây dựng làng chiến đấu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lại được khơi dậy tại Tân Hương, do đồng chí Hoàng Văn Vy (xã đội trưởng) trực tiếp chỉ đạo. Phong trào làm hầm, hố cá nhân do xã phát động được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Hàng nghìn hầm tránh bom đạn ở cánh đồng, khu vực dân sinh cùng hàng chục ki-lô-mét hào giao thông được khẩn trương đào đắp. Đặc biệt, nguyên tắc mỗi gia đình cần có 1 hầm trú ẩn (chủ yếu là hầm kèo) được nhân dân trong xã thực hiện triệt để. Để đảm bảo an toàn cho học sinh và các khu vực có dân cư đông đúc, chính quyền xã phối hợp với nhà trường và nhân dân làm hầm chữ A cỡ lớn đủ cho 30 - 40 người trú ẩn khi có địch ném bom. Hố công sự được đào, đắp ở khắp nơi để nhân dân sẵn sàng có nơi trú ẩn, đề phòng địch ném bom bất cứ lúc nào.

Đặc biệt, Tân Hương nằm trên 2 trục đường giao thông chính: cầu đường bộ Quốc lộ 3 và cầu đường sắt Hà - Thái nối Hà Nội với một số tỉnh phía Bắc, vì vậy xã Tân Hương ngoài nhiệm vụ chiến đấu chống địch đánh phá, đồng thời phải tăng cường làm nhiệm vụ bảo vệ hai tuyến đường giao thông quan trọng này đảm bảo cho việc vận chuyển người và của cho tiền tuyến miền Nam được thông suốt. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Đảng ủy, chính quyền xã đã lãnh đạo tổ chức lực lượng dân quân, cử 2 tổ dân quân (mỗi tổ 12 người) trực chiến, 1 tổ làm nhiệm vụ canh gác, bảo vệ cầu đường; 1 tổ làm nhiệm vụ san lấp hố bom, đảm bảo thông xe khi bị địch bắn phá.

Cùng với đó, Đảng ủy chỉ đạo xã đội quan tâm huấn luyện cho đội dân quân, du kích của xã. Công tác tuyển quân được tăng cường, bổ sung thường xuyên. Trung đội dân quân của xã do đồng chí Hoàng Văn Vy làm đội trưởng và đồng chí Hoàng Đình Sơn làm đội phó ngoài việc tham gia tập luyện tại các buổi bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ, chiến thuật còn được tham gia bắn đạn thật do Huyện đội tổ chức. Trước tình thế cách mạng mới, để đáp ứng yêu cầu khi địa phương có chiến tranh, các đội dân quân được trang bị súng máy, súng bộ binh, thường xuyên trực chiến ở những khu vực trọng yếu mà địch có thể ném bom, bắn phá, nhảy dù bất cứ khi nào như: khu vực chùa Đồi Cao. Đồng thời, chịu trách nhiệm báo động cho bà con nhân dân yên tâm sản xuất bằng tiếng kèn quen thuộc để bà con kịp thời tránh, trú khi

phát hiện có máy bay địch đang tiến đến gần. Các phương án tác chiến được thực hiện nghiêm ngặt. Nhân dân được phổ biến, tuyên truyền các cách thức đối phó khi có địch cũng như trấn an tinh thần cho bà con, tránh hiện tượng dao động. Ban Công an xã phối hợp chặt chẽ với xã đội để phân công lực lượng, kiểm soát chặt chẽ các đối tượng nghi vấn, đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương. Toàn xã Tân Hương trong tư thế sẵn sàng đánh Mỹ.

Sau khi đánh phá một số tỉnh miền Bắc, cuối năm 1966, máy bay Mỹ đánh phá huyện Phổ Yên, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình sản xuất cũng như đời sống sinh hoạt của nhân dân trong xã. Trước những đợt ném bom của đế quốc Mỹ, lực lượng dân quân, du kích Tân Hương phối hợp các xã lân cận tham gia tác chiến, bảo vệ quê hương. Tháng 6 năm 1967, máy bay Mỹ ném bom xuống khu vực cánh đồng, khu đường sắt và khu sinh sống của dân cư ở Cầu Tiến làm 1 người chết và 2 người bị thương⁽¹⁾. Đây là trận ném bom đầu tiên của Mỹ xuống Tân Hương, nó đã gây thiệt hại lớn về người và của. Ngay lập tức, các đội cứu thương, đội dân quân đã nhanh chóng giải quyết hậu quả. Chỉ trong vòng 10 giờ đồng hồ, nhân dân và lực lượng vũ trang đã phối hợp với cán bộ, công nhân đường sắt tổ chức san lấp hố bom và sửa chữa hoàn chỉnh đoạn đường sắt bị bắn phá

⁽¹⁾ Ông Nguyễn Văn Chi (xóm Cầu) chết và bà Nguyễn Thị Tiếp (xóm Đình), ông Nguyễn Văn Tiếp (xóm Cầu Tiến) bị thương.

ngay trong đêm, đảm bảo an toàn và thông đường. Sau trận này, Đảng ủy và chính quyền xã đã họp và rút kinh nghiệm tổ chức công tác phòng không, hạn chế thiệt hại do máy bay địch gây ra, đồng thời nhanh chóng giúp đỡ các gia đình bị địch ném bom.

Tháng 6 năm 1967, đế quốc Mỹ tiếp tục ném 1 quả bom xuống Quốc lộ 3 tại Km 50/100 về phía Hà Nội, làm hỏng đường và gây ách tắc giao thông nghiêm trọng. Trước tình hình đó, lãnh đạo xã lập tức chỉ đạo đội dân quân phối hợp với nhân dân tập trung toàn bộ nhân lực san lấp hố bom. Sau hơn 1 tiếng đồng hồ, đoạn đường đã được thông xe trở lại, đảm bảo việc đi lại an toàn cho nhân dân trong vùng và toàn tuyến đường. Tháng 10 năm 1968, địch tiếp tục dùng máy bay ném 3 quả bom xuống cánh đồng Phong Niên (thôn Duyên Bắc), phá hoại hoàn toàn 5 sào lúa và hoa màu. Tuy nhiên, do rút kinh nghiệm ở trận Cầu Tiến, cán bộ và nhân dân Tân Hương đã làm tốt công tác phòng tránh, báo động kịp thời cho nhân dân nên không có thiệt hại về người.

Tuy là vùng bị giặc Mỹ trực tiếp ném bom và bắn phá, song Tân Hương đã chuẩn bị tốt mọi mặt nên địa phương là nơi sơ tán của nhiều đơn vị, cơ quan hành chính của huyện và các vùng lân cận. Để đảm bảo an toàn cho các cơ quan đến sơ tán, Đảng ủy và chính quyền xã đã sắp xếp nơi an toàn cho cán bộ, nhân dân sơ tán đảm bảo sinh hoạt ổn định. Tân Hương là nơi sơ tán của

trường cấp III huyện; Huyện ủy (về xóm Bắc, thôn Duyên Bắc); Ủy ban hành chính huyện (về Phong Niên, thôn Duyên Bắc); Huyện đội (về Cầu Tiến, Tân Trung, thôn Phù Hương). Đặc biệt, với khí thế cách mạng lên cao, để đáp ứng mọi yêu cầu tốt nhất cho kháng chiến, năm 1966 - 1967, xã nhường trụ sở Ủy ban hành chính mới xây xong để làm kho chứa vật tư của Nhà nước.

Song song với việc xây dựng hoàn thiện hệ thống phòng không và các phương án đánh địch, Đảng bộ Tân Hương còn tiến hành kiện toàn các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, quyết tâm thực hiện chủ trương chung của Đảng về: Tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện chiến tranh ác liệt, làm tròn nghĩa vụ thiêng liêng của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

Thực hiện khẩu hiệu *"Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt"*, *"Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược"* do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động, Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân toàn xã ổn định, chuyển hướng tư tưởng, tổ chức kinh tế phù hợp với điều kiện cả nước có chiến tranh, đảm bảo cho các cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu, trên tinh thần *"vững tay cày, chắc tay súng"*. Nhiệm vụ trọng tâm của toàn xã là tập trung cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, bảo đảm phát triển sản xuất trong thời kỳ mới.

Tháng 5 năm 1966, Hội nghị cán bộ toàn huyện được tổ chức để triển khai thực hiện Nghị quyết 11 của

Trung ương, vừa quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ, vừa giao kế hoạch sản xuất cho các địa phương. Huyện chỉ đạo xây dựng hợp tác xã Thù Lâm (xã Tiên Phong) thành lá cờ đầu phong trào 5 tấn thóc/ha và chỉ đạo xây dựng hợp nhất các hợp tác xã ở Tân Hương thành hợp tác xã quy mô toàn xã.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, tháng 1 năm 1967, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XII được tổ chức tại xóm Tân Long đã đề ra phương hướng hoạt động cho địa phương trong giai đoạn cách mạng mới. Với những thắng lợi bước đầu, địa phương tiếp tục phát động nhân dân thực hiện tốt phong trào vừa sản xuất, vừa chiến đấu, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là tập trung ổn định phát triển hợp tác xã, sớm đưa hợp tác xã lên quy mô toàn xã. Đại hội bầu 9 đồng chí trong Ban Chấp hành. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí trong Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Gia tiếp tục giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Trọng Phán - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, 3 hợp tác xã Phù Hương, Phúc Thịnh, Trinh Nữ hoạt động ổn định, đem lại hiệu quả sản xuất cao. Trước những yêu cầu trong tình hình mới, công tác đưa hợp tác xã lên quy mô bậc cao ngày càng cấp bách. Vì vậy, toàn quân và dân Tân Hương luôn quyết tâm đi đầu trong các phong trào sản xuất của huyện như: phong trào làm bèo hoa dâu, làm phân xanh, phân bùn, phong trào làm thủy lợi,

áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào gieo trồng... Đặc biệt, đội ngũ cán bộ, ban quản lý các hợp tác xã Tân Hương là những người nhiệt huyết, năng động, luôn suy nghĩ, tìm tòi để đưa ra những cách thức quản lý phù hợp với thực tế phát triển ở địa phương, đem lại hiệu quả cao nhất. Tính đến năm 1966, hơn 90% bà con ở Tân Hương đã tình nguyện tham gia vào hợp tác xã, đưa Tân Hương trở thành xã có tỉ lệ hộ nông dân hoạt động trong các hợp tác xã cao nhất huyện Phổ Yên.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, tháng 2 năm 1967, xã tiến hành hợp nhất 3 hợp tác xã trên thành hợp tác xã toàn xã, lấy tên gọi là hợp tác xã Tân Hương. Hợp tác xã Tân Hương với 95% số hộ tham gia, do ông Nguyễn Văn Lịch làm Chủ nhiệm; các ông: Nguyễn Văn Tể, Hoàng Văn Cử, Nguyễn Văn Cầu, Nguyễn Văn Sèng, Nguyễn Văn Vy làm Phó Chủ nhiệm; ông Nguyễn Văn Trưởng, Nguyễn Văn Tạo làm Kế toán. Việc hợp nhất hợp tác xã toàn xã là một thành công lớn của Đảng bộ Tân Hương. Tuy nhiên, nhân dân xã Tân Hương kể từ khi tham gia vào các tổ đổi công đến khi hợp tác xã phát triển lên quy mô thôn và liên thôn đã quen dần với phương thức làm ăn tập thể, quen với những con người trong cùng tổ, trong cùng hợp tác xã xóm, thôn, nay lại sống trong một tập thể rộng lớn hơn, không tránh khỏi những băn khoăn, thắc mắc, khó khăn riêng. Song, một lần nữa, trong cuộc chuyển mình có tính chất bước ngoặt, được ban quản trị hợp tác xã động viên và đưa ra phương pháp hợp lý,

đúng dẫn, nhân dân Tân Hương đã gạt bỏ cái riêng, đi theo đường lối chung của Đảng, đặt mục tiêu xây dựng quê hương, đất nước lên hàng đầu, dồn công, dồn lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Hợp tác xã Tân Hương được tổ chức thành 22 đội sản xuất cơ bản cùng 16 đội chuyên. Các đội sản xuất do cấp ủy Đảng và Ban quản trị hợp tác xã trực tiếp lãnh đạo, đội chuyên do đội sản xuất quản lý, ngoài ra còn phối kết hợp cùng các ban ngành, đoàn thể như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân bố trí sinh hoạt theo các đơn vị sản xuất cơ bản. Hợp tác xã Tân Hương hình thành với quy mô lớn, có cơ cấu tổ chức chặt chẽ, đánh dấu một bước tiến quan trọng trên con đường tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Năm 1967, ngay sau khi hợp nhất quy mô hợp tác xã toàn xã, hợp tác xã Tân Hương xây dựng nhà kho, sân phơi lớn tại trung tâm xã. Đồng thời, xây dựng hội trường và 1 nhà làm việc gồm 7 gian dành cho ban quản trị hợp tác xã. Đây cũng là nơi chứng kiến nhiều buổi họp của cán bộ tỉnh và huyện trong đợt sơ tán về địa phương thời kỳ chống chiến tranh phá hoại.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thủy lợi trong toàn xã, Tân Hương phát động nhân dân làm thủy lợi toàn diện. Bà con xã viên tiến hành nạo vét khai thông lại toàn bộ mương máng dẫn nước ở tất cả các cánh đồng. Đặc biệt, sau khi hợp nhất hợp tác xã toàn xã, đội thủy nông cùng một lực lượng lớn xã viên tiếp tục đào,

đắp thêm 4 con mương mới dẫn nước từ đập Cầu Chùa đến các cánh đồng tại thôn Phù Hương và từ đập Đồng Thuyền đến khu vực đồng ruộng tại thôn Trinh Nữ, đảm bảo nước tưới cho trên 600 mẫu lúa và hoa màu. Và để đảm bảo nước tưới cho đồng ruộng ở khu vực trên cao, năm 1967, Tân Hương đầu tư lắp thêm 2 máy bơm nước Trần Hưng Đạo tại đập Cầu Chùa và đập Đồng Thuyền.

Phong trào làm phân bón được đẩy mạnh. Ngoài sử dụng một số loại phân hóa học và phân chuồng (đã được xử lý và ủ hợp lý) truyền thống như trước đây, hợp tác xã Tân Hương phát động phong trào xã viên thả bèo hoa dâu và trồng cây điền thanh. Ban quản trị hợp tác xã yêu cầu tất cả các cánh đồng trước khi gieo cấy phải được thả bèo hoa dâu. Để triển khai thực hiện phong trào, hợp tác xã giao cho lực lượng thanh niên phụ trách. Đoàn Thanh niên đã tiến hành bố trí cán bộ đi học tập kinh nghiệm làm phân bón ở các địa phương lân cận để áp dụng hiệu quả cho công tác tại xã. Lực lượng thanh niên thôn Phù Hương đi đầu trong phong trào làm phân bón, với hàng trăm thanh niên hàng ngày vào rừng cắt lá cây về làm phân xanh và không ngừng mở rộng diện tích thả bèo hoa dâu và điền thanh, với tổng diện tích lên tới 2 ha. Đồng thời, các giai đoạn bón phân hợp lý cũng được cán bộ kỹ thuật của xã phổ biến cho toàn xã viên, nhờ đó cánh đồng lúa và hoa màu xã Tân Hương luôn xanh tốt, năng suất cây trồng ngày một tăng cao.

Năm 1967, những thắng lợi mới trong phong trào làm thủy lợi và làm phân bón đã tạo điều kiện để năm 1967, Đảng ủy, chính quyền và Ban quản trị hợp tác xã quyết định xây dựng các cánh đồng: Ái, cây Đu, Bờ Phơ (thôn Phù Hương), Đồng Khuê (thôn Duyên Bắc), cây Mơ (thôn Tân Thịnh) trở thành "*cánh đồng 5 tấn*". Để cánh đồng 5 tấn trở thành hiện thực ở Tân Hương, đội làm giống của hợp tác xã đã nghiên cứu, tìm tòi những giống lúa mới có năng suất cao, phù hợp với điều kiện canh tác ở địa phương vào thay thế cho giống lúa cũ năng suất thấp, thời gian gieo cấy dài ngày. Năm 1968, giống lúa Mộc tuyền, Bao thai hồng tiếp tục được xã đưa vào gieo cấy trên diện tích 45 ha. Năng suất lúa bình quân đạt 2,8 tấn/ha, cao hơn hẳn so với giống lúa cũ. Giống lúa mới đã cho thấy hiệu quả bước đầu nên Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo xã viên đẩy mạnh mở rộng diện tích.

Vụ mùa năm 1968, sản xuất gặp khó khăn lớn do tình hình thời tiết diễn biến thất thường. Tháng 8, đợt mưa lớn kéo dài đã gây lụt úng nghiêm trọng cho 30 ha diện tích lúa và hoa màu ở Tân Hương cũng như hàng nghìn hécta của toàn tỉnh Thái Nguyên. Trước tình hình đó, Huyện ủy Phổ Yên đã lãnh đạo địa phương nhanh chóng khôi phục diện tích cấy lúa bằng cách gieo mạ ở khu đất cao để cấy bổ sung, đồng thời nhận nhanh mạ của các nơi không bị lụt hỗ trợ tiến hành cấy lại khi nước rút và phục hồi lại số diện tích cấy lúa còn khả năng phát triển. Vì vậy, diện tích cấy vụ mùa năm 1968 của xã vẫn đạt 410 ha. Ngay sau khi trận lụt đi qua,

lãnh đạo xã trực tiếp chỉ đạo bà con xã viên áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào chăm bón, thúc đẩy sản xuất cho kịp thời vụ. Sau lũ lụt, dịch bệnh, sâu bọ phát sinh, song lãnh đạo Ban quản trị hợp tác xã đã kịp thời bổ sung thuốc trừ sâu, tình hình cơ bản được khống chế. Mặc dù gặp nhiều khó khăn song, vụ mùa năm 1968 xã Tân Hương đã tiến hành gieo cấy được 410 ha, 50 ha diện tích hoa màu, tổng sản lượng đạt xấp xỉ 1.000 tấn.

Thực hiện chủ trương vừa sản xuất, vừa chiến đấu, trong thời gian đế quốc Mỹ ném bom phá hoại, nhân dân Tân Hương dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ vẫn vững vàng tay cày, tiến hành sản xuất tốt. Khi địch không bắn phá, nhân dân làm việc ngày đêm trên cánh đồng để kịp tiến độ sản xuất, khi có địch ném bom bắn phá lại trú ẩn tại hầm, hố công sự. Những cánh đồng bị địch ném bom ngay lập tức được bà con tập trung san lấp, khắc phục hậu quả. Không những vậy, để khích lệ tinh thần làm việc của bà con xã viên, cán bộ Đảng ủy đã trực tiếp xuống cánh đồng động viên bà con sản xuất. Bên cạnh trồng lúa, các loại cây hoa màu và lương thực như: khoai lang, lạc, đỗ và một số loại rau xanh được hợp tác xã tăng cường trồng thêm, vừa tăng sản lượng lương thực trên cùng một diện tích, vừa đảm bảo nguồn lương thực cho địa phương trong giai đoạn khó khăn.

Không chỉ chú trọng đến phát triển trồng trọt, Tân Hương còn tích cực đẩy mạnh phát triển chăn nuôi.

Đảng bộ Tân Hương tập trung chỉ đạo phát triển mạnh đàn gia súc, gia cầm trong xã với mô hình chăn nuôi tập thể và chăn nuôi hộ gia đình. Chăn nuôi từ chỗ được coi là một ngành phụ còn phân tán, nhỏ lẻ, tự phát, đến năm 1968 đã được chú trọng hơn. Toàn xã có tổng số 550 con trâu, bò; lúc đầu chủ yếu giao cho đội chăn nuôi của hợp tác xã quản lý, sau giao cho hộ xã viên. Xã dành một số diện tích để trồng cỏ và cất giữ rơm mỗi mùa vụ cho trâu, bò. Chăn nuôi lợn phát triển nhanh, số lượng đàn lợn bột và lợn nái của xã ngày càng tăng mạnh. Cùng với chăn nuôi gia súc, chăn nuôi gia cầm (chủ yếu là gà, vịt) và nuôi thả cá cũng được đẩy mạnh, chủ yếu là chăn nuôi theo hộ gia đình. Song song với đó, các ngành nghề thủ công và dịch vụ vẫn được duy trì, tuy một số ngành không phát triển mạnh bằng giai đoạn trước, song luôn được hợp tác xã quan tâm duy trì. Do vậy, cơ cấu kinh tế nông nghiệp của xã từng bước được hoàn thiện, địa phương luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước với mức 150 tấn lương thực/năm và 65 tấn lợn hơi/năm.

Để tạo điều kiện cho việc vận chuyển hàng hóa cũng như thu hoạch vào mùa vụ cho nhân dân, xã phát động toàn xã viên và dân quân tham gia làm đường giao thông. Nhiều tuyến đường liên thôn và liên xã được tu sửa và làm mới. Năm 1967, nhân dân tiếp tục mở đường theo hướng từ trung tâm đi đến các thôn. Trước hết, nhân dân xã đắp đường từ trung tâm xã đến thôn Duyên Bắc dài 3 km, tiếp đó đắp một con

đường mới đến Phong Niên dài 1 km. Năm 1967, nhân dân thôn Trinh Nữ tiến hành đắp đường từ khu vực dốc Nghè đến khu D15 dài hơn 1 km. Những con đường mới được hoàn thành và đưa vào sử dụng đã làm thay đổi diện mạo giao thông nông thôn Tân Hương, góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển và thuận tiện cho việc đi lại của nhân dân.

Chính sách tuyển quân được thực hiện tốt thông qua các cuộc vận động, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Lực lượng thanh niên luôn phát huy vai trò là lực lượng xung kích trong đánh giặc ngoại xâm và phát triển sản xuất, hàng chục thanh niên Tân Hương đã tình nguyện tham gia nhập ngũ mỗi năm theo kế hoạch, chính sách tuyển quân từ Huyện đội Phổ Yên. Mặc dù đang sống trong giai đoạn có chiến tranh, song Tân Hương cùng nhân dân miền Bắc vẫn chú trọng đến nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Trong 3 năm (1965 - 1968), thực hiện phong trào “Ba sẵn sàng”, trên 100 thanh niên Tân Hương đã hăng hái lên đường chiến đấu bảo vệ độc lập, tự do cho quê hương, đất nước.

Nhằm phát huy sức mạnh của các ban ngành, đoàn thể, Đảng bộ và chính quyền đã phát động thực hiện sâu rộng nhiều phong trào trong quần chúng nhân dân. Các phong trào thanh niên “Ba sẵn sàng”, phụ nữ “Ba đảm đang”, phụ lão “Ba giỏi”, thiếu niên, nhi đồng làm

"Nghìn việc tốt"... được đẩy mạnh, tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn xã. Nhân dân Tân Hương hưởng ứng tham gia, thi đua sản xuất hoàn thành mục tiêu, kế hoạch của địa phương. Trong đó, Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ luôn đi đầu trong sản xuất và chiến đấu, góp phần quan trọng đối với ổn định lương thực địa phương và chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Hội Phụ lão tiếp tục động viên cháu con tham gia học tập, chiến đấu và tích cực tham gia sản xuất. Thiếu niên, nhi đồng không chỉ tích cực học tập mà còn làm tốt phong trào *"sạch làng tốt ruộng"*, làm sạch đường làng, ngõ xóm thông qua những buổi sinh hoạt, lao động tập thể do nhà trường tổ chức.

Công tác giáo dục được chuyển sang thời chiến với nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ Tân Hương đã đưa ra những chính sách riêng đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Năm 1965, ngay khi đế quốc Mỹ dùng máy bay phong tỏa miền Bắc, lãnh đạo xã yêu cầu trường cấp I và cấp II phải tuân thủ nghiêm túc quy định học tập thời chiến. Nhân dân đóng góp hàng trăm ngày công làm hầm chữ A ngay tại trường học đủ để học sinh tránh trú khi máy bay địch ném bom. Ngoài ra, các lớp học nửa chìm nửa nổi cũng được xây dựng để học sinh học tập và tìm địa điểm sơ tán trường học khi chiến sự địa phương ác liệt (chủ yếu là học tạm ở nhà dân). Để đảm bảo cho học sinh đến trường an toàn, xã yêu cầu 100% học sinh phải đội mũ rơm đến lớp, nhà trường cần trang bị bông băng, thuốc đỏ đầy đủ, kịp thời sơ cứu

khi có tình huống xấu xảy ra. Thầy cô được hướng dẫn cách băng bó, sơ cứu vết thương. Do đó, trong điều kiện có chiến tranh nhưng chất lượng dạy và học vẫn được đảm bảo, học sinh trong độ tuổi đến trường không bị giảm. Phong trào "*Hai tốt*" được thầy và trò trường cấp I, cấp II thực hiện nghiêm túc, đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ, góp phần vào công cuộc "*xây dựng tương lai*" cho quê hương trong những năm về sau.

Quê hương có chiến tranh, trạm xá xã Tân Hương đóng vai trò quan trọng trong công tác sơ cứu và cứu thương cho bộ đội và nhân dân khi có thương vong xảy ra. Cán bộ y sĩ và y tá luôn túc trực 24/24 giờ tại trạm xá cũng như đến sơ cứu cho người bị thương trên địa bàn xã. Ngoài ra, trạm xá tiếp tục tuyên truyền cách phòng chống dịch bệnh và vận động bà con thực hiện các phong trào vệ sinh thôn, xóm và xây dựng 3 công trình: giếng nước, nhà tắm, hố xí 2 ngăn hợp vệ sinh.

Với phương châm kịp thời đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân nhanh chóng, công tác thông tin tuyên truyền được đầu tư phát triển. Hệ thống loa đài được trang bị đầy đủ, mỗi thôn, xóm được lắp đặt 1 chiếc. Những thông tin về sản xuất như: công tác làm phân bón, làm đất, gieo cấy đúng thời vụ... được đưa tin thường xuyên, đặc biệt, giai đoạn này những chiến thắng của quân và dân ta cũng được đưa tin nhanh chóng, cổ vũ tinh thần lao động sản xuất cho bà con. Các hoạt động văn hóa văn nghệ

với khí thế “*Tiếng hát át tiếng bom*” được đội văn nghệ của xã đẩy mạnh, phục vụ bà con khi vào thời vụ, làm không khí trên đồng ruộng Tân Hương thêm phần sôi nổi.

Cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ đã gây ra nhiều đau thương, mất mát về người và của cho nhân dân ta. Cùng với nhân dân toàn miền Bắc, Đảng bộ Tân Hương trực tiếp lãnh đạo quân và dân trong xã quyết tâm đánh bại giặc Mỹ xâm lược. Những thất bại liên tiếp tại miền Bắc và đặc biệt là thất bại nặng nề trong chiến lược “*chiến tranh cục bộ*” ở miền Nam đã buộc Tổng thống Mỹ Giôn-xơn tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc vô điều kiện vào ngày 31 tháng 3 năm 1968. Đây là thắng lợi có ý nghĩa quan trọng đối với tình hình cách mạng cả nước, củng cố thêm niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu.

Trong 3 năm (1965 - 1968), nhân dân Tân Hương cùng nhân dân miền Bắc đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và đồng thời tiếp tục sản xuất, phát triển văn hóa, xã hội ở địa phương, đạt nhiều thắng lợi mới. Hợp tác xã toàn xã Tân Hương được hợp nhất, sản xuất nông nghiệp ổn định, nhiều biện pháp kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi được áp dụng hiệu quả. Quê hương có chiến tranh, song đời sống nhân dân có bước tiến mới, giáo dục được nâng cao, nhân dân được chăm lo về sức khỏe, tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết lên cao hơn bao giờ hết. Những thắng lợi

trong phòng ngự chiến đấu và sản xuất của nhân dân Tân Hương đã góp phần thiết thực cùng quân dân cả nước đánh bại chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất và “*chiến tranh cục bộ*”, đẩy Mỹ - ngụy vào tình thế lúng túng, phải ngồi vào bàn đàm phán với ta. Những thắng lợi trên lĩnh vực kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng một lần nữa khẳng định sự đúng đắn trong chỉ đạo của Đảng bộ xã Tân Hương.

2. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân sản xuất, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho cách mạng miền Nam (1969 - 1972)

Năm 1969, Ních-xơn bước vào Nhà Trắng và đưa ra học thuyết mới nhằm đẩy mạnh chiến tranh xâm lược ở Đông Dương. Chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*” được triển khai thực hiện tại miền Nam Việt Nam ngay sau đó. Thất bại ở chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, đế quốc Mỹ không chịu từ bỏ âm mưu mở rộng đánh phá ra miền Bắc, chúng tiếp tục đưa máy bay, cài gián điệp do thám, trinh sát tình hình.

Trước những hoạt động chuẩn bị ráo riết của đế quốc Mỹ, Bộ Chính trị đề ra nhiệm vụ trước mắt đối với miền Bắc trong thời gian tới là phải tranh thủ thời gian hòa bình để khôi phục và phát triển sản xuất, đẩy mạnh tốc độ xây dựng chủ nghĩa xã hội; tăng cường tiềm lực kinh tế, quốc phòng, đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu đập tan âm mưu phá hoại tiếp theo của đế quốc Mỹ.

Tháng 4 năm 1969, Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ X đã đề ra phương hướng phát triển sản xuất với chủ trương “đưa nông nghiệp Phổ Yên từ độc canh phân tán sang tập trung chuyên canh và thâm canh toàn diện, phát triển đa ngành nghề, theo tinh thần Nghị quyết 8 về nông nghiệp của Trung ương (khóa III) trên cơ sở không ngừng củng cố hợp tác xã nông nghiệp...”⁽¹⁾. Đồng thời, yêu cầu toàn xã khắc phục hậu quả chiến tranh và chuẩn bị mọi phương án tác chiến chống đế quốc Mỹ tiếp tục mở rộng chiến tranh ra miền Bắc.

Tháng 10 năm 1969, tại hội trường Ủy ban hành chính xã (địa điểm Núi Da) Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XIII được tổ chức. Đại hội đã quán triệt Nghị quyết của Huyện ủy và đề ra mục tiêu trước mắt cho xã lúc này là cần khắc phục hậu quả chiến tranh, tổ chức sản xuất hiệu quả trên cơ sở hợp tác xã đã đi vào hoạt động ổn định, nâng cao một bước đời sống cho nhân dân, cùng với đó là tích cực ủng hộ sức người, sức của cho công cuộc đấu tranh giải phóng đất nước. Đại hội bầu 15 đồng chí trong Ban Chấp hành, Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Gia được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Trọng Phán - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính.

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, tr. 81 - 82.

Tranh thủ thời gian hòa bình, Tỉnh ủy Thái Nguyên tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện cuộc vận động *Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược* theo tinh thần Nghị quyết 175 của Bộ Chính trị. Tỉnh ủy giao kế hoạch sản xuất cho từng địa phương, dựa trên tình hình sản xuất cụ thể của địa phương đó, đồng thời bàn giao cho các Huyện ủy phương án phát triển cụ thể. Với kế hoạch bàn giao của Tỉnh ủy, Huyện ủy Phổ Yên quyết tâm hoàn thành mục tiêu được giao trên cơ sở đưa ra mục tiêu riêng cho từng xã.

Tháng 6 năm 1969, huyện Phổ Yên tổ chức trọng thể lễ mít tinh nông dân tập thể đón Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp bậc cao và kỷ niệm 10 năm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp (1958 - 1968), phát động cao trào thi đua thực hiện Điều lệ hợp tác xã mới và thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ huyện.

Thực hiện mục tiêu chung của toàn xã, Tân Hương tập trung triển khai các hoạt động kinh tế, trong đó trọng tâm là sản xuất nông nghiệp. Để chuẩn bị tốt cho vụ chiêm xuân năm 1969, ngay từ đầu năm, công tác làm đất đã được hoàn thành trên hầu hết các cánh đồng. Đội làm phân bón phối hợp với Đoàn Thanh niên đã làm xong hàng chục tấn phân chuồng ủ, phân xanh và bèo hoa dâu đáp ứng yêu cầu phân bón. Đặc biệt, lượng phân hóa học do huyện phân bổ quá ít, không đáp ứng đủ cho sản xuất ở địa phương, Ban quản trị hợp tác xã đã đề xuất và bố trí cử hàng chục xã viên

dùng xe đạp thô lên khu sản xuất phân lân phốt phát huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ chở hàng chục tấn lân. Những giống lúa mới đem lại hiệu quả sản xuất cao như: Mộc tuyền, Bao thai hồng được đưa vào gieo cấy đại trà ngay trong vụ hè thu. Các đội sản xuất cơ bản luôn ý thức được công việc và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong từng mùa vụ. Vì vậy, quá trình sản xuất ở Tân Hương được đẩy nhanh, mạnh.

Những trận ném bom bắn phá của đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thống thủy lợi của xã. Nhiều kênh mương bị cắt đôi, xẻ nửa, vùi lấp, không thể dẫn nước tới ruộng đồng, nhiều đoạn giao thông thủy lợi bị phá hỏng, ảnh hưởng đến việc đi lại và sản xuất của nhân dân. Trước tình hình đó, Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể (trong đó lực lượng trọng tâm là xã viên) khẩn trương khôi phục lại toàn bộ hệ thống thủy lợi, dành nhiều ngày công để khai thông, mở mang lại đường sá.

Mặt khác, đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã luôn là những người đi đầu trong nhiều phong trào. Không chỉ mầu mực trong lao động mà luôn nhiệt huyết, sáng tạo đưa ra nhiều biện pháp mới nhằm nhanh chóng khắc phục những khó khăn đang tồn tại ở địa phương. Năm 1969, Ban quản trị hợp tác xã Tân Hương tiếp tục nghiên cứu Điều lệ hợp tác xã mới, tìm ra những những luận điểm phù hợp với thực tế phát triển của xã để đưa

vào áp dụng. Những thay đổi ấy làm cho hợp tác xã Tân Hương ngày càng gặt hái được nhiều thắng lợi mới, trở thành hợp tác xã tiên tiến điển hình của tỉnh Thái Nguyên và huyện Phổ Yên, được nhiều hợp tác xã trong toàn tỉnh đến học tập kinh nghiệm.

Với khẩu hiệu "*Từ nông nghiệp đi lên*", xã viên hợp tác xã nông nghiệp tiếp tục phát huy sức mạnh của phương thức làm ăn tập thể, đạt những thành tựu mới trong lao động sản xuất. Đồng thời, Đảng bộ và chính quyền xã cũng nhanh chóng đẩy mạnh các hoạt động an ninh - quốc phòng, đề phòng có chiến tranh mới xảy ra và ổn định tình hình chính trị, xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

Trong lúc khí thế thi đua đang sôi nổi, bắt đầu đạt được những thành công bước đầu thì ngày 2 tháng 9 năm 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần. Đây là mất mát to lớn của toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam. Trước những mất mát, đau thương của cả dân tộc, Đảng bộ, chính quyền Tân Hương cùng nhân dân cả nước làm lễ truy điệu và để tang Bác Hồ (từ ngày 4 tháng 9 đến ngày 10 tháng 9 năm 1969). Khắp nơi trên địa bàn xã, các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm xá, trụ sở xã, hợp tác xã... đều treo quốc kỳ, băng tang thể hiện lòng tôn kính, nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Biến đau thương thành hành động cách mạng, nhân dân trong xã tiếp tục thi đua sản xuất và chiến đấu trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Quán triệt và làm theo *Di chúc* của

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Bộ Chính trị ra Chỉ thị 173-CT/TW (ngày 29 tháng 9 năm 1969) về phát động phong trào *"Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh"*. Đảng bộ và nhân dân Tân Hương tăng cường tinh thần đoàn kết, phấn đấu xây dựng quê hương *"Quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn"*.

Từ năm 1969 trở đi, Điều lệ hợp tác xã mới được áp dụng, Tân Hương có nhiều đổi mới trong cách thức tổ chức quản lý cũng như cách thức thực hiện. Toàn bộ 100% hộ nông dân ở xã đã tham gia vào hợp tác xã. Để đạt kế hoạch Đại hội đề ra và nghĩa vụ trên 120 tấn lương thực Nhà nước giao, lãnh đạo địa phương đã đưa ra những phương pháp sản xuất hiệu quả. Phương thức *"Ba khoán"* được thực hiện triệt để trong giai đoạn này, Tân Hương không chỉ tiến hành khoán cây lúa cho xã viên mà còn khoán sản lượng hoa màu đến từng xã viên.

Thời tiết trong những năm cuối 1970 và 1971 diễn biến thất thường, gây nhiều khó khăn cho sản xuất nông nghiệp. Đầu năm 1971, một trận mưa lớn kéo dài đã gây lũ lụt, làm ngập úng hàng chục hécta hoa màu. Ngay lập tức, lãnh đạo xã yêu cầu đội thủy lợi chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp 202 phối hợp với xã viên đưa ra các biện pháp tiêu úng khẩn cấp, khắc phục tình trạng úng, hỏng diện tích hoa màu. Nhờ có sự chỉ đạo quyết liệt từ cấp trên cũng như tinh thần khắc phục

bão lụt của toàn quân, toàn dân trong xã mà tình hình nhanh chóng được khắc phục. Vì vậy, phần lớn diện tích hoa màu bị ngập úng đã được tiêu nước kịp thời, chỉ có một số diện tích ở vùng trũng cần phải gieo trồng lại khi nước rút.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, gieo trồng, đặc biệt là về điều kiện thời tiết, nhưng trong 3 năm (1969 - 1972), diện tích đất gieo trồng của xã được giữ vững là 410 ha, trong đó diện tích trồng cây công nghiệp ngắn ngày và hoa màu là 210 ha. Với việc thực hiện tốt công tác thủy lợi, áp dụng các biện pháp kỹ thuật hợp lý, năng suất và sản lượng lúa, hoa màu không ngừng tăng cao. Năm 1972, sản lượng lúa đạt 3 tấn/ha, tổng sản lượng lương thực của xã là 1.020 tấn. Tân Hương luôn hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, đóng góp trên 100 tấn lương thực cho tiền tuyến miền Nam.

Giai đoạn 1969 - 1972, ngoài diện tích lúa và hoa màu theo vụ như trước đây, lãnh đạo xã còn chỉ đạo hợp tác xã tiến hành trồng cây vụ đông, nhằm tăng nguồn lương thực cho xã cũng như tận dụng số diện tích không thể tiến hành gieo cấy đã bỏ hoang từ lâu. Một số diện tích không cấy được do thiếu nước cũng được chuyển sang trồng hoa màu vào vụ đông. Đó đó, diện tích trồng cây vụ đông năm 1972 của toàn xã đã lên tới 210 ha, chủ yếu trồng một số cây hoa màu ngắn ngày như: khoai lang, lạc, đỗ... góp phần tăng sản lượng lương thực cho địa phương.

Với mục tiêu đi đôi với trồng trọt là chăn nuôi, địa phương tiếp tục đầu tư mạnh và từng bước đưa chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính trong nông nghiệp. Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/BT (ngày 26 tháng 4 năm 1968) của Tỉnh ủy về phát triển chăn nuôi đã nhấn mạnh: *“Ra sức đẩy mạnh phát triển chăn nuôi toàn diện (trâu, bò, ngựa, dê, lợn, gia cầm, cá...) mà chủ yếu là đẩy mạnh chăn nuôi của gia đình xã viên, đồng thời từng bước giúp đỡ các hợp tác xã nông nghiệp tổ chức chăn nuôi tập thể...”*⁽¹⁾ phong trào chăn nuôi ở Tân Hương phát triển mạnh, từ chăn nuôi gia súc đến chăn nuôi gia cầm và chăn thả cá. Đàn gia súc với số lượng khoảng 600 con trâu, bò, được hợp tác xã cử người trông nom, chăm sóc, làm chuồng trại cẩn thận, đảm bảo sức cày kéo cho ruộng đồng và tập trung lượng phân chuồng để phục vụ cho công tác làm phân bón. Số lượng đàn lợn cũng ngày càng tăng. Ngoài chăn nuôi tập thể, thời gian này, xã đẩy mạnh phương pháp chăn nuôi theo hộ xã viên, hợp tác xã yêu cầu các hộ xã viên, mỗi hộ phải nuôi từ 1 - 3 con lợn. Đồng thời, các gia đình còn tận dụng khoảng sân, vườn, đập để nuôi gà, vịt, vừa góp phần tăng sản lượng thực phẩm cho địa phương, vừa cải thiện bữa ăn cho gia đình.

Đối diện với chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ, quân dân xã Tân Hương luôn đề cao cảnh

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, 2005, tr. 73.

giác, luôn đặt mình trong tư thế chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Các hình thức tác chiến luôn được chuẩn bị kỹ càng đối phó với mọi tình huống xảy ra. Đảng bộ, chính quyền Tân Hương tiếp tục chỉ đạo nhân dân đào thêm nhiều hầm cá nhân ở gia đình, hố ở cánh đồng và đường đi... hầm chữ A được làm lại hoặc làm mới đảm bảo an toàn cho người dân khi có chiến tranh xảy ra. Tháng 2 năm 1971, xã thành lập trung đội cơ động Đ271 được huấn luyện kỹ lưỡng và trang bị 40 khẩu súng trường, súng máy, làm nhiệm vụ trực chiến và sẵn sàng chiến đấu. Tháng 12 năm 1971, đồng chí Hoàng Vy - Xã đội trưởng đưa Trung đội đi thi bắn đạn thật tại Vĩnh Phúc và đạt giải Nhất toàn Quân khu. Đêm 14 tháng 10 năm 1972, một máy bay trinh sát Mỹ bắn tên lửa xuống Tân Hương nhưng không gây thiệt hại về người và của. Tình hình chiến tranh ác liệt, nhân dân Tân Hương cùng nhân dân toàn miền Bắc quyết tâm cao độ, dồn hết tinh thần và lực lượng để đánh bại chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Trước những hoạt động ráo riết của đế quốc Mỹ về tăng cường quân đội, máy bay đánh phá miền Bắc, các cơ quan đơn vị tiếp tục sơ tán về các vùng an toàn để đảm bảo hoạt động an toàn về người và của. Xã Tân Hương đã chuẩn bị tích cực về cơ sở vật chất để đón các đoàn di tản về xã. Trong thời gian này, các xóm Tân Long, Tân Trung của thôn Phù Hương và thôn Duyên Bắc là nơi tản cư của Cục vật tư (B6), Công trường xây dựng gang thép,

Ngân hàng huyện Phổ Yên, Phòng Thương nghiệp huyện, Ban chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, Huyện ủy Phổ Yên, trường cấp III Lê Hồng Phong... nhân dân luôn tạo điều kiện đảm bảo an toàn cho các cơ sở hoạt động và an toàn cho máy móc thiết bị của các đơn vị.

Tình hình chiến sự ở miền Nam diễn ra ngày càng ác liệt yêu cầu công tác chi viện cho tiền tuyến cần được đẩy mạnh hơn nữa. Vì vậy, quân, dân miền Bắc thực hiện tốt công tác chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam với khẩu hiệu *"Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người"*. Thực hiện thông tri lãnh đạo tuyển quân năm 1968 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu *"kiên quyết động viên đạt và vượt mức quân số, đảm bảo chất lượng tốt, thời gian nhanh, giao quân gọn và an toàn"*, Ban chỉ huy quân sự xã Tân Hương đã làm tốt công tác động viên thanh niên nhập ngũ. Nhiều thanh niên xã Tân Hương viết đơn tình nguyện xung phong lên đường nhập ngũ, nhiều thanh niên tiêu biểu (điển hình là anh Nguyễn Văn Độ) còn viết đơn bằng máu để được lên đường vào miền Nam chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc. Với khí thế chiến đấu lên cao và thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự, kế hoạch giao quân do huyện đề ra, hàng năm, Tân Hương đã tiến hành khám sức khỏe cho hàng trăm thanh niên, đảm bảo hoàn thành và vượt mức kế hoạch được giao. Những năm 1968 - 1972, Tân Hương đã tiễn trên 200 thanh niên lên đường vào Nam chiến đấu. Đồng thời, hàng nghìn tấn lương thực cũng đã được địa phương chuyển ra tiền tuyến, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng chung của cả nước.

Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XIV (tháng 10 năm 1971) tại Núi Da đã tiếp tục khẳng định những thành quả địa phương đạt được, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ sản xuất của địa phương cho nhiệm kỳ tới và đẩy mạnh chi viện cho tiền tuyến miền Nam đáp ứng yêu cầu tình hình cách mạng mới. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Trọng Phán làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Lịch làm Ủy viên - Chủ tịch Ủy ban kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp toàn xã.

Để các chiến sĩ ra chiến trường yên tâm chiến đấu, Đảng bộ, chính quyền đã chủ động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho gia đình thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội, củng cố hơn nữa công tác hậu phương quân đội ở địa phương. Xã tổ chức giúp đỡ các gia đình cấy, hái vào mùa vụ, ưu tiên giải quyết khó khăn về lương thực cho gia đình có công... đã góp phần giải quyết những khó khăn trước mắt cho bà con để con em họ yên tâm chiến đấu.

Trong khi Đảng bộ và nhân dân Tân Hương đang hăng hái thi đua lao động, sản xuất thì tháng 4 năm 1972, đế quốc Mỹ huy động lực lượng không quân lớn tiến hành đánh phá miền Bắc, mở màn cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai. Với kinh nghiệm chiến đấu và sơ tán có được từ thắng lợi trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Tân Hương cùng nhân dân toàn miền Bắc chiến đấu ngoan cường chống những đợt ném bom ồ ạt của đế quốc Mỹ. Các đội dân quân, tự vệ được

huấn luyện và trang bị vũ khí bắn máy bay phản lực... đối phó với mọi tình huống xảy ra trong chiến tranh. Hưởng ứng phong trào *"một tháng bắn máy bay Mỹ"*, quân và dân Tân Hương ngày đêm trực chiến ở những nơi xung yếu, đảm bảo an ninh, an toàn cho xã và vùng lân cận.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân miền Bắc đã chiến đấu kiên cường, đồng thời do muốn giành lợi thế tại đợt bầu cử mới, Tổng thống Mỹ Ních-xơn đã phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc (từ vĩ tuyến 20 trở ra) ngày 20 tháng 10 năm 1972. Sau khi tái đắc cử Tổng thống, Ních-xơn tiếp tục cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc với dã tâm quyết đánh phá hậu phương lớn miền Bắc, cắt nguồn chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Ngày 18 tháng 12 năm 1972, Mỹ mở đợt tập kích bằng máy bay B52 ném bom ô ạt xuống Hà Nội, Hải Phòng và các vùng lân cận (trong đó tỉnh Thái Nguyên bị địch ném bom mạnh vào các ngày 24, 26, 29 tháng 12 năm 1972). Những trận ném bom dữ dội của máy bay Mỹ đã gây thiệt hại nặng nề về con người, cơ sở vật chất, ảnh hưởng lớn đến đời sống của nhân dân miền Bắc. Tuy nhiên, với lòng quả cảm và quyết tâm quân dân Thái Nguyên, Hà Nội, Hải Phòng và toàn miền Bắc đã tập trung bắn máy bay B52 của địch, giành được nhiều chiến công vang dội. Ngày 30 tháng 12 năm 1972, sau 12 ngày đêm chiến đấu, miền Bắc giành thắng lợi hoàn toàn, buộc Mỹ phải ký kết Hiệp định Pari trên bàn đàm phán.

Những năm 1969 - 1972, mặc dù gặp nhiều khó khăn do thiên tai dịch họa, song Đảng bộ Tân Hương vẫn chú trọng phát triển giáo dục ở địa phương. Ngay sau khi kết thúc chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Đảng bộ và chính quyền lãnh đạo đưa giáo viên và học sinh về địa điểm trường cũ, ổn định học tập. Trường học được tu sửa lại, học sinh tiếp tục đến trường, tuy còn nhiều khó khăn nhưng thầy và trò nhà trường đã từng bước khắc phục, vươn lên dạy tốt, học tốt, phát triển giáo dục theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Ngay cả trong những năm chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai, công tác giáo dục ở Tân Hương vẫn giữ vững thành tích, hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

Công tác y tế được đầu tư phát triển, phục vụ cho thời kỳ có chiến tranh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Cán bộ y tế kết hợp với nhân dân kịp thời phát hiện và điều trị cho người dân bị thương trong chiến đấu, đồng thời trạm y tế xã còn tuyên truyền, phổ biến cách phòng bệnh cho nhân dân, phương châm *“phòng bệnh hơn chữa bệnh”* được đẩy mạnh thực hiện.

Để tăng cường công tác lãnh đạo đối với địa phương, Đảng bộ xã luôn tăng cường củng cố tổ chức Đảng. Thực hiện lời dạy *“đảng viên phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của nhân dân”* trong bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh,

Đảng bộ Tân Hương đã phát động nhiều phong trào thu hút đông đảo đảng viên tham gia. Đảng bộ triển khai nhiều đợt sinh hoạt chính trị lớn, mở các lớp cho đảng viên học tập các nghị quyết của Trung ương Đảng. Tân Hương là một trong bốn xã của tỉnh được Tỉnh ủy lựa chọn thực hiện thí điểm thực hiện các nghị quyết: Nghị quyết 194-NQ/TW (ngày 17 tháng 1 năm 1970) về nhiệm vụ, phương hướng Nhà nước năm 1970, nhằm đẩy mạnh cuộc vận động sản xuất, giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng; Nghị quyết 195-NQ/TW (ngày 6 tháng 3 năm 1970) về nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh; Chỉ thị 192-CT/TW (ngày 26 tháng 10 năm 1971) của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành rà soát đội ngũ đảng viên, dựa trên nguyên tắc tự phê bình và phê bình, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi hàng ngũ Đảng, đồng thời giáo dục sâu sắc tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng cho đảng viên.

Sau khi học tập các nghị quyết, Đảng bộ phối hợp với các chi bộ mở các lớp bồi dưỡng đảng viên lớp Hồ Chí Minh để vừa nâng cao chất lượng đảng viên, vừa kết nạp thêm đảng viên mới nhằm tăng cường sức chiến đấu, củng cố nhất trí trong Đảng, đẩy mạnh mối liên hệ giữa tổ chức Đảng với quần chúng, đưa việc kết nạp đảng viên vào nền nếp. Ngoài ra, các chi bộ còn thực hiện triệt để Nghị quyết 197-NQ/TW về cuộc vận động phát huy tính dân chủ, tăng cường chế độ làm

chủ tập thể của quần chúng xã viên nông thôn, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đưa đảng viên vào vị trí chiến đấu, bám sát đồng ruộng, gắn bó với nhân dân, chỉ đạo nhân dân học tập Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp mới, nêu cao khẩu hiệu "*Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ*". Đồng thời, phong trào đảng viên "*bốn tốt*" được các đảng viên tham gia nhiệt tình, số lượng đăng ký ngày càng đông, các chi bộ trực tiếp chỉ đạo thực hiện. Trong khi đó, Đảng bộ trực tiếp chỉ đạo các chi bộ phấn đấu đạt chi bộ "*bốn tốt*" theo nguyên tắc Trung ương Đảng đề ra gồm: lãnh đạo sản xuất tốt; lãnh đạo chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước tốt; lãnh đạo quan tâm đến đời sống quần chúng và làm công tác vận động quần chúng tốt; lãnh đạo công tác củng cố và phát triển Đảng tốt. Do đó, không khí thi đua, rèn luyện của các cán bộ, đảng viên trong xã diễn ra sôi nổi.

Những thành tựu đạt được trong suốt 4 năm (1969 - 1972) đã làm cho nông thôn Tân Hương có nhiều đổi khác, nhân dân hào hứng bắt tay lao động với nền sản xuất tiến lên chủ nghĩa xã hội và hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất nước nhà. Sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh phát triển đồng đều cả trồng trọt và chăn nuôi, hợp tác xã Tân Hương luôn là một trong những hợp tác xã đi đầu trong nhiều phong trào của huyện. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là công tác an ninh - quốc phòng được

giữ vững và phát triển. Nhân dân Tân Hương cùng với nhân dân toàn miền Bắc đã đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam, đẩy mạnh kháng chiến, tiến tới thống nhất đất nước.

II. Tân Hương tập trung phát triển kinh tế, tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam (1973 - 1975)

Ngày 27 tháng 1 năm 1973, Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Đế quốc Mỹ buộc phải rút hết quân đội viễn chinh và lính chư hầu khỏi đất nước ta. Đây là điều kiện thuận lợi để ta đánh đổ ngụy quân, ngụy quyền, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước. Tuy nhiên, cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ đã để lại hậu quả nặng nề cho nhân dân miền Bắc. Nhiều thành phố, làng mạc, hệ thống đê điều, cơ sở vật chất bị tàn phá nghiêm trọng, trong khi đó, viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa cho Việt Nam giảm sút so với thời kỳ trước. Tình hình cách mạng ở Việt Nam đang ở trong giai đoạn cấp bách, song gặp rất nhiều khó khăn.

Trước tình hình đó, ngày 28 tháng 1 năm 1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ ra lời kêu gọi: *Toàn quân, toàn dân tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ ở miền Nam,*

tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc. Tháng 1 năm 1974, Hội nghị lần thứ 22 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) vạch rõ nhiệm vụ của miền Bắc lúc này là: nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức khôi phục, phát triển kinh tế và văn hóa, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; củng cố quan hệ sản xuất và chế độ xã hội chủ nghĩa về mọi mặt, ổn định tình hình kinh tế và đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng, ra sức chi viện cuộc đấu tranh cách mạng và xây dựng vùng giải phóng của đồng bào miền Nam.

Ngày 18 tháng 9 năm 1973, Tỉnh ủy Thái Nguyên ra Nghị quyết 33-NQ/TU về củng cố phong trào hợp tác hóa toàn tỉnh, đồng thời thực hiện phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng và ngày Quốc tế Lao động mừng 1 tháng 5. Trong đó, phấn đấu triển khai mở rộng lại sản xuất, phân vùng sản xuất theo cơ cấu nông - lâm - công nghiệp tại các địa phương. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, huyện Phổ Yên chỉ đạo tổ chức phân vùng sản xuất cho các địa phương và thực hiện thí điểm tại hợp tác xã Tân Hương. Tân Hương là xã có nhiều thuận lợi trong việc tổ chức lại sản xuất như: gần huyện lỵ Ba Hàng; có đường Quốc lộ 3 chạy qua; diện tích canh tác bình quân trên đầu người cao (1.700 m²/khẩu); ít bị úng lụt. Đặc biệt, xã viên có truyền thống lao động cần cù, nhiệt tình, đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã hăng hái, có kinh nghiệm, gương mẫu, chăm lo đến lợi ích

của tập thể, được quần chúng tín nhiệm (đồng chí Chủ tịch xã Nguyễn Văn Lịch kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã), luôn tìm tòi những biện pháp canh tác hiệu quả nhất cũng như vận dụng sáng tạo chủ trương của cấp trên vào thực tế phát triển ở địa phương. Ngoài ra, hợp tác xã Tân Hương là hợp tác xã đầu tiên và duy nhất đến thời điểm này thu hút 100% hộ tham gia với 518 hộ, 1.201 xã viên, 2.800 khẩu, 480 ha diện tích canh tác; hợp tác xã còn phát triển thành công cơ cấu hộ nông dân lao động xen kẽ với ngành nghề thủ công và buôn bán nhỏ.

Tháng 10 năm 1973, Tân Hương tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV tại ghè Phù Hương. Đại hội tổng kết những thành tựu đạt được về sản xuất, chiến đấu trong thời gian đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại lần thứ hai, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho những năm tiếp theo. Đại hội đặc biệt nhấn mạnh về phương pháp để địa phương làm tốt phân vùng trong sản xuất của Huyện ủy, mặt khác vận động nhân dân tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam trong giai đoạn nước rút để thống nhất nước nhà. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Trọng Phán làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Lịch làm Ủy viên - Chủ tịch Ủy ban hành chính kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã.

Triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và thực hiện chủ trương của Huyện ủy về lấy hợp tác xã Tân Hương

làm thí điểm để phân vùng sản xuất, xã đã nhanh chóng tiếp tục ổn định lại hợp tác xã, có nhiều biện pháp mới phù hợp với điều kiện phát triển mới. Trước mắt, tổ chức lại sản xuất, hợp tác xã chú trọng phát triển toàn diện cả 3 ngành trồng trọt, chăn nuôi và thủ công nghiệp. Hợp tác xã còn đặc biệt quan tâm đến việc kinh doanh đối với các ngành nghề nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong xã.

Công tác thủy lợi tiếp tục được mở mang, hoàn thiện trong giai đoạn này. Bà con xã viên dành nhiều ngày công tu sửa, nạo vét lại toàn bộ hệ thống kênh mương dẫn nước từ đập chứa nước đến các cánh đồng, đắp lại bờ vùng, bờ thửa. Trong khi đó, đội thủy lợi 202 luôn tìm hướng khắc phục hạn hán vào mùa khô bằng những con mương, con cừ mới và khơi thông nhiều cống thoát nước vào mùa mưa lũ, làm giảm hẳn tình trạng thiếu nước ở các cánh đồng vào mùa khô và ngập úng vào mùa mưa. Đến năm 1975, cả 5 đập chứa nước lớn rộng 25 ha của xã đã đảm bảo nước tưới cho các cánh đồng lúa và hoa màu. Nhờ đó, năm 1975, cả xã đã gieo cấy được 480 ha lúa và 200 ha cây hoa màu các loại. Những năm 1973 - 1974, mặc dù có nhiều trận mưa lớn gây úng lụt các cánh đồng lớn trong huyện, song do làm tốt hệ thống thủy lợi nên xã không bị ảnh hưởng lớn. Năng suất và sản lượng lúa vẫn ở mức cao, đạt 3,3 tấn/ha, tổng sản lượng lương thực của cả xã là 1.500 tấn.

Bên cạnh đó, đường sá thường xuyên được tu sửa và làm mới để phục vụ cho nhân dân đi lại và sản xuất. Đường trục của hợp tác xã đủ rộng để ô tô có thể đến tất cả các đội sản xuất chính. Hệ thống giao thông thủy lợi được hoàn thiện, phục vụ cho xe cải tiến chở được phân bón cũng như công cụ sản xuất ra các cánh đồng và chỗ lúa, hoa màu vào mùa thu hoạch.

Các tiến bộ kỹ thuật mới tiếp tục được đưa vào sản xuất trên quy mô toàn xã với nhiều cách thức và biện pháp mới. Khâu kỹ thuật được các cán bộ ở huyện và đội kỹ thuật của hợp tác xã triển khai vận dụng có hiệu quả từ khâu làm đất đến khâu chăm sóc, thu hoạch. Năm 1973, xã đã trích ngân sách và huy động bà con xã viên đóng góp mua được 15 xe trâu bánh lốp và mua thêm hàng chục chiếc xe cải tiến, nâng tổng số xe cải tiến của cả xã lên hàng trăm chiếc. Các biện pháp gieo cấy, giống lúa mới được đưa vào sử dụng có hiệu quả, kỹ thuật bón phân hóa học hợp lý cũng được đội kỹ thuật của hợp tác xã hướng dẫn xã viên thực hiện đúng giai đoạn, đúng thời kỳ sinh trưởng của từng giống cây trồng, làm cho năng suất lao động tăng cao. Trong giai đoạn này, ngoài phân đạm, phân lân, ka li cũng bắt đầu được đưa vào sử dụng cho cây trồng ở Tân Hương, hiệu quả sản xuất tăng lên rõ rệt. Cùng với đó, công tác làm phân xanh, phân bùn và phong trào thả bèo hoa dâu vẫn được hợp tác xã chú trọng và giao cho đội làm phân quản lý, thực hiện đúng chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Để đảm bảo cho việc làm khô sạch

hạt và cất giữ lương thực, hợp tác xã sửa sang lại các sân phơi, nhà kho tại các thôn rộng rãi hơn. Trụ sở của hợp tác xã cũng được sửa chữa lại và ngôi hóa khang trang sạch đẹp.

Trên cơ sở phát triển của ngành trồng trọt, xã tiếp tục đẩy mạnh chăn nuôi, mở rộng diện tích vụ đông xuân. Số lượng trâu, bò đảm bảo đủ sức kéo trong sản xuất. Số lượng đàn gia cầm ngày càng tăng, chủ yếu là chăn nuôi vịt thịt. Tiếp tục tận dụng diện tích mặt nước, sản lượng cá của cả xã liên tục tăng qua các năm. Đồng thời, hợp tác xã tăng cường trồng cây lạc, đỗ, khoai lang, sắn... tăng sản lượng lương thực cho địa phương. Do vậy, hàng năm, hợp tác xã Tân Hương luôn hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước (gồm 120 tấn thóc, từ 20 - 40 tấn thịt lợn hơi và cá cùng hơn chục tấn lạc, đỗ các loại). Trong 3 năm (1973 - 1975), hợp tác xã đã đạt được nhiều thành tích trong lao động và sản xuất, những thành quả đó chính là sự nỗ lực không mệt mỏi của đội ngũ Ban quản trị hợp tác xã, trong đó có công lao không nhỏ của đồng chí Nguyễn Văn Lịch - Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp suốt 15 năm liền (từ quy mô xóm đến quy mô toàn xã). Ghi nhận thành tích chung của hợp tác xã nông nghiệp cũng như thành tích cá nhân của người Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Văn Lịch được bầu là Chiến sĩ thi đua 10 năm liền và hợp tác xã Tân Hương được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 1973) cùng nhiều cờ luân lưu và bằng khen, giấy khen của tỉnh, huyện.

Mặc dù đạt được nhiều thành tích đáng tự hào trong đợt thí điểm phân vùng sản xuất theo chủ trương của huyện, song trong quá trình điều hành hợp tác xã còn nhiều vấn đề bất cập. Tình trạng “*rong công phóng điểm*” diễn ra thường xuyên, công tác khoán chưa thực hiện triệt để, đặc biệt là chi phí sản xuất tăng không đi kèm với năng suất lao động tăng, gây ra tình trạng trì trệ ở một số khâu. Những tồn tại của hợp tác xã Tân Hương là kinh nghiệm để huyện Phổ Yên khắc phục trong việc tiếp tục phân vùng sản xuất ở các địa phương trong toàn huyện.

Từ khi được thành lập, hợp tác xã Tân Hương đã đóng vai trò quan trọng đối với phát triển sản xuất ở địa phương. Ban quản trị cùng bà con xã viên hàng năm dành 50 tấn lương thực cho việc hỗ trợ gia đình khó khăn, không để tình trạng các gia đình thiếu lương ăn, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán.

Sản xuất nông nghiệp phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao, trình độ văn hóa của con em xã viên được nâng lên. Giáo dục luôn được quan tâm và phát triển. Sau chiến tranh, trường lớp được sửa sang lại, bàn ghế cũng được nhân dân đóng góp công sức và tiền của đóng mới cho con em đến trường, địa phương tạo điều kiện cho thầy, trò cùng dạy tốt và học tốt. Vì vậy, chất lượng giảng dạy được đảm bảo. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp phổ thông cơ sở cấp I, cấp II ngày càng cao,

nhiều học sinh thi đỗ cấp II theo học tại huyện. Các lớp bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì, nhằm xóa nạn mù chữ cho bà con trong xã, đặc biệt là nâng cao trình độ văn hóa cho cán bộ địa phương. Bên cạnh đó, các chương trình y tế, chương trình văn hóa, thông tin tuyên truyền luôn được Đảng ủy, chính quyền phối hợp với các ban ngành liên quan làm tốt, phục vụ nhân dân địa phương.

Tại chiến trường miền Nam, quân ta đang tiến công dồn dập, lệnh tổng động viên toàn miền Bắc đã thôi thúc hậu phương miền Bắc lên đường tiếp lửa cho tiền tuyến miền Nam. Cuộc chiến chống đế quốc Mỹ đang ở giai đoạn nước rút, biết bao người con Tân Hương tiếp tục hăng hái lên đường chiến đấu hoàn thành công cuộc giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, từ thắng lợi chiến dịch Tây Nguyên đến chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử có sự đóng góp tích cực của những người con Tân Hương.

Với chiến thắng lịch sử của Chiến dịch Hồ Chí Minh (ngày 30 tháng 4 năm 1975), miền Nam hoàn toàn giải phóng, non sông thu về một mối, đất nước sống trong hòa bình, tự chủ. Như vậy, sau hơn 20 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dân tộc ta đã hoàn thành tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”*. Từ đây, nhân dân Tân Hương cùng nhân dân cả nước bước vào thời kỳ mới -

thời kỳ tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên toàn lãnh thổ Việt Nam thống nhất.

Kháng chiến chống thực dân Pháp giành thắng lợi, nhân dân Tân Hương và nhân dân miền Bắc bước vào thời kỳ hòa bình, phát triển quê hương theo con đường chủ nghĩa xã hội, đạt được nhiều thành quả to lớn. Từ những thắng lợi trong công cuộc cải cách ruộng đất, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp đến thắng lợi trong hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm đã làm thay đổi diện mạo nông thôn của quê hương. Những thành tựu đáng ghi nhận đó là điểm tựa cho chiến trường miền Nam tiếp tục đấu tranh giành nhiều thắng lợi lớn.

Không chỉ đóng góp lớn về tinh thần, vật chất cho tiền tuyến, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, đã có 1.200 người con Tân Hương (khi đó dân số của cả xã là 4.500 người) nhập ngũ, lên đường vào Nam chiến đấu, trong đó có 87 chiến sĩ đã anh dũng hi sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc và 35 thương binh, 12 bệnh binh đã để lại một phần xương máu nơi chiến trường. Qua hai cuộc kháng chiến, xã có 102 liệt sĩ, 42 thương binh, nhiều gia đình được công nhận là gia đình vẻ vang, nhiều cá nhân được phong tặng chiến sĩ diệt Mỹ.

Chi bộ xã Tân Hương khi mới ra đời gặp nhiều khó khăn, hoạt động còn yếu nhưng trải qua thử thách chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội đã có những bước trưởng thành vượt bậc. Từ chỗ chỉ có 16 đảng viên sinh hoạt, sau hơn 20 năm (1954 - 1975),

chi bộ sau này là Đảng bộ xã Tân Hương đã phát triển lên 157 đảng viên, trở thành Đảng bộ vững mạnh và là một trong những lá cờ đầu của huyện Phổ Yên. Bộ máy chính quyền (gồm Ủy ban hành chính và Hội đồng nhân dân) hoạt động tốt, đưa ra những nghị quyết và chủ trương phù hợp với thực tế phát triển ở địa phương. Ủy ban hành chính xã đóng vai trò quan trọng đối với việc hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ trong nghị quyết của các kỳ Đại hội. Đặc biệt, phong trào xây dựng hợp tác xã ở Tân Hương phát triển một cách nhanh chóng, sớm đi vào ổn định. Lúc đầu, hợp tác xã được thành lập từ quy mô xóm nhỏ, rồi lên các thôn và đến năm 1967, hợp tác xã toàn xã ra đời là bước chuyển lớn đối với sản xuất nông nghiệp địa phương. Hợp tác xã Tân Hương với đội ngũ cán bộ nhiệt tình, tâm huyết, đề ra những biện pháp thiết thực, đem lại hiệu quả sản xuất cao. Nhiều năm liền, hợp tác xã luôn là lá cờ đầu của toàn huyện Phổ Yên và toàn tỉnh Thái Nguyên.

Với những thành tích xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương vinh dự được Nhà nước tặng thưởng 110 huân chương các loại, 155 huy chương, 103 bằng khen. Ngoài ra, 14 gia đình của xã được công nhận gia đình có công với cách mạng.

Những thành tựu đáng tự hào đó là sự ghi nhận của Đảng và Nhà nước đối với sự nỗ lực hết mình của toàn

Đảng bộ và nhân dân Tân Hương. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ sau này là Đảng bộ, quân và dân Tân Hương với tinh thần đoàn kết, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đã quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong chiến đấu, lao động sản xuất đạt được những thắng lợi mới vẻ vang trên nhiều mặt trận. Bằng những hành động cụ thể, Đảng bộ xã đã chứng tỏ được khả năng lãnh đạo, là chỗ dựa vững chắc, niềm tin tưởng đối với nhân dân. Đó chính là nền móng vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Tân Hương phát huy truyền thống lao động sáng tạo vững bước đi lên, cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TÂN HƯƠNG TẬP TRUNG ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, GÓP PHẦN BẢO VỆ TỔ QUỐC, THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH CỦA NHÀ NƯỚC (1976 - 1985)

I. Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương khôi phục, đẩy mạnh sản xuất và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976 - 1980)

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã kết thúc sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam, non sông thu về một mối, Bắc - Nam sum họp một nhà, cùng tiến lên con đường chủ nghĩa xã hội.

Trước tình hình mới, ngày 29 tháng 9 năm 1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng mở Hội nghị lần thứ 24 (khóa III) đưa ra Nghị quyết *“Về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”* đã nhấn mạnh nhiệm vụ trước mắt và chiến lược của cả nước là: *“Hoàn thành thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”*⁽¹⁾. Thực hiện nhiệm vụ

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 36, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2004, tr. 391.

chung của cả nước, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương đẩy mạnh sản xuất, bắt tay vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế, tạo dựng cơ sở vật chất và tinh thần trong giai đoạn cách mạng mới.

Quán triệt Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, những ngày đầu sau khi đất nước thống nhất, Đảng bộ Tân Hương đã lãnh đạo nhân dân tiếp tục tận dụng tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tiến hành khôi phục kinh tế, từng bước ổn định sản xuất nông nghiệp, trong đó, đặt vấn đề ổn định lương thực và thực phẩm lên hàng đầu. Để hoàn thành nhiệm vụ, địa phương cũng nhanh chóng cải tạo những vấn đề khác như: cải tạo, nâng cấp các công trình giao thông, kiên cố hóa kênh mương, thủy lợi, cải thiện đời sống nhân dân. Tại Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI và lần thứ XVII (năm 1975 và năm 1976) tại nghè Phù Hương, Đảng bộ xã đã khơi dậy truyền thống cách mạng, kiên cường bất khuất trong chiến đấu, năng động, sáng tạo trong sản xuất của nhân dân toàn xã; đồng thời, quyết tâm lãnh đạo địa phương đạt được những mục tiêu, kế hoạch đã đề ra. Tại hai kỳ Đại hội, đồng chí Nguyễn Trọng Phán được bầu làm Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Cử - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban, kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp.

Đất nước thống nhất, để củng cố, ổn định bộ máy lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương, phát huy

quyền dân chủ của nhân dân, ngày 25 tháng 4 năm 1976, nhân dân cả nước hân hoan đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IV (nhiệm kỳ 1976 - 1981). Hòa chung với không khí phấn khởi trên cả nước, gần 100% cử tri Tân Hương háo hức cầm lá phiếu trên tay, bầu những người có đức, có tài phục vụ cho quê hương, đất nước. Ngày 2 tháng 7 năm 1976, trong phiên họp đầu tiên, Quốc hội khóa mới đã quyết định đổi tên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Theo đó, Ủy ban hành chính xã Tân Hương được đổi thành Ủy ban nhân dân xã Tân Hương.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI và XVII, tiếp tục phát huy thành tích sản xuất, hợp tác xã Tân Hương tập trung triển khai vụ hè thu năm 1976. Trước hết, toàn xã tiến hành cải tạo thủy lợi, nhất là tập trung đào đắp thêm hồ chứa nước lớn. Được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, nhân dân Tân Hương cùng nhân dân trong tỉnh làm công trình Hồ Núi Cốc. Đây là công trình lớn, được toàn tỉnh Bắc Thái đầu tư xây dựng từ năm 1973. Để dẫn nước về địa phương, nhân dân Tân Hương đã phối hợp với lực lượng thi công của tỉnh, huyện làm mương lớn dẫn nước từ Hồ Núi Cốc về các cánh đồng. Cùng với đó, xã tiếp tục cải tạo những hồ, đập lớn như: Đồng Chùa, Đồng Thuyền, Đồng Am, Đồng Xi... để giữ nước, đồng thời tích cực cải tạo hệ thống mương máng, hoàn chỉnh mạng lưới thủy nông.

Tháng 11 năm 1977, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XVIII được tổ chức tại Nghè Phù Hương. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể cho địa phương trong 2 năm 1977 - 1980, trong đó nhấn mạnh: nhân dân toàn xã phải cùng cả nước khôi phục sản xuất sau chiến tranh, ổn định nền sản xuất xã hội chủ nghĩa, từng bước đưa xã thoát khỏi những khó khăn. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Trong kỳ họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu ra Ban Thường vụ, đồng chí Nguyễn Trọng Phán giữ cương vị Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Sèng - Ủy viên, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, quyết tâm khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất, hợp tác xã Tân Hương đẩy mạnh cuộc vận động làm phân bón, đặc biệt là làm bèo hoa dâu, với lực lượng xung kích là đội ngũ thanh niên, số diện tích được làm bèo hoa dâu trước khi cấy chiếm tỉ lệ ngày càng cao. Do xã đã xây dựng được các trại chăn nuôi gia súc mới nên vừa tập trung được số trâu bò vừa tập trung được lượng phân lớn để bón ruộng. Đặc biệt, cả ba loại phân hóa học: lân, đạm, ka li được nhân dân đưa vào sử dụng hợp lý, bón đúng kỹ thuật, đúng thời kỳ và phù hợp với từng loại cây trồng nên năng suất lúa và hoa màu ngày càng cao. Một số giống lúa mới như: Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 5, IR22... có năng suất cao, thích ứng tốt với điều kiện thời tiết được đưa vào gieo cấy đại trà, thay thế cho những giống lúa cũ kém năng suất.

Mặt khác, các biện pháp kỹ thuật như: cày sâu, để ải, làm đất nhỏ, cấy dày tiếp tục được hợp tác xã triển khai sâu rộng. Bước sang năm 1980, Tân Hương đã xây dựng thí điểm cánh đồng chuyên làm giống tại khu vực xóm Đình để làm giống và nhân giống lúa mới cho toàn xã và một số xã lân cận.

Để ổn định tình hình lương thực, Đảng ủy và chính quyền xã chỉ đạo mở rộng diện tích gieo cấy, trong đó đặc biệt chú ý đến chương trình mở rộng cây vụ đông. Các loại cây hoa màu như: khoai lang, đỗ và rau củ đem lại năng suất cao, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm cho xã, đảm bảo mức lương thực bình quân đạt 23 kg/người/tháng (18 kg thóc, 5 kg màu)⁽¹⁾.

Việc đẩy mạnh áp dụng những biện pháp kỹ thuật, giống mới vào gieo trồng đã làm cho hiệu quả kinh tế trên cùng một diện tích tăng lên rõ rệt. Năm 1975, năng suất lúa của xã đạt 3,3 tấn/ha, đến năm 1980, năng suất đạt gần 3,6 tấn/ha. Tổng sản lượng lương thực của cả xã năm 1975 đạt 1.500 tấn, năm 1980 tăng lên xấp xỉ 2.000 tấn, xã luôn hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Lĩnh vực chăn nuôi gồm chăn nuôi gia súc, gia cầm, chăn thả cá phát triển mạnh. Từ hiệu quả chăn nuôi ở hai trại lợn Phù Hương và Trinh Nữ, hợp tác xã Tân Hương tiếp tục phát triển thêm nhiều trại chăn nuôi

⁽¹⁾ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XIX.

mới ở thôn Phúc Thịnh và Duyên Bắc, đưa số trang trại chăn nuôi trên địa bàn xã lên 4 trại, với 1.504 con lợn bột và 148 con lợn nái. Chăn nuôi trâu, bò tăng nhanh ở tập thể và hộ cá thể. Năm 1979, số lượng trâu của hợp tác xã là 415 con, trong hộ xã viên là 135 con. Cả 22 đội sản xuất đều có chuồng trại riêng, trung bình mỗi trại nuôi từ 20 - 30 con trâu, bò. Để không bị lẫn trâu, bò với hộ xã viên, hợp tác xã đã dành 12 gian chuồng để quản lý toàn bộ trâu của hợp tác xã. Mặt khác, xã cũng đưa ra định mức phân chuồng trên số lượng trâu, bò, với 7 tấn phân/con/năm. Nhằm tăng thêm lượng thức ăn cho chăn nuôi trâu, bò, xã đã dành một số diện tích để trồng cỏ, đảm bảo nguồn thức ăn đầy đủ cho trâu, bò vào mùa khô. Đặc biệt, Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác thú y, phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Tận dụng triệt để diện tích mặt nước của các hồ, đập, Tân Hương tiếp tục thả cá với số lượng lớn theo kế hoạch 10 triệu con cá bột, 1 triệu con cá giống/năm và thu 4 - 5 tấn cá thịt/năm.

Hoạt động của hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán có nhiều khởi sắc. Hợp tác xã tín dụng được củng cố lại tổ chức, vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm, tuy nhiên, do đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, chưa có nhiều tích lũy nên vốn hoạt động còn ít. Trong khi đó, hợp tác xã mua bán hoạt động tốt, cung cấp một số mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhân dân trong xã.

Công tác giáo dục có nhiều đổi mới theo chương trình giáo dục do Bộ Chính trị phát động năm 1977: *"làm tốt việc chăm sóc và giáo dục thế hệ trẻ ngay từ tuổi thơ đầu đến tuổi trưởng thành"*. Chất lượng dạy và học ở cả hai trường cấp I và cấp II được đảm bảo. Số lượng học sinh tăng đều, cơ sở vật chất phục vụ cho học tập từng bước được cải thiện. Tình trạng học sinh nghỉ học giữa chừng gần như không có, những em trong độ tuổi đi học không có điều kiện đến trường được chính quyền địa phương hỗ trợ nên số học sinh không được đến lớp đã giảm. Trong tình hình cách mạng mới, cấp ủy, chính quyền xã Tân Hương đã quan tâm sâu sát hơn đến đời sống giáo viên, bố trí chỗ ăn, ở hợp lý cho những giáo viên được chuyển công tác ở xa đến địa phương. Đồng thời, xã còn vận động nhân dân đóng góp lương thực, không để tình trạng giáo viên thiếu lương ăn xảy ra. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về việc thành lập trường Phổ thông cơ sở ở các địa phương, năm 1979, trường cấp I Tân Hương đã sáp nhập với trường cấp II Tân Hương thành trường Phổ thông cơ sở Tân Hương do thầy Nguyễn Quang Khiêm làm Hiệu trưởng. Năm học 1979 - 1980, trường có 32 lớp với 1.009 học sinh⁽¹⁾. Bên cạnh đó, các lớp học bổ túc văn hóa cũng được mở rộng, nâng cao trình độ cho cán bộ và nhân dân.

⁽¹⁾ Trong đó, cấp I có 22 lớp với 616 học sinh (sáu lớp 1, bốn lớp 2, bốn lớp 3, bốn lớp 4 và bốn lớp 5); cấp II 10 lớp với 393 học sinh (bốn lớp 6, ba lớp 7, ba lớp 8).

Công tác y tế được đẩy mạnh. Các phong trào “ba xây”, “bốn diệt” được coi là trọng tâm tại các buổi hội nghị và tuyên truyền. Số gia đình xây dựng đủ ba công trình: giếng nước, nhà tắm và hố xí hai ngăn ngày càng nhiều, quần chúng nhân dân thi đua thực hiện phong trào diệt chuột, diệt muỗi, diệt côn trùng, diệt ruồi, thường xuyên dọn vệ sinh khu vực nhà ở và phát quang đường làng ngõ xóm. Trạm xá xã luôn thực hiện tốt vai trò khám chữa bệnh cho nhân dân, với hàng trăm lượt người mỗi năm. Bằng phương pháp đông - tây y kết hợp, trạm xá đã chữa thành công nhiều ca đau ốm cho nhân dân; đối với những người mắc bệnh nặng, trạm nhanh chóng làm thủ tục giới thiệu chuyển tuyến kịp thời. Đồng thời, trạm xá xã còn kết hợp với cán bộ, y tế cấp trên tiến hành tiêm vắc-xin phòng bệnh sởi, lao, ho gà... cho trẻ em. Công tác sinh đẻ có kế hoạch được tuyên truyền, vận động thực hiện sâu rộng, ngày càng có đông đảo chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ tham gia.

Công tác văn hóa, văn nghệ có nhiều nét mới. Đội văn nghệ ở các thôn thường xuyên biểu diễn những vở chèo, vở kịch ca ngợi quê hương đất nước và con người mới xã hội chủ nghĩa. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, tất cả các cơ quan đơn vị đều tiến hành treo cờ trong những ngày lễ tết hoặc những ngày kỷ niệm sự kiện lớn của đất nước, không khí hòa bình hiện rõ trên quê hương Tân Hương.

Các đoàn thể chính trị xã hội luôn bám sát với đời sống chính trị địa phương. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các ban ngành, bước đầu đưa chương trình nếp sống văn hóa mới tới các khu dân cư và thôn xóm. Đoàn Thanh niên phát huy sức mạnh của tuổi trẻ, luôn là lực lượng đi đầu trong phong trào làm phân bón, áp dụng khoa học kỹ thuật sản xuất. Phát huy truyền thống *"Ba đảm đang"*, Hội Phụ nữ Tân Hương quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ giải việc nước, đảm việc nhà, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác an ninh - quốc phòng được tăng cường ở các phòng tuyến trọng yếu và tất cả các cơ sở. Tân Hương thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Huyện ủy về công tác quân sự địa phương trong 3 năm 1978 - 1980 là: *"Phải kết hợp chặt chẽ việc xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng trên mọi mặt, xây dựng huyện thành pháo đài quân sự, củng cố và xây dựng các lực lượng dân quân du kích và dân quân tự vệ, thực hiện ở đâu có dân, có công nhân viên chức thì ở đó có quân"*. Các cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ *"xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"* trong tình hình mới. Lực lượng vũ trang ba thứ quân chính là lực lượng nòng cốt trong chiến đấu và trong sản xuất, nhất là đối phó với diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, bảo vệ hòa bình cho quê hương, đất nước. Do làm tốt công tác quân sự, hàng năm xã luôn hoàn thành và vượt chỉ tiêu giao quân theo kế hoạch của cấp trên. Cuối năm 1978

đầu năm 1979, cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc xảy ra. Phát huy tinh thần chiến đấu bảo vệ chủ quyền đất nước, quân và dân Tân Hương hướng về biên giới, đóng góp sức người, sức của cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Hàng trăm thanh niên trong xã đã nối tiếp truyền thống anh hùng lên đường chiến đấu, góp phần vào thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc. Đồng thời, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới, Đảng ủy đã lãnh đạo ban công an và Xã đội xây dựng các phương án đề phòng chiến tranh lan rộng. Lực lượng thanh niên sẵn sàng làm nòng cốt tham gia xây dựng các phòng tuyến chiến đấu tại các khu vực trọng điểm do Huyện đội điều động.

Ban Công an xã luôn làm tốt công tác giữ gìn an ninh, trật tự cho địa phương. Tại các thôn, xóm đều có an ninh viên điều hòa các vụ việc gây mất trật tự trên địa bàn, đồng thời ở các đội sản xuất cũng thành lập các tổ an ninh, kiên quyết xử lý những hành vi trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và tài sản công dân. Vì vậy, nhiều hiện tượng gây rối trật tự an ninh đã được ngăn ngừa, tình trạng gây rối trật tự sau khi uống bia rượu, tổ chức bài bạc và mê tín dị đoan đã giảm hơn hẳn so với những năm trước.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Tân Hương đề ra những mục tiêu cụ thể cho công tác xây dựng Đảng. Để xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh,

hàng năm, Đảng bộ tổ chức các lớp học bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức, lập trường, tư tưởng vững vàng cho cán bộ đảng viên, đồng thời tiến hành kiểm điểm tại các chi bộ và toàn Đảng bộ về trách nhiệm, phẩm chất, đạo đức lối sống của toàn bộ đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phát huy Đảng kết hợp với cuộc vận động kiểm tra tư cách đảng viên, Đảng bộ đã chỉ đạo các chi bộ rà soát, yêu cầu các đảng viên tự đánh giá trên tinh thần phê bình và tự phê bình, chọn lọc những đảng viên có đủ năng lực, phẩm chất để phát huy Đảng, đồng thời nghiêm khắc khai trừ những đảng viên thoái hóa, biến chất, kỷ luật cảnh cáo những đảng viên mắc sai lầm, khuyết điểm. Trải qua thời kỳ diễn biến phức tạp, có chiến tranh biên giới, các đảng viên đã phát huy tinh thần trách nhiệm, tuân thủ theo chủ trương của Đảng, Nhà nước, phấn đấu đạt danh hiệu đảng viên bốn tốt, góp phần giữ gìn chi bộ, Đảng bộ vững mạnh. Đồng thời, Đảng bộ luôn coi trọng phát triển đảng viên mới, vì vậy công tác bồi dưỡng đoàn viên tại các cơ sở được chú trọng nhằm lựa chọn những đoàn viên ưu tú tham gia vào các lớp cảm tình Đảng. Nhiều đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng, nâng tổng số đảng viên toàn xã lên 180 đồng chí.

Cuối năm 1979, Tân Hương tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX tại nghề Phù Hương. Đại hội tổng kết, đánh giá tình hình phát triển ở địa phương sau gần

5 năm thống nhất đất nước, đồng thời phân tích tình hình thực tế và đề ra mục tiêu mới cho toàn xã. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Văn Chưởng làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Sùng - Ủy viên, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Như vậy, sau 5 năm đất nước thống nhất, Đảng bộ Tân Hương đã đạt được nhiều thành quả mới đáng khích lệ. Sản xuất nông nghiệp phát triển, từng bước ổn định lương thực, thực phẩm cho nhân dân trong xã, chăn nuôi phát triển thêm một bước mới với chăn nuôi tập thể và hộ gia đình. Công tác giáo dục, y tế, văn hóa dần được hoàn thiện, giúp nâng cao đời sống cho bà con, đồng thời công tác quốc phòng, giữ gìn an ninh trật tự luôn được địa phương quan tâm chu đáo, sẵn sàng ứng phó đối với mọi tình huống xảy ra. Đặc biệt, xây dựng Đảng luôn là nhiệm vụ then chốt và được đẩy mạnh thực hiện, qua đó vai trò của đảng viên đối với nhân dân ngày càng quan trọng.

II. Tân Hương tiến hành “Khoán 100” trong nông nghiệp và thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985)

Hợp tác xã nông nghiệp có những chuyển biến mới nhưng không hạn chế được tính quan liêu bao cấp trong quá trình sản xuất. Tình trạng “rong công phóng điểm” trở nên phổ biến ở tất cả các hợp tác xã, nhân dân không phát huy được tính năng động sáng tạo, làm chủ trong lao động sản xuất. Trong khi đó, ban quản trị

hợp tác xã áp dụng một cách máy móc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, khiến cho tình hình sản xuất trở nên trì trệ ở tất cả các khâu. Đồng thời, những thay đổi của tình hình thế giới những năm đầu thập niên 80 đã ảnh hưởng đến nước ta như: tăng trưởng kinh tế thấp, lạm phát tăng nhanh và kéo dài, sản xuất không đáp ứng được nhu cầu, không có tích lũy trong nước... Vì vậy, yêu cầu Đảng ta cần đưa ra những đường lối, chủ trương phù hợp, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng yếu kém.

Trong giai đoạn mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hợp tác xã Tân Hương đã đạt được nhiều thành tựu trong sản xuất nông nghiệp. Hợp tác xã luôn đi đầu trong nhiều phong trào do huyện, tỉnh phát động; diện tích canh tác được mở rộng, cây trồng, vật nuôi được cải tiến, tiến bộ kỹ thuật được áp dụng... Tuy nhiên, trong bối cảnh đất nước hòa bình, nhân dân tiến lên xây dựng đời sống mới, cải thiện mọi mặt về vật chất và tinh thần thì những bước đi của hợp tác xã lại có nhiều bất cập, không đáp ứng được nhu cầu mới của nhân dân, không khí tập thể bị chùng xuống, cơ chế quản lý không đầy mạnh được sản xuất.

Trước tình hình chung của các địa phương, đòi hỏi Đảng, Nhà nước phải đưa ra chủ trương, chính sách điều chỉnh phù hợp, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng. Ngày 22 tháng 10 năm 1980, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 22 về khoán cây lúa

đến người lao động. Trên cơ sở nội dung của Thông báo 22, ngày 13 tháng 1 năm 1981, Ban Bí thư Trung ương đã ban hành Chỉ thị 100-CT/TW về Cải tiến công tác khoán, mở rộng *"khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động"* trong hợp tác xã sản xuất nông nghiệp (gọi tắt là khoán 100). Khoán 100 ra đời với mục đích bảo đảm phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế trên cơ sở thu hút được mọi người hăng hái lao động, kích thích tăng năng suất lao động, sử dụng tốt đất đai và các cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất; tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và nâng cao đời sống xã viên.

Căn cứ vào tình hình phát triển thực tiễn của địa phương, Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo đưa Chỉ thị 100 vào thực hiện. Tháng 11 năm 1981, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XX diễn ra tại nghè Phù Hương. Đại hội đã đánh giá và tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai, nêu lên những mặt đạt được, nhấn mạnh những tồn tại, yếu kém của hợp tác xã như: ban quản lý chưa sáng tạo đưa ra phương thức hoạt động phù hợp để phát huy tiềm năng lợi thế của hợp tác xã và xã viên; xã viên hoạt động theo lối rong công phóng điểm, năng suất lao động không cao; sản lượng lương thực tăng, song chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Đồng thời, Đại hội đã nêu nội dung của khoán 100, yêu cầu ban quản trị hợp tác xã khẩn trương lên kế hoạch đưa khoán 100 vào thực hiện.

Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Văn Lịch - Huyện ủy viên, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Nền - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XX, Ban quản trị hợp tác xã nhanh chóng đưa chỉ thị mới vào sản xuất nông nghiệp. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy lãnh đạo, hợp tác xã chỉ đạo, điều hành nhân dân thực hiện 3 khoán là: khoán việc, khoán sản phẩm, khoán ngày công đến các đội sản xuất, có thưởng phạt công minh đối với các đội sản xuất. Từ đó, đội sản xuất giao khoán cho xã viên làm tốt 3 khâu: gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch. Đồng thời, hợp tác xã thực hiện tốt 5 khâu kỹ thuật: thủy nông, làm đất, giống, phân bón và phòng trừ sâu bệnh; đảm bảo sử dụng tốt cơ sở vật chất - kỹ thuật, không được vì khoán sản phẩm cho xã viên mà để lãng phí, hư hỏng.

Khoán sản phẩm được thực hiện tốt sẽ là cơ sở củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, củng cố chế độ làm chủ tập thể, tinh giản bộ máy quản lý hợp tác xã, đồng thời tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật của hợp tác xã nông nghiệp. Nhận thức rõ được những lợi ích đó, Đảng ủy xã đã bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã nhằm nâng cao công tác quản lý, chấn chỉnh bộ máy điều hành quản lý kinh tế, quản lý sản xuất, tổ chức lao động, từng bước hoàn thiện cơ cấu kinh tế và cơ chế

quản lý, đổi mới tư duy kinh tế, chống tiêu cực. Quán triệt quan điểm không buông trôi, ngăn chặn tình trạng khoán trắng, việc triển khai khoán sản phẩm nông nghiệp tại các hợp tác xã nghiên cứu nắm vững Chỉ thị 100, chỉ đạo thực hiện một cách thận trọng, mọi vấn đề phải được bàn bạc dân chủ với xã viên.

Trước hết, hợp tác xã Tân Hương tiến hành giao khoán tổng diện tích canh tác 380 ha/2 vụ cho xã viên (lao động) theo từng thôn, tùy thuộc vào số diện tích hiện có. Theo đó, ở mỗi thôn được phân chia mức diện tích khác nhau. Chính quyền xã tiến hành đo đạc và bàn giao ruộng trong niềm hân hoan phấn khởi của bà con xã viên, kể từ sau cải cách ruộng đất, lần đầu tiên nhân dân được canh tác trên phần ruộng đất do mình làm chủ. Nhân dân hăng say lao động sản xuất, các khâu gieo cấy, chăm bón và thu hoạch được thực hiện tốt.

Sau những thắng lợi bước đầu trong thực hiện Chỉ thị 100, tháng 3 năm 1982, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V diễn ra tại Hà Nội. Đại hội đã chỉ ra những khó khăn thiếu sót trong tổ chức và chỉ đạo thực hiện đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời, đề ra kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981 - 1985) với 4 mục tiêu và 10 chính sách lớn nhằm đưa nông nghiệp lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, phát triển công nghiệp tiêu dùng và công nghiệp nặng một cách hợp lý.

Dưới ánh sáng của Đại hội Đảng toàn quốc, tháng 3 năm 1983, Đại hội Đảng bộ Tân Hương lần thứ XXI được tổ chức tại nghề Phù Hương. Đại hội đánh giá và rút kinh nghiệm về công tác khoán trong nông nghiệp và củng cố tổ chức được thực hiện trong 2 năm. Từ những mặt còn tồn tại đó, Đảng bộ đưa ra phương hướng nhằm phát huy hơn nữa những ưu điểm của Chỉ thị 100. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới do đồng chí Nguyễn Văn Chưởng làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Quang Y - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau vài tháng, đồng chí Nguyễn Quang Y chuyển công tác, Đảng ủy cử đồng chí Nguyễn Quang Thảo lên nắm Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân đến hết nhiệm kỳ).

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ và với khí thế lao động sản xuất của bà con xã viên, ban quản trị hợp tác xã chỉ đạo các đội sản xuất làm tốt các khâu. Trong đó, đội chuyên làm giống của hợp tác xã đã nghiên cứu, xem xét và tiếp tục đưa những giống lúa như: Bao thai hồng, Mộc tuyền, Nông nghiệp 8... vào gieo cấy. Từ những hiệu quả bước đầu của việc sử dụng nhiều loại giống, dần dần xã đã nhân rộng ra toàn xã, đặc biệt là giống lúa Nông nghiệp 8 đã được cấy đại trà. Khoán sản phẩm đã thúc đẩy mỗi khâu làm việc trách nhiệm và hiệu quả hơn, từ đó, năng suất lao động tăng lên rõ rệt. Kể từ khi thực hiện khoán 100, với mức khoán được giao, các xã viên đều vượt từ 30 - 40%/vụ. Năng suất lúa đạt 4,2 tấn/ha, lương thực bình quân trên đầu người đạt 28 kg/người/tháng.

Bên cạnh gieo cấy lúa, với diện tích được giao, nhân dân còn tiến hành trồng thêm hoa màu, đặc biệt là các loại cây vụ đông như: rau xanh, ngô, khoai lang... góp phần tăng sản lượng lương thực cho địa phương cũng như tăng thu nhập trên cùng một diện tích cho xã viên.

Áp dụng khoán hiệu quả trong trồng trọt (khoán cây lúa), hợp tác xã Tân Hương mở rộng thực hiện khoán trong chăn nuôi. Với chỉ tiêu khoán là 5 kg lương thực phải có 1 kg lợn hơi, xã viên đẩy mạnh chăn nuôi ở các trại và hộ gia đình. Tại mỗi trại chăn nuôi đề bạt lên trại trưởng, trại phó có vai trò quản lý, theo dõi và đôn đốc xã viên hoàn thành nhiệm vụ của từng vụ, từng năm, vì vậy, các trại chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi lợn luôn hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm do Nhà nước giao, đạt và vượt mức định mức lương thực. Số lượng trâu, bò của toàn xã luôn đảm bảo, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất. Trâu, bò vẫn được chăn nuôi theo hướng tập thể tại các trại, các hộ xã viên thay phiên quản lý và chăm sóc trâu, bò theo từng thôn, xóm. Bên cạnh đó, chăn nuôi còn phát triển với chăn thả cá tại các hồ, đập chứa nước lớn, với sản lượng hàng năm lên đến chục tấn.

Quá trình thực hiện cơ chế khoán đã làm cho ý thức làm chủ tập thể của xã viên, trình độ quản lý điều hành của cán bộ hợp tác xã được nâng lên một bước. Từ đó, đời sống của bà con xã viên dần được ổn định,

tình trạng đói giáp hạt không xảy ra. Tuy đã đưa khoán sản phẩm vào thực hiện, song đời sống của công nhân viên chức vẫn gặp nhiều khó khăn. Cuộc sống thời bao cấp của họ là những tờ tem phiếu đến kỳ, đến tháng đi mua hàng, ngoài 13 kg gạo được cấp thì có thể mua lương thực phân phối gồm gạo, lúa mì, bo bo và ngô.

Cùng với chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ luôn quan tâm đến phát triển các mặt giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết 14 của Bộ Chính trị về công tác giáo dục, trọng tâm là chương trình cải cách theo hệ 12 năm, từ năm học 1981 - 1982, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở trường phổ thông cơ sở Tân Hương đã được sắp xếp lại cho phù hợp với yêu cầu mới. Sau đó Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo nhà trường thực hiện phong trào "*Hai tốt*" trong giáo dục. Hưởng ứng cuộc vận động "*trường ra trường, lớp ra lớp; thầy ra thầy, trò ra trò*", Tân Hương đặc biệt chú ý cải thiện cơ sở vật chất lớp học và chất lượng dạy và học. Phong trào nâng cao chất lượng giáo dục gắn liền với rèn luyện đạo đức, nhân cách cho học sinh được phát động mạnh mẽ, tạo mối liên kết chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình. Số lượng học sinh đến trường luôn được đảm bảo, tỉ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp ngày càng cao. Các lớp học bổ túc văn hóa tiếp tục được mở, thu hút đông đảo tầng lớp tham gia, đạt nhiều kết quả

đáng khích lệ. Tuy nhiên, trong những năm sống dưới thời bao cấp, đời sống của cán bộ, giáo viên gặp rất nhiều khó khăn, nhiều người đã bỏ nghề về canh tác nông nghiệp, ảnh hưởng đến công tác giáo dục ở địa phương.

Công tác y tế với mục tiêu bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được chú trọng. Tỉnh Bắc Thái chỉ đạo các địa phương thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh *"Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em"*. Vì vậy, sức khỏe của bà mẹ trẻ em ngày càng được quan tâm. Cán bộ, y tá của huyện về địa phương tiêm chủng vắc-xin và vitamin cho trẻ em dưới 6 tuổi đầy đủ theo định kỳ. Trạm y tế xã thường xuyên vận động nhân dân thực hiện *"ăn chín, uống sôi"*, diệt bọ gậy, ruồi, muỗi và dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ khu vực nhà ở và khu công cộng. Phong trào *"ba xây"* tiếp tục được địa phương thực hiện tốt.

Công tác thông tin tuyên truyền đã góp phần tuyên truyền chủ trương, chính sách mới của Đảng đến với nhân dân. Hệ thống loa đài ngày càng được lắp đặt hoàn thiện tại từng xóm, nhờ đó Chỉ thị 100 được toàn thể nhân dân trong xã nắm bắt toàn diện và đúng đắn. Trong 5 năm (1981 - 1985), Tân Hương thực hiện triệt để Chỉ thị 214 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"tổ chức việc cưới, việc tang theo nghi thức đời sống mới"* và Quyết định số 56 của Hội đồng bộ trưởng về *"ngăn chặn tệ nạn mê tín dị đoan"*. Xã tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ vào những dịp lễ tết, hội hè tránh tình trạng kẻ xấu lợi dụng bày trò mê tín dị đoan, đồng thời

tuyên truyền lối sống văn minh, nếp sống mới trong nhân dân. Đội văn nghệ của xã thường xuyên tổ chức các buổi biểu diễn ca ngợi cuộc sống hòa bình, ca ngợi quê hương, đất nước, tạo không khí thi đua sản xuất sôi nổi tại địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể tham gia thực hiện nhiều phong trào, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh. Với đạo lý *"Uống nước nhớ nguồn"*, Đảng ủy phối hợp với Mặt trận Tổ quốc mở cuộc vận động cấp sổ tiết kiệm cho các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Được sự quan tâm của chính quyền và đóng góp của nhân dân, Tân Hương đã xây dựng được nhà tình nghĩa cho nhiều gia đình đối tượng chính sách, đồng thời thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời đối với gia đình thương, bệnh binh và liệt sĩ còn nhiều khó khăn.

Hưởng ứng cuộc vận động *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"* do Trung ương Hội phát động, phụ nữ Tân Hương luôn là lực lượng nòng cốt trên đồng ruộng, có nhiều phương pháp đẩy mạnh sản xuất. Đồng thời, Hội Phụ nữ xã cũng tổ chức các buổi giao lưu giữa các chi hội, tăng thêm tình đoàn kết, giúp đỡ nhau vượt qua những khó khăn trong đời sống. Hội cũng tổ chức vận động, tuyên truyền chương trình kế hoạch hóa gia đình cho chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và hướng dẫn cách chăm sóc sức khỏe cho chị em đang mang thai và nuôi con nhỏ.

Đoàn Thanh niên luôn đi đầu trong các hoạt động lao động sản xuất và hoạt động xã hội ở địa phương. Thực hiện phong trào *“Ba xung kích làm chủ tập thể”* của Trung ương Đoàn, lực lượng thanh niên Tân Hương đã có nhiều tích cực khi thực hiện Chỉ thị 100 và đẩy mạnh các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao của xã. Từ những rèn luyện phấn đấu trong thực tiễn, nhiều đoàn viên, thanh niên đã nỗ lực phấn đấu theo lý tưởng của Đảng, tu dưỡng rèn luyện trở thành đảng viên.

Để đáp ứng yêu cầu xây dựng quê hương trong tình hình mới, đặc biệt là trong triển khai Chỉ thị 100 tại địa phương, Đảng bộ Tân Hương nhấn mạnh vai trò của đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, do đó công tác xây dựng Đảng được coi là then chốt. Những khó khăn về kinh tế và diễn biến phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục là động lực để đảng viên giữ vững lập trường, quan điểm, kiên định, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng bộ cấp trên, lãnh đạo nhân dân nhanh chóng ổn định sản xuất và đời sống.

Thực hiện Chỉ thị 83/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương về phát triển Đảng và cuộc vận động giữ gìn nền nếp dân chủ, kỷ luật trong Đảng, Đảng bộ Tân Hương chỉ đạo các chi bộ tổ chức học tập, quán triệt nội dung, coi phát triển Đảng là một công tác quan trọng, có ý nghĩa giáo dục chính trị sâu sắc, nâng cao hơn nữa

tinh thần cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết trong nội bộ Đảng. Cùng với quá trình bình xét, xếp loại đảng viên, Đảng bộ tổ chức giáo dục tư tưởng, khắc phục tư tưởng chủ quan, ngăn ngừa những biểu hiện tiêu cực, thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình trong Đảng, vận động quần chúng nhân dân tham gia xây dựng Đảng... Vì vậy, kết quả công tác phát thẻ Đảng đạt chất lượng tốt. Tổng kết kỳ phát thẻ Đảng, 115/172 đảng viên (chiếm 66,8%) đạt tiêu chuẩn nhận thẻ Đảng vào đợt mừng 2 tháng 9 và 50 đảng viên tiếp tục nhận thẻ Đảng vào đợt 19/5. Đồng thời, Đảng bộ coi thực hiện Chỉ thị 06 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh và Nghị quyết 15 (ngày 1 tháng 2 năm 1985) của Tỉnh ủy về xác định công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, củng cố những cơ sở yếu kém là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của công tác xây dựng Đảng năm 1985. Vì vậy, các chi bộ ở Tân Hương phát động phong trào thi đua đăng ký phấn đấu trở thành chi bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác kết nạp thêm đảng viên mới được Đảng bộ quan tâm thực hiện. Các chi bộ phối hợp với các ban ngành, lựa chọn những đoàn viên, những công dân ưu tú tham gia học lớp cảm tình Đảng. Nhiều quần chúng đã vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Tính đến năm 1985, số lượng đảng viên của Đảng bộ Tân Hương đã là 185 đồng chí. Những đảng viên mới tiếp tục được tham gia vào các lớp giáo dục,

bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên. Mặt khác, Đảng bộ tổ chức kiểm tra đảng viên về mặt chấp hành Điều lệ Đảng, kịp thời phát hiện, uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, những việc làm sai trái, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác an ninh - quốc phòng, bảo vệ trật tự an toàn xã hội được thực hiện tốt. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ và vận động thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự được triển khai thường xuyên. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên và bán thường xuyên được bổ sung đầy đủ, đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chiến đấu và sản xuất gắn liền với chiến đấu tại chỗ. Ban chỉ huy quân sự xã luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân của cấp trên giao, số thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự ở độ tuổi 17 trở lên đạt 100%/năm.

Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị đối với trưởng, phó Ban công an xã theo Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch, vững mạnh"*, phong trào *"quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới"*. Cán bộ công an xã đã triển khai nhiều chương trình phòng chống tội phạm và bài trừ những tệ nạn xã hội trong nhân dân, tiến tới thành lập mạng lưới an ninh nhân dân ở từng thôn. Đồng thời, lực lượng công an còn làm tốt chức năng tham mưu cho

cấp ủy, đề xuất các biện pháp ngăn chặn, xử lý triệt để các vụ vi phạm tài sản chủ nghĩa xã hội, giữ gìn trật tự xã hội.

Tháng 4 năm 1985, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII được tiến hành tại nghè Phù Hương đã tổng kết các hoạt động sau 10 năm đất nước thống nhất và đánh giá kết quả thực hiện khoán 100 tại địa phương. Đại hội khẳng định Chỉ thị 100 đã được thực hiện thành công, từ khi áp dụng khoán sản phẩm, sản xuất đã dần được “bung ra”, cơ chế quản lý được đổi mới, kinh tế phát triển. Trước những thay đổi mới trên quê hương, Đảng bộ đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ chung nhằm phát huy hơn nữa tiềm năng, thế mạnh của vùng, đổi mới quê hương trong những năm tới. Đại hội bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí trong Ban Thường vụ, đồng chí Nguyễn Văn Nền làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Cừ - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Những thành tựu sau 10 năm đất nước thống nhất (1975 - 1985) của Đảng bộ và nhân dân Tân Hương đã và đang làm thay đổi diện mạo nông thôn. Cán bộ và nhân dân trong xã từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định sản xuất, tổ chức lại công tác quản lý lao động. Sản xuất nông nghiệp phát triển nhanh, mạnh theo Chỉ thị 100 của Trung ương Đảng, thúc đẩy các ngành nghề và dịch vụ xuất hiện ngày càng nhiều. Đời sống nhân dân có nhiều đổi khác, nếp sống mới được

triển khai sâu rộng, các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội được Đảng bộ, chính quyền thực hiện tốt. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, với một số yếu kém còn tồn tại, Đảng bộ Tân Hương đã rút ra những bài học kinh nghiệm để tiếp tục bước thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới của Đảng.

CHƯƠNG V

TÂN HƯƠNG BƯỚC VÀO THỜI KỲ ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1986 - 2012)

I. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới kinh tế - xã hội (1986 - 1995)

1. Những năm đầu đổi mới trên quê hương Tân Hương (1986 - 1990)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trải qua 10 năm tiến hành công cuộc đổi mới của Đảng, đất nước ta đã giành được nhiều thành tựu quan trọng về mọi mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng. Trong đó, nền kinh tế quốc dân được khôi phục toàn diện, vết thương chiến tranh nhanh chóng được hàn gắn và khôi phục, đời sống nhân dân ổn định, công tác an ninh - quốc phòng được củng cố. Tuy nhiên, những đổi mới trong giai đoạn 1981 - 1985 không đủ mạnh để cải thiện tình hình. Bởi vậy, những yếu kém trong sản xuất dần bộc lộ, như: sản xuất phát triển chậm, năng suất lao động giảm sút, các chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước không được hoàn thành, lạm phát tăng nhanh. Trước tình hình đó, đòi hỏi Đảng phải đổi mới nhận thức và sự

lãnh đạo một cách khách quan, nhằm đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Vào thời điểm này, huyện Phổ Yên nói chung, xã Tân Hương nói riêng, việc thực hiện Chỉ thị 100 đã tạo ra những đột phá trong việc thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, bước đầu phát huy được quyền làm chủ của xã viên, tạo đà phát triển cho kinh tế. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Chỉ thị vẫn còn một số khâu chưa được đổi mới, tư tưởng chủ quan, duy ý chí, lối suy nghĩ và hành động đơn giản nóng vội còn tồn tại chưa tạo ra cơ chế quản lý mới. Để khắc phục những tồn tại, xã quyết tâm giải quyết tốt các khâu giống, thủy lợi, làm đất, cung ứng vật tư thông qua các đội sản xuất để chủ động điều hành các khâu. Từ đó, chấn chỉnh lại công tác quản lý tài sản, tài chính, công tác phân phối để từng bước xóa bỏ cơ chế quản lý quan liêu bao cấp, đảm bảo hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, củng cố quan hệ sản xuất phù hợp với tình hình sản xuất mới.

Từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 12 năm 1986, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VI được diễn ra. Đại hội khẳng định những thành tựu đạt được, kiểm điểm sâu sắc những sai lầm về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện những mục tiêu kinh tế - xã hội của đất nước trong trong nhiều năm. Trong đó nhấn mạnh việc *"Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế*

mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế”.

Đại hội đề ra mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu là: Ổn định tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết để đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trên chặng đường tiếp theo. Trong đó phải đổi mới tư duy về kinh tế, hạch toán kinh doanh về phương thức lãnh đạo, để tiếp tục *“ổn định sản xuất, ổn định phân phối, lưu thông, ổn định đời sống vật chất và văn hóa, tăng cường hiệu lực của tổ chức quản lý, lập lại trật tự, kỷ cương và thực hiện công bằng xã hội”*⁽¹⁾. Đại hội đã xác định 3 Chương trình trọng tâm của đất nước trong thời kỳ đổi mới là: lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Triển khai Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, quán triệt quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ Tân Hương nhanh chóng đưa Nghị quyết vào thực hiện linh hoạt trong từng khâu, từng ngành. Trước hết là tập trung đi sâu vào thực hiện chương trình lương thực, thực phẩm. Với phương châm *“từ nông nghiệp đi lên”*, Đảng ủy Tân Hương tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, coi trọng phát triển chăn nuôi, nhằm nâng tỉ trọng ngành chăn nuôi trong nông nghiệp; mở rộng diện tích cây lúa và các loại cây công nghiệp ngắn ngày; thực hiện khoán sản phẩm đến người và nhóm người lao động nhằm có

⁽¹⁾ *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập III, Nxb. Giáo dục, tr. 311 - 312.

những bước chuyển mới trong quản lý tổ chức và lao động sản xuất.

Xác định rõ, muốn củng cố kinh tế tập thể cần phải nâng cao trình độ tổ chức, quản lý và tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, trao đổi liên kết kinh tế quốc doanh, kinh tế gia đình để làm tốt mặt cung ứng vật tư, nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, cải tiến nội bộ hợp tác xã, hoàn thiện phương thức khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động, gắn liền việc xây dựng quan hệ sản xuất mới, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật mới và xây dựng nông thôn mới. Đảng bộ tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của kinh tế gia đình, coi thu nhập từ kinh tế gia đình không chỉ góp phần cải thiện đời sống mà còn là một nguồn tích lũy để tái sản xuất mở rộng.

Bước vào thời kỳ đầu của quá trình đổi mới, nhiều mặt công tác chưa được thực hiện đồng bộ, còn nhiều lúng túng, song Đảng ủy đã nhanh chóng tiếp thu chủ trương của Đảng bộ cấp trên, lãnh đạo nhân dân tiến hành thực hiện những mục tiêu thiết thực. Trước hết là phải tập trung tăng gia sản xuất, đổi mới cơ chế quản lý. Với quan điểm, coi sản xuất nông nghiệp là nhiệm vụ hàng đầu, sản xuất lương thực là mục tiêu số một, xã Tân Hương từng bước chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, áp dụng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất. Hợp tác xã tích cực xây dựng vùng thâm canh, đưa một số giống lúa mới như: CR203, V14, VN10...

vào gieo cấy đại trà thay cho những giống lúa cũ. Năng suất lao động tăng cao, năng suất lúa đạt 4,4 tấn/ha, sản lượng lúa đạt 1.456 tấn. Diện tích hoa màu được mở rộng lên 235 ha, chủ yếu trồng khoai lang, đỗ tương, lạc... Năng suất trung bình đạt 20 tấn/ha. Tổng sản lượng hoa màu đạt 1.700 tấn.

Thực hiện Chủ trương, Nghị quyết của Trung ương Đảng và Đảng bộ cấp trên, tháng 11 năm 1987, Đảng bộ xã Tân Hương tổ chức Đại hội lần thứ XXIII, (nhiệm kỳ 1987 - 1989) tại nghè Phù Hương. Đại hội đưa ra Chủ trương nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt quan tâm đến việc mở rộng ngành nghề thủ công, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ; Tăng cường công tác chỉ đạo các ban ngành thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 ủy viên. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 ủy viên: Đồng chí Nguyễn Mai Khanh được bầu làm Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Cừ làm Phó Bí thư Tổ chức - Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Năm 1987, đồng chí Cừ mất, Đảng ủy Tân Hương đã cử đồng chí Trần Xuân Dân làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Văn Kế - Ủy viên Thường vụ, Thường trực.

Ngày 5 tháng 4 năm 1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về *"đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp"* (gọi tắt là Khoán 10). Nghị quyết đề ra cơ chế khoán mới, xác định hợp tác xã là đơn vị kinh tế

tự chủ, tự quản; hộ xã viên là đơn vị nhận khoán từ hợp tác xã. Nội dung của Nghị quyết chỉ rõ: Người lao động được hưởng từ 35 - 40% sản lượng khoán, Chủ trương tinh giản bộ máy quản lý, hạn chế tiêu cực của cơ chế cũ.

Thực hiện Nghị quyết 10, hợp tác xã Tân Hương một mặt quán triệt nội dung cần đổi mới, thông báo cho xã viên biết quyết định của Đảng, Nhà nước về giao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài để nhân dân có thời gian đầu tư thâm canh, đẩy mạnh sản xuất. Mặt khác, hợp tác xã còn động viên, khuyến khích nhân dân mua sắm tư liệu sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, chuyển mạnh những hoạt động của hợp tác xã sang sản xuất hàng hóa; Bộ máy quản lý của hợp tác xã cũng được tinh giản từ chức vụ Đội phó đội sản xuất trở lên. Do vậy, mỗi vụ số lượng thóc mà nhân dân cần nộp để trả công cho cán bộ quản lý đã giảm xuống hàng tấn, lợi ích của người lao động được nâng lên.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên về *“việc củng cố quan hệ sản xuất, điều chỉnh quy mô một số hợp tác xã cho phù hợp với tình hình sản xuất; tiến hành rà soát lại diện tích và phân loại đất đai, trên cơ sở đó bố trí lại sản xuất và lao động, điều chỉnh năng suất khoán, xây dựng đơn giá”*... hợp tác xã Tân Hương đã phân bổ lại lao động tại các đội sản xuất và ngành nghề thủ công, kinh doanh một cách hợp lý.

Trước những thay đổi mới trong tình hình sản xuất khi áp dụng khoán mới, năm 1989, hợp tác xã Nông nghiệp Tân Hương đã đổi thành hợp tác xã Nông Công Thương Tín. Đây là hợp tác xã chuyển đổi mới đầu tiên của tỉnh Bắc Thái. Hợp tác xã Nông Công Thương Tín đã thể hiện sự phát triển toàn diện trong nông nghiệp, sản xuất gắn liền với ngành dịch vụ, phân phối, trao đổi hàng hóa, hợp tác xã đóng vai trò là nhà phân phối giống, vật tư cho người lao động.

Đưa khoán 10 vào thực tiễn, Tân Hương chủ trương khoán trên tất cả các loại cây trồng và vật nuôi. Trên cơ sở của quá trình giao đất, giao ruộng theo lao động từ khoán 100 năm 1981, chính quyền xã điều chỉnh lại diện tích theo số khẩu hiện tại của xã ở từng thôn với thời gian sử dụng lâu dài (15 năm). Số đất còn lại được sung vào đất công, đưa ra đấu thầu trong toàn xã. Song song với giao đất cho nhân dân, xã chuyển thuế nông nghiệp Nhà nước bằng lương thực trước đây sang đóng bằng tiền. Thuế nhà đất được giữ nguyên đóng bằng thóc là 14 kg thóc/năm. Đối tượng cán bộ xã, hợp tác xã và bộ đội đang tại ngũ được chia ruộng đất như một lao động chính. Cùng với giao ruộng đất, xã đồng thời tiến hành hóa giá vật nuôi và công cụ sản xuất cho bà con xã viên. Đàn trâu, bò do hợp tác xã trực tiếp quản lý bắt đầu được định giá bán cho người dân, trung bình 1 con/hộ. Chăn nuôi gia cầm được khuyến khích phát triển trên quy mô hộ gia đình, tăng cả số lượng và chất lượng.

Nhận được ruộng khoán, nhân dân vui mừng phấn khởi, yên tâm đầu tư để thâm canh, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi. Các yếu tố về tiềm năng đất đai, tiềm năng con người được phát huy một cách tối đa. Năng lực sản xuất của người lao động được giải phóng, thúc đẩy sự phát triển của nền nông nghiệp toàn xã.

Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXIII (ngày 20 tháng 4 năm 1989) đã đề ra chủ trương, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội thể hiện tinh thần đổi mới, mạnh dạn tìm tòi sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, giải quyết những vấn đề vừa có tính cấp bách, vừa có tính định hướng lâu dài. Đại hội đã xác định phương hướng cơ bản là: Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng nhằm xây dựng Phổ Yên thành huyện có cơ cấu kinh tế nông - lâm - công nghiệp theo 3 chương trình kinh tế lớn là: Lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, trong đó coi lương thực là khâu quyết định; Phấn đấu cao nhất để giải quyết việc làm cho người lao động; làm chuyển biến một bước tình hình kinh tế - xã hội, tiến tới ổn định và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, bảo đảm an ninh - quốc phòng, làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể⁽¹⁾.

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Sđd, tr. 211 - 212.

Cụ thể hóa Kế hoạch, Chủ trương của Huyện ủy sau một năm triển khai, tháng 6 năm 1989, Đại hội Đảng bộ Tân Hương lần thứ XXIV đã đánh giá và khẳng định: Việc tổ chức và thực hiện khoán 10 đã đạt hiệu quả cao trong sản xuất. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo, cụ thể là nhấn mạnh việc triển khai tốt khoán 10. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành và Ban Thường vụ khóa mới. Đồng chí Nguyễn Mai Khanh được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Trần Xuân Dân - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, nhân dân tập trung sản xuất, hợp tác xã chịu trách nhiệm phân phối và tìm đầu ra cho sản phẩm. Kết quả, bước sang năm 1989 - 1990, tổng diện tích gieo trồng hai vụ của xã là 520 ha, sản lượng trên 2.000 tấn lương thực quy thóc, bình quân lương thực trên đầu người đạt 29 kg/người/tháng. Chăn nuôi gia súc phát triển mạnh: trâu, bò tăng nhanh về số lượng và chất lượng, phục vụ tốt cho việc cày kéo trong sản xuất. Toàn xã có trên 900 con, trong đó nhiều gia đình thôn Phù Hương đã xây dựng được mô hình chuồng trại chăn nuôi lớn. Gia cầm cũng tăng nhanh về số lượng con và đàn, mỗi gia đình đều phát triển đàn gà hàng chục con, vừa cải thiện bữa ăn gia đình, vừa tăng thu nhập hàng năm. Sau khi thực hiện khoán 10, xã chuyển các hồ, đập cho hộ và nhóm hộ đầu thầu. Các hộ tiến hành thả cá, canh tác trên hồ, đập và có nghĩa vụ đóng thuế hàng năm

theo quy định cho cơ quan chức năng. Mạng lưới thú y và chính sách bảo hiểm vật nuôi được củng cố, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ trong công tác thú y.

Ngoài ra, các tuyến đường giao thông liên thôn và liên xã được đầu tư xây dựng, giúp người dân đi lại dễ dàng. Đường giao thông được giao cho các hộ trực tiếp quản lý, bảo quản, tu dưỡng, đảm bảo phong trào vệ sinh sạch làng tốt ruộng, làm sạch đường làng, ngõ xóm. Đặt mục tiêu sớm đưa đường điện dân sinh về xã, Đảng ủy và chính quyền bán đổi cây bạch đàn (do Hội Phụ lão trồng trước đây), bán số lượng lớn trâu, bò, đồng thời vận động nhân dân đóng góp để kéo đường điện về thấp sáng cho quê hương. Năm 1989, Tân Hương trở thành một trong những địa phương đầu tiên của huyện Phổ Yên có đường điện dân sinh thấp sáng cho nhân dân. Đây được coi là một sự cố gắng lớn của toàn Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương.

Bên cạnh tập trung phát triển kinh tế, Đảng bộ còn chú trọng lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống cho nhân dân với nhiều cuộc vận động trong quần chúng.

Đối với sự nghiệp giáo dục: Xã tích cực vận động các bậc phụ huynh đưa con trong độ tuổi mẫu giáo, nhà trẻ, cấp tiểu học, trung học cơ sở... đến lớp tham gia học tập tại các trường chính thống và các lớp bổ túc văn hóa. Cơ sở vật chất được đầu tư, chất lượng dạy và học được nâng cao, tạo động lực cho giáo viên

và học sinh phấn đấu thực hiện tốt các phong trào giáo dục do Đảng đề ra, thúc đẩy phong trào học tập trong tình hình mới.

Thực hiện Chủ trương của Trung ương Đảng trong thời kỳ đổi mới, Đảng bộ quan tâm đặc biệt đến công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và thực hiện nghiêm túc công tác kế hoạch hóa gia đình. Từ năm 1986, xã tiếp tục củng cố mạng lưới y tế từ đội đến trạm, đội ngũ cán bộ y tế ngày càng được nâng cao về chuyên môn, đáp ứng nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân. Các cán bộ y tế thường xuyên vận động nhân dân thực hiện phong trào xây dựng *"3 công trình và 5 dứt điểm"* tại địa phương. Phong trào sinh đẻ có kế hoạch được thực hiện tốt nên tỉ lệ sinh giảm đáng kể so với giai đoạn trước.

Công tác văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền được củng cố và hoàn thiện. Hệ thống loa truyền thanh được lắp đặt ở 5 thôn. Các hoạt động thể thao, văn nghệ được mở rộng, đội văn nghệ của xã tích cực tham gia các cuộc thi do tỉnh và huyện tổ chức.

Công tác an ninh - quốc phòng được chú trọng, phát triển phù hợp với tình hình mới của đất nước nói chung và địa phương nói riêng. Ban chỉ huy quân sự xã tiếp tục củng cố và xây dựng lực lượng dân quân dự bị, đặc biệt với vai trò làm nòng cốt, lực lượng xung kích được huấn luyện thường xuyên theo kế hoạch, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ trong bất kỳ

tình huống nào. Hàng năm, chỉ tiêu giao quân luôn thực hiện tốt, không xảy ra hiện tượng chống lệnh và đảo ngũ.

Thực hiện Chỉ thị 135-CT (ngày 14 tháng 5 năm 1989) của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về *"Tăng cường công tác bảo vệ trật tự xã hội"* và Nghị quyết 03, Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị cùng sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, lực lượng an ninh, công an viên bảo vệ trật tự, xã hội được tăng cường và hoạt động có hiệu quả, không để xảy ra hiện tượng trộm cắp tài sản trên địa bàn xã. Ban công an xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phát động phong trào *"quân chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc"* và lập tổ hòa giải ngăn ngừa, chấm dứt những tồn tại gây mất đoàn kết trong gia đình, thôn xóm. Cũng trong thời gian này, xã thành lập tổ an ninh theo dõi nhân khẩu tạm trú, tạm vắng, đảm bảo trật tự trên địa bàn xã.

Các công tác đoàn thể được đẩy mạnh về cả số lượng tổ chức cũng như chất lượng hoạt động. Phát huy tinh thần làm chủ tập thể của các ban, ngành, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc được củng cố, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, cùng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Hội Phụ nữ tích cực thực hiện 2 cuộc vận động do Trung ương Hội phát động *"Phụ nữ làm kinh tế giỏi"* và *"Nuôi dạy con tốt"*. Cán bộ phụ nữ thường xuyên hướng dẫn hội viên đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật

vào sản xuất, với phương châm làm chủ đồng ruộng, phát triển kinh tế gia đình theo mô hình VAC, đồng thời phổ biến kiến thức để tổ chức cuộc sống gia đình, nâng cao dinh dưỡng, nuôi dạy con tốt và thực hiện sinh đẻ có kế hoạch tại các buổi sinh hoạt.

Đối với Đoàn Thanh niên: Nhiều phong trào hoạt động được đẩy mạnh, đặc biệt là nhiệm vụ chính trị và lao động sản xuất. Các đoàn viên tổ chức sinh hoạt Đoàn thường xuyên, nhằm tuyên truyền lối sống lành mạnh trong thanh niên và phát động các phong trào thi đua sản xuất. Ngoài ra, Đoàn còn thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện theo *"5 điều Bác Hồ dạy"* trở thành phong trào hành động của thiếu niên trong học tập, các em luôn phấn đấu thực hiện và trở thành cháu ngoan Bác Hồ.

Ngày 1 tháng 3 năm 1988, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 42-QĐ/TW về việc đổi tên Hội Liên hiệp Nông dân tập thể Việt Nam thành Hội Nông dân Việt Nam và yêu cầu tái củng cố xây dựng ở các cơ sở. Theo đó, Hội Liên hiệp Nông dân tập thể xã Tân Hương được đổi tên thành Hội Nông dân xã Tân Hương và được kiện toàn, củng cố về tổ chức, hoạt động. Với tư cách là một thành viên trong hệ thống chính trị, Hội Nông dân xã Tân Hương tích cực thực hiện Chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, gắn kết và phát triển các chương trình trong lĩnh vực kinh tế - xã hội của Nhà nước ở nông thôn, đồng thời

hướng dẫn phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, tiếp tục mở rộng đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Từ khi tái lập, Hội Nông dân xã Tân Hương tổ chức nhiều hoạt động thi đua lao động sản xuất giỏi, phong trào thi đua làm giàu yêu nước, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới với 4 nội dung: *động viên người dân tích cực sản xuất, ổn định cuộc sống, tăng thu nhập gia đình, làm giàu cho bản thân, quê hương và đất nước*. Để thực hiện tốt những nội dung trên, Hội đã chủ động trao đổi kinh nghiệm trong lao động sản xuất, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, phấn đấu trở thành đơn vị kinh tế tự chủ, góp phần giảm tỉ lệ hộ đói, nghèo trong xã.

Thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 74 KH-BT của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ngày 23 tháng 10 năm 1987) và thực hiện Nghị quyết số 04 của Bộ Chính trị về *"cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội"*, Đảng bộ xã Tân Hương đã nghiêm túc thực hiện việc chỉnh đốn tổ chức Đảng. Công tác được triển khai theo hai yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: *Thứ nhất là: cấp ủy các cấp và đảng viên phải coi cuộc vận động là cuộc đấu tranh gay go, phức tạp nhằm xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, có ý nghĩa quan trọng đối với thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI; Thứ hai là: cuộc vận động xây dựng Đảng được tiến hành trong tình hình kinh tế - xã hội*

có những diễn biến phức tạp, phải kết hợp đúng đắn giữa “xây” và “chống”, “chống” để phục vụ “xây” và lấy “xây” làm mục đích của cuộc vận động.

Được sự nhất trí cao của Đảng bộ xã, cùng sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Phổ Yên, việc triển khai Kế hoạch 74 đã sâu sát đến từng đảng viên và Chi bộ. Trên tinh thần phê bình và tự phê bình, Đảng bộ đã kịp thời ngăn ngừa, uốn nắn những đảng viên có tư tưởng lệch lạc, kiên quyết kỷ luật những đồng chí sai phạm nhằm làm trong sạch nội bộ Đảng, đồng thời giáo dục bồi dưỡng tư tưởng chính trị, lý luận cách mạng, nâng cao sức chiến đấu của đảng viên.

Công tác bồi dưỡng, giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ đảng viên được thực hiện đều đặn hàng năm. Đảng viên được tham gia các lớp sơ cấp lý luận chính trị về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ chính trị, đáp ứng tình hình phát triển của đất nước. Ngoài ra, Đảng bộ đặc biệt coi trọng công tác phát triển đảng viên, các lớp cảm tình Đảng được tổ chức nhằm bồi dưỡng, kết nạp những đoàn viên và quần chúng ưu tú vào hàng ngũ Đảng. Tính đến năm 1986, Đảng bộ Tân Hương có 7 chi bộ (gồm 6 chi bộ sản xuất và 1 chi bộ nhà trường). Năm 1989, khi hợp tác xã nông công thương tín chia tách về hợp tác xã quy mô thôn, Tân Hương đưa các chi bộ sản xuất về các thôn, lúc này xã có 9 chi bộ (trong đó có 8 chi bộ nông thôn và 1 chi bộ nhà trường).

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, được sự lãnh đạo sát sao của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Phổ Yên, trong các năm từ 1986 - 1990, Đảng bộ Tân Hương đã giành được nhiều thắng lợi cụ thể trong việc triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ cấp trên một cách mạch lạc, sát với thực tế. Nông nghiệp có nhiều bước cải tiến mới khi khoán 10 được đưa vào thực hiện; ngành chăn nuôi được đẩy mạnh, chương trình lương thực, thực phẩm được giải quyết, đời sống kinh tế - xã hội ổn định và nâng cao, lạm phát giảm. Công tác xây dựng Đảng được thực hiện nghiêm túc, từ đó đẩy mạnh các mặt an ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

2. Tân Hương tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới và hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1990 - 1995)

Những năm cuối của thập niên 80 và đầu những năm 90, tình hình thế giới có nhiều biến chuyển. Hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu rơi vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng dẫn đến sụp đổ hoàn toàn vào năm 1991 đã làm ảnh hưởng xấu đến quá trình phát triển chung của nước ta. Lạm phát vẫn ở mức cao, kinh tế có bước phát triển mới nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu chung của đất nước. Đứng trước yêu cầu cấp bách đòi hỏi Đảng, Nhà nước phải đưa ra chủ trương, chính sách mới thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Từ ngày 24 đến ngày 27 tháng 6 năm 1991, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã

thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể cho đất nước những năm tiếp theo, trong đó nhấn mạnh việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, nhiệm vụ xây dựng Đảng, sửa đổi Điều lệ Đảng trong những năm tới.

Bước vào giai đoạn mới với nhiều thay đổi sâu sắc, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương đã chuẩn bị những bước đi mới vững vàng hơn. Tháng 4/1991 tại nghề Phù Hương, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXV diễn ra đã tiếp thêm sức mạnh cho địa phương, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, kế hoạch đã đề ra. Đại hội bầu 15 Ủy viên vào Ban Chấp hành. Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí trong Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Mai Khanh tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Đình Khoa làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Đức làm Ủy viên Thường vụ, Thường trực.

Trên cơ sở chủ trương chung của Trung ương Đảng và triển khai nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXV, nhân dân Tân Hương tập trung phát triển kinh tế và xây dựng quê hương toàn diện. Tiếp tục phát huy vai trò của hợp tác xã, kiện toàn kinh tế tập thể theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng. Thông qua đợt tổng kết Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, Tân Hương tiếp tục "Đổi mới cơ chế quản lý các hợp tác xã

nông nghiệp theo hướng vừa bảo đảm quyền tự chủ của hộ xã viên, vừa tăng cường vai trò của các ban quản trị trong một số việc quản lý, điều hành sản xuất, làm tốt những khâu dịch vụ cần thiết, cùng với chính quyền và các đoàn thể thực hiện các chính sách xã hội và xây dựng nông thôn mới⁽¹⁾. Đồng thời, thực hiện một số định hướng và mục tiêu chung của Đảng bộ huyện đề ra, đó là: “ổn định và phát triển các mặt kinh tế - xã hội, hình thành cơ cấu kinh tế hàng hóa nhiều thành phần; giữ vững và ổn định tình hình chính trị; thực hiện việc chỉnh đốn Đảng với việc nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý Nhà nước; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của các đoàn thể quần chúng cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới”⁽²⁾.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và Nghị quyết Đảng bộ xã, nhân dân Tân Hương đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, trên cơ sở phát triển các ngành nghề dịch vụ phù hợp. Hợp tác xã đóng vai trò chủ đạo đối với các khâu cung cấp giống, vật tư, thủy nông... đảm bảo hiệu quả cho xã viên gieo cấy, chăm sóc và thu hoạch.

Thực hiện Nghị quyết 06 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai Nghị quyết số 03 của Huyện ủy Phổ Yên về “*đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp*”, Hợp tác

⁽¹⁾ *Đảng Cộng sản Việt Nam với phong trào hợp tác xã*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, tr. 613.

⁽²⁾ *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Sdd, tr. 222.

xã Tân Hương tiếp tục thực hiện chủ trương nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cho cán bộ, đảng viên, đổi mới công tác tổ chức và tinh giản bộ máy lãnh đạo thêm một bước. Số lượng cán bộ trong Ban quản lý phổ biến từ 5 - 7 người được phân công kiêm nhiệm kế toán, thủ kho hoặc thủ quỹ, tạo sự đồng bộ trong quản lý cũng như hiệu quả đồng bộ trong công việc ở tất cả các khâu.

Để nâng cao năng suất cây trồng, chính quyền xã đã chủ động tìm kiếm những giống lúa mới phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu của địa phương để tiến hành gieo trồng. Hầu hết, Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp đều đưa ra các biện pháp kỹ thuật trong nông nghiệp, nhằm ổn định đời sống cho bà con xã viên, đồng thời tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và các công trình phúc lợi, thay đổi diện mạo nông thôn ở Tân Hương.

Nhận thức được sự chuyển biến rõ nét trong cơ chế mới, cán bộ và nhân dân xã đã tham gia phát triển nhiều ngành nghề, thành lập nhiều mô hình làm kinh tế mới, phát triển kinh tế hộ gia đình (VAC), nhằm tạo thêm thu nhập cho người dân, giảm số hộ nghèo, số hộ đủ lương thực tăng lên và bắt đầu có tích trữ. Sự thay đổi trong cách thức quản lý của hợp tác xã đã làm cho hiệu quả sản xuất được tăng cao rõ rệt. Sản xuất ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện cả về vật chất và tinh thần. Xã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Song song với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, hợp tác xã đã phát động toàn dân tham gia làm thủy lợi. Ủy ban nhân dân xã trực tiếp chỉ đạo trưởng các thôn phát động quần chúng, đặc biệt là tầng lớp thanh niên tích cực phát quang, nạo vét lại toàn bộ mương máng. Nhân dân 5 thôn đã dành nhiều ngày công cải tạo lại mạng lưới thủy lợi, đảm bảo tốt hệ thống dẫn nước đến đồng ruộng, xây dựng và tu bổ đường ven đồng, để xe cải tiến lớn, nhỏ có thể đến tận các cánh đồng khi mùa thu hoạch đến, giảm bớt lao động bằng chân tay cho bà con.

Để dần thay thế sức lao động của nhân dân bằng máy móc, Tân Hương đã sử dụng máy cày chạy bằng xăng dầu thay thế cho sức người và sức trâu, bò. Sử dụng máy cày đã cho thấy hiệu quả hơn hẳn, thời gian chuẩn bị ruộng cấy nhanh, nhân dân bước vào mùa vụ sớm hơn. Việc sử dụng máy cày giúp diện tích cấy đồng bộ hơn, đồng ruộng được làm hàng loạt, với diện tích lớn. Tuy nhiên, số lượng máy còn hạn chế cùng với thửa ruộng nhỏ, nhiều bờ, địa hình không bằng phẳng nên chỉ có một phần diện tích gieo cấy trong xã sử dụng được máy cày.

Năm 1991, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do hạn hán, giá thu mua nông sản thấp, gây ảnh hưởng lớn đến năng suất, sản lượng lúa. Tuy nhiên, được sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Tân Hương đã tiến hành mở rộng diện tích gieo trồng lúa hai vụ

chiêm xuân - hè thu và cây vụ đông. Các loại cây rau xanh, cây công nghiệp ngắn ngày như: lạc, đậu xanh, đỗ tương được mở rộng diện tích. Vì vậy, trong 5 năm (1991 - 1995), sản lượng lúa của xã đạt 1.683,2 tấn/ha, sản lượng hoa màu đạt 535,9 tấn/ha. Bên cạnh trồng lúa và các loại hoa màu, Tân Hương còn tận dụng địa hình, địa bàn để phát triển cây ăn quả, cây công nghiệp mới cho thu nhập và hiệu quả kinh tế cao, như: vải, nhãn, na, hồng... Xã hoàn thành mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thả cá được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm, chỉ đạo, phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đàn gia súc, gia cầm được tiêm phòng thường xuyên tại các hộ gia đình và các hợp tác xã, không để lây lan dịch bệnh khi có phát sinh. Tính đến năm 1991, cả xã có tổng số 920 con trâu, bò; trên 3.000 con lợn, trên 10.000 con gia cầm và toàn bộ diện tích ao, hồ để nuôi thả cá. Năm 1995, tổng số đàn trâu, bò tăng lên, cả xã có 970 con trâu, bò; hàng nghìn con lợn (gồm lợn bột và lợn nái); phát triển mạnh chăn nuôi các loại gia cầm và chăn thả cá ở các ao, hồ, đập.

Thực hiện Luật đất đai và Nghị định 64 của Nhà nước (ngày 15 tháng 10 năm 1993) về việc "giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp", Tân Hương đã thành lập Ban chỉ đạo - Hội đồng xét cấp giấy chứng nhận sử dụng đất từ xã đến thôn. Ở mỗi

xóm thành lập một Ban chỉ đạo học tập và quán triệt các văn bản chính sách về quản lý đất đai để phổ biến đến nhân dân hiểu rõ. Trên tinh thần làm việc đúng nguyên tắc, dân chủ và công khai, xã đã giải quyết được nhiều tồn tại, vướng mắc trong việc quản lý và sử dụng ruộng đất, thu hồi tồn đọng sản phẩm nợ tín dụng, thu lệ phí về đất ở quy định của cấp trên. Ngoài ra, Ban quản lý còn làm tốt công tác tuyên truyền chính sách đất đai đến bà con nông dân, từ đó tập thể và bà con xã viên hiểu được trách nhiệm của mình trong việc sử dụng ruộng đất. Việc phân chia ruộng đất phụ thuộc vào số diện tích thực tế ở địa phương, chia đều cho các nhân khẩu (trung bình 2 sào/khẩu). Tháng 4 năm 1993, Tân Hương hoàn thành cấp giấy chứng nhận sử dụng đất lâu dài cho nhân dân.

Sau khi hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài cho nhân dân, tháng 9 năm 1993, Tân Hương tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXVI tại nghè Phù Hương với nhiều nội dung, trong đó đã tổng kết quá trình thực hiện giao đất, giao rừng cho nhân dân, đặc biệt là cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Với những kết quả đạt được trong hai năm 1991 - 1993, Đảng bộ Tân Hương tiếp tục đề ra phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới, quyết tâm hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ 5, đó là: Phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình chính trị, an ninh trật tự. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Mai Khanh làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Đình Khoa - Phó Bí thư, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Đức - Ủy viên Thường vụ, Thường trực.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Tân Hương tiếp tục lãnh đạo nhân dân tập trung vào sản xuất nông nghiệp, phát triển các ngành nghề dịch vụ phục vụ. Chỉ đạo về cơ chế quản lý các Hợp tác xã. Hợp tác xã trực tiếp phối hợp với các ban ngành, như: Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cung ứng vật tư cho sản xuất, chủ yếu là phân bón, thuốc trừ sâu, đồng thời vận động nhân dân tích cực làm thủy lợi, đảm bảo kênh mương nội đồng và giao thông thủy lợi phát triển đồng bộ.

Mặt khác, cán bộ đảng viên trong xã đẩy mạnh hoạt động sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế đồng bộ theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, gắn phát triển kinh tế với nâng cao trình độ văn hóa - xã hội. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đề ra, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Cùng với sự phát triển của sản xuất lương thực, Tân Hương còn trồng các loại cây rau màu, cây công nghiệp cho giá trị kinh tế cao, thích ứng với cơ chế thị trường mới.

Đảng bộ và chính quyền chú trọng đầu tư cho giáo dục. Thầy và trò trường phổ thông cơ sở xã Tân Hương đang từng ngày phấn đấu dạy và học thật tốt đạt được những thành tựu lớn trong thời kỳ công nghiệp hóa: Số học

sinh đến trường tăng mạnh, hiện tượng học sinh bỏ học giảm hẳn; tỉ lệ học sinh lên lớp và chuyển cấp ngày càng tăng; công tác phổ cập văn hóa tiếp tục được đẩy mạnh, với mục tiêu phổ cập văn hóa cấp II cho toàn bộ thanh, thiếu niên trong xã. Xã tiếp tục đầu tư kinh phí để xây dựng nhiều phòng học mới với nhiều trang thiết bị đảm bảo nhu cầu dạy và học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Công tác quản lý giáo dục có những tiến bộ hơn so với trước, việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện xã hội hóa giáo dục, dân chủ hóa trường học bắt đầu được xã áp dụng.

Lĩnh vực văn hóa, thông tin và đời sống được củng cố, kiện toàn và đi vào nền nếp. Đảng ủy Tân Hương quán triệt: Gắn tư tưởng và phương châm chỉ đạo phát triển kinh tế với các chính sách xã hội, đảm bảo đời sống nhân dân ngày càng ổn định; Thực hiện chủ trương xây dựng và phát huy tốt quy chế nếp sống văn hóa mới, chính quyền xã động viên và giáo dục bà con hăng say lao động sản xuất, tin tưởng vào chế độ mới, xây dựng gia đình và quê hương ngày càng giàu đẹp. Đồng thời, vận dụng nhiều chính sách nhằm hạn chế những tiêu cực, hủ tục lạc hậu đang tồn tại và xây dựng nếp sống văn hóa mới cho nhân dân học tập. Hệ thống truyền thanh từ xã đến thôn được duy trì, đảm bảo chất lượng, nhằm tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như đưa thông tin về thời vụ, tiến trình gieo cấy và thu hoạch đến với nhân dân

toàn xã, góp phần vào chương trình xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, đội văn hóa, văn nghệ của xã còn phục vụ đời sống tinh thần cho bà con bằng những buổi biểu diễn với nhiều vở diễn mới và những buổi giao lưu văn nghệ sôi nổi.

Kinh tế dần đi vào ổn định, đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt. Nếu như, năm 1991, số lượng hộ nghèo của xã chiếm 17% thì đến năm 1995, số hộ nghèo đã giảm xuống còn 11,4% (theo tiêu chí cũ). Những thành quả đạt được trong nông nghiệp, đặc biệt là trong sản xuất lương thực, thực phẩm đã giúp Tân Hương xóa hoàn toàn hộ đói. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân có nhiều thay đổi. Số gia đình có máy thu hình ngày càng nhiều và 5% hộ có xe máy.

Kinh tế phát triển mạnh là điều kiện căn bản cho Tân Hương xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho đời sống nhân dân và từng bước làm thay đổi diện mạo quê hương. Hệ thống đường giao thông thường xuyên được tu sửa, làm mới, khắc phục những khó khăn đi lại cho nhân dân vào mùa mưa. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí còn hạn chế nên hầu hết đường liên thôn, liên xóm vẫn là đường đất, chưa được bê tông hóa, nhựa hóa. Trong khi đó, Quốc lộ 3 chạy qua Tân Hương luôn được báo cáo sửa chữa kịp thời khi có hỏng hóc xảy ra. Đoạn đường sắt Hà - Thái qua địa phương được chính quyền xã bảo vệ, trông coi tốt, đảm bảo an toàn cho mỗi chuyến tàu.

Năm 1988, Tân Hương xây dựng trạm điện đầu tiên tại khu vực trung tâm với công suất 420 KVA, phục vụ cho hơn 1.000 hộ dân trong xã. Trạm điện hoàn thành đã góp phần ổn định hệ thống điện ở địa phương, nhân dân dùng điện yên tâm sản xuất và sinh hoạt.

Các chương trình xã hội được Đảng ủy, chính quyền triển khai nghiêm túc. Kể từ năm 1991, khi cơ chế quản lý kinh tế có nhiều thay đổi, việc quản lý ngân sách và hạch toán kinh doanh của các hợp tác xã tiếp cận với cơ chế thị trường nhằm chống và xóa bỏ chế độ bao cấp, nguồn ngân sách xã hội của xã có nhiều thay đổi. Nguồn ngân sách tài chính và quỹ vốn của tập thể luôn đảm bảo việc chi, đáp ứng cho việc thực hiện các phong trào đảm bảo đời sống cho cán bộ hưởng lương. Nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh liệt sĩ, xã thường xuyên quan tâm, động viên, tổ chức gặp mặt, tặng quà cho các đối tượng chính sách, đồng thời huy động nhân dân đóng góp vào công tác đền ơn đáp nghĩa ở địa phương cả về vật chất lẫn tinh thần. Một số gia đình chính sách còn khó khăn cũng được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tặng sổ tình nghĩa thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với người có công với quê hương, đất nước. Không chỉ thực hiện tốt những chính sách xã hội cho nhân dân địa phương, Tân Hương còn vận động nhân dân trong xã đóng góp, ủng hộ nhân dân Cuba.

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đã có nhiều cố gắng với việc thực hiện tốt 6 Chương trình y tế Quốc gia. Hệ thống y tế từ xã đến thôn có cán bộ y tế thường trực kịp thời chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đôn đốc, tuyên truyền thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình đến mỗi người dân. Hàng năm, trạm y tế xã phối kết hợp với các cán bộ y tế tổ chức thăm khám sức khỏe cho bà con, trong đó sức khỏe bà mẹ và trẻ em được quan tâm đặc biệt. Các cơ sở y tế ở các thôn, xóm tổ chức tiêm chủng cho trẻ em theo đúng quy định. Dịch bệnh và các bệnh truyền nhiễm cơ bản được khống chế. Bên cạnh những mặt tích cực, y tế của xã vẫn còn nhiều hạn chế về trình độ và năng lực chuyên môn, tỉ lệ phát triển dân số vẫn còn ở mức cao.

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cấp ủy và chính quyền xã còn quan tâm chỉ đạo công tác củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Quán triệt Chỉ thị 53-CT/TW của Ban Bí thư và Nghị định số 29 của Hội đồng Bộ trưởng, Đảng bộ Tân Hương thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ theo hướng vững mạnh, rộng khắp cho phù hợp với tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức trách nhiệm của nhân dân địa phương trong đấu tranh chống “*diễn biến hòa bình*” được nâng cao. Thực hiện Chỉ thị 135, Chỉ thị 406,

Chỉ thị 176 của Thủ tướng Chính phủ, Tân Hương phát động toàn dân tham gia xây dựng "*thôn xóm bình yên, gia đình hòa thuận*". Tại các thôn, xóm, những nội dung bảo vệ trật tự xã hội, bảo vệ sản xuất được thực hiện tốt đạt nhiều thành tích đáng kể. Bên cạnh sự hoạt động tích cực của lực lượng công an, xã còn thành lập các đội trật tự ở các thôn, xóm đảm bảo ổn định tình hình chính trị, giữ vững trật tự xã hội, chủ động phát hiện và giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Đặc biệt, trong ngày lễ, tết, ngày bầu cử Quốc hội... các đội tuần tra luôn làm tốt nhiệm vụ canh gác bảo đảm trật tự trị an và bảo vệ tài sản của tập thể và cá nhân.

Trong công cuộc đổi mới, hoạt động của chính quyền và các ban ngành đoàn thể đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của quê hương Tân Hương. Từ năm 1991 - 1995, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân luôn thực hiện duy trì tốt các kỳ họp, bầu ra các chức danh cho hệ thống chính quyền xã, đồng thời đề ra những nghị quyết, biện pháp thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Chính quyền xã tổ chức truyền đạt đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hoàn thành chỉ tiêu 100% cử tri đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa IX. Ủy ban nhân dân xã ngày càng được củng cố và kiện toàn. Thành viên có phẩm chất, năng lực được bổ sung vào những vị trí quan trọng phù hợp với

khả năng của bản thân, đồng thời xã cũng tiến hành tinh giản bộ máy chính quyền, giảm bớt bộ máy hành chính chồng chéo. Khối chính quyền xã thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước tại cơ sở, chỉ đạo và điều hành bộ máy từ xã đến thôn đạt hiệu quả bước đầu. Ủy ban nhân dân xã còn tập trung vào công tác thu ngân sách, xây dựng những hạng mục cơ sở hạ tầng cơ bản trong xã.

Với vai trò tập hợp sức mạnh của các ngành, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc xã Tân Hương tạo mọi điều kiện cho quần chúng nhân dân tham gia làm chủ xã hội. Qua các kỳ bầu cử, Mặt trận đã làm tốt công tác giới thiệu, hiệp thương, phối hợp cùng các ban ngành vận động nhân dân hướng tới xây dựng nếp sống văn minh hiện đại, tăng cường đoàn kết tình làng nghĩa xóm, giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn, kịp thời uốn nắn những sinh hoạt văn hóa không lành mạnh.

Đoàn Thanh niên với nhiều hoạt động thiết thực đem lại hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ đắc lực cho Đảng bộ xã. Các phong trào thi đua thường xuyên được tổ chức và đi vào nền nếp như: thi đua sản xuất, thực hiện tiết kiệm, thực hiện nếp sống văn hóa mới, làm thủy lợi, bài trừ các tệ nạn xã hội, chấp hành các quy định của pháp luật và phong trào kế hoạch hóa gia đình... Đoàn xã còn phối hợp với Đảng ủy mở nhiều lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng, định hướng cho những thanh niên cảm tình Đảng phấn đấu đứng vào hàng ngũ của Đảng. Đoàn luôn đi đầu trong việc

hưởng ứng và thực hiện các phong trào ở địa phương. Ngoài ra, hoạt động của Đoàn còn thu hút và định hướng hoạt động cho các em thiếu niên nhi đồng, tổ chức nhiều cuộc thi mang chủ đề nhân các ngày lễ lớn của dân tộc cho, tạo khí thế cách mạng cho thế hệ trẻ; Tuyên truyền giáo dục cho tầng lớp thanh niên thực hiện nếp sống văn hóa mới, đưa thanh niên tiếp cận với khoa học kỹ thuật, luôn đi đầu trong sản xuất.

Hội Phụ nữ phát triển ngày càng đồng bộ, tiếp tục duy trì thực hiện nội dung 5 chuyên đề của Trung ương Hội đề ra, quan tâm thực hiện tốt cuộc vận động *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế”*, *“Phụ nữ dạy con tốt, hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng, trẻ em bỏ học”*, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Trong những năm qua, Hội có nhiều cố gắng trong tham gia phát triển kinh tế địa phương, kinh tế hộ gia đình, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng quê hương Tân Hương trong thời kỳ mới.

Hội Nông dân đẩy mạnh phong trào *“Nông dân sản xuất giỏi”*, *“Lao động sáng tạo”*, triển khai nhiều mô hình kinh tế mới đem lại hiệu quả kinh tế cao, đóng góp tích cực vào công cuộc kiến thiết quê hương. Nhiều hội viên trở thành lao động giỏi của huyện và của tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 51-QĐ/MTTQ ngày 14 tháng 4 năm 1990 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc *“công nhận Hội Cựu chiến binh là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”*; Thực hiện Hướng dẫn của tỉnh, của huyện, Đảng ủy xã Tân Hương

mở Hội nghị mở rộng và ra Nghị quyết thành lập Hội Cựu chiến binh của xã. Ngày 25 tháng 10 năm 1991, Hội Cựu chiến binh xã Tân Hương được ra đời. Hội đã đặt ra những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể, đó là: Tập hợp đông đảo các thế hệ quân nhân phục viên vào tổ chức, tăng cường sức chiến đấu cho hệ thống chính trị. Tạo môi trường thuận lợi để các hội viên phát huy truyền thống "*bộ đội Cụ Hồ*", tổ chức Hội ngày càng "*vững mạnh, hội viên gương mẫu*" trong công cuộc đổi mới, là diễn đàn sinh hoạt, trao đổi và giúp đỡ nhau trong cuộc sống, phát huy được vai trò là tổ chức chính trị - xã hội, có nhiều đóng góp trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Quát triệt Nghị quyết tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 3 khóa VII (tháng 6 năm 1992) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy Tân Hương đề ra nhiều phương pháp nhằm ổn định và giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Nghị quyết nhấn mạnh việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đối với vận mệnh của chế độ, của Đảng. Đổi mới Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng phù hợp với yêu cầu của cách mạng nước ta trong tình hình mới⁽¹⁾. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ cấp trên, Đảng bộ

⁽¹⁾ 80 năm Đảng Cộng sản Việt Nam những chặng đường lịch sử (1930 - 2010), Nxb. Thông tin và Truyền thông, tr. 237.

xã Tân Hương thực hiện tốt cả 3 lĩnh vực tư tưởng, tổ chức cán bộ và kiểm tra, đạt được những kết quả quan trọng, nâng cao vai trò, năng lực của cán bộ đảng viên trong thời kỳ mới.

Phát huy vai trò nòng cốt trong các hoạt động của địa phương, Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo công tác tư tưởng, tuyên truyền các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy và chính sách pháp luật của Nhà nước tới đảng viên và quần chúng nhân dân. Đảng viên trong xã luôn duy trì nền nếp sinh hoạt cụ thể theo định kỳ. Tại các buổi sinh hoạt Đảng, Tân Hương luôn đi sát nhiệm vụ trọng tâm, được các cán bộ của Tỉnh ủy và Huyện ủy về tập huấn, bồi dưỡng, chỉ đạo, chất lượng các buổi sinh hoạt ngày càng được nâng cao, số lượng tham gia ngày càng đông. Đảng bộ Tân Hương đã cử nhiều lượt đảng viên tham gia các lớp học Lý luận Mác - Lênin.

Đảng bộ xã luôn chú trọng đến việc phát triển đảng viên tại các cơ sở, coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng bộ. Nhằm nâng cao số lượng và chất lượng đảng viên, Tân Hương đã cử nhiều đảng viên có năng lực đi dự các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị. Trong 5 năm (1991 - 1995), Đảng bộ kết nạp thêm được 85 đảng viên mới, đưa tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ lên 342 đồng chí.

Thực hiện Chỉ thị 192 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 135 của Hội đồng Bộ trưởng, công tác tổ chức cán bộ,

công tác kiểm tra phân loại đảng viên được triển khai một cách nghiêm túc. Kết quả phân loại đảng viên cho thấy số đảng viên loại một tăng lên, số lượng đảng viên loại bốn giảm. Mặt khác, Ủy ban kiểm tra còn giải quyết nhanh gọn những kiến nghị của đảng viên và tiếp thu ý kiến của quần chúng nhân dân. Vì vậy, vai trò của Đảng ủy, các Chi ủy được đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao vai trò của từng cá nhân đối với hoạt động của tập thể.

Cán bộ, đảng viên của xã tích cực tham gia sản xuất, đưa gia đình thoát khỏi đói nghèo, góp phần phát triển quê hương. Luôn tích cực trong hoạt động sản xuất kinh tế, đời sống của gia đình các đảng viên dần được cải thiện, nâng cao. Ngoài ra, đảng viên còn đi đầu trong việc thực hiện các phong trào do Tỉnh ủy, Huyện ủy và Đảng ủy phát động, đồng thời vận động các ban ngành, đoàn thể, quần chúng nhân dân tham gia thực hiện. Với những kết quả đạt được ở địa phương, đảng viên đóng vai trò nòng cốt đối với sự phát triển của quê hương Tân Hương.

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1995), xã Tân Hương có nhiều khởi sắc về kinh tế và đời sống xã hội. Trong phát triển kinh tế công tác chuyển đổi cơ chế quản lý, chuyển đổi cơ cấu kinh tế được thực hiện nghiêm túc, bước đầu đem lại hiệu quả. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và xã hội được tăng cường, đời sống vật chất,

tinh thần của nhân dân được cải thiện thêm một bước. Công tác an ninh - quốc phòng được giữ vững, các ban ngành, đoàn thể hoạt động ngày càng sôi nổi, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ được nâng lên, công tác quản lý chính quyền được đẩy mạnh. Những thành quả đạt được sau 10 năm đổi mới của Đảng bộ và nhân dân Tân Hương là bước đệm để Tân Hương cùng cả nước bước vào thời kỳ mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

II. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996 - 2012)

1. Tân Hương thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996 - 2000)

Vào nửa cuối những năm 90, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều mặt khủng hoảng được giải quyết, có lợi cho tình hình kinh tế xã hội Việt Nam. Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nền kinh tế xã hội của nước ta có nhiều chuyển biến, khẳng định con đường đổi mới của Đảng hoàn toàn đúng đắn. Tuy nhiên bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đất nước ta còn gặp nhiều khó khăn lớn như: trình độ sản xuất chưa theo kịp sự phát triển của quan hệ sản xuất, đời sống nhân dân cơ bản còn khó khăn; nhiều mục tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt được. Trong khi đó, thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp,

nguy cơ “*diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ*” ngày càng cao. Những khó khăn đó, đòi hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam phải có chủ trương, định hướng đưa đất nước phát triển hợp lý hơn.

Trên cơ sở đánh giá các thành tựu của đất nước sau 10 năm đổi mới, đồng thời phân tích tồn tại, khó khăn, nguy cơ phải đổi mới, Đảng ta nhất quán khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là hoàn toàn đúng đắn, đồng thời quyết định đất nước chuyển sang một thời kỳ phát triển mới: thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đối với Đảng bộ xã Tân Hương, một Đảng bộ cấp cơ sở, công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng trong 10 năm gặp phải rất nhiều khó khăn, lúng túng. Nhưng với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, kiên trì với các mục tiêu đã đặt ra, Đảng bộ càng quyết tâm hơn trong giai đoạn đổi mới của đất nước. Để kiện toàn công tác lãnh đạo của Đảng bộ, thực hiện Chỉ thị 51 của Ban Bí thư về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII của Đảng. Tháng 4 năm 1995, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XXVII đã được diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tổng kết lại kết quả của 10 năm đổi mới, đồng thời phân tích những thuận lợi, hạn chế của địa phương để đưa ra phương hướng, mục tiêu cụ thể trong 5 năm cuối thế kỷ XX. Đại hội tập trung thảo luận 5 Văn kiện của Đảng chuẩn bị trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và lựa chọn những đảng viên tiêu biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 15 ủy viên. Ban Chấp hành bầu 5 ủy viên vào Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Mai Khanh tiếp tục giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Văn Ty - Phó Bí thư, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Việt Cường làm Thường vụ, Thường trực.

Tháng 1 năm 1996, Đảng bộ huyện Phổ Yên tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XXV, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát cho toàn huyện là *“Phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách để tiếp tục ổn định và phát triển kinh tế xã hội, đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp và kinh tế nông thôn, gắn tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân”*⁽¹⁾.

Sau khi Đảng bộ các cấp hoàn thành Đại hội, từ ngày 28 tháng 6 đến ngày mùng 1 tháng 7 năm 1996, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng diễn ra trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đánh giá *“Công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, nhưng nước ta vẫn chưa ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội”*. Thông qua các văn kiện như: Báo cáo chính trị; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1996 - 2000; Điều lệ Đảng, Đại hội đã đề ra nhiệm vụ cho chặng đường mới với chủ trương *“đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, làm cho dân giàu*

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Sđd, tr. 246.

nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh". Trước hết, phải đẩy nhanh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ; tiếp tục phát triển kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo kinh tế thị trường, dưới sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đạt và vượt mục tiêu đề ra trong chiến lược ổn định và phát triển toàn diện đến năm 2000.

Ngày 6 tháng 11 năm 1996, thực hiện Nghị quyết tại kỳ họp Quốc Hội lần thứ 10 (khóa IX) của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chia tách địa giới một số tỉnh, tỉnh Bắc Thái được chia tách thành 2 tỉnh: Bắc Kạn và Thái Nguyên. Do đó địa giới của Thái Nguyên từ ngày 1 tháng 1 năm 1997 được giữ nguyên so với trước đợt hợp nhất tháng 7 năm 1965. Tân Hương tiếp tục hoạt động theo sự chỉ đạo chung của Huyện ủy Phổ Yên và Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Triển khai Nghị quyết của Đảng, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên và Huyện ủy Phổ Yên, Tân Hương tập trung mọi nguồn lực phát triển đa dạng nông - lâm - thủy sản, tăng nhanh tỉ trọng sản xuất hàng hóa, đồng thời nâng cấp cơ sở hạ tầng, đáp ứng cơ bản yêu cầu về sản xuất, nâng cao đời sống.

Xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đồng thời làm cơ sở để phát triển các lĩnh vực khác, Đảng bộ Tân Hương đã quyết định dồn sức phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, dịch vụ. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), xã tiến hành chuyển

dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng vật nuôi, nâng cao giá trị trên một diện tích gieo trồng, trên cơ sở lấy cây lúa làm chủ đạo. Vì vậy, diện tích gieo trồng lúa và hoa màu được mở rộng, số diện tích cấy trồng 2 vụ, 3 vụ tăng cao. Đặc biệt là diện tích trồng cây vụ đông giai đoạn này tăng mạnh. Ngoài những loại cây truyền thống như: khoai lang, đậu tương, lạc, rau xanh, Tân Hương còn đưa giống ngô đông vào trồng với diện tích lớn.

Trong 5 năm (1995 - 2000), diện tích rau màu, cây vụ đông xã Tân Hương tăng khá nhanh, trở thành vụ sản xuất chính. Diện tích cây vụ đông hàng năm giữ vững 70,5 ha/năm (trong đó khoai lang 35,3 ha; lạc 64,5 ha; đỗ tương 21,6 ha; các loại khác 21,5 ha), sản lượng đạt 264 tấn/năm. Cây vụ đông phát triển đã làm tăng thu nhập trên một diện tích từ 14 - 15 triệu/ha/năm.

Thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, việc đầu tư khoa học kỹ thuật vào sản xuất được tăng cường. Trước hết, Đảng bộ chú trọng tới công tác thủy lợi, nhằm củng cố các công trình thủy lợi, phục vụ tốt cho sản xuất. Triển khai Nghị quyết về cứng hóa kênh mương của Huyện ủy Phổ Yên, xã đã tiến hành cứng hóa 3.000 m những kênh mương tuyến thủy lợi trọng điểm, phục vụ cho 180 ha diện tích với tổng số vốn đầu tư 225,3 triệu đồng. Việc cơ giới hóa trên đồng ruộng được triển khai rộng. Máy cày, máy tuốt lúa được đưa vào sử dụng ở hầu hết các

cánh đồng, thời gian cấy và thu hoạch được rút ngắn. Nhiều giống cây trồng mới cho năng suất cao, chất lượng tốt được đưa vào gieo cấy đại trà, nâng cao đáng kể năng suất và sản lượng.

Trong công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, xã tiếp tục đầu tư xây dựng nhiều công trình quan trọng. Để đảm bảo nguồn điện thấp sáng và sản xuất, xã tiến hành xây dựng trạm biến áp Duyên Bắc, công suất 180 KVA, tổng vốn đầu tư 127 triệu đồng. Đồng thời, vận động nhân dân đóng góp 45% cùng với nguồn vốn địa phương xây dựng và sửa chữa đường dây hạ thế với mức chi phí 220,5 triệu đồng, phục vụ cho 1.350 hộ dân. Cùng với đó, Đảng bộ và chính quyền còn lãnh đạo nhân dân dành hàng nghìn ngày công sửa chữa và mở rộng hệ thống đường liên thôn, liên xã, với mức đầu tư 404,6 triệu đồng/năm. Xã đầu tư 260 triệu đồng cho việc sửa chữa và xây mới trụ sở ủy ban, nhà hội trường trung tâm, hội trường các cơ sở thôn, xóm. Sau khi hoàn thiện, công sở làm việc của xã và các xóm, thôn đều khang trang hơn, tạo khí thế phấn khởi thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Quán triệt Chỉ thị 68 của Bộ Chính trị về thực hiện chuyển đổi và thành lập hợp tác xã theo Luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Phổ Yên, Tân Hương xem xét tình hình hoạt động của hợp tác xã để từng bước có những thay đổi về công tác tổ chức, quản lý, phương thức hoạt động chung cho phù hợp với nhiệm vụ trong

thời kỳ mới. Mặc dù chưa chuyển ngay được hợp tác xã hoạt động theo hình thức mới nhưng các hoạt động chung ở Tân Hương đã có những thay đổi đáng kể, là cơ sở vững chắc để địa phương chuyển đổi trong giai đoạn sau.

Kể từ khi chuyển đổi hoạt động theo Luật mới, hợp tác xã hoàn thành trách nhiệm, nhiệm vụ của phía cung ứng vật tư, giống, kỹ thuật; xã viên phát huy tinh thần dân chủ, làm chủ ruộng đồng cao nhất, tập trung gieo cấy, chăm bón, thu hoạch một cách hiệu quả. Năng suất lao động ngày càng tăng, sản lượng lương thực đạt được lớn. Tổng sản lượng lương thực quy thóc của xã năm 2000 là 2.850 tấn (tăng 1.155 tấn so với năm 1995). Bình quân mỗi năm tăng 193,4 tấn. Với năng suất và sản lượng ngày một lớn, bình quân lương thực trên đầu người là 420 kg/người/năm.

Chăn nuôi phát triển mạnh theo hướng tăng trưởng về số lượng và chất lượng đàn gia súc, gia cầm. Nhằm phát triển chăn nuôi theo vùng, phù hợp với điều kiện tự nhiên và cơ sở hạ tầng, Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân tiếp tục tập trung chăn nuôi trâu, bò, lợn, gia cầm, thả cá... Trâu, bò được chuyển sang chăn nuôi theo hướng kết hợp lấy sức kéo và lấy giống. Phương thức chăn nuôi có nhiều cải tiến nên số lượng đàn gia súc, gia cầm đã tăng nhanh đáng kể. Năm 2000, cả xã có 1.080 con trâu, bò, tăng 230 con so với năm 1995. Trong khi đó, chăn nuôi lợn và gia cầm phát triển theo hướng

chăn nuôi trang trại, nâng cao số lượng con và đàn. Đàn lợn nái có 675 con, xuất chuồng 10.800 con lợn sữa/năm đạt giá trị kinh tế 12,9 tỉ đồng/năm. Hàng năm, xã cho xuất chuồng 335 - 350 tấn lợn hơi/năm. Diện tích mặt nước hồ, đập, ao được địa phương tận dụng triệt để nuôi cá, sản lượng cá tăng dần đều sau mỗi năm thu hoạch.

Tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển mới, dần đi vào ổn định, thích ứng với cơ chế thị trường. Giá trị sản lượng tiểu thủ công nghiệp tăng gấp 2 lần so với giai đoạn trước. Tính đến năm 2000, số hộ đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ đã tăng gấp đôi so với năm 1995. Tiểu thủ công nghiệp phát triển với quy mô lớn ở những khu trung tâm, trục đường giao thông Quốc lộ 3 và trục đường liên xã, với ngành nghề đa dạng, thu hút và giải quyết công ăn việc làm cho nhiều lao động, đặc biệt thúc đẩy chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế của địa phương.

Kinh tế phát triển nhanh đã làm thay đổi diện mạo thôn, xóm ở Tân Hương. Những mái nhà tranh, nhà lợp bằng rơm, bằng rạ nay đã dần thay thế bằng nhà ngói, nhà gạch kiên cố. Năm 2000, xã có 95% số hộ gia đình có nhà kiên cố và bán kiên cố; 82% gia đình có máy thu hình; 31% gia đình có xe máy, nhân dân đã tự mua sắm được nhiều đồ dùng tiện nghi phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt. Số hộ nghèo giảm 401 hộ so với năm 1995, còn 59 hộ.



Lễ trao tặng Huy hiệu 40 - 50 năm tuổi Đảng (năm 2005)



Đ/c Đặng Đình Sáng - Bí thư Đảng ủy phát biểu tại
Hội thảo *Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hương (1954 - 2012)*



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương
(nhiệm kỳ 2005 - 2010)



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương
(nhiệm kỳ 2010 - 2015)



Ban chỉ đạo biên soạn
Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hương (1954 - 2012)



Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015
 chụp ảnh cùng Ban sưu tầm tư liệu
Lịch sử Đảng bộ xã Tân Hương (1954 - 2012)

Các chương trình y tế quốc gia được triển khai đồng bộ, phù hợp với điều kiện của địa phương. Cán bộ trạm y tế xã phối hợp với đoàn cán bộ của huyện tiến hành tiêm vắc-xin, tiêm chủng mở rộng phòng chống sởi, thủy đậu, lao... cho 100% trẻ em, triển khai theo đúng định kỳ và cho toàn bộ trẻ em ở các thôn, xóm. Toàn bộ trẻ em ở địa phương được uống vitamin A vào từng đợt theo quy định của Bộ Y tế. Để nâng cao hoạt động khám, chữa bệnh, trạm y tế xã Tân Hương được đầu tư 100 triệu đồng nâng cấp cơ sở vật chất và mua bổ sung thêm trang thiết bị y tế, đáp ứng tốt hơn công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Năm 1997, được sự hỗ trợ đầu tư của Nhà nước và nguồn vốn của địa phương, trạm y tế xã Tân Hương được xây dựng khang trang hơn, trạm phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia trong thời gian tới.

Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được chú trọng và nâng cao. Xã thành lập các ban vận động tại các thôn, xóm, chủ yếu do Hội Phụ nữ tổ chức, đạt hiệu quả cao trong nhiệm kỳ qua. Tỷ lệ sinh giảm hơn hẳn so với những giai đoạn trước. Năm 1995 tỷ lệ sinh tự nhiên là 2,1%, đến năm 1999 giảm xuống còn 1,7%. Năm 1997, Tân Hương được Ủy ban dân số Quốc gia công nhận là 1 trong những xã có tỷ lệ người sinh con thứ 3 giảm nhanh nhất.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao có nét mới, thu hút đông đảo ban, ngành, đoàn thể, cá nhân tham gia. Mặt trận Tổ quốc triển khai thực hiện

cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” tại tất cả các cụm dân cư, thôn, xóm theo Nghị quyết số 02 về xây dựng làng bản văn hóa của Huyện ủy. Trên địa bàn xã, 100% các xóm đều đăng ký tham gia xây dựng xóm văn hóa, trong đó có 3 xóm được huyện công nhận đạt tiêu chuẩn là xóm Trại, Phong Niên, Tân Trung.

Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, hàng năm, xã đều đẩy mạnh thực hiện các chương trình chính sách xã hội, đền ơn đáp nghĩa. Vào dịp Tết Nguyên đán và ngày thương binh liệt sĩ 27 tháng 7, bằng nguồn ngân sách của địa phương và huy động nhân dân đóng góp, xã tổ chức tặng quà, thăm hỏi, động viên gia đình có công với cách mạng, gia đình chính sách, gia đình thương binh - liệt sĩ mỗi đối tượng 100.000 đồng. Nhiều gia đình khó khăn được tặng sổ tiết kiệm, xây dựng nhà tình nghĩa.

Trong công tác ninh, bảo vệ trật tự trị an trên địa bàn xã, Ban công an xã luôn kịp thời đưa ra nhiều biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa tệ nạn xã hội trên địa bàn. Triển khai Nghị quyết 38 của Huyện ủy Phổ Yên về phòng chống tệ nạn xã hội, Ban công an xã và công an viên ở các thôn, xóm thường xuyên tổ chức tuần tra, giám sát, nhất là đối với những người lạ mặt xuất hiện tại địa phương. Vào dịp Tết Nguyên đán và lễ hội, lực lượng công an luôn hoàn thành tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự, mê tín dị đoan...

Trong quá trình thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ Tân Hương nhận thức được tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ được duy trì ở cả 3 khâu: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng chính trị cho cán bộ, đảng viên trong xã. Ở các lớp bồi dưỡng, số lượng đảng viên luôn tham dự đông đảo nên đều nắm bắt được các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, trau dồi bản lĩnh chính trị, vững tin vào đường lối đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

Công tác tổ chức cán bộ được Đảng bộ triển khai tốt, đặc biệt việc quy hoạch đội ngũ cán bộ từ Đảng ủy đến Chi ủy. Trên tinh thần nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ Tân Hương sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ theo nhiệm kỳ của Đảng bộ 5 năm/lần, chi bộ 1 năm/lần, Đảng bộ tiến hành họp giữa nhiệm kỳ. Đặc biệt, bộ máy cấp ủy, cơ sở được gắn với việc kiện toàn bộ máy chính quyền và các đoàn thể, tạo sự đồng bộ, thống nhất trong hoạt động của hệ thống chính trị. Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ còn mở 2 lớp cảm tình Đảng, bồi dưỡng được 113 quần chúng ưu tú và kết nạp thêm 56 đảng viên mới, bổ sung về các chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VII của Đảng *"Về cuộc vận động xây dựng chính đổi Đảng"*, hàng năm, từ các chi bộ đến Đảng bộ đều thực hiện tốt công tác thanh, kiểm tra, xây dựng và chỉnh đốn Đảng

nhằm nâng cao vai trò, vị trí lãnh đạo của từng đảng viên. Thông qua phương pháp tự phê bình và phê bình, đảng viên thấy được ưu, khuyết điểm của bản thân để có ý thức sửa chữa kịp thời, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu ở từng cơ sở. Qua một số đợt kiểm tra, Đảng bộ đã phân loại được 82 - 84% đảng viên loại 1, từ 13 - 15% đảng viên loại 2, từ 1 - 1,5% đảng viên loại 3, xóa tên 7 đảng viên, cảnh cáo 1 đảng viên; 80% chi bộ đạt chi bộ trong sạch vững mạnh. Đây là năm thứ 3 liên tiếp, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. Từ những yếu kém, thiếu sót phát hiện được khi tiến hành kiểm tra, Đảng bộ Tân Hương lập tức triển khai Công văn số 355-CV/TU, ngày 20 tháng 9 năm 1999 và Công văn 488-CV/TU, ngày 14 tháng 3 năm 2000 của Tỉnh ủy để kịp thời uốn nắn những tư tưởng lệch lạc, ảnh hưởng đến tình hình phát triển chung của Đảng bộ, đảm bảo tốt yêu cầu Đảng bộ cấp trên đề ra.

Trong công tác xây dựng chính quyền, Đảng bộ chỉ đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, nhiệm kỳ 1999 - 2004, đảm bảo an toàn, đúng luật, dân chủ, cơ cấu và tỉ lệ hợp lý. Do vậy, hệ thống chính trị địa phương được kiện toàn, lựa chọn được cán bộ đủ năng lực lãnh đạo các công việc chuyên môn theo quyền hạn và trách nhiệm.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Tháng 9 năm 2000, Đảng bộ Tân Hương tiến hành Đại hội Đảng bộ

lần thứ XXVIII tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tổng kết những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, khẳng định những thành quả đạt được trong những năm cuối của thế kỷ XX. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát là: *"Phấn đấu vượt mọi khó khăn, tiếp tục ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn, xóa hộ đói nghèo, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân"*. Từ thực tiễn phát triển của địa phương, Đại hội đưa ra Nghị quyết mới, phát triển mọi mặt về kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội trong nhiệm kỳ mới cụ thể như sau:

- Tổng sản lượng lương thực đạt 3.350 tấn.

- Giá trị tiểu thủ công nghiệp đến năm 2005 tăng 25% so với năm 2000.

- Hoàn thành 2 công trình cơ bản: nhà làm việc ủy ban nhân dân xã và trạm biến áp thôn Trinh Nữ, đồng thời tập trung xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi và các công trình trọng điểm phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

- Tốc độ phát triển dân số giảm còn 1,2%/năm, không có người sinh con thứ 3, không còn hộ đói nghèo.

- Hoàn thành 100% kế hoạch thu ngân sách.

- Bảo đảm công tác y tế, văn hóa, giáo dục và an ninh - quốc phòng, hoàn thành 100% kế hoạch tuyển quân hàng năm.

- Xây dựng Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm.

Đại hội tiến hành bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành. Ban Chấp hành bầu 5 ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Việt Cường giữ chức Bí thư; đồng chí Trần Văn Ty - Phó Bí thư, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Đặng Đình Sáng - Ủy viên Thường vụ, Thường trực.

Trong 5 năm cuối của thế kỷ XX, Đảng bộ và nhân dân Tân Hương đã phấn đấu, nỗ lực lao động sản xuất, thực hiện đường lối đổi mới, lấy nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa làm trọng tâm, đạt được nhiều thành tựu mới đáng tự hào. Sản xuất nông nghiệp phát triển mạnh theo hướng hàng hóa, cơ cấu ngành nông nghiệp có những thay đổi, nâng dần tỉ trọng ngành chăn nuôi. Kinh tế xã dần đi vào ổn định và phát triển. Cơ sở hạ tầng được nâng cao, đời sống nhân dân dần được đảm bảo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ các cấp ủy chính quyền đến nhân dân. Những thành tựu đó là tiền đề để Tân Hương bước vào thế kỷ XXI với những mục tiêu, kế hoạch mới.

2. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân vững bước tiến vào thế kỷ XXI (2000 - 2005)

Sau 15 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo thế và lực, thúc đẩy công cuộc

đổi mới đi vào chiều sâu. Với nhiều thuận lợi và khó khăn đặt ra, yêu cầu nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức, phát triển mạnh trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa có ý nghĩa quan trọng đối với toàn Đảng, toàn dân ta.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, với quyết tâm và nỗ lực vượt bậc, trong những năm 2000 - 2005, Đảng bộ Tân Hương đã giành được nhiều thành tựu quan trọng, hoàn thành cơ bản mục tiêu Đại hội lần thứ XXVIII đề ra.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, Đảng bộ xã Tân Hương tập trung lãnh đạo toàn diện hệ thống chính trị, nhưng tập trung vào một số mặt căn bản, nhất là thay đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển ngành nghề thủ công và dịch vụ thương mại.

Xác định rõ tài nguyên đất đai trên địa bàn xã trên bình quân lao động không nhiều. Khắc phục bất lợi đó, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân tận dụng triệt để diện tích đất canh tác đưa vào sản xuất, khai thác hiệu quả quỹ đất đai, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng năng suất, sản lượng trên cùng một diện tích. Xác định cây lúa vẫn là cây lương thực trọng tâm, Hợp tác xã đã chủ động tìm giống lúa mới có năng suất cao đưa vào đồng ruộng, chỉ đạo nhân dân thực hiện cấy đặt, gieo mạ luống trên toàn bộ diện tích. Vì vậy, năng suất, sản lượng không ngừng tăng. Về năng suất năm 2000 đạt 29 - 32 tạ/ha, năm 2004 đạt 45 tạ/ha. Về sản lượng mỗi năm tăng gần 100 tấn (trong đó: năm 2000

đạt 2.241 tấn; năm 2001 đạt 2.399 tấn; năm 2002 đạt 2.594 tấn; năm 2003 đạt 2.675 tấn; năm 2004 đạt 2.777 tấn) và kế hoạch của năm 2005 theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân là 2.831,7 tấn. Hệ số sử dụng đất tăng từ 2,1 lần lên 2,3 lần. Đối với ruộng thâm canh, giá trị thu nhập đạt 16 - 18 triệu/ha/năm, có cánh đồng đạt tới 50 triệu/ha. Bình quân lương thực trên đầu người đạt 420 kg/người/năm.

Chương trình đẩy mạnh trồng cây vụ đông được thực hiện nhanh chóng, chủ yếu trồng các loại rau và cây công nghiệp ngắn ngày như: đậu tương, lạc, khoai tây, dưa, rau xanh... đặc biệt, xã đưa giống ngô vụ đông vào trồng đại trà. Bằng biện pháp xóa bỏ tập quán canh tác lạc hậu, chuyển dịch từ vụ màu chính vụ sang vụ sớm để tăng diện tích cây trồng, do đó diện tích vụ sớm tăng mạnh, năm 2002 là 165 ha, năm 2004 là 265 ha, 2005 là 290 ha; diện tích vụ màu chính vụ giảm từ 100 ha (năm 2001) xuống 39 ha (năm 2005). Do đó, diện tích ngô tăng liên tục, năm 2001 là 50 ha, năm 2003 là 80 ha và năm 2005 là 90 ha. Để phục vụ cho vụ đông, hợp tác xã cung cấp ngô giống đạt yêu cầu, đảm bảo nguồn nước tưới, hướng dẫn kỹ thuật cho bà con. Vì vậy, ngô vụ đông đạt năng suất cao và đang tiếp tục được mở rộng diện tích.

Năng suất lúa, hoa màu tăng cao, sản lượng lớn, chất lượng nông sản được đảm bảo đã bước đầu mang tính sản xuất hàng hóa. Công tác sản xuất của nhân dân

Tân Hương không chỉ đơn giản mang tính chất tự cấp, tự túc mà còn thúc đẩy mở rộng buôn bán, phân phối sản phẩm sang các vùng lân cận.

Tiếp tục chủ trương thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, để tạo quỹ đất đai, Tân Hương còn tích cực chuyển đổi đất nông nghiệp, ưu tiên chuyển các loại đất đang sử dụng vào mục đích khác sang cấy lúa. Nhờ vậy, diện tích lúa tăng nhanh, đáp ứng nhu cầu lương thực, thúc đẩy mạnh mẽ lĩnh vực chăn nuôi phát triển.

Trong phát triển kinh tế vườn; vườn tạp ở tất cả các xóm trên địa bàn xã đều được cải tạo. Nhiều loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao như: vải, na, đu đủ... được trồng với diện tích lớn. Bằng việc học hỏi kinh nghiệm ở những nơi khác, nhiều hộ gia đình còn mạnh dạn đưa giống cây mới vào trồng thử nghiệm, bước đầu đem lại hiệu quả kinh tế, góp phần tăng thu nhập cho gia đình, đa dạng hóa cây trồng. Nhiều gia đình là điểm sáng thực hiện mô hình VAC, tuy nhiên, do một số yếu tố khách quan mô hình này vẫn chưa được nhân ra rộng rãi.

Hợp tác xã Tân Hương có nhiều thay đổi trong phương thức hoạt động. Kể từ khi thực hiện chuyển đổi hoạt động hợp tác xã theo Luật năm 1998, hợp tác xã Tân Hương dần có những thay đổi, phù hợp với mô hình hoạt động mới. Hợp tác xã trước đây thực hiện thay đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, thực hiện khuyến nông, khuyến lâm và cung ứng vật tư, tìm đầu ra cho

sản phẩm. Theo Luật hợp tác xã mới, hợp tác xã đã chuyển đổi sang kinh doanh dịch vụ, cung ứng giống, thuốc trừ sâu, diệt chuột. Sau hơn 5 năm bắt đầu thực hiện Luật hợp tác xã đã cho thấy những kết quả khả quan, phù hợp với điều kiện của địa phương. Năm 2004 xét thấy đủ điều kiện, được sự nhất trí của Đảng bộ, chính quyền, Ban quản trị đã quyết định chuyển hợp tác xã nông nghiệp Tân Hương sang hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Tân Hương.

Sau khi chuyển đổi thành công, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp đã phát huy vai trò, chức năng, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Đội ngũ cán bộ, ban quản lý có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, giải quyết công nợ giữa hộ nhận khoán với tập thể, tập thể với hộ. Với vai trò là hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, hợp tác xã đã cấp giống cây trồng, giống vật nuôi phù hợp với công tác chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đem lại kết quả khả quan trong hoạt động sản xuất nói chung.

Lĩnh vực chăn nuôi phát triển mạnh, thay đổi cả về phương thức và quy mô. Chăn nuôi gia súc mở rộng theo hướng lấy giống, lấy thịt và lấy sữa. Đàn trâu chủ yếu chăn nuôi lấy sức kéo và lấy thịt với số lượng 120 - 150 con; đàn bò dần được Sind hóa. Thực hiện Đề án của huyện về phát triển đàn bò sữa 20 con, xã đã dành một phần diện tích trong diện quy hoạch để trồng cỏ. Dự án đi vào thực hiện đạt được nhiều

kết quả khả quan, số lượng bò sữa ngày càng nhân rộng. Đàn lợn phát triển nhanh, mạnh ở cả lợn nái, lợn bột, lợn sữa. Cán bộ nông nghiệp đã hướng dẫn bà con chuyển từ giống lợn Móng Cái sang nuôi giống lợn nái trắng có năng suất cao và rút ngắn thời gian chăn nuôi. Nhiều hộ gia đình đã chuyển chăn nuôi từ mô hình thủ công sang bán công nghiệp với số lượng lớn từ 30 - 40 con/hộ đem lại hiệu quả kinh tế cao, nâng tổng đàn lợn của xã có từ 7.000 - 10.000 con. Bên cạnh đó, ở xã cũng xuất hiện những trang trại, gia trại gia cầm, chủ yếu nuôi ngan, gà, vịt với số lượng vài trăm con, vừa lấy thịt, vừa lấy trứng. Công tác thú y được thực hiện nghiêm ngặt nên mặc dù năm 2002 dịch lở mồm long móng và năm 2004, 2005 bùng phát dịch cúm gia cầm H5N1 nhưng Tân Hương không bị ảnh hưởng nhiều, dưới sự chỉ đạo sát sao của Phòng thú y huyện, xã đã tiến hành tiêu hủy 1.500 con gia cầm ở 3 trang trại. Tổng số lượng con và số lượng đàn gia cầm được giữ vững từ 60.000 - 70.000 con/năm. Hàng năm, chỉ tiêu chăn nuôi của xã đều tăng 0,6 - 4% kế hoạch huyện giao.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, từ nông nghiệp xã mở rộng phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ đạt kết quả lớn. Là địa phương có vị trí thuận lợi trong giao thương kinh tế như: có Quốc lộ 3, chạy qua gần chợ Chã, phố Thanh Xuyên, thị trấn Ba Hàng. Phát huy điều kiện thuận lợi về giao thông, xã đã nhanh chóng phát triển các ngành nghề dịch vụ như:

xay sát, hàn gò, cơ khí, chế biến gỗ, sản xuất gạch nung..., tạo việc làm và thu nhập ổn định cho 700 - 800 lao động trong xã; cơ cấu lao động trong ngành nghề tiểu thủ công nghiệp chiếm 28%. Số hộ đăng ký kinh doanh từ 42 hộ (năm 2001) tăng lên 90 hộ (năm 2005). Giá trị thương mại ngày càng cao, năm 2003 đạt 800 triệu đồng, năm 2005 đạt 1,1 tỉ đồng.

Thực hiện Quyết định số 67 của Thủ tướng Chính phủ và chính sách của Nhà nước về việc yêu cầu ngân hàng tạo điều kiện tín dụng cho các hộ nông dân có nhu cầu vay vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh, lãi suất thấp, các ngân hàng đóng trên địa bàn huyện Phổ Yên và xã Tân Hương đã mở rộng quỹ tín dụng cho nhân dân vay vốn. Do đó, kinh doanh phát triển nhanh, ngoài các cửa hàng tạp hóa đáp ứng nhu cầu đời sống nhân dân, còn có các mặt hàng kinh doanh chủ yếu là hàng hóa từ ngành nghề tiểu thủ công nghiệp như đồ gỗ, gạch nung... Để phát triển sản phẩm, địa phương đầu tư kỹ thuật cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng và giá trị sử dụng, đồng thời cải tạo đường giao thông liên thôn, liên xã thuận lợi cho giao thông hàng hóa.

Quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đóng một vai trò quan trọng. Được sự quan tâm của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên, Đảng bộ Tân Hương đã tranh thủ vốn đầu tư của cấp trên và

vận động nhân dân đóng góp hoàn thiện nhiều công trình xây dựng cơ bản. Năm 2000, xã đầu tư 84 triệu đồng xây dựng nhà hội trường ủy ban xã và khu làm việc của địa phương trị giá 600 triệu đồng. Tiếp tục cung cấp điện cho nhân dân sử dụng ổn định, xã xây dựng thêm 2 trạm điện mới và tuyến hạ thế Trinh Nữ, Quang Trung với tổng giá trị hơn 1 tỉ đồng. Đồng thời, xã còn khởi công xây dựng trường Tiểu học (bằng nguồn vốn ODA), Trung học cơ sở (dây nhà 2 tầng, gồm 14 phòng học) và trường Mầm non bằng nhà cấp 4, tổng giá trị trên 2 tỉ đồng. Nhằm kiên cố hóa công trình thủy lợi, phong trào cứng hóa kênh mương được triển khai đồng bộ sâu rộng, xã hoàn thành 13,5 km kênh mương cấp III tại các tuyến thủy lợi chính, trong đó có 4,535 km do Nhà nước đầu tư, nhiều đoạn mương trước đây dẫn nước khó khăn đã được cứng hóa như đoạn mương sau đơn vị D13 ở xóm Bắc - Te (Đồng Dơ). Giao thông nông thôn được sửa sang và làm mới. Đường liên xã là đường rải đá láng nhựa, đường liên thôn là đường đổ bê tông. Tuyến đường liên xã Tân Hương - Tiên Phong, Tân Hương - Đông Cao được tập trung mở rộng bằng đường rải đá láng nhựa. Phấn đấu đến năm 2010 tất cả các thôn được bê tông hóa đường làng, ngõ xóm. Năm 2005, xã tiến hành làm đường bê tông ở các xóm Tân Trung (dài 943 m), xóm Hương Thịnh (dài 573 m), các xóm như: xóm Sứ, xóm Đình, xóm Tân Thịnh, xóm Vàng... bước đầu được cấp phối bằng xỉ lò và nhiều xóm đăng ký cứng hóa bằng nguồn vốn

do nhân dân đóng góp. Trong nhiệm kỳ, địa phương đã xây dựng 15 nhà văn hóa xóm (trong đó huyện hỗ trợ 5 nhà), nâng cấp và hỗ trợ nhà văn hóa về trang thiết bị làm việc như: bàn ghế, tủ tài liệu, loa đài truyền thanh, đặc biệt trang bị 2 bộ dàn máy vi tính trên 50 triệu đồng, bằng nguồn vốn tiết kiệm của địa phương.

Tiếp tục hỗ trợ và tạo việc làm cho người lao động, chính quyền đưa ra các giải pháp mới vừa tạo thêm việc làm cho nhân dân, vừa chuyển đổi cơ cấu lao động. Năm 2003, toàn xã có 3.450 lao động, trong đó lao động làm nông nghiệp là 3.000 người (chiếm 87%), các ngành nghề khác là 450 người (chiếm 13%). Theo đó, khi các ngành nghề dịch vụ phát triển, xã quyết tâm giảm 16% số lao động ở ngành nông nghiệp (500 người) sang các lĩnh vực khác như: xây sát, may đo, vận tải, dịch vụ. Để đạt được mục tiêu, chính quyền tạo điều kiện cho các hộ nông dân có nhu cầu vay vốn, mở rộng sản xuất, dịch vụ, đồng thời liên hệ với các đơn vị sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp ngoài quốc doanh đẩy mạnh hợp tác xuất khẩu lao động, tăng thêm việc làm cho người trong độ tuổi lao động.

Thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, xã đã tích cực triển khai Quyết định 1143 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, theo đó số hộ nghèo theo tiêu chí mới đã giảm mạnh trong 5 năm (2001 - 2005). Xác định nguyên nhân dẫn đến nghèo của đa số hộ gia đình,

địa phương đưa ra phương án hỗ trợ, giúp đỡ bằng việc cho vay vốn và hướng dẫn sử dụng vốn hiệu quả, đưa các gia đình dần thoát khỏi đói nghèo. Bằng những việc làm cụ thể, tỉ lệ hộ nghèo của xã giảm nhanh, từ 78 hộ nghèo (năm 2002) xuống còn 40 hộ nghèo (năm 2003), 20 hộ (năm 2004) và đến năm 2005, số hộ nghèo trên toàn xã chỉ còn 4 hộ (theo tiêu chí mới) .

Tiếp tục giải quyết chế độ cho các gia đình có công, gia đình chính sách đúng người, đúng đối tượng, Đảng ủy, chính quyền xã Tân Hương đã lập hồ sơ cho 98 đối tượng nhiễm chất độc màu da cam, xét truy tặng và tổ chức đón di hài 2 liệt sĩ ở miền Nam về quê hương an táng. Thực hiện Nghị định 47-NĐ/CP, Nghị định 59-NĐ/CP của Chính phủ, địa phương xem xét 69 bộ hồ sơ của những người tham gia kháng chiến chống Pháp, 19 thanh niên xung phong, 23 người thờ liệt sĩ để họ được hưởng chế độ, chính sách của Nhà nước đối với những người có công. Đồng thời, hỗ trợ cho 5 trẻ em mồ côi và các hộ nghèo trong xã vào dịp Tết Nguyên đán. Trong nhiệm kỳ, xã đã hỗ trợ 6 triệu đồng cho 6 gia đình làm nhà tình nghĩa và 130 sổ tình nghĩa cho các hộ chính sách.

Các chương trình giáo dục, y tế, văn hóa được Đảng bộ và chính quyền quan tâm sâu sắc. Nêu cao chủ trương *"Giáo dục là quốc sách hàng đầu"*, giáo dục ở Tân Hương đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào trong giai đoạn 2001 - 2005. Cơ sở vật chất từng bước được

hoàn thiện, xây dựng lớp học mới khang trang, xóa lớp học tạm. Trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở được xây mới đã đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng đông đảo của con em trong xã. Giáo viên được nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng giảng dạy tốt, nhiều giáo viên là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện. Hàng năm, số học sinh đạt khá, giỏi ngày càng tăng, tỉ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp cấp II đạt 98%. Trường Mầm non cũng được nâng cấp, phù hợp với các độ tuổi, 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường học tập và vui chơi. Chương trình xã hội hóa giáo dục phát triển sâu rộng, nhân dân và các ban ngành đoàn thể hưởng ứng nhiệt tình. Hội khuyến học của xã, chủ yếu là của các dòng họ hoạt động thật sự có hiệu quả. Với số vốn quỹ 19 triệu đồng, Hội đã trích chi hợp lý để hỗ trợ học sinh nghèo hiếu học và khuyến khích học sinh đạt thành tích cao trong học tập. Năm 2003 - 2004, phối hợp với nhà trường, Hội khuyến học đã vận động 30 thanh, thiếu niên tham gia vào các lớp bổ túc văn hóa trung học cơ sở trong dịp hè, toàn bộ 100% thanh niên tham gia học đã thi đỗ.

Lĩnh vực y tế được đầu tư theo chiều sâu. Trên cơ sở vốn đầu tư của cấp trên, trạm y tế được đầu tư xây mới thêm nhiều phòng bệnh gồm 3 nhà cấp 4, tổng diện tích 250m², đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Năm 2004, trạm y tế xã Tân Hương là trạm y tế đầu tiên của huyện đạt chuẩn Quốc gia. Trạm thường xuyên cung cấp thuốc chữa bệnh cho nhân dân,

thực hiện tốt chương trình y tế quốc gia về khám chữa bệnh cho người nghèo, người cao tuổi nhân ngày quốc tế Người cao tuổi (các cụ từ 80 tuổi trở lên). Với 1 bác sĩ, 2 y sĩ, cán bộ y bác sĩ ngày càng được nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ. Xã yêu cầu ở mỗi thôn phải có 1 y tế thôn bản chuyên trách tiêm và khám bệnh cho người dân. Hàng năm, trạm khám chữa, cấp thuốc cho 8.000 lượt người, kịp thời giới thiệu chuyển tuyến cho những cá nhân bệnh nặng. Cán bộ y tế xã kết hợp với các đoàn y tế cấp trên phát động, hướng dẫn nhân dân cách chống dịch cúm H5N1, dịch lở mồm long móng ở gia cầm, gia súc tránh để lây lan trên diện rộng. Vì vậy, dịch cúm không phát sinh trên người. Ở gia súc, gia cầm, dịch bệnh được khống chế nhanh chóng. Các chương trình y tế quốc gia được địa phương triển khai thực hiện tốt.

Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình và trẻ em được Đảng ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện đến từng cơ sở. Nhờ đó, tỉ lệ sinh tự nhiên ngày càng giảm, tuy nhiên trong 5 năm qua do tư tưởng trọng nam khinh nữ, mong muốn có con trai nối dõi tông đường nên số gia đình sinh con thứ 3 có chiều hướng gia tăng (năm 2001 có 2 gia đình, năm 2005 có 6 gia đình). Sức khỏe của bà mẹ, trẻ em được chăm lo chu đáo, do đó tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 22,36%.

Mặt trận Tổ quốc phối hợp các ban ngành đưa cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn*

hóa ở khu dân cư” phát triển sâu rộng, tuyên truyền 6 nội dung, 8 mục tiêu chặt chẽ. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư tiên tiến, làng văn hóa phát triển mạnh mẽ, hàng năm tiến hành tổng kết, bình xét đối với cá nhân và tập thể một cách công khai, dân chủ trên tinh thần đoàn kết. Đến năm 2005, 100% các xóm đăng ký xây dựng xóm văn hóa. Xã có 3 xóm được Sở văn hóa thông tin tỉnh công nhận đạt chuẩn văn hóa cấp tỉnh (xóm Trại, Phong Niên, Tân Trung) và 17 xóm được Phòng Văn hóa huyện công nhận đạt xóm văn hóa cấp huyện. Số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa mới đạt từ 80 - 85%. Các xóm tiếp tục hoàn chỉnh bổ sung quy ước làng văn hóa theo đúng pháp luật và quy định của địa phương.

Công tác an ninh - quốc phòng, bảo vệ trật tự xã hội trên địa bàn xã được giữ vững. Hàng năm, Đảng ủy chỉ đạo ban chỉ huy quân sự xã hoàn thiện các phương án tác chiến bảo vệ trị an. Các lớp tập dân quân được tổ chức đều đặn, đảm bảo đủ quân số và chất lượng các buổi tập. Số lượng thanh niên đăng ký nghĩa vụ quân sự được khám sức khỏe đầy đủ theo chỉ tiêu, kế hoạch cấp trên giao, đồng thời lực lượng dự bị cũng được quản lý chặt chẽ, sẵn sàng đáp ứng khi có lệnh điều động. Là một địa bàn khá phức tạp, để bảo vệ trật tự xã hội, lực lượng công an làm tốt việc tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền ra nghị quyết, chính sách, kế hoạch giữ gìn an ninh trong toàn xã. Trên địa bàn xã xuất hiện nhiều đối tượng nghiện ma túy khiến an ninh

không được đảm bảo, vì vậy, Đảng ủy, chính quyền và các cơ quan chức năng đã tổ chức vận động 15 đối tượng tự giác cai nghiện tại địa phương và 5 đối tượng cai nghiện tại công trường 06 của huyện, đồng thời tuyên truyền sâu rộng tới khu dân cư, các tổ chức đoàn thể tác hại của ma túy, bước đầu đạt kết quả khả quan. Bên cạnh đó, lực lượng công an viên được củng cố, đảm bảo số lượng và chất lượng; duy trì và giữ vững mạng lưới an ninh cơ sở gắn với phát động phong trào *"Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới"*. Địa phương cũng gắn phong trào phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội với chương trình phát triển kinh tế, chương trình giải quyết việc làm và xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư và quyền tự do tín ngưỡng.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể ngày càng nâng cao về chất lượng và hiệu quả, góp phần vào công cuộc xây dựng quê hương giàu mạnh.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Tân Hương luôn quyết tâm xây dựng cơ sở Đoàn vững mạnh. Đoàn viên, thanh niên trong xã chấp hành các chủ trương, nghị quyết, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiều nhiệm vụ trọng tâm ở địa phương. Đoàn xã và các chi đoàn thôn thường xuyên tổ chức các buổi gặp mặt nói chuyện, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đoàn viên thanh niên nhằm nêu cao tinh thần cách mạng, sức mạnh của lực lượng

thanh niên. Hưởng ứng cuộc vận động do Trung ương Đoàn phát động, thanh niên Tân Hương tiếp tục phát huy năng lực của cá nhân, của tập thể trong công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hội Phụ nữ thực hiện tốt 6 chương trình công tác trọng tâm do Trung ương Hội phát động, đẩy mạnh phong trào thi đua *“phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo”*, phong trào *“nuôi con khỏe, dạy con ngoan”*, *“xây dựng gia đình hạnh phúc”* tham gia phát triển kinh tế địa phương. Thông qua các phong trào thi đua như: cán bộ hội giỏi, hội phụ nữ với khoa học kỹ thuật... các hội viên tiếp tục phát huy năng lực cá nhân và tập thể đi đầu trong nhiều hoạt động xã hội và hoạt động sản xuất ở địa phương. Đặc biệt, Hội phối hợp với cán bộ y tế tổ chức tuyên truyền về dân số - kế hoạch hóa gia đình sâu rộng trong quần chúng, vì vậy, số hộ sinh con thứ ba đã giảm hẳn.

Hội Nông dân phát huy tích cực vai trò trong lao động và sản xuất với phong trào *“Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng”*. Luôn đi đầu trong việc tìm ra những biện pháp kỹ thuật mới áp dụng cho sản xuất, cán bộ Hội thường xuyên tổ chức những buổi chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hội viên để đạt hiệu quả cao. Nhiều phong trào thi đua do Hội phát động, nổi bật là cuộc thi *Tiếng hát Hội Nông dân* đã tạo không khí sôi nổi trong toàn xã.

Hội Cựu chiến binh không chỉ giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ mai sau mà còn có nhiều đóng góp tích cực trong lĩnh vực kinh tế - xã hội. Hội luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đồng thời là một đoàn thể chính trị vững mạnh của địa phương.

Hội Người cao tuổi, sau một nhiệm kỳ hoạt động đã phát huy được lợi thế *"Tuổi cao, trí vững"*, giáo dục con cháu sống và làm việc theo pháp luật. Phong trào *"Ông bà gương mẫu, con cháu thảo hiền"* luôn là đề tài thảo luận trọng tâm tại các cuộc họp Hội và chi hội, các cụ nhất trí tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, khu dân cư tiên tiến bằng nhiều hoạt động.

Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Tân Hương luôn coi phát triển kinh tế làm trọng tâm và xây dựng phát triển Đảng là nhiệm vụ then chốt. Chính vì vậy, Đảng bộ luôn đẩy mạnh và nâng cao công tác xây dựng Đảng, tăng cường thanh, kiểm tra nhằm nâng cao ý thức đảng viên, làm trong sạch nội bộ Đảng. Công tác kết nạp đảng viên mới được thực hiện nghiêm túc trên cơ sở số lượng và chất lượng. Đảng bộ thường xuyên tổ chức những buổi sinh hoạt cho cán bộ đảng viên nhằm nâng cao sự tin tưởng và kiên định theo Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời tạo điều kiện học tập, nắm bắt những chủ trương, đường lối, chính sách mới của Đảng, Nhà nước. Thông qua những buổi sinh hoạt đã uốn nắn kịp thời những

tư tưởng lệch lạc, chỉ ra những sai lầm khuyết điểm. Đảng bộ cũng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhiều cuộc thi do các đoàn thể tổ chức như: Hội thi tìm hiểu 10 chuyên đề lớn về tư tưởng Hồ Chí Minh, Hội thi tìm hiểu về Đảng nhân dịp 75 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội thi công an viên giỏi, Hội thi tiếng hát nông dân... nhằm nâng cao kiến thức, nhận thức cho đảng viên và quần chúng.

Trong công tác chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) và Quy định số 19-QĐ/TW của Bộ Chính trị về công tác chỉnh đốn, xây dựng Đảng. Theo đó, hàng năm, Đảng bộ yêu cầu các chi bộ tổ chức kiểm tra, kiểm điểm trên tinh thần tự phê bình và phê bình đạt được kết quả tốt. Nhiều cán bộ, đảng viên nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của bản thân đối với nhiệm vụ được giao, tiếp tục hoàn thiện năng lực bản thân, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị. Đồng thời, một số đảng viên vi phạm, chưa hoàn thành trách nhiệm đã bị kỷ luật, cảnh cáo, thậm chí đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất nhằm làm trong sạch nội bộ Đảng. Việc xử lý nghiêm những sai phạm đối với đảng viên, đồng thời tích cực giáo dục tư tưởng cho đội ngũ đảng viên, các chi bộ trong toàn Đảng bộ không ngừng trưởng thành, nhiều chi bộ tiếp tục phấn đấu và giữ vững danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh. Năm 2001,

Đảng bộ có 319/350 đảng viên đạt danh hiệu đảng viên tiên phong gương mẫu (chiếm 91%); năm 2004, toàn Đảng bộ có 380 đảng viên thì có 145 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ (chiếm 42,2%) và 211 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ (chiếm 58,6%).

Nhằm nâng cao chất lượng đảng viên, Đảng bộ đã tạo điều kiện cho cán bộ học tập, nâng cao kiến thức và năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong thời kỳ mới. Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW của Ban Bí thư (ngày 17 tháng 10 năm 2003) về đổi mới Đảng cho đảng viên, Đảng bộ đã tiến hành đổi mới Đảng cho toàn bộ đảng viên. Đảng bộ tổ chức các lớp cảm tình Đảng nhằm bồi dưỡng quần chúng ưu tú, kết nạp bổ sung đảng viên mới cho các chi bộ. Đội ngũ đảng viên, đặc biệt là đảng viên mới không ngừng được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị, chất lượng đảng viên được đảm bảo. Đảng bộ cử 11 đồng chí đi học các lớp sơ cấp chính trị, 11 đồng chí học lớp bồi dưỡng trung cấp lý luận, 100% bí thư chi bộ đi tập huấn nghiệp vụ và toàn bộ đảng viên tham gia tập huấn kiến thức quốc phòng. Đồng thời, Đảng bộ cũng gắn quy hoạch cán bộ theo Nghị quyết Trung ương 3, chuẩn bị tốt nhân sự phục vụ cho bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ 2004 - 2009. Các thành viên Hội đồng nhân dân được tập huấn nghiệp vụ hội đồng nhân dân, các đồng chí trưởng xóm, công an viên đi tập huấn nghiệp vụ, công tác chính quyền.

Trong công tác tổ chức: Đảng bộ sắp xếp kiện toàn lại đội ngũ đảng viên từ các cấp ủy đến từng cơ sở, yêu cầu trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ lãnh đạo ngày càng cao. Đảng bộ đã cử nhiều cán bộ đảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ, do đó, 100% lãnh đạo ở các cơ sở có bằng trung cấp lý luận trở lên. Trong Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXVIII, cán bộ trung cấp lý luận chiếm 55,5%; bằng sơ cấp là 44,5%; trung cấp 27%; cao đẳng 6% và 100% các đồng chí trong Ban Thường vụ có bằng trung cấp lý luận chính trị. Đối với những cán bộ còn thiếu tiêu chuẩn như: chưa tốt nghiệp Phổ thông trung học, chưa có bằng lý luận chính trị đều được cử đi học để đủ trình độ và năng lực điều hành các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tổ chức cơ sở Đảng cũng được kiện toàn, số lượng đảng viên mới không ngừng tăng, trong 5 năm (2001 - 2005), Đảng bộ đã tổ chức bồi dưỡng cảm tình Đảng cho 129 quần chúng ưu tú, kết nạp được 87 đảng viên mới (vượt chỉ tiêu 7 đồng chí). Số lượng chi bộ tăng mạnh, từ 13 chi bộ (năm 2001) lên 26 chi bộ (năm 2004) gồm 23 chi bộ xóm và 3 chi bộ nhà trường. Hàng năm, những đảng viên cao tuổi được kiểm tra hồ sơ lý lịch để đề nghị cấp xét truy tặng huy hiệu Đảng kịp thời. Thông qua các đợt kiểm tra, đã nâng cao chất lượng đảng viên và chất lượng hoạt động của các chi bộ. Số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm đều tăng, kết thúc năm 2004, Đảng bộ có 23/26 chi bộ đạt

trong sạch vững mạnh. Với những kết quả đạt được ở từng chi bộ cơ sở và toàn Đảng bộ, suốt 5 năm liền Đảng bộ Tân Hương đã được cấp trên công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh; riêng năm 2004, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Trong công tác thanh, kiểm tra: Đảng bộ thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, bám sát nhiệm vụ chính trị, vai trò của cán bộ đảng viên trong từng công việc, nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ tiến hành kiểm tra về kinh tế, đất đai, thực hiện tư pháp và chuyển dịch kinh tế ở địa phương. Qua các đợt kiểm tra, đã phát hiện một số sai phạm, xử lý khiển trách 1 đảng viên, cảnh cáo 4 đảng viên và xóa tên 9 đảng viên.

Mặt khác, Đảng bộ đã xây dựng một số nghị quyết chuyên đề mới như: chuyên đề về đất đai, chuyên đề về kinh tế, chuyên đề về giáo dục... và tổ chức những buổi học tập, hành động cụ thể các nghị quyết đó ngay tại các cơ sở, đưa nghị quyết sớm đi vào thực tiễn. Những nghị quyết trên đều đi đúng với chủ trương của Đảng, bám sát thực tế ở địa phương, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, được các chi bộ, các ban, ngành, đoàn thể tổ chức có hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trong cách quản lý, lãnh đạo và sự tin tưởng trong nhân dân.

Thực hiện Nghị định 121-NĐ/CP của Chính phủ về ổn định tổ chức cán bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban

nhân dân xã Tân Hương được củng cố và kiện toàn, lãnh đạo nhân dân thực hiện những chủ trương, chính sách của Nhà nước. Nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm, Hội đồng nhân dân xã đã từng bước đổi mới về cách thức tổ chức và thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước. Các kỳ họp được thực hiện theo luật và quy chế hoạt động chung của Nhà nước, nội dung chương trình các kỳ họp được chuẩn bị kỹ, phát huy tính dân chủ, trí tuệ của tập thể. Đồng thời, Hội đồng nhân dân từng bước nâng cao chất lượng thực hiện chức năng quyết định, giám sát và phản ánh nguyện vọng chính đáng của cử tri. Giai đoạn 2000 - 2005, Hội đồng nhân dân xã (nhiệm kỳ 1999 - 2004) tổ chức các kỳ họp đưa ra các chuyên đề mới phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, chuẩn bị tốt các báo cáo, tiếp xúc cử tri, kịp thời giải quyết các vấn đề cử tri quan tâm. Đồng thời Hội đồng nhân dân kết hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể triển khai thực hiện tốt những chủ trương, chính sách về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của Đảng ủy và Ủy ban. Hội đồng nhân dân đã chỉ đạo tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XI (tháng 5 năm 2002) và bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 (tháng 4 năm 2004), với 100% cử tri tham gia đầy đủ.

Ủy ban nhân dân xã đã đưa những Nghị quyết của cấp ủy, của Hội đồng nhân dân đi vào thực tế phát triển. Ủy ban cũng xây dựng và ban hành các văn bản quản lý nhà nước đúng pháp luật, đưa quy chế dân chủ

cơ sở, quyết định của cấp trên được thực hiện công khai, dân chủ. Công tác quản lý tài chính kinh tế, quản lý đất đai được chấn chỉnh, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại được xử lý kịp thời. Ủy ban nhân dân còn chỉ đạo xây dựng tổ hòa giải tại các thôn giải quyết được nhiều mâu thuẫn phát sinh trong nhân dân, góp phần giữ vững trật tự, an toàn thôn, xóm.

Quán triệt Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6 tháng 12 năm 2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X của Đảng. Ngày 8 tháng 6 năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XXIX được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tổng kết tình hình thực hiện mục tiêu, kế hoạch của nhiệm kỳ trước, đồng thời đánh giá những thuận lợi, khó khăn ở địa phương để đề ra phương, đề ra hướng phát triển kinh tế - xã hội cụ thể cho nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội nhấn mạnh yêu cầu trong 5 năm tới là: *"Phấn đấu vượt mọi khó khăn, tiếp tục ổn định và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn và nông dân, xóa hộ đói, giảm hộ nghèo, chăm lo cải thiện đời sống cho nhân dân"*. Trong kinh tế, lấy các chương trình sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm, phát triển các ngành nghề dịch vụ kinh doanh, từ đó dần thay đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; Tiếp tục củng cố hệ thống chính quyền, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý điều hành công việc

của đội ngũ cán bộ; Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, từng bước cải thiện và nâng cao mức sống của nhân dân. Cụ thể, mục tiêu đến năm 2010 là:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 5%/năm, phần đầu thu nhập bình quân trên đầu người đạt 6 - 6,5 triệu đồng/người, trong đó giá trị bình quân đầu người thuộc hộ nông nghiệp đạt 3,2 triệu/năm.

- Tổng sản lượng lương thực đạt 3.200 tấn, lương thực bình quân đạt 420 - 450 kg/người/năm. Khuyến khích phát triển mô hình trang trại, mô hình kinh tế VAC.

- Thu ngân sách hàng năm tăng so với chỉ tiêu huyện giao 10% (trong đó thu trong cân đối 100%).

- Giá trị tiểu thủ công nghiệp tăng 10 - 15%/năm.

- Không có người sinh con thứ 3, giảm tỉ lệ sinh thô 1,2%/năm.

- Không có hộ đói nghèo theo tiêu chí mới, giảm hàng năm từ 5 - 10% hộ đói nghèo.

- Phần đầu đạt chuẩn quốc gia ở 3 trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học, giữ vững danh hiệu trạm y tế chuẩn quốc gia.

- Về xây dựng hạ tầng cơ sở: Bê tông hóa 100% đường liên thôn, liên xóm, mỗi năm bê tông từ 5 - 10 km, hoàn chỉnh đường bê tông từ Tân Long đến Phong Niên bằng vốn địa phương. Hoàn chỉnh cứng hóa kênh mương nội đồng (15 km); Xây dựng trạm điện

Tân Thịnh, củng cố hiện đại các đường hạ thế đảm bảo 100% số hộ có điện theo giá của Chính phủ; Phấn đấu 100% các cơ sở có nhà văn hóa theo thiết kế của huyện.

- Hoàn thành 100% công tác giao quân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Phấn đấu 90% cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, từ 75 - 80% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, hàng năm kết nạp từ 15 - 20 đảng viên mới.

Cơ cấu kinh tế của xã Tân Hương nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: Nông nghiệp 50%, tiểu thủ công nghiệp 28%, thương mại dịch vụ 22%. Trong đó, cơ cấu kinh tế nông nghiệp là: trồng trọt chiếm 55%, thủy sản dịch vụ 10%, chăn nuôi 35%.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 ủy viên. Ban Chấp hành bầu 5 ủy viên trong Ban Thường vụ. Đồng chí Trần Văn Tỵ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Đặng Đình Sáng - Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Nguyễn Việt Cường - Phó Bí thư, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong giai đoạn 2001 - 2005, mặc dù tình hình trong nước nói chung và địa phương nói riêng có nhiều khó khăn, song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền nhân dân xã Tân Hương đã vượt qua khó khăn,

thử thách, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội. Cơ cấu kinh tế có những bước chuyển mới, kinh tế nông nghiệp trên đà khởi sắc. Cơ sở hạ tầng được xây dựng đồng bộ hơn đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Công tác an ninh - quốc phòng, đảm bảo trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng được thực hiện nghiêm túc, đi vào chiều sâu. Đó là những tiền đề quan trọng để Đảng bộ xã nhà lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trong các giai đoạn tiếp theo.

3. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội giai đoạn 2005 - 2012

Sau mười năm thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đất nước đã có nhiều chuyển biến lớn đáng tự hào. Cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân Tân Hương tập trung phát triển kinh tế - chính trị - xã hội - an ninh - quốc phòng đạt được nhiều thành quả đáng ghi nhận. Tiếp tục công cuộc lãnh đạo đất nước thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mới, Trung ương Đảng, Nhà nước đưa ra chủ trương, đường lối, chính sách mới nhằm đưa đất phát triển phù hợp hơn trong tình hình mới.

Sau khi các cơ sở Đảng hoàn thành công tác tổ chức Đại hội, từ ngày 18 đến ngày 25 tháng 4 năm 2006, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Với chủ đề:

“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển”⁽¹⁾ đã nhấn mạnh đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế thế giới, tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật vào mục tiêu phát triển toàn diện quốc gia. Đại hội đặt mục tiêu đến năm 2020 đất nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp.

Quyết tâm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXIX và mục tiêu chung của cả nước, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương tập trung phát triển kinh tế. Do đó, cơ cấu kinh tế đã có nhiều chuyển biến mới. Tỷ trọng ngành công nghiệp chiếm 40%; nông nghiệp chiếm 35%; thương mại dịch vụ chiếm 25%. Vì vậy, tốc độ phát triển kinh tế tăng nhanh và ổn định. Trong 5 năm (2005 - 2010), tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt trung bình 9%, thu nhập bình quân trên đầu người năm 2010 là 16 triệu đồng/người/năm, tăng 10 triệu đồng so với năm 2005, đạt 266,6% Nghị quyết Đại hội đề ra.

Về sản xuất nông nghiệp: Để đạt được mục tiêu các chương trình về lương thực thực phẩm, Đảng bộ lãnh đạo các ban ngành, đặc biệt là yêu cầu hợp tác xã phải có những biện pháp ổn định sản xuất và tăng năng suất cây trồng vật nuôi. Trước hết, hợp tác xã

⁽¹⁾ 80 năm Đảng Cộng sản Việt Nam những chặng đường lịch sử (1930 - 2010), Nxb. Thông tin và truyền thông, 2010, tr. 264.

được củng cố, kiện toàn, từng bước khắc phục khó khăn về tổ chức, quản lý điều hành, thực hiện nghiêm túc Luật hợp tác xã mới. Từng bước chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng vật nuôi một cách hợp lý, sản xuất đi sâu theo hướng sản xuất hàng hóa và thâm canh tăng vụ, đồng thời áp dụng khoa học kỹ thuật đồng bộ nhằm giảm sức lao động của người nông dân, nâng cao hiệu quả sản xuất. Các hộ nông dân chủ động kế hoạch gieo cấy từng mùa vụ, song phải đảm bảo tính đồng bộ để tiện cho các hoạt động làm đất, thủy nông và thu hoạch.

Mặt khác, Đảng bộ và chính quyền đưa ra chủ trương, chính sách cho công tác phòng chống thiên tai hiệu quả, đầu tư nâng cấp, tu sửa cầu cống, nạo vét mương tiêu, hoàn thiện giao thông nội đồng, cứng hóa tiếp số kênh mương trong kế hoạch đã đề ra phục vụ cho quá trình sản xuất. Nhờ đó, trong giai đoạn 2005 - 2010, mặc dù thời tiết diễn biến thất thường, nắng nóng kéo dài, lụt úng xảy ra liên tiếp vào mùa mưa bão, dịch bệnh chưa được khống chế triệt để, song ngành nông nghiệp xã Tân Hương đã vượt những khó khăn, thách thức đó, giữ vững sản xuất và năng suất lao động.

Nhằm tăng giá trị bình quân trên cùng một diện tích, Đảng bộ yêu cầu các đơn vị thôn khuyến khích nhân dân tăng cường vụ đông bằng các loại hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày. Do đó, diện tích trồng vụ đông ngày càng tăng, đặc biệt là diện tích ngô

đồng không ngừng được mở rộng. Để nhân dân có đủ thời gian và điều kiện làm 3 vụ, thậm chí 4 vụ, xã đã chuyển 90% diện tích vụ mùa sang vụ mùa sớm, đồng thời, hợp tác xã đảm bảo cung cấp đủ nước tưới cho cây vụ đông ở tất cả cánh đồng. Phong trào trồng cây vụ đông phát triển mạnh, kết thúc vụ mùa, bà con tiếp tục để ải ruộng để sản xuất vụ đông. Không khí thi đua lao động trên các cánh đồng diễn ra rất sôi nổi.

Diện tích ngô đông không ngừng được mở rộng, năm 2009 lên tới 120 ha. Để năng suất và sản lượng đạt kế hoạch, đội ngũ kỹ thuật của xã tham gia các lớp hướng dẫn trên huyện về phổ biến cho bà con cách gieo trồng và chăm sóc chu đáo. Do vậy, năng suất và sản lượng của năm trước đều tăng cao hơn năm sau. Ngoài ngô đông, các loại cây khác như: đỗ tương, khoai lang, khoai tây và rau xanh cũng được mở rộng diện tích, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm trong xã, tăng thu nhập cho hộ gia đình.

Mặc dù tổng diện tích canh tác bị thu hẹp do chủ trương chuyển đổi 70 ha diện tích đất nông nghiệp sang công nghiệp, doanh nghiệp, dịch vụ và làm đường cao tốc nhưng năng suất lúa, hoa màu tăng nên tổng sản lượng lương thực hàng năm của Tân Hương vẫn tăng mạnh. Năm 2005, tổng sản lượng lương thực cả xã đạt 2.911,8 tấn, năm 2008 là 3.105 tấn; tăng từ 5% lên 8,5% trong 3 năm.

Lĩnh vực chăn nuôi có bước phát triển mới với mô hình công nghiệp và bán công nghiệp. Nhiều gia đình ở các thôn đã mạnh dạn đầu tư về vốn, cơ sở vật chất và khoa học kỹ thuật phục vụ cho chăn nuôi lớn, chủ yếu là chăn nuôi lợn. Lợn tăng nhanh về số lượng đàn, thời gian nuôi đến khi xuất chuồng được rút ngắn đáng kể, đem lại thu nhập khá cho người nông dân. Số lượng trâu bò của xã vẫn được đảm bảo về cả chăn nuôi lấy giống, lấy thịt và lấy sức kéo. Mô hình kinh tế VAC tiếp tục cho thấy hiệu quả, đàn gia cầm (chủ yếu là gà, vịt) tăng nhanh. Tiếp tục tận dụng diện tích mặt nước là các hồ đập, nhiều hộ đã đầu tư chăn thả cá ở quy mô lớn. Đã có nhiều nông dân tiên tiến điển hình trong lĩnh vực chăn nuôi của xã được vinh dự tham gia chương trình hội thảo và đưa tin trên truyền hình như gia đình ông Hiền ở xóm Trại chăn thả cá; gia đình ông Phú chăn nuôi gà; gia đình ông Hương Điệp xóm Cầu Tiến chăn nuôi lợn; gia đình ông Bảo xóm Phong Niên chăn nuôi tổng hợp.

Công tác chăn nuôi luôn gắn liền chăn nuôi với công tác bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn sinh thái chung. Đặc biệt, ngay từ đầu chính quyền yêu cầu ban thú y làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tiến hành tiêm phòng dịch định kỳ cho gia súc, gia cầm nên trong giai đoạn 2005 - 2010 mặc dù tình hình dịch cúm gia cầm H5N1 và dịch lở mồm long móng ở gia súc diễn biến phức tạp song trên địa bàn xã không bị ảnh hưởng lớn, dịch bệnh cơ bản được khống chế nhanh

chống, không bị lây lan. Chăn nuôi đã góp phần cải thiện đời sống cũng như tăng thêm thu nhập đáng kể cho nhân dân.

Phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp được đầu tư mạnh đã tạo công ăn việc làm cho hàng trăm lao động trong xã. Nhiều ngành nghề được mở rộng như: kinh doanh dịch vụ thương nghiệp, vận tải, nghề mộc, nề, gò. Năm 2005, xã mới chỉ có 68 cá nhân, tập thể đăng ký kinh doanh chịu thuế, đến năm 2010 đã có trên 100 cá nhân và hộ gia đình đăng ký. Tại các thôn, xóm đều có cơ sở buôn bán nhỏ, phục vụ cho nhân dân. Ở xã bắt đầu hình thành khu thương nghiệp nhỏ như: khu trung tâm xã, khu Cao Vương, khu xóm Vàng, xóm Trại. Các khu sản xuất gạch phát triển ngày càng lớn, trong đó có khu sản xuất gạch Cao Vương là lớn nhất bắt đầu đi vào hoạt động năm 2009 đã tạo việc làm cho hàng trăm lao động và tạo nguồn thu đáng kể cho địa phương. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của năm 2009 đạt 1,1 tỉ đồng.

Công tác thu, chi ngân sách luôn được đảm bảo theo quy định về quản lý và chi tiêu ngân sách. Thông qua các kỳ họp Hội đồng nhân dân, xã chủ động xây dựng thu, chi sát với yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế ở địa phương. Trong 5 năm (2005 - 2010), tổng thu của xã là 12,5 tỉ đồng, trung bình mỗi năm nguồn thu của xã tăng 2,5 tỉ đồng. Năm 2005, xã thu 2,1 tỉ đồng, năm 2007 xã thu 3,7 tỉ đồng. Với nguồn thu tăng đều qua các

năm, địa phương cũng đã cân đối các khoản chi cho phù hợp, đảm bảo chi tiết kiệm, chi có hiệu quả và đúng mục đích chính trị.

Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kiến thiết quê hương, kiện toàn cơ sở vật chất: Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ Tân Hương tập trung lãnh hoàn thành cứng hóa đường làng, hoàn thiện dần chương trình bê tông hóa đường làng, ngõ xóm, xây dựng nhà văn hóa, trường học, trạm xá... Bằng nguồn vốn của địa phương và sự hỗ trợ của cấp trên, Tân Hương tiếp tục làm đường trục liên xã bằng đá láng nhựa và tiến hành bê tông hóa đường ở các thôn. Đến năm 2009, xã đã cứng hóa được 30,852 m đường, với tổng số vốn 5,4 tỉ đồng. Để các ban, ngành, đoàn thể có nơi tổ chức hội nghị, hội họp riêng, năm 2009 được sự quan tâm từ cấp trên xã dành 1 tỉ đồng khởi công xây dựng nhà làm việc của các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trong xã.

Các hoạt động văn hóa - xã hội luôn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm thực hiện đầy đủ, coi đó là động lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế và xây Đảng. Do đó, giai đoạn 2005 - 2010, giáo dục, y tế và văn hóa xã Tân Hương đã đạt được nhiều thành tựu mới đáng khích lệ.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về phát triển sự nghiệp giáo dục, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, công tác giáo dục ở Tân Hương phát triển toàn diện, tăng cả số lượng và chất lượng ở tất cả các

cấp học. Trường Tiểu học có số lượng học sinh ngày càng đông, số học sinh đến lớp đúng độ tuổi đạt 100%, không có trường hợp học sinh bỏ học giữa chừng, tỉ lệ học sinh lên lớp và chuyển cấp đạt 100%. Đội ngũ giáo viên của trường không ngừng được nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ, nhiều giáo viên là giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Trường Trung học cơ sở là nơi tiếp tục bồi dưỡng kiến thức văn hóa cho toàn bộ học sinh từ cấp I chuyển lên với những mục tiêu riêng. Nhà trường tổ chức nhiều cuộc thi dành cho học sinh như: thi học sinh giỏi, thi nấu ăn, thi học nghề, thi văn nghệ... tạo không khí thi đua sôi nổi trong học tập và vui chơi. Hàng năm, tỉ lệ học sinh lên lớp và đỗ tốt nghiệp đạt 98%, học sinh thi đỗ lên Phổ thông trung học ở mức cao. Các khối trường Mầm non được đầu tư cả về cơ sở vật chất và chất lượng giáo viên. Năm 2012, được sự quan tâm của cấp trên và chính quyền địa phương trường được đầu tư xây dựng chuẩn tại thôn Phù Hương, thu hút đông đảo các em nhỏ từ 3 - 5 tuổi vui chơi và học tập.

Các dòng họ, gia đình và xã hội tiếp sức cho giáo dục bằng phong trào thành lập quỹ khuyến học. Quỹ khuyến học của xã có trên 30 triệu đồng đã kịp thời động viên con em Tân Hương có thành tích cao trong học tập và giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong dòng họ cũng như trong xã. Mặt khác, xã còn xây dựng Trung tâm học tập cộng đồng để tạo thêm cơ hội học tập văn hóa, học nghề cho nhân dân trong xã. Tinh thần hiếu học của con em Tân Hương

ngày càng cao, trong 5 năm qua, xã có hàng trăm học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

Công tác chăm sóc sức khỏe thường xuyên được đầu tư, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Năm 2009, địa phương đã trích 70 triệu đồng từ việc đền bù đường điện cao thế và nguồn vốn dự phòng xây dựng trạm y tế cấp 4 mới. Năm 2011, xã tiếp tục xây dựng Trạm y tế mới, gồm 1 nhà 2 tầng với 9 phòng phục vụ cho khám chữa bệnh. Cán bộ y tế xã phối hợp với đoàn y tế cấp trên thực hiện tiêm phòng đầy đủ cho 100% trẻ em dưới 6 tuổi. Công tác phòng, chống dịch bệnh H5N1 tái bùng phát ở gia cầm và lở mồm long móng ở gia súc được thực hiện nghiêm túc, giảm thiệt hại tối đa cho nhân dân.

Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được thực hiện sâu rộng góp phần giảm tỉ lệ tăng tự nhiên, số gia đình sinh con thứ 3 giảm hơn hẳn so với những năm trước. Sức khỏe bà mẹ trẻ em được quan tâm đặc biệt, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm từ 12% (năm 2005) xuống còn 9% (năm 2009).

Chương trình xóa đói giảm nghèo và thực hiện các chính sách xã hội được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Đảng bộ trực tiếp lãnh đạo các cơ sở rà soát, thống kê cụ thể các hộ nghèo, những hộ phải sống ở nhà dột nát. Qua đó, có phương án trích quỹ xóa đói giảm nghèo và vận động các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân đóng

góp tiến hành xóa nhà dột nát, nhà tạm. Do vậy, giai đoạn 2006 - 2010, xã đã xây dựng được 55 ngôi nhà mới cho các hộ nghèo.

Công tác đền ơn, đáp nghĩa được đẩy mạnh. Triển khai Quyết định số 142/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác khen thưởng đối với những người có công và các đối tượng nhiễm chất độc da cam, Đảng ủy và chính quyền xã tiếp tục giải quyết những tồn đọng cho những gia đình chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người có công. Đồng thời, địa phương thực hiện triệt để Quyết định 167-QĐ/CP về xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách còn gặp nhiều khó khăn, chương trình được toàn thể nhân dân tham gia ủng hộ. Những hành động và việc làm thiết thực đó thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với những người đã hi sinh hoặc để lại một phần xương máu của mình ở chiến trường để bảo vệ hòa bình tự do cho quê hương đất nước.

Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"* tiếp tục được phát huy. Ban vận động ở các thôn được kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Năm 2005, xã có 23 cơ sở đóng quỹ xây dựng, năm 2009 có 28 cơ sở (23 xóm và 5 đơn vị cơ quan) đăng ký xây dựng xóm văn hóa, cơ quan văn hóa được cấp trên phê duyệt quy ước xóm văn hóa mới. Hàng năm, xã có 7 - 8 xóm đạt xóm văn hóa và 8 - 10 cụm đạt khu dân cư tiên tiến. Số gia đình đăng ký phần

đầu gia đình văn hóa đạt 90%, cuối năm các thôn, xóm tổ chức bình bầu, 70% gia đình được công nhận đạt chuẩn gia đình văn hóa mới. Để phục vụ sinh hoạt ở các thôn, xã xây dựng và sửa chữa 4 nhà văn hóa đưa vào sử dụng, tính đến năm 2009, xã đã có 14/23 nhà văn hóa xóm.

Công tác bảo đảm trật tự trị an tiếp tục được giữ vững. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, tổ chức truy quét tội phạm xã hội được triển khai hiệu quả, an ninh chính trị được giữ vững. Lực lượng công an phối hợp với lực lượng quân sự địa phương đảm bảo an ninh trong những ngày lễ lớn như: bầu cử đại biểu quốc hội, dịp lễ tết truyền thống của đất nước... Các đối tượng nghiện hút được theo dõi nghiêm ngặt, không để tình trạng trộm cắp vặt xảy ra tại địa phương. Ngoài ra, Ban công an xã còn làm tốt công tác tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm luật giao thông, không lấn chiếm hành lang giao thông với một số hộ dân gần đường Quốc lộ 3 và đường liên xã. Hàng năm, lực lượng công an tiến hành kiểm tra an toàn giao thông trên địa bàn, phát hiện, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm, đóng góp cho ngân sách xã từ 2 - 3 triệu đồng/năm.

Các chính sách quân sự địa phương được thực hiện đầy đủ. Các đợt tập luyện dân quân tự vệ và dự bị động viên đã huy động được đông đảo quần chúng tham gia. Cán bộ, đảng viên trong xã tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, nắm rõ tình hình để

tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân. Hàng năm, Ban quân sự xã Tân Hương làm tốt công tác khám tuyển thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự, trong 5 năm (2005 - 2009), 63 thanh niên đã đăng ký nhập ngũ, đạt 100% Nghị quyết Đại hội đề ra.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội ngày càng đi sâu vào các vấn đề xã hội, đảm bảo lợi ích chung cho các thành viên trong đoàn, hội. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc tích cực chăm lo cho khối đại đoàn kết toàn dân, vận động, tuyên truyền các đoàn thể, tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước và các quy định của địa phương. Mặt trận luôn đi đầu trong vận động nhân dân trong xã đăng ký xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, đẩy mạnh cuộc vận động về tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và xây dựng quỹ vì người nghèo. Các cuộc vận động được đông đảo nhân dân hưởng ứng, đạt được kết quả đề ra.

Đoàn Thanh niên có nhiều hoạt động thiết thực, phù hợp với thực tế phát triển của địa phương, Đoàn luôn bám sát phong trào 5 xung kích, 4 đồng hành do Trung ương Đoàn phát động. Quán triệt nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đoàn luôn đi đầu trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách pháp luật của Nhà nước. Đoàn luôn thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền Luật an toàn giao thông đường bộ và vận động thanh niên lên đường nhập ngũ. Mỗi năm, Đoàn kết nạp thêm 61 đoàn viên mới, đưa tổng số đoàn viên của xã lên 127 người.

Hội Phụ nữ phát huy vai trò chủ đạo trong sản xuất và nuôi dạy con ngoan tại gia đình. Hội thường xuyên tổ chức những buổi chuyển giao khoa học kỹ thuật và thay đổi cơ cấu mùa cho hội viên, đồng thời có nhiều hoạt động thiết thực giúp đỡ hội viên còn gặp khó khăn. Giai đoạn này, Hội thu hút đông đảo chị em tham gia sinh hoạt, đưa tổng số hội viên lên 1.777 người (năm 2012). Hội thường xuyên quán triệt và đẩy mạnh phong trào thi đua *“phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, thực hiện tốt 6 chương trình trọng tâm của Trung ương hội, hỗ trợ chị em phụ nữ phát triển kinh tế, tạo thêm việc làm, tăng thêm thu nhập.

Hội Nông dân với tổng số 1.119 hội viên, đóng vai trò nòng cốt trong sản xuất nông nghiệp và chuyển giao khoa học kỹ thuật. Hội thường xuyên tổ chức hội thi nông dân thi đua sản xuất giỏi, tạo không khí thi đua lao động sôi nổi trong toàn xã. Đẩy mạnh hoạt động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Hội không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, nhờ đó đạt được nhiều thành tích tốt trong lao động sản xuất.

Hội Cựu chiến binh với 387 hội viên, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao bản lĩnh cho hội viên. Hội thường xuyên phát triển hội viên mới, đồng thời tích cực bồi dưỡng, giới thiệu hội viên ưu tú cho Đảng bộ. Bên cạnh đó, Hội tiếp tục đổi mới hoạt động, từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt.

Hội Người cao tuổi hoạt động tích cực, lấy phương châm "*Sống vui, sống khỏe, sống có ích*" để củng cố, kiện toàn hội. Vì vậy, hàng năm, Hội chăm lo tổ chức lễ mừng thọ cho các cụ cao tuổi vào dịp Tết Nguyên đán. Hội tích cực tham gia giữ gìn và phát huy những giá trị lễ hội truyền thống, giáo dục con cháu thực hiện nghiêm túc chính sách pháp luật của Nhà nước, truyền thống "*Ông bà, cha mẹ gương mẫu, con cháu thảo hiền*" được toàn thể hội viên thực hiện.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Tân Hương tiếp tục coi phát triển kinh tế làm trọng tâm và xây dựng Đảng làm then chốt.

Nhằm bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng chính trị cho cán bộ đảng viên, Đảng ủy Tân Hương đã tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mở các lớp bồi dưỡng chính trị cho toàn bộ cán bộ đảng viên mới và cũ, làm cho tình hình chính trị, tư tưởng của đảng viên được ổn định, tạo sự tin tưởng đối với sự lãnh đạo của Đảng ủy. Đồng thời, quán triệt Nghị quyết tại Đại hội Đảng bộ lần thứ XXIX, Đảng bộ thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế, chính trị,

văn hóa, an ninh - quốc phòng, giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế địa phương. Từ năm 2005 - 2010, Đảng bộ đã tổ chức 2 đợt kiện toàn hệ thống cán bộ cấp ủy chi bộ, kiện toàn đội ngũ ban chỉ huy các xóm có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đảng ủy còn quyết tâm thực hiện thành công Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 25-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Nghị quyết số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Số lượng đảng viên tham gia học tập các nghị quyết đạt từ 65 - 85%. Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng tới toàn thể đảng viên. Đợt vận động thu hút 70% đảng viên (380 đồng chí) cùng hàng nghìn lượt cán bộ công chức, viên chức tham gia và đã có 335 bài thu hoạch được đánh giá xếp loại tốt. Thông qua đợt vận động đã rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng "*Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*", đẩy lùi suy thoái đạo đức, lối sống quan liêu, tham nhũng trong hệ thống cán bộ, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác củng cố tổ chức Đảng được thực hiện với việc kết nạp thêm nhiều đảng viên mới. Giai đoạn 2005 - 2010, Đảng bộ kết nạp thêm 69 đảng viên mới. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ đảng viên, Đảng bộ bồi dưỡng kiến thức cho 62 đảng viên mới và cử 50 đồng chí đi học lớp sơ cấp chính trị, công tác chuyên môn, 23 đồng chí đi bồi dưỡng lý luận, 16 đồng chí học trung cấp chính trị, 3 đồng chí học trung cấp nông nghiệp, 3 đồng chí đi học cấp quản lý Nhà nước, 7 đồng chí học đại học tại chức...

Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về công tác chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về nâng cao chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ và đội ngũ đảng viên, hàng năm, Đảng bộ thường xuyên kiểm tra, phân loại đảng viên theo tinh thần thẳng thắn tự phê bình và phê bình, trên cơ sở đó đánh giá khuyết điểm ngăn chặn kịp thời những tư tưởng lệch lạc đối với đảng viên, xử lý nghiêm những đồng chí mắc sai phạm nhằm làm trong sạch nội bộ Đảng. Công tác kiểm tra đánh giá phân loại đảng viên và chi bộ giai đoạn này đã kịp thời ngăn chặn và xử lý những sai phạm, khuyết điểm của đảng viên. Vì vậy, số chi bộ đạt chi bộ trong sạch vững mạnh trong Đảng bộ luôn chiếm từ 85 - 90%, không có chi bộ yếu kém; số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85%, khiển trách 3 đảng viên cấp Đảng bộ, 2 đảng viên cấp chi bộ.

Nhờ vậy, giai đoạn 2005 - 2010, Đảng bộ Tân Hương vinh dự được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trong đó có 2 năm đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, được Huyện ủy khen thưởng.

Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể, Đảng bộ xã Tân Hương thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân làm tốt công tác dân vận, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội, chính trị ở địa phương. Qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với chính sách dân tộc, tôn giáo, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Cùng với đó, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có nhiều đổi mới. Hội đồng nhân dân làm tốt công tác triển khai, giám sát nghị quyết tại các kỳ họp Đại hội, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc tổ chức tiếp xúc cử tri, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân tại các kỳ họp hội đồng. Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo, điều hành cụ thể hóa nghị quyết của Hội đồng nhân dân và nghị quyết Đại hội, thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Đồng thời thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện chế độ một cửa,

nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, giải quyết tốt những vướng mắc, kiến nghị của nhân dân. Nhờ thực hiện tốt và hiệu quả những mục tiêu, kế hoạch đó mà hàng năm, Ủy ban nhân dân luôn được cấp trên khen thưởng, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng và thu ngân sách.

Từ ngày 3 đến ngày 4 tháng 6 năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XXX được diễn ra tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Chủ đề Đại hội chỉ rõ: *"Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư, phát triển kinh tế trên địa bàn. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - thương mại dịch vụ - nông nghiệp, thực hiện tốt công tác văn hóa xã hội, y tế, giáo dục, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, xây dựng Tân Hương trở thành một xã phát triển toàn diện"*. Đại hội đã rút kinh nghiệm từ những hạn chế thiếu sót của nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời đề ra mục tiêu, phương hướng hoạt động cho địa phương trong 5 năm tới, đó là:

- Tốc độ phát triển kinh tế bình quân hàng năm tăng 15% trở lên. Theo đó, cơ cấu kinh tế đến năm 2015 là: công nghiệp 50%; thương mại dịch vụ 30%; nông nghiệp 20%.

- Giá trị GDP đầu người đến năm 2015: 35 triệu đồng/người/năm.

- Sản lượng lương thực đạt 3.200 tấn. Trong đó, thóc: 2.600 tấn; ngô: 600 tấn.

- Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân 10 - 20%/năm.

- Thu ngân sách vượt từ 5 - 10% kế hoạch Nhà nước giao.

- Cứng hóa 100% các tuyến đường do xã quản lý, các tuyến mương máng phục vụ sản xuất, 100% các xóm có nhà văn hóa.

- Hàng năm hoàn thành 100% kế hoạch tuyển quân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Giữ vững trạm y tế chuẩn quốc gia; phấn đấu 100% trường đạt chuẩn quốc gia.

- Giảm tỉ lệ hộ nghèo mỗi năm xuống 2 - 3%; giải quyết việc làm từ 300 - 400 lao động/năm.

- Giảm tỉ lệ sinh thô hàng năm 0,2%.

- Giải phóng mặt bằng cho các dự án công nghiệp trên địa bàn từ 200 - 250 ha.

- Phấn đấu 85% tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh, hàng năm kết nạp từ 15 - 20 đảng viên mới; 95% đảng viên đủ tư cách và hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 10 - 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội đã bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Đặng Đình Sáng làm Bí thư; đồng chí Ngô Minh Hồng - Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Nguyễn Tiến Dân - Phó Bí thư, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXX, trong 2 năm 2011 - 2012, Đảng bộ và nhân dân Tân Hương tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Đảng bộ coi hai năm 2011 - 2012 là năm bản lề có tính định hướng để toàn xã hoàn thành mục tiêu kế hoạch Đại hội đặt ra.

Trong hai năm 2011 - 2012, kinh tế của xã phát triển nhanh, đều, chuyển dịch tích cực sang lĩnh vực ngành nghề và dịch vụ. Lĩnh vực nông nghiệp phát triển mạnh phát triển mạnh cả về trồng trọt và chăn nuôi. Diện tích lúa được mở rộng với 511,66 ha. Tính đến năm 2012, sản lượng lúa đạt 2.780,9 tấn, bình quân lương thực là 450 kg/người/năm; chăn nuôi tăng về cả số lượng con và số lượng đàn gồm chăn nuôi trâu, bò, lợn gia cầm và thả cá.. Trên đà đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhiều nhà máy, xí nghiệp được xây dựng tại Tân Hương như: nhà máy Mani Hà Nội và Xí nghiệp Vật tư Thái Nguyên... tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng nghìn người lao động trong và ngoài xã. Các hoạt động văn hóa - xã hội

được đầu tư về cơ sở vật chất, phát triển đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của nhân dân. Trong đó nổi bật là công tác giáo dục, y tế và xây dựng đời sống văn hóa mới đã góp phần làm thay đổi diện mạo và nhận thức của đại đa số người dân.

Trong tình hình mới, Đảng bộ không chỉ lãnh đạo các ban ngành đoàn thể hoạt động tốt mà còn tăng cường thực hiện công tác xây dựng Đảng. Vì vậy, Đảng bộ luôn hoạt động tốt, cán bộ đảng viên ngày càng được nâng cao về trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, luôn nêu cao trách nhiệm bản thân, hoàn thành mục tiêu cấp trên giao phó và mục tiêu Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Hai năm 2011 - 2012, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương còn triển khai mạnh mẽ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 05-NQ/HU của Huyện ủy Phổ Yên và chương trình hành động số 46-CT/ĐU, ngày 20/9/2011 về xây dựng nông thôn mới xã Tân Hương giai đoạn 2011 - 2015. Ban quản lý xây dựng nông thôn mới đã quyết định chọn 3 xóm: xóm Bắc, xóm Trại, xóm Tân Trung để làm điểm. Chương trình thực hiện có nhiều thuận lợi như: nhân dân ủng hộ, Ban chỉ đạo huyện quan tâm và sự vào cuộc của các tổ chức chính trị, xã hội từ xã đến cơ sở. Do đó, công tác tuyên truyền, vận động, công tác đào tạo tập huấn và huy động nguồn lực, nguồn vốn được triển khai nhanh chóng, đạt kết quả cao.

Trong công tác tuyên truyền, xã đã mở hai hội nghị với 105 người tham gia, tổ chức tuyên truyền đến các cơ sở được 32 buổi với 1.350 lượt người. Công tác tuyên truyền đã giúp người dân hiểu rõ về chương trình và tham gia tích cực vào chương trình, nhân dân xã đã hiến 3.000m² đất để làm đường giao thông tại xóm Đình, Hương Đình, Phong Niên và xóm Nam. Trong công tác tập huấn, xã cử cán bộ tham gia các buổi tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do tỉnh, huyện tổ chức, đồng thời cử cán bộ đi học tập kinh nghiệm tại xã Tân Thịnh (tỉnh Bắc Giang), xã Thanh Tân (tỉnh Thái Bình). Chương trình xây dựng nông thôn mới ở Tân Hương đã thu hút 29.992 triệu đồng nguồn vốn đầu tư từ Trung ương đến địa phương, giúp địa phương sớm đạt được các tiêu chí.

Nhờ có sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền, đặc biệt là Ban quản lý chương trình, trong hai năm 2010 - 2012, Tân Hương đã hoàn thành 12/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới gồm: quy hoạch, thủy lợi, điện sinh hoạt, trường học, bưu điện, thu nhập, tỉ lệ hộ nghèo, cơ cấu lao động, giáo dục, y tế, hệ thống chính trị, an ninh trật tự xã. Với những mục tiêu đã đạt được sau hai năm triển khai, Tân Hương tiếp tục đưa ra phương hướng hành động, phấn đấu đến năm 2015, xã hoàn thành toàn bộ 19 tiêu chí của đề án xây dựng nông thôn mới mà trước hết trong năm 2013, xã phấn đấu đạt 1 - 4 tiêu chí.

Khép lại hai năm đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XXX của Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương, năm 2012 đã để lại những dấu ấn sau hơn 10 năm quê hương bước vào thế kỷ XXI. Trong những năm qua, bằng sự nỗ lực hết mình Đảng bộ Tân Hương đã lãnh đạo địa phương vượt qua vô vàn khó khăn, thách thức trong công cuộc xây dựng và bảo Tổ quốc, đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào. Với những thành công đó, Đảng bộ đã có được niềm tin tưởng của nhân dân, Đảng lãnh đạo, nhân dân thực hiện, quyết tâm đưa địa phương phát triển thêm một tầm cao mới bằng việc hoàn thành kế hoạch các nhiệm kỳ Đại hội tiếp theo, đưa quê hương phát triển ngày càng giàu đẹp.

KẾT LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Trải qua thời kỳ đấu tranh, rèn luyện lâu dài, ánh sáng cách mạng đã về đến Tân Hương với sự ra đời của chi bộ Đảng Tân Tiến và sau này là chi bộ và Đảng bộ xã Tân Hương độc lập. Cơ sở Đảng xã Tân Hương từ khi ra đời đã lãnh đạo nhân dân tích cực lao động sản xuất và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào. Những thành công của 58 năm hình thành và phát triển là minh chứng cho một quê hương giàu truyền thống cách mạng, nhân dân với ý chí kiên cường, bất khuất, luôn tin tưởng và đi theo đường lối lãnh đạo của Đảng, gắng sức cho sự nghiệp bảo vệ độc lập, tự do và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở quê hương.

Dưới chế độ phong kiến, thực dân, nhân dân Tân Hương sống trong cảnh lầm than, tăm tối, đời sống vô cùng khổ cực bởi những bóc lột, ức hiếp của quan trên, chức dưới. Trước những hà hiếp, bóc lột thậm tệ ấy đã thôi thúc nhân dân đứng lên đấu tranh. Tiếp bước lịch sử dựng nước và giữ nước của thế hệ cha ông, đến khi ánh sáng cách mạng về quê hương, những người dân mộc mạc, chân thành nơi đây cùng với nhân dân cả nước tham gia cách mạng giải phóng dân tộc, đấu tranh lật đổ ách thống trị của chế độ thực dân, phong kiến, thành lập chính quyền của nhân dân trong cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945 và tích cực

tiến hành xây dựng, củng cố chính quyền non trẻ và đạt được những thành quả bước đầu.

Khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai, hưởng ứng lời kêu gọi *Toàn quốc kháng chiến* của Hồ Chủ tịch, một lần nữa nhân dân Tân Hương lại kiên cường đứng lên đấu tranh với tinh thần *"thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"*. Nhiều chiến sĩ cách mạng là những người con kiên trung của Tân Hương đã lên đường chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược, cùng quân dân cả nước chiến đấu giành thắng lợi tại tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ năm 1954, làm nên chiến thắng *"lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"*.

Năm 1954, xã Tân Hương ra đời, chi bộ Đảng và chính quyền mới xã Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ mới của đất nước. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhân dân Tân Hương cùng nhân dân toàn miền Bắc ra sức khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển kinh tế, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Quán triệt chủ trương của Đảng, chi bộ Đảng và sau này là Đảng bộ xã Tân Hương đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công mục tiêu *"người cày có ruộng"* với công cuộc cải cách ruộng đất và xây dựng hợp tác xã - thiết lập hình thái kinh tế - xã hội hoàn toàn mới, làm thay đổi diện mạo quê hương. Đồng thời, trên tinh thần *"Tất cả vì miền Nam ruột thịt"*,

nhân dân Tân Hương cũng như toàn miền Bắc tích cực đóng góp sức người, sức của, thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn, góp phần to lớn giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Quá trình xây dựng phát triển kinh tế địa phương đã chứng tỏ sự trưởng thành vượt bậc của chi bộ Đảng (sau này là Đảng bộ) và công tác quản lý tổ chức của chính quyền địa phương. Từ một chi bộ còn nhiều khó khăn, yếu kém, Đảng bộ Tân Hương đã tạo được niềm tin tưởng của nhân dân. Cơ chế quản lý ngày càng ổn định và phát triển đồng bộ.

Đất nước thống nhất, Đảng bộ và nhân dân Tân Hương bước tiếp trên con đường của Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Mặc dù còn nhiều khó khăn phía trước, song được sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy Bắc Thái, sau này là Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phổ Yên, Tân Hương đạt được nhiều thành tựu đáng kể về mọi mặt kinh tế - chính trị, văn hóa - giáo dục, an ninh - quốc phòng, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Năm 1986, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam, xã Tân Hương tiến hành đổi mới toàn diện nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Công tác quản lý, tổ chức có nhiều thay đổi tích cực, cơ cấu kinh tế ngày càng chuyển dịch đúng hướng, dần hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ cho đời sống nhân dân, xã dần thoát khỏi tình trạng đói nghèo

và tiến lên làm giàu, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao. Cùng với những thành tựu về kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng được thực hiện nghiêm túc, Đảng bộ Tân Hương đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh nhiều năm liền. Sau hơn 20 năm đổi mới, mảnh đất Tân Hương có nhiều đổi thay, thành quả đạt được trong thời kỳ đổi mới góp phần làm rạng danh lịch sử truyền thống đấu tranh bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội của địa phương.

Để đạt được những thành tựu trong suốt 58 năm qua là nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và Đảng bộ xã Tân Hương nói riêng. Từ khi cơ sở Đảng xã Tân Tiến được hình thành, ánh sáng cách mạng đã đến với những người dân nơi đây, chi bộ Đảng đã lãnh đạo nhân dân chiến đấu, giành thắng lợi trong công cuộc bảo vệ độc lập, tự do cho quê hương trong Cách mạng tháng Tám và suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp. Trong thời kỳ hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhân dân Tân Hương tập trung phát triển kinh tế địa phương, cùng nhân dân miền Bắc hoàn thành nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến miền Nam, góp phần vào thắng lợi *"đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào"*. Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ Tân Hương thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng một cách nghiêm túc, linh hoạt và có hiệu quả, đưa Tân Hương vững bước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại

hóa, nâng cao đời sống dân trí. Cán bộ, đảng viên xã Tân Hương luôn rèn luyện ý chí, tư tưởng chính trị, phấn đấu xây dựng và giữ vững danh hiệu “Đảng bộ trong sạch vững mạnh”.

Trải qua 58 năm xây dựng và trưởng thành, chi bộ Đảng và sau này là Đảng bộ xã Tân Hương đã chứng tỏ sự trưởng thành vượt bậc trong công cuộc đấu tranh gìn giữ hòa bình cũng như phát triển kinh tế, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, từ đó tạo được niềm tin tưởng lớn với nhân dân.

Trải qua quá trình đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước trong thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương đạt nhiều thành tích được Đảng và Nhà nước ghi nhận, trao tặng nhiều huân, huy chương cho những cá nhân và tập thể xuất sắc. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, xã Tân Hương vinh dự được Nhà nước trao tặng 85 huân, huy chương các loại khen thưởng cho cán bộ, nhân dân, lực lượng du kích xã. Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ diễn ra ác liệt suốt hơn 20 năm (1954 - 1975), biết bao người con xã Tân Hương đã xung phong lên đường chiến đấu giành độc lập cho dân tộc. Ghi nhận những công lao đó, Đảng và Nhà nước trao tặng cho tập thể và cá nhân con em Tân Hương 2 Huân chương Độc lập hạng Ba (trao tặng cho quân và dân toàn xã Tân Hương), 155 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, 103 Huân chương Kháng chiến

chống Mỹ hạng Nhì, 223 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba; 130 Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, 54 Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; trao 22 Kỷ niệm chương cho lực lượng thanh niên xung phong và tôn vinh 114 liệt sĩ. Truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho 4 bà mẹ và 2 cán bộ tiên khởi nghĩa. Trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc và thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương đã bước đầu đạt được nhiều thành tựu mới. Nhân dân Tân Hương tích cực thực hiện cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa mới, xã có 2 xóm (xóm Trại và Phong Niên) được Bộ Văn hóa - Thông tin tặng Bằng khen vào năm 1995. Năm 2001, Hội Phụ nữ xã Tân Hương được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen theo quyết định số 1478/TTg (ngày 20 tháng 11 năm 2000) vì có những hoạt động nổi bật trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đó là những thành tựu đáng khâm phục và tự hào của Đảng bộ và nhân dân Tân Hương. Với những thành tích đó, xã Tân Hương được tỉnh Thái Nguyên, huyện Phổ Yên đồng ý cho viết Báo cáo đề nghị cấp trên công nhận địa phương là xã anh hùng. Những ghi nhận công lao đóng góp của Đảng và Nhà nước đối với Tân Hương chính là niềm động viên, là động lực để Đảng bộ và nhân dân trong xã tiếp tục phát huy sức mạnh, tiềm năng, lợi thế của địa phương, làm giàu cho quê hương, đất nước.

Trong suốt những năm tháng gian khổ nhưng hào hùng đó, Đảng bộ Tân Hương không ngừng trau dồi kinh nghiệm trong công tác tổ chức, thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp cách mạng chung của toàn dân tộc mà còn rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho sự nghiệp phát triển quê hương trong thời kỳ mới.

Một là, Đảng bộ phải vững vàng về tư tưởng chính trị, công tác tổ chức, thường xuyên bồi dưỡng lý luận cách mạng cho cán bộ, đảng viên, đảm bảo sự thống nhất trong chủ trương và hành động.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, Đảng bộ thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, thông qua các chương trình quy hoạch, đào tạo sắp xếp, bố trí mà cán bộ được học tập rèn luyện, thử thách về mọi mặt, nhất là cán bộ trẻ. Đó đó, cán bộ, đảng viên luôn đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hai là, Đảng bộ phải tăng cường mối liên hệ giữa Đảng và đoàn thể, quần chúng nhân dân, coi việc dựa vào dân, lấy dân là gốc là kim chỉ nam cho mọi hành động trong quá trình xây dựng và phát triển lâu dài.

Trong cách mạng, nhân dân là lực lượng chủ yếu, trong thời bình, nhân dân là nền tảng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, vì vậy, Đảng bộ luôn thấm nhuần chủ trương dựa vào dân, phát huy sức mạnh

tiềm tàng của nhân dân, tăng cường mối liên hệ với quần chúng, coi trọng và không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân cả về chính trị, kinh tế và văn hóa. Những thành quả đạt được trong suốt thời gian đấu tranh giải phóng quê hương, thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới... chính là sự nỗ lực phấn đấu hi sinh, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo của toàn thể quần chúng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ. Đảng bộ cũng luôn xác định mục tiêu trước mắt và lâu dài là phục vụ nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, coi trọng ý kiến đóng góp của nhân dân đối với tổ chức và cán bộ, đảng viên. Chỉ có sự đoàn kết thống nhất thì Đảng bộ mới vững mạnh, quê hương mới vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tiến tới thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Ba là, Đảng bộ phải nắm bắt và thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng một cách nhanh chóng. Áp dụng những chủ trương và nghị quyết phù hợp với thực tiễn phát triển ở địa phương, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ từ cấp trên để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình đấu tranh và xây dựng quê hương, Đảng bộ Tân Hương không chỉ đưa ra những chủ trương, nghị quyết đúng đắn nhằm hoàn thành những mục tiêu trong từng giai đoạn lịch sử mà còn thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng và vận dụng đúng đắn, linh hoạt, phù hợp vào thực tế

phát triển của địa phương. Quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng từ thời kỳ đấu tranh chống giặc ngoại xâm bảo vệ Tổ quốc đến công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, Tân Hương đã nhanh chóng ổn định tình hình, từng bước xây dựng quê hương giàu mạnh. Tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ từ cấp trên cùng sự đóng góp của toàn dân trong xã, Tân Hương vững vàng kiến thiết quê hương, chăm lo đời sống nhân dân chu đáo, toàn diện hơn.

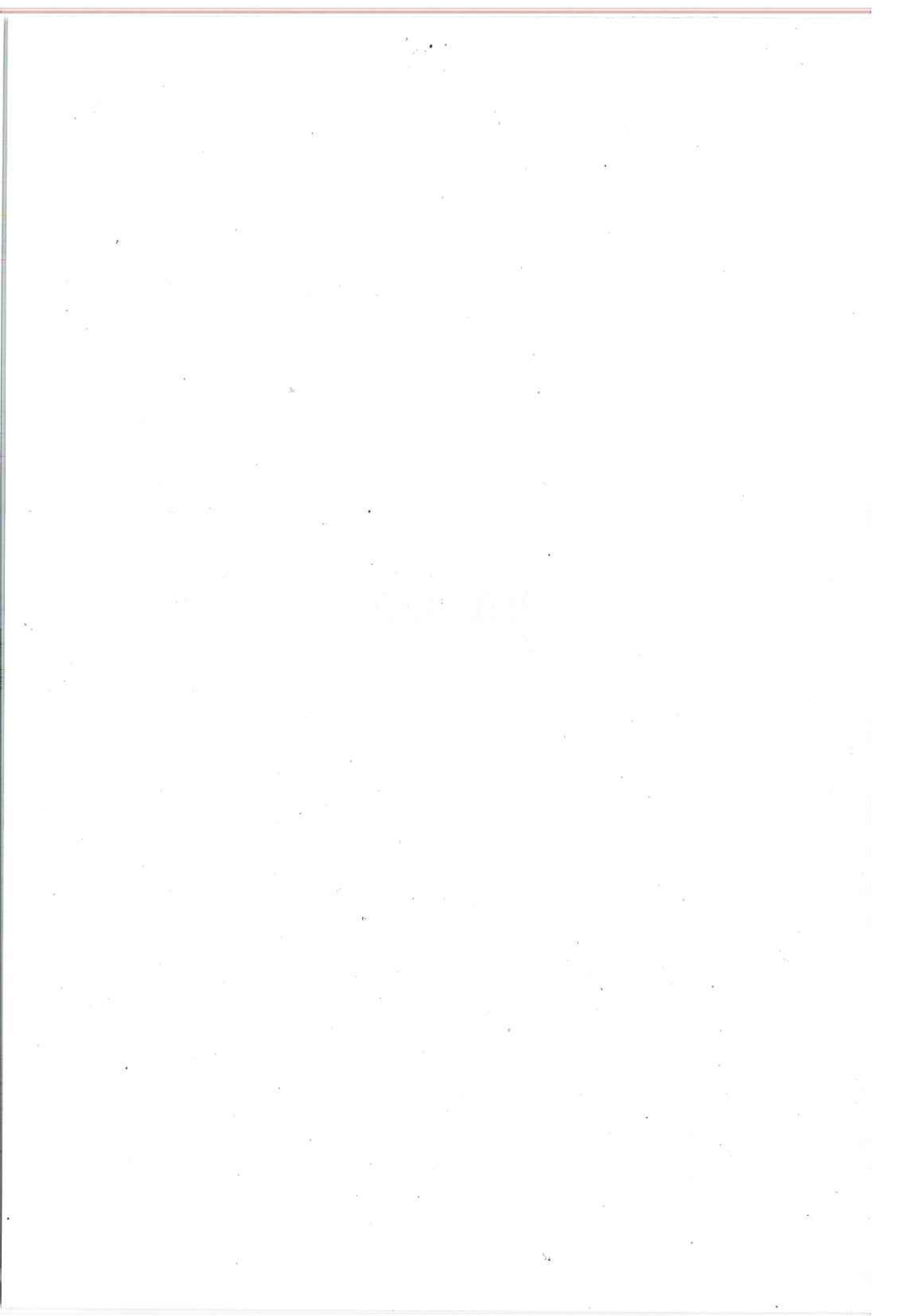
Bốn là, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng chính là nhiệm vụ then chốt xuyên suốt mọi thời kỳ. Đảng bộ phải luôn tích cực xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, đảm bảo hệ thống chính trị địa phương ngày càng ổn định. Cán bộ, đảng viên đoàn kết, nhất trí trong mọi hành động, phát huy vai trò lãnh đạo, năng lực làm việc, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng ở địa phương.

Trong mọi thời kỳ, Đảng bộ Tân Hương luôn quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước, đồng thời vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, điều đó được thể hiện ở các nghị quyết của chi bộ, Đảng bộ. Đặc biệt, trong những thời kỳ có tính chất bước ngoặt như cải cách ruộng đất, thời kỳ xây dựng hợp tác xã, thời kỳ chuyển từ chế độ quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là những thời kỳ khó khăn, tư tưởng của cán bộ đảng viên và quần chúng không dễ

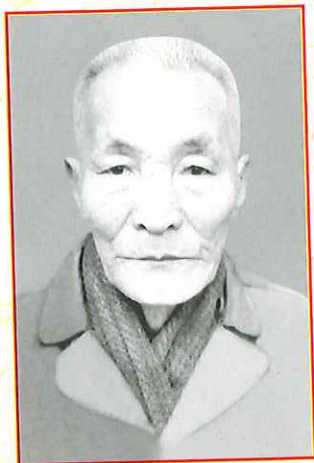
dàng thống nhất, song nhờ quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên mà tình hình ở Tân Hương dần đi vào ổn định, Đảng bộ đoàn kết, thống nhất đi lên. Trong thực tế phát triển cho thấy, những tư tưởng lạc hậu, quan liêu sẽ chỉ làm cho đất nước trì trệ, kém phát triển, vì vậy Đảng bộ xã Tân Hương luôn quyết tâm xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh.

Những kinh nghiệm quý báu đó sẽ là kim chỉ nam cho Đảng bộ và nhân dân Tân Hương hoàn thành những mục tiêu, kế hoạch phát triển toàn diện, tiếp tục lãnh đạo địa phương vững bước trên những chặng đường tiếp theo. Phía trước con đường dài sẽ còn nhiều gian nan, vất vả, song dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Phổ Yên và Đảng bộ địa phương, nhân dân Tân Hương tiếp tục tận dụng lợi thế, khắc phục khó khăn, tập trung cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, tiếp bước truyền thống cha anh xây dựng quê hương ngày càng văn minh và giàu đẹp.

PHỤ LỤC

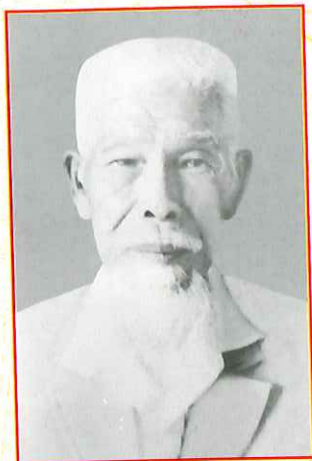


**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ**



NGUYỄN VĂN GIA

*Bí thư Đảng bộ
(1963 - 1971)*



NGUYỄN TRỌNG PHÁN

*Bí thư Đảng bộ
(1971 - 1979)*



NGUYỄN VĂN CHƯỞNG

*Bí thư Đảng bộ
(1979 - 1981)
(1983 - 1985)*



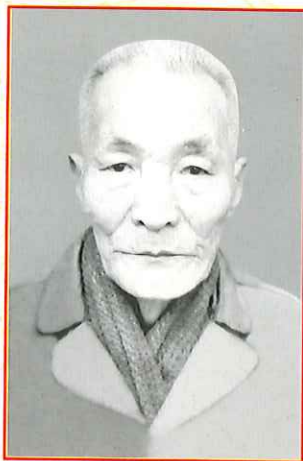
NGUYỄN VĂN LỊCH

*Bí thư Đảng bộ
(1981 - 1983)*

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ**



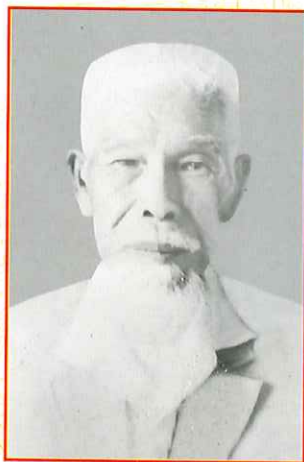
BÁ VĂN TRẮC
Chủ tịch UBHC
(1954 - 1956)



NGUYỄN VĂN GIA
Chủ tịch UBHC
(1956 - 1963)



TRẦN VĂN YẾN
Chủ tịch UBHC
(1963 - 1967)



NGUYỄN TRỌNG PHÁN
Chủ tịch UBHC
(1967 - 1971)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ**



NGUYỄN VĂN LỊCH
Chủ tịch UBHC
(1971 - 1973)



HOÀNG VĂN CỪ
Chủ tịch UBHC, UBND
(1973 - 1977)



NGUYỄN VĂN SÈNG
Chủ tịch UBND
(1977 - 1981)



NGUYỄN VĂN NỀN
Chủ tịch UBND
(1981 - 1983)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ**



NGUYỄN QUANG Y
Chủ tịch UBND
(1983 - 1984)



NGUYỄN QUANG THẢO
Quyền Chủ tịch UBND
(1984 - 1985)



NGUYỄN VĂN CỪ
Chủ tịch UBND
(1986 - 1987)



TRẦN XUÂN DẦN
Chủ tịch UBND
(1987 - 1991)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ**



NGUYỄN ĐÌNH KHOA
Chủ tịch UBND
(1991 - 1994)



TRẦN VĂN TỴ
Chủ tịch UBND
(1995 - 2005)



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
Chủ tịch UBND
(2005 - 2010)



NGUYỄN TIẾN DÂN
Chủ tịch UBND
(2010 - đến nay)

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ TÂN HƯƠNG
NHIỆM KỲ 2010 - 2015



ĐẶNG ĐÌNH SÁNG
Bí thư Đảng ủy



NGÔ MINH HỒNG
Phó Bí thư Thường trực



NGUYỄN TIẾN DÂN
Phó Bí thư - Chủ tịch UBND



NGUYỄN MINH TÂN
UVBTV, Phó Chủ tịch UBND



NGUYỄN VĂN DU
UVBTV, Trưởng Công an

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức vụ
1	Nguyễn Xuân Tần	1954 - 1963	Bí thư chi bộ
2	Nguyễn Văn Gia	1963 - 1971	Bí thư Đảng bộ
3	Nguyễn Trọng Phán	1971 - 1979	Bí thư Đảng bộ
4	Nguyễn Văn Chưởng	1979 - 1981	Bí thư Đảng bộ
5	Nguyễn Văn Lịch	1981 - 1983	Bí thư Đảng bộ
6	Nguyễn Văn Chưởng	1983 - 1985	Bí thư Đảng bộ
7	Nguyễn Văn Nền	1985 - 1987	Bí thư Đảng bộ
8	Nguyễn Mai Khanh	1987 - 2000	Bí thư Đảng bộ
9	Nguyễn Việt Cường	2000 - 2005	Bí thư Đảng bộ
10	Trần Văn Ty	2005 - 2010	Bí thư Đảng bộ
11	Đặng Đình Sáng	2010 - đến nay	Bí thư Đảng bộ

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức vụ
1	Bá Văn Trắc	1954 - 1956	Chủ tịch UBHC
2	Nguyễn Văn Gia	1956 - 1963	Chủ tịch UBHC
3	Trần Văn Yến	1963 - 1967	Chủ tịch UBHC
4	Nguyễn Trọng Phán	1967 - 1971	Chủ tịch UBHC
5	Nguyễn Văn Lịch	1971 - 1973	Chủ tịch UBHC
6	Hoàng Văn Cử	1973 - 1977	CT UBHC, UBND
7	Nguyễn Văn Seng	1977 - 1981	Chủ tịch UBND
8	Nguyễn Văn Nền	1981 - 1983	Chủ tịch UBND
9	Nguyễn Quang Y	1983 - 1984	Chủ tịch UBND
10	Nguyễn Quang Thảo	1984 - 1985	Quyền Chủ tịch UBND
11	Nguyễn Văn Cừ	1986 - 1987	Chủ tịch UBND
12	Trần Xuân Dần	1987 - 1991	Chủ tịch UBND
13	Nguyễn Đình Khoa	1991 - 1994	Chủ tịch UBND
14	Trần Văn Ty	1995 - 2005	Chủ tịch UBND
15	Nguyễn Việt Cường	2005 - 2010	Chủ tịch UBND
16	Nguyễn Tiến Dân	2010 - đến nay	Chủ tịch UBND

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHỤ TRÁCH
CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẢNG, THƯỜNG TRỰC ĐẢNG
XÃ TÂN HƯƠNG QUA CÁC THỜI KỲ**

Stt	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Chưởng	1977 - 1979	Thường vụ, Thường trực
2	Nguyễn Xuân Hương	1979 - 1984	Thường vụ, Thường trực
3	Nguyễn Văn Lập	1984 - 1985	Thường vụ, Thường trực
4	Nguyễn Mai Khanh	1985 - 1987	Thường vụ, Thường trực
5	Nguyễn Văn Kế	1987 - 1991	Thường vụ, Thường trực
6	Nguyễn Văn Đức	1991 - 1995	Thường vụ, Thường trực
7	Nguyễn Việt Cường	1995 - 2000	Thường vụ, Thường trực
8	Đặng Đình Sáng	2000 - 2005	Thường vụ, Thường trực
		2005 - 2010	Phó Bí thư Thường trực
9	Ngô Minh Hồng	2010 - đến nay	Phó Bí thư Thường trực

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ TÂN HƯƠNG

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Quê quán
1	Nguyễn Thị Tỷ	1899	1941	Xóm Vàng
2	Nguyễn Thị Dần	1907	1960	Hương Đình 1
3	Nguyễn Thị Sảo	1911	1979	Hương Thịnh
4	Phạm Thị Hon	1915	1945	Xóm Đồng
5	Nguyễn Thị Lý	1917	1976	Trường Thọ

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ TÂN HƯƠNG

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Nguyên quán	Chức vụ
1	Hoàng Văn Bút	1923	Quang Vinh	Cán bộ tiền khởi nghĩa
2	Vi Văn Quý	1925	Xóm Trại	Cán bộ tiền khởi nghĩa

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ TÂN HƯƠNG HI SINH QUA CÁC THỜI KỲ

THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
1	Nguyễn Văn Sỹ	1920	1945	1947	Cầu Tiến
2	Nguyễn Văn Nhân	1924	1947	1951	Hương Đình 1
3	Nguyễn Văn Phiếm	1931	1948	1951	Hương Đình 1
4	Hoàng Văn Sem	1922	1949	1951	Quang Vinh
5	Nguyễn Văn Lý	1927	1946	1952	Xóm Trại
6	Nguyễn Văn Tiến	1926	1947	1952	Hương Đình
7	Nguyễn Văn Tuyết	1925	1947	1952	Xóm Vàng
8	Bá Văn Nếp	1930	1951	1952	Tân Long 2
9	Lương Thống Huân	1920	1946	1953	Xóm Trại
10	Nguyễn Sỹ Thiện	1925	1947	1953	Tân Long 2
11	Bùi Văn Phước	1926	1947	1953	Xóm Vàng
12	Nguyễn Văn Chiêu	1928	1947	1953	Hương Đình 1
13	Nguyễn Quang Thư	1928	1947	1953	Xóm Bắc
14	Phan Văn Vóc	1930	1949	1953	Xóm Trung

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
15	Nguyễn Văn Kỳ	1933	1950	1953	Hương Thịnh
16	Ngô Xuân Sinh	1932	1952	1953	Xóm Bắc
17	Nguyễn Văn Tuyên	1930	1947	1954	Xóm Đông
18	Trần Văn Khai	1920	1954	1954	Trường Thọ
19	Nguyễn Văn Tửu	1924	1954	1954	Hương Đình 2
20	Nguyễn Sơn	1930	1945	1957	Xóm Trại

THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
1	Nguyễn Văn Vọng	1932	1963	1965	Cầu Tiến
2	Nguyễn Văn Thoại	1941	1964	1966	Tân Trung
3	Bá Văn Ngừ	1937	1965	1966	Tân Long
4	Trần Văn Nở	1945	1966	1966	Xóm Đông
5	Hoàng Văn Nguyên	1947	1966	1966	Xóm Vàng
6	Ngô Xuân Ký	1948	1966	1966	Xóm Bắc
7	Nguyễn Văn Sinh	1950	1966	1966	Xóm Trại
8	Nguyễn Văn Tuyết	1938	1964	1967	Xóm Sứ
9	Nguyễn Văn Chúc	1940	1964	1967	Tân Trung
10	Trần Văn Nụ	1942	1964	1967	Xóm Đông
11	Nguyễn Văn Chờ	1945	1965	1967	Xóm Sứ
12	Nguyễn Khắc Tựu	1948	1966	1967	Xóm Đình
13	Nguyễn Văn Y	1943	1963	1968	Quang Vinh
14	Trương Công Tửu	1932	1964	1968	Xóm Đình
15	Đặng Văn Tuyển	1939	1964	1968	Xóm Sứ
16	Nguyễn Quang Hoán	1942	1964	1968	Hương Đình
17	Hoàng Văn Bốn	1942	1964	1968	Xóm Đình
18	Nguyễn Văn Xuân	1944	1965	1968	Xóm Trung

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
19	Nguyễn Văn Chính	1950	1965	1968	Trường Thọ
20	Trần Văn Lợi	1939	1966	1968	Phong Niên
21	Nguyễn Văn Cường	1947	1966	1968	Xóm Nam
22	Phạm Văn Khải	1940	1966	1968	Xóm Đông
23	Nguyễn Văn Chúc	1940	1967	1968	Xóm Cầu
24	Bá Văn Đắc	1944	1967	1968	Tân Long
25	Nguyễn Văn Dực	1947	1967	1968	Hương Thịnh
26	Nguyễn Văn Sà	1943	1963	1969	Hương Thịnh
27	Đồng Văn Vũ	1932	1964	1969	Xóm Trung
28	Nguyễn Văn Sung	1939	1964	1969	Hương Đình
29	Ngô Xuân Lâm	1940	1965	1969	Phong Niên
30	Nguyễn Văn Xe	1946	1965	1969	Tân Trung
31	Đồng Minh Tâm	1947	1966	1969	Xóm Trung
32	Đồng Văn Cửu	1947	1966	1969	Ao Đình
33	Ngô Minh Tiến	1951	1966	1969	Xóm Bắc
34	Bùi Văn Hữu	1933	1967	1969	Xóm Vàng
35	Nguyễn Tiến Thịnh	1947	1967	1969	Xóm Trại
36	Nguyễn Văn Thân	1950	1967	1969	Trường Thọ
37	Nguyễn Văn Hằng	1947	1968	1969	Tân Long
38	Nguyễn Văn Côi	1951	1968	1969	Tân Long

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
39	Nguyễn Tiến Thịnh	1940	1963	1970	Xóm Trại
40	Hoàng Văn Nhã	1923	1964	1970	Xóm Sứ
41	Nguyễn Văn Phi	1943	1966	1970	Hương Đình
42	Hoàng Quốc Mạc	1947	1966	1970	Xóm Bắc
43	Nguyễn Văn Hồi	1947	1966	1970	Thành Lập
44	Nguyễn Xuân Hạ	1947	1967	1970	Xóm Bắc
45	Nguyễn Văn Vịnh	1947	1967	1970	Hương Đình
46	Đồng Văn Thơi	1943	1968	1970	Quang Vinh
47	Nguyễn Văn Thông	1947	1968	1970	Quang Vinh
48	Nguyễn Mạnh Lượng	1949	1968	1970	Xóm Nam
49	Nguyễn Văn Thanh	1950	1968	1970	Hương Đình
50	Nguyễn Quang Quế	1950	1968	1970	Cầu Tiến
51	Nguyễn Hải Tâm	1938	1964	1971	Thành Lập
52	Nguyễn Văn Chuột	1943	1966	1971	Hương Đình
53	Nguyễn Văn Lành	1943	1966	1971	Xóm Sứ
54	Nguyễn Văn Ngâm	1944	1966	1971	Tân Long
55	Nguyễn Văn Sang	1943	1967	1971	Hương Thịnh
56	Nguyễn Văn Tuấn	1952	1969	1971	Xóm Nam
57	Đỗ Xuân Sinh	1932	1964	1972	Xóm Vàng
58	Trần Văn Hợi	1931	1966	1972	Xóm Bắc

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
59	Nguyễn Văn Lung	1940	1966	1972	Xóm Bắc
60	Nguyễn Hữu Khánh	1939	1968	1972	Phong Niên
61	Ngô Xuân Hư	1942	1968	1972	Xóm Nam
62	Nguyễn Văn Phác	1950	1968	1972	Hương Đình
63	Nguyễn Văn Nông	1950	1968	1972	Ao Đình
64	Nguyễn Huy Độ	1950	1969	1972	Xóm Cầu
65	Trần Văn Tới	1950	1969	1972	Xóm Vàng
66	Nguyễn Văn Lập	1950	1969	1972	Phong Niên
67	Nguyễn Văn Dương	1952	1970	1972	Xóm Sứ
68	Nguyễn Văn Toàn	1952	1970	1972	Hương Đình
69	Bùi Huy Xuân	1953	1970	1972	Xóm Vàng
70	Bá Văn Lượng	1952	1971	1972	Tân Long
71	Đồng Quang Nhâm	1952	1971	1972	Quang Vinh
72	Đồng Văn Tích	1949	1966	1973	Xóm Trại
73	Nguyễn Văn Xuân	1945	1967	1973	Hương Đình
74	Nguyễn Đức Hùng	1949	1968	1973	Hương Đình
75	Nguyễn Quang Thư	1949	1968	1973	Xóm Cầu
76	Nguyễn Văn Nhâm	1952	1969	1973	Thành Lập
77	Ngô Đức Hối	1953	1971	1973	Phong Niên
78	Nguyễn Quang Như	1954	1971	1973	Xóm Sứ

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
79	Nguyễn Xuân Các	1951	1971	1973	Xóm Sứ
80	Nguyễn Quang Xuân	1949	1968	1974	Hương Đình
81	Tạ Văn Toán	1953	1969	1974	Hương Thịnh
82	Đồng Công Hoan	1949	1968	1975	Hương Đình
83	Nguyễn Đức Tiến	1952	1969	1975	Tân Long
84	Nguyễn Văn Linh	1952	1970	1975	Trường Thọ
85	Nguyễn Xuân Để	1952	1970	1975	Xóm Sứ
86	Trần Văn Chính	1952	1970	1975	Xóm Vàng

THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hi sinh	Quê quán
1	Nguyễn Văn Tròn	1956	1976	1979	Hương Thịnh
2	Nguyễn Minh Đức	1956	1976	1979	Hương Đình
3	Nguyễn Văn Thụ	1957	1976	1979	Hương Thịnh
4	Nguyễn Tiến Nhật	1958	1976	1979	Xóm Bắc
5	Vũ Đức Thắng	1959	1978	1979	Thành Lập
6	Vũ Xuân Đào	1959	1976	1979	Phong Niên
7	Nguyễn Văn Tích	1958	1977	1979	Hương Thịnh
8	Nguyễn Minh Anh	1966	1986	1994	Trường Thọ

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
XÃ TÂN HƯƠNG ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU
60, 50, 40, 30 NĂM TUỔI ĐẢNG

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
1	Hoàng Bút	1923	1948	60	Quang Vinh
2	Đồng Văn Dương	1929	1948	60	Xóm Trung
3	Nguyễn Long Thao	1915	1949	60	Trường Thọ
4	Trần Công Nhiêu	1920	1949	60	Xóm Trại
5	Hoàng Văn Cử	1923	1949	60	Xóm Bắc
6	Nguyễn Văn Lịch	1929	1949	60	Tân Long 1
7	Nguyễn Xuân Hương	1924	1950	60	Trường Thọ
8	Vũ Quang Viễn (Hồ)	1934	1954	55	Phong Niên
9	Hoàng Văn Vy	1925	1955	55	Xóm Đình
10	Nguyễn Văn Mẽ	1926	1955	55	Xóm Cầu
11	Nguyễn Tiến Đạt	1935	1955	55	Xóm Nam
12	Trần Văn Quý	1929	1956	55	Hương Thịnh
13	Phạm Văn Vy	1930	1956	55	Xóm Trại
14	Trần Văn Yến	1922	1947	50	Tân Long 1
15	Nguyễn Đức Quyền	1925	1950	50	Xóm Bắc
16	Nguyễn Văn Chuẩn	1928	1957	50	Hương Đình 2

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
17	Nguyễn Văn Khả	1932	1958	50	Hương Đình 2
18	Tô Khắc Hoan	1932	1958	50	Xóm Vàng
19	Nguyễn Văn Hiền	1929	1959	50	Duyên Bắc
20	Trần Dục	1932	1959	50	Tân Long 1
21	Nguyễn Đình San	1935	1959	50	Hương Sơn
22	Nguyễn Văn Hàn	1930	1960	50	Tân Long 1
23	Nguyễn Văn Thế	1930	1960	50	Xóm Cầu
24	Lê Thị Thanh	1932	1960	50	Xóm Trại
25	Nguyễn Văn Vạn	1934	1960	50	Cầu Tiến
26	Nguyễn Văn Đức	1937	1960	50	Xóm Nam
27	Tạo Quang Sửu	1933	1961	50	Xóm Trại
28	Nguyễn Văn Hoành	1939	1961	50	Xóm Bắc
29	Nguyễn Văn Cầu	1930	1962	50	Hương Thịnh
30	Nguyễn Minh Uyên	1935	1962	50	Tân Long 1
31	Đặng Hữu Vy	1936	1962	50	Xóm Trại
32	Trần Văn Mỹ	1936	1962	50	Xóm Trại
33	Lê Thị Mão	1939	1962	50	Xóm Đông
34	Nguyễn Tiến Hải	1938	1963	50	Xóm Bắc
35	Trần Đình Bát	1914	1945	40	Hương Thịnh
36	Đồng Văn Thi	1910	1950	40	Xóm Trại

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
37	Nguyễn Văn Thắng	1935	1961	40	Tân Long 1
38	Đồng Văn Nhân	1917	1962	40	Xóm Vàng
39	Nguyễn Quang Bông	1921	1962	40	Xóm Vàng
40	Nguyễn Khải Hoàn	1937	1962	40	Xóm Cầu
41	Bằng Hán Đa	1940	1962	40	Cầu Tiến
42	Hoàng Văn Ngoan	1930	1963	40	Xóm Nam
43	Nguyễn Văn Nền	1932	1963	40	Quang Vinh
44	Nguyễn Văn Nhiên	1934	1963	40	Hương Thịnh
45	Nguyễn Quang Khiêm	1938	1963	40	Hương Đình 1
46	Nguyễn Văn Chi	1940	1963	40	Xóm Bắc
47	Đồng Minh Hoàn	1940	1963	40	Xóm Trại
48	Nguyễn Văn Bàng	1940	1963	40	Hương Sơn
49	Nguyễn Văn Vy	1941	1963	40	Hương Thịnh
50	Bá Văn Lạc	1918	1964	40	Tân Long 1
51	Nguyễn Văn Đĩnh	1920	1964	40	Hương Đình 1
52	Nguyễn Văn Kế	1926	1964	40	Hương Đình 2
53	Nguyễn Văn Sềng	1931	1964	40	Xóm Đình
54	Nguyễn Văn Vĩnh	1932	1964	40	Hương Thịnh
55	Trương Văn Khiêm (Thanh)	1932	1964	40	Xóm Trại
56	Nghiêm Quang Thanh	1939	1964	40	Phong Niên

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
57	Ngô Xuân Giá	1940	1964	40	Xóm Bắc
58	Trần Xuân Hợp	1940	1964	40	Xóm Đông
59	Nguyễn Văn Đạt	1940	1964	40	Xóm Cầu
60	Nguyễn Phương Sách	1936	1965	40	Ao Đình
61	Nguyễn Thị Đáp	1940	1965	40	Hương Sơn
62	Nguyễn Thị Thái	1940	1965	40	Quang Vinh
63	Nguyễn Văn Quý	1941	1965	40	Quang Vinh
64	Nguyễn Văn Chiếm	1941	1965	40	Hương Đình 2
65	Nguyễn Thị Năm	1942	1965	40	Hương Đình 1
66	Nguyễn Văn Liễn	1942	1965	40	Quang Vinh
67	Nguyễn Hữu Tư	1943	1965	40	Tân Trung
68	Nguyễn Thị Tước	1943	1965	40	Xóm Cầu
69	Nguyễn Thị Thọ	1944	1965	40	Tân Trung
70	Nguyễn Thị Hữu	1944	1965	40	Tân Long 1
71	Nguyễn Văn Đức	1924	1966	40	Xóm Sứ
72	Nguyễn Văn Hành	1925	1966	40	Thành Lập
73	Hoàng Đình Sơn	1928	1966	40	Quang Vinh
74	Lương Ngọc Minh	1931	1966	40	Trường Thọ
75	Nguyễn Trọng Thoa	1932	1966	40	Quang Vinh
76	Nguyễn Văn Cát	1933	1966	40	Xóm Sứ

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
77	Nguyễn Đức Đông	1935	1966	40	Tân Long 1
78	Nguyễn Hoan	1936	1966	40	Xóm Đình
79	Đinh Văn Lộc	1937	1966	40	Xóm Trại
80	Trần Thị Cử	1938	1966	40	Hương Đình 1
81	Nguyễn Thị Cát	1938	1966	40	Xóm Nam
82	Bá Thị Tề	1940	1966	40	Tân Long 1
83	Nguyễn Thị Rằng	1942	1966	40	Hương Đình 1
84	Nguyễn Văn Tịch	1942	1966	40	Hương Sơn
85	Đồng Minh Huệ	1944	1966	40	Xóm Trung
86	Nguyễn Thị Lan	1944	1966	40	Xóm Trại
87	Nghiêm Công Truyền	1944	1966	40	Tân Long 3
88	Bùi Văn Thúc	1944	1966	40	Quang Vinh
89	Nguyễn Thị Mai Hiền	1945	1966	40	Hương Sơn
90	Nguyễn Văn Triệu	1945	1966	40	Cầu Tiến
91	Nguyễn Thị Phượng	1945	1966	40	Hương Đình 2
92	Nguyễn Hùng Cường	1946	1966	40	Xóm Trại
93	Nguyễn Thị Nga	1947	1966	40	Xóm Bắc
94	Nguyễn Quang Nghiêm	1947	1966	40	Cầu Tiến
95	Nguyễn Thị Tiếp	1948	1966	40	Xóm Cầu
96	Nguyễn Văn Cỏn	1930	1967	40	Tân Long 3

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
97	Nguyễn Văn Nga	1930	1967	40	Hương Đình 2
98	Nguyễn Quốc Bảo	1933	1967	40	Ao Đình
99	Hoàng Văn Mộc	1933	1967	40	Xóm Đình
100	Đỗ Minh Thư	1937	1967	40	Phong Niên
101	Nguyễn Văn Sửu	1938	1967	40	Xóm Đông
102	Nguyễn Huy Hàm	1938	1967	40	Xóm Đình
103	Nguyễn Thị Hà	1940	1967	40	Xóm Bắc
104	Nguyễn Ngọc Cẩn	1942	1967	40	Xóm Cầu
105	Phan Đông Hưng	1944	1967	40	Xóm Trại
106	Đồng Văn Kiểm	1944	1967	40	Xóm Trung
107	Đồng Văn Ngộ	1945	1967	40	Xóm Trại
108	Nguyễn Khắc Mưu	1945	1967	40	Thành Lập
109	Trần Thị Tường	1946	1967	40	Xóm Cầu
110	Trần Văn Tần	1946	1967	40	Phong Niên
111	Nguyễn Thị Vân	1947	1967	40	Hương Đình 2
112	Đồng Thị Mạc	1947	1967	40	Hương Sơn
113	Nguyễn Thị Mua	1934	1968	40	Hương Sơn
114	Hoàng Văn Ô	1936	1968	40	Xóm Đình
115	Hoàng Văn Lộc	1939	1968	40	Xóm Đình
116	Nguyễn Văn Giao	1940	1968	40	Trường Thọ

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
117	Nguyễn Quyền	1940	1968	40	Tân Long 1
118	Trần Văn An	1941	1968	40	Xóm Vàng
119	Ngô Thanh Sơn	1941	1968	40	Hương Đình 1
120	Nguyễn Văn Bình	1941	1968	40	Xóm Cầu
121	Nguyễn Văn Hợi	1942	1968	40	Hương Sơn
122	Nguyễn Ngọc Am	1942	1968	40	Xóm Vàng
123	Nguyễn Thị Thận	1947	1968	40	Xóm Cầu
124	Dương Minh Chung	1947	1968	40	Quang Vinh
125	Bùi Huy Hạnh	1947	1968	40	Xóm Vàng
126	Lê Thị Cử	1947	1968	40	Xóm Vàng
127	Nguyễn Thị Thư	1948	1968	40	Xóm Trung
128	Nguyễn Thị Khuya	1948	1968	40	Tân Long 3
129	Nguyễn Xuân Hòa	1942	1969	40	Hương Sơn
130	Nguyễn Văn Sính	1942	1969	40	Hương Đình 1
131	Trần Thị Thơi	1942	1969	40	Tân Long 2
132	Nguyễn Thị Thận	1945	1969	40	Hương Đình 1
133	Nguyễn Thị Nga	1946	1969	40	Tân Long 2
134	Trần Quốc Trù	1946	1969	40	Xóm Bắc
135	Đồng Minh Tú	1947	1969	40	Quang Vinh
136	Nguyễn Văn Phú	1947	1969	40	Xóm Cầu

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
137	Nguyễn Thị Út	1949	1969	40	Trường Thọ
138	Nguyễn Thị Hồng	1949	1969	40	Trường Thọ
139	Đồng Thị Sâm	1949	1969	40	Ao Đình
140	Nguyễn Thị Hạt	1949	1969	40	Xóm Vàng
141	Nguyễn Thị Khang	1950	1969	40	Quang Vinh
142	Nguyễn Thị Thẩn	1947	1970	40	Xóm Trại
143	Hoàng Văn Nhiều	1949	1970	40	Xóm Trại
144	Đồng Văn Tình	1950	1970	40	Quang Vinh
145	Nguyễn Mai Khanh	1950	1970	40	Tân Trung
146	Nguyễn Xuân Kỷ	1944	1971	40	Xóm Trại
147	Nguyễn Văn Độ	1946	1971	40	Hương Đình 2
148	Nguyễn Văn Chiền	1948	1971	40	Tân Long 1
149	Đồng Văn Lan	1949	1971	40	Xóm Vàng
150	Nguyễn Văn Thụ	1949	1971	40	Tân Trung
151	Hoàng Thị Dung	1950	1971	40	Quang Vinh
152	Nguyễn Xuân Quyền	1949	1972	40	Hương Đình 2
153	Nguyễn Thị Minh	1949	1972	40	Xóm Bắc
154	Trần Thị Liêm	1949	1972	40	Hương Sơn
155	Nguyễn Ngọc Vy	1950	1972	40	Xóm Đình
156	Nguyễn Tiến Nhượng	1951	1972	40	Xóm Nam

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
157	Nguyễn Thị Thêm	1951	1972	40	Xóm Vàng
158	Đồng Phương Lịch	1951	1972	40	Xóm Trung
159	Nguyễn Thị Bộ	1943	1973	40	Xóm Trại
160	Nguyễn Văn Lưu	1931	1957	30	Tân Trung
161	Nguyễn Văn Nghiệp	1926	1961	30	Xóm Trại
162	Đồng Văn Vy	1931	1962	30	Xóm Trại
163	Nguyễn Văn Giáp	1914	1962	30	Tân Trung
164	Nguyễn Văn Đào	1929	1963	30	Tân Trung
165	Hoàng Việt Thái	1950	1969	30	Xóm Vàng
166	Nguyễn Thanh Bình	1936	1973	30	Phong Niên
167	Trần Đức Kiêm	1947	1973	30	Xóm Vàng
168	Bá Quang Năng	1950	1973	30	Tân Long 2
169	Nguyễn Văn Hoan	1950	1973	30	Hương Đình 1
170	Nguyễn Văn Nguyên	1952	1973	30	Trường Thọ
171	Đồng Minh Trường	1947	1974	30	Xóm Trại
172	Nguyễn Văn Chắt	1952	1974	30	Tân Trung
173	Nguyễn Kiên Cường	1952	1974	30	Xóm Sứ
174	Nguyễn Tiến Cự	1950	1975	30	Xóm Bắc
175	Nguyễn Văn Sơn	1950	1976	30	Trường Thọ
176	Dương Văn Thông	1954	1976	30	Xóm Trại

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
177	Hoàng Văn Phú	1944	1977	30	Xóm Trại
178	Nguyễn Quang Hùng	1950	1977	30	Hương Đình 1
179	Nguyễn Văn Hòa	1951	1977	30	Hương Thịnh
180	Nguyễn Văn Bích	1953	1977	30	Quang Vinh
181	Lê Văn Hiệp	1945	1978	30	Tân Long 2
182	Đồng Văn Túc	1946	1978	30	Xóm Trại
183	Trần Văn Luận	1945	1979	30	Tân Long 2
184	Ngô Thị Dung	1949	1979	30	Xóm Trại
185	Bá Kiên Cường	1952	1979	30	Tân Long 2
186	Nguyễn Văn Sơn	1952	1979	30	Tân Long 2
187	Đồng Văn Mịch	1953	1979	30	Cơ quan
188	Nguyễn Huy Lượng	1954	1979	30	Cầu Tiến
189	Nguyễn Đình Khoa	1954	1979	30	Trường Thọ
190	Nguyễn Anh Xiêm	1955	1979	30	Thành Lập
191	Trần Trọng Thân	1956	1979	30	Tân Long 1
192	Nguyễn Trường Thạch	1941	1980	30	Trường Thọ
193	Nguyễn Đức Doanh	1942	1980	30	Hương Sơn
194	Nguyễn Văn Đỗ	1949	1980	30	Cầu Tiến
195	Nguyễn Văn Thành	1952	1980	30	Tân Trung
196	Trần Nam Trung	1952	1980	30	Xóm Nam

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
197	Nguyễn Tiến Bộ	1954	1980	30	Hương Thịnh
198	Trần Thị Lược	1954	1980	30	Xóm Trại
199	Nghiêm Công Thu	1955	1980	30	Hương Thịnh
200	Nguyễn Thanh Bình	1956	1980	30	Thành Lập
201	Đồng Đức Bình	1956	1980	30	Xóm Vàng
202	Nguyễn Văn Phúc	1956	1980	30	Cầu Tiến
203	Ngô Minh Hồng	1957	1980	30	Cơ Quan
204	Vũ Mạnh Hiệp	1957	1980	30	Phong Niên
205	Nguyễn Văn Nhâm	1958	1980	30	Hương Thịnh
206	Nguyễn Văn Diệu	1959	1980	30	Hương Sơn
207	Nguyễn Thị Thi	1959	1980	30	Xóm Vàng
208	Nguyễn Quốc Thịnh	1949	1981	30	Cầu Tiến
209	Nguyễn Đoàn Lược	1954	1981	30	Hương Đình 1
210	Nguyễn Văn Hải	1955	1981	30	Tân Long 1
211	Bá Quang Hùng	1956	1981	30	Tân Long 2
212	Nguyễn Duy Dương	1956	1981	30	Xóm Trại
213	Đặng Đình Sáng	1957	1981	30	Cơ quan
214	Nguyễn Văn Minh	1957	1981	30	Xóm Cầu
215	Nguyễn Văn Chung	1957	1981	30	Hương Đình 2
216	Nguyễn Duy Thừa	1957	1982	30	Xóm Vàng

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Loại huy hiệu	Chi bộ
217	Nguyễn Văn Kết	1958	1982	30	Tân Long 2
218	Nguyễn Xuân Hòa	1958	1982	30	Trường Thọ
219	Nguyễn Tiến Dũng	1959	1982	30	Hương Đình 2
220	Trần Văn Thực	1960	1982	30	Xóm Trại
221	Nguyễn Thị Mạnh	1960	1982	30	Hương Đình 1
222	Trần Duy Khôi	1962	1981	30	Tân Long 1

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 21*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 34*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 52*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
4. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
5. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 12*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
6. Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), *Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập I, II*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2008.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam với phong trào hợp tác xã, *tập 2*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, xuất bản năm 2003.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000)*, xuất bản năm 2005.
10. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ*

huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

11. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử phong trào phụ nữ tỉnh Thái Nguyên (1930 - 2000)*, tháng 12/2002.

12. Sở Văn hóa Thông tin, Bảo tàng Thái Nguyên, *Lý lịch Di tích lịch sử văn hóa chùa Đôi Cao, xã Tân Hương, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*, tháng 9/2004.

13. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, *Quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh - Di tích lịch sử - văn hóa đình Phù Hương, xã Tân Hương, huyện Phổ Yên*, tháng 1/2007.

14. Huyện Phổ Yên, *Lịch sử chi bộ xã Tân Tiến 1930 - 1954 (sơ thảo)*, năm 1991.

15. Đảng bộ huyện Phổ Yên, Đảng bộ xã Đông Cao, *Lịch sử Đảng bộ xã Đông Cao thời kỳ 1954 - 2009*, năm 2010.

16. Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên, Ủy ban nhân dân xã Tân Hương, *Đề án xây dựng mô hình nông thôn mới xã Tân Hương - huyện Phổ Yên - tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2010 - 2015*.

17. Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên, Ủy ban nhân dân xã Tân Hương, *Báo cáo thành tích của nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân xã Tân Hương - huyện Phổ Yên - tỉnh Thái Nguyên trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước và từ năm 1975 đến nay*, Tân Hương, tháng 5/2009.

18. Đảng bộ huyện Phổ Yên, Đảng ủy xã Tân Hương, *Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương về xây dựng nông thôn mới vào năm 2015*, Tân Hương, năm 2011.

19. Đảng bộ huyện Phổ Yên, Đảng ủy xã Tân Hương, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành tại Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XXVIII*, Tân Hương, tháng 9/2000.

20. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Hương, *Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXIX*, tháng 7/2005.

21. Đảng bộ huyện Phổ Yên, Đảng ủy xã Tân Hương, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XXX, nhiệm kỳ 2010 - 2015*, Tân Hương, tháng 6/2010.

22. Đảng bộ huyện Phổ Yên, Đảng bộ xã Tân Hương, *Chương trình phát triển kinh tế - xã hội xã Tân Hương năm 2003 - 2005*, Tân Hương, tháng 4/2003.

23. Đảng bộ huyện Phổ Yên, Đảng bộ xã Tân Hương, *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ XXX (nhiệm kỳ 2010 - 2015)*, Tân Hương, tháng 6/2010.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
--------------------	----------

Chương I: Khái quát về địa dư hành chính và truyền thống lịch sử - văn hóa xã Tân Hương	9
--	----------

I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên	9
II. Vài nét về truyền thống lịch sử - văn hóa	12
III. Khái quát tình hình xã Tân Hương trước năm 1954	26

Chương II: Nhân dân Tân Hương tập trung khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (1954 - 1965)	35
---	-----------

I. Tân Hương khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (1954 - 1960)	35
II. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)	60

Chương III: Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho tiền tuyến miền Nam đấu tranh thống nhất đất nước (1965 - 1975)	81
--	-----------

I. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân
vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh
phá hoại của đế quốc Mỹ (1965 - 1972) 81

II. Tân Hương tập trung phát triển kinh tế,
tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam
(1973 - 1975) 114

**Chương IV: Đảng bộ và nhân dân
Tân Hương tập trung đẩy mạnh sản xuất,
góp phần bảo vệ Tổ quốc, thực hiện
các kế hoạch của Nhà nước (1975 - 1985) 125**

I. Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hương
khôi phục, đẩy mạnh sản xuất và thực hiện kế
hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976 - 1980) 125

II. Tân Hương tiến hành “*Khoán 100*” trong
nông nghiệp và thực hiện kế hoạch Nhà nước
5 năm (1981 - 1985) 136

**Chương V: Tân Hương bước vào thời kỳ
đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội
theo hướng công nghiệp hóa,
hiện đại hóa (1986 - 2012) 151**

I. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới kinh tế - xã hội (1986 - 1995) 151

II. Đảng bộ Tân Hương lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996 - 2012) 184

KẾT LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM 245

PHỤ LỤC 255

TÀI LIỆU THAM KHẢO 281

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG (1954 - 2012)

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Đặng Đình Sáng	Bí thư Đảng ủy	<i>Trưởng ban</i>
Ngô Minh Hồng	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	<i>Phó ban TT</i>
Nguyễn Tiến Dân	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	<i>Phó ban</i>
Nguyễn Minh Tân	UVBTV - Phó Chủ tịch UBND	<i>Ủy viên</i>
Nguyễn Văn Du	UVBTV - Trưởng Công an	<i>Ủy viên</i>

BAN SỬU TÂM VÀ TẬP HỢP TƯ LIỆU

Nguyễn Văn Lịch	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
Hoàng Văn Cử	Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Nguyễn Văn Seng	Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Nguyễn Mai Khanh	Nguyên Bí thư Đảng ủy
Nguyễn Đình Khoa	Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Trần Văn Ty	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
Nguyễn Việt Cường	Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
Nguyễn Đức Diệu	Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Vũ Quang Viễn	Cán bộ nghỉ hưu, đảng viên 55 năm tuổi Đảng

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Cố vấn khoa học: TS. Trần Đình Châu

Cử nhân Lịch sử Đinh Thị Thìn

Cử nhân Lịch sử Dương Thị Thanh Tình

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN HƯƠNG

(1954 - 2012)

Chịu trách nhiệm xuất bản
ĐẢNG ĐÌNH SÁNG - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
NHIỆM KỲ 2010 - 2015

Biên tập nội dung
ĐÀO HUY CƯỜNG

Sửa bản in
ĐỖ THANH HUYỀN

Chế bản và trình bày
THANH LƯƠNG - CAO TUYỀN

Tư vấn và tổ chức thực hiện
CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG ĐÔNG SƠN
Số 16H3A/469 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 04. 6673 7507 - Fax: 04. 6286 2586
Website: www.truyenthongdongson.vn

In 600 cuốn, khổ 14.5 × 20.5 cm, theo GPXB số 07/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26 tháng 3 năm 2014.
In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2014.